

LAURA INGALLS WILDER

**Ngôi nhà nhỏ
trên thảo nguyên 5**

VEN BỜ HỒ BẠC



Ven Hồ Nước Bạc

Ngôi Nhà Nhỏ Trên Thảo Nguyên Phần 5

Laura Ingalls Wilder

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Giới thiệu

Rừng Big Woods, thảo nguyên trong vùng đất của người da đỏ và cả ngôi nhà bên suối Plum đều đã trở thành quá khứ. Lúc này Laura lại đang đứng bên bờ hồ Nước Bạc giữa đồng cỏ miền Tây bát ngát. Khắp xung quanh cô, mọi chuyện diễn ra như trong thân thoại. Chỗ dẫm mình của những con trâu rừng hừng tợn bỗng biến thành những bông hoa sức nức hương thơm và những con sói đông cỏ lặng lẽ ngòi còi hai cô bé trượt băng giữa đêm khuya. Rồi giữa đồng cỏ xanh rì vô tận đột ngột hiện ra một thị trấn chen chúc người lạ với những khẩu súng lục kè kè bên hông và những giây phút căng thẳng.

Nhưng Laura không quên một lời nhắc của Mẹ: “Ở đâu có ý chí thì ở đó có lối thoát”. Và, những ngày sống bên hồ Nước Bạc đã lưu lại mãi trong kí ức Laura một hình ảnh. Đó là hình ảnh một dũng sĩ lại da đỏ với chiếc áo rực màu lửa cháy cười trên lưng con ngựa trắng như tuyết đã bay như tên bắn trên đồng cỏ trong một buổi chiều tà phóng thẳng vào giữa vầng mặt trời đang từ từ chìm xuống.

01- NGƯỜI KHÁCH BẤT NGỜ

Một buổi sáng, Laura đang rửa chén thì con chó già Jack đang nằm phơi nắng trước bậc cửa bỗng gừ gừ như để báo cho cô biết có người đang tới. Cô nhìn ra và thấy một cỗ xe độc mã đang băng qua khúc sỏi cạn trên suối Plum.

Cô lên tiếng:

- Mẹ ơi, có một bà khách lạ đang tới.

Mẹ thờ dãi. Mẹ thấy ngượng vì cảnh nhà bừa bộn và Laura cũng thấy thế. Nhưng Mẹ quá yếu còn Laura thì quá mệt lại thêm cả hai đều đang buồn nên đã không lưu tâm dọn dẹp.

Mary cùng với bé Carrie, bé Grace và Mẹ đều mắc chứng sốt nóng tinh nhiệt huyết. Gia đình Nelson ở bên kia suối cũng bị bệnh như họ nên không còn ai giúp đỡ Bố và Laura. Hàng ngày, bác sĩ đều tới chữa trị và Bố không biết thanh toán tiền thuốc men bằng cách nào. Đau đớn hơn là bệnh xâm nhập vào mắt của Mary và Mary bị loà.

Lúc này, cô chỉ có thể quán mền ngồi trên chiếc ghế đu cũ kỹ bằng gỗ bỏ đào của Mẹ. Suốt nhiều tuần lễ, cô chỉ còn nhìn thấy hơi mờ mờ trong khi thị lực mỗi ngày một yếu thêm. Tuy nhiên, cô không than van, khóc lóc bao giờ. Lúc này cô không còn nhìn thấy gì kể cả ánh sáng chói chang. Nhưng cô vẫn chịu đựng rất dũng cảm.

Mái tóc vàng óng ả của cô không còn nữa. Bố phải cạo hết trong lúc cô mắc bệnh và chiếc đầu trọc lóc của cô giống như đầu một cậu bé. Riêng cặp mắt xanh lơ của cô vẫn đẹp nhưng không còn nhìn thấy bất cứ thứ gì ở phía trước và Mary không bao giờ còn có thể đưa mắt cho Laura để ngầm nói lên một điều mà cô không muốn dùng đến lời nói.

Mary hướng tai về phía có tiếng động cửa cỗ xe độc mã như đang tự hỏi:

- Ai có thể đến vào giờ này trong buổi sáng nhỉ?

- Một bà khách lạ đi một mình trên cỗ xe ngựa hờ. Bà ấy đội mũ màu nâu và đang điều khiển một con ngựa hồng.

Laura lên tiếng giải thích. Bố đã nói cô phải là cặp mắt nhìn thấy cho Mary.

Mẹ hỏi:

- Con thấy còn gì ăn cho bữa trưa không?

Mẹ đã nghĩ tới bữa trưa đãi khách nếu bà khách lạ kia ở lại tới giờ đó.

Trong nhà còn bánh mì, mật mía và khoai tây. Tất cả chỉ có thế. Lúc này mới vào mùa xuân, rau cỏ trong vườn mới bắt đầu nhú mầm, con bò cái đang kiệt sữa còn lũ gà mái chưa đẻ trứng. Trong suối Plum chỉ có vài con cá nhỏ. Ngay cả những con thỏ nhỏ đuôi xù cũng hết sức khan hiếm.

Bố không còn thích cái xứ khô cằn xơ xác đến nỗi hết cả mồi săn. Bố muốn chuyển về miền tây kiếm một nông trại. Mẹ không muốn rời vùng quê đã được định cư và không có tiền ở đây. Bố chỉ có hai vụ lúa mì èo uột từ khi bầy châu chấu tới nên không có khả năng trang trải nợ nần. Vậy mà lúc này lại

thêm phí khoản về chữa bệnh.

Laura trả lời mẹ một cách chắc nịch:

- Thứ gì tốt cho mình thì cũng tốt cho mọi người.

Cỗ xe ngựa nhỏ dừng lại. Bà khách lạ ngồi trong xe nhìn Laura và Mẹ trong khung cửa. Đó là một phụ nữ xinh xắn trong bộ mũ áo trang nhã bằng vải in hoa màu nâu. Laura cảm thấy ngượng nghịu với hai bàn chân trần, chiếc áo lông thô và những bím tóc bù xù. Lúc đó Mẹ lên tiếng một cách dè dặt:

- Sao, Docia mà!

Người phụ nữ nói:

- Em vẫn tự hỏi không biết chị còn nhận ra em không. Ngày tháng đã qua nhiều rồi từ thuở anh chị rời khỏi Wisconsin.

Khách chính là cô Docia đã mặc chiếc áo với hàng nút giống như trái mâm xôi trong buổi vũ hội đã lâu rồi ở nhà ông nội trong vùng Big Woods thuộc Wisconsin.

Lúc này cô đã lập gia đình. Cô lấy một người góa vợ có hai đứa con. Chồng cô là nhà thầu đang làm một đường sắt mới ở miền tây. Cô Docia một mình lái xe đi từ Wisconsin tới trại dừng đường sắt trong vùng Dakota.

Cô ghé qua đây để coi Bố có thể đi cùng với cô không. Chú Hi, chồng cô, đang cần một người tin cậy lo các việc thủ kho, sổ sách, chăm công và Bố có thể lãnh công việc đó. Cô nói:

- Tiền lương là năm mươi đô la một tháng, Charles.

Đôi má hóp của Bố giống như căng ra trong lúc cặp mắt xanh lơ sáng lên. Bố nói một cách chậm rãi:

- Có vẻ anh ta đã được trả lương khá cao trong lúc tìm kiếm một nông trại ở đó, Caroline.

Mẹ vẫn không muốn đi về miền tây. Mẹ nhìn quanh bếp, ngắm Carrie và Laura đang đứng đó với bé Grace trong tay.

Mẹ nói:

- Em chẳng biết sao nữa, Charles. Món tiền năm mươi đô la một tháng quả là may mắn. Nhưng mình đã định cư ở đây, đã có vườn, trại.

Bố biện giải:

- Cần cân nhắc kĩ, Caroline. Mình có thể có một trăm sáu mươi mẫu đất ở miền tây để mưu sinh và đất ở đó cũng tốt như đất ở đây hoặc có thể tốt hơn nữa. Nếu nhà nước vẫn giữ chủ trương cấp đất để mở mang nông trại như thuở mình về vùng đất của người da đỏ thì anh thấy mình nên nhận. ở miền tây việc săn bắt luôn có kết quả tốt và người ta có thể có đủ các thứ thức ăn cần thiết.

Laura nôn nóng muốn đi khiến cô cảm thấy khó giữ nổi để không lên tiếng. Nhưng Mẹ đã nói:

- Làm sao mình có thể đi vào lúc này? Mary còn quá yếu.

Bố nói:

- Đúng vậy. Đó là một vấn đề.

Bố hỏi cô Docia:

- Có thể lùi ngày nhận việc được không?

Cô Docia đáp:

- Không! Không đâu, Charles! Hi cần có ngay một người ngay lúc này. Anh phải nhận việc ngay hoặc sẽ từ chối.

Bố nói:

- Năm mươi đô la một tháng, Caroline. Và một nông trại nữa.

Thời khắc giống như chậm hẳn lại trước khi Mẹ lên tiếng, giọng nhỏ nhẹ:

- Được, Charles! Anh có thể làm điều mà anh thấy là tốt.

Bố nói:

- Anh nhận làm, Docia!

Bố đứng dậy nhấn mạnh chiếc mũ lên đầu, tiếp:

- Có chí thì nên. Anh phải đi kiếm ông Nelson.

Laura hào hứng đến nỗi không làm xong nổi việc nhà. Cô Docia phải phụ giúp và trong lúc cùng làm, cô kể cho Laura nghe về sinh hoạt ở Wisconsin.

Cô Ruby cũng đã lập gia đình, có hai đứa con trai và một đứa con gái nhỏ tên là Dolly Varden. Bác George đi khai thác rừng ở vùng Mississippi. Gia đình chú Henry đều khoẻ mạnh và Charles đã trở nên khá ngoài mức mong đợi của mọi người trước sự nuông chiều con quá đáng của chú Henry. Ông bà nội vẫn sống ở nơi cũ trong căn nhà gỗ lớn. Ông bà nội có đủ khả năng để xây một ngôi nhà mới nhưng ông nội thường nói những khúc gỗ xồi vững chắc bao giờ cũng tạo ra những bức vách tốt hơn so với loại ván xẻ mỏng.

Ngay cả con mèo Black Susan mà Laura bỏ lại khi rời căn nhà gỗ nhỏ bên mé rừng vẫn sống ở đó tới lúc này. Căn nhà được bán lại nhiều lần và hiện đang là một vừa lúa, nhưng chẳng có gì khiến con mèo phải tới sống ở một chỗ nào khác. Nó sống ngay tại vừa, mượt bóng và mập mạp do luôn có dư thịt chuột và lúc này không mấy gia đình ở trong vùng lại không có một con mèo là con của nó. Chúng đều là loại mèo săn chuột giỏi với những chiếc tai lớn và chiếc đuôi dài hệt như Black Susan.

Bữa ăn trưa đã sẵn sàng trong căn nhà được quét dọn sạch gọn khi Bố trở về. Bố đã bán xong khu trại. Ông Nelson trả giá hai trăm đô la và Bố rất mừng. Bố nói:

- Thế là có thể trả hết mọi món nợ và còn dư lại một ít để chi dùng. Quá tốt rồi, Caroline.

Mẹ đáp:

- Em hy vọng đây là điều hay nhất, Charles. Nhưng, làm sao...

Bố cắt ngang:

- Hãy chờ anh nói đã! Anh đã tính toán mọi thứ rồi. Sáng mai, anh sẽ đi cùng với Docia. Em và các con cứ ở lại đây cho tới khi Mary khoẻ hẳn lại, chắc khoảng vài tháng. Ông Nelson đã nhận chuyên

chở hết đồ đạc của mình ra nhà ga và em với các con sẽ đi bằng xe lửa.

Laura nhìn Bố chòng chọc. Carrie và Mẹ cũng vậy. Mary hỏi:

- Đi xe lửa hả?

Tất cả đều không bao giờ nghĩ có lúc ngồi trên xe lửa. Dĩ nhiên Laura đã biết người ta vẫn di chuyển bằng xe lửa. Xe lửa cũng thường gặp tai nạn khiến có nhiều người chết. Nhưng cô không thấy sợ mà chỉ nôn nóng. Cặp mắt Carrie mở lớn nhuốm vẻ kinh hãi trên khuôn mặt xanh xao tiều tụy.

Tất cả đều đã nhìn thấy xe lửa chạy ngang đồng cỏ với những cụm khói đen từ đầu máy kéo dài về phía sau. Các cô cũng đã nghe tiếng xe chạy rầm rập và tiếng còi lạnh lạnh dữ dằn. Lũ ngựa đều lòng chạy khi thấy xe lửa lao đến, nếu những người lái xe không kìm chúng lại.

Mẹ nói một cách đều đều:

- Em chắc là Laura và Carrie sẽ giúp em lo ổn mọi chuyện.

02- LỚN LÊN

Có rất nhiều việc cần làm vì sáng sớm hôm sau Bố đã ra đi. Bố dựng giàn khung mui cũ lên thùng xe và kéo tấm vải phủ mui lên. Vải mui hầu như đã rách hết nhưng nó chỉ được dùng cho một chuyến đi ngắn. Cô Docia và Carrie giúp Bố chất đồ lên xe trong lúc Laura giặt giũ, ủi đồ, nướng bánh cho chuyến đi.

Suốt thời gian đó, Jack đứng nhìn. Mọi người đều quá bận rộn nên không nhận ra con chó săn già cho tới khi Laura bất ngờ nhìn thấy nó đứng giữa căn nhà và cỗ xe. Nó không nhảy nhót, nghênh đầu tỏ vẻ vui mừng như thường lệ. Nó cố đứng vững vì đang bị bệnh. Trán nó nhăn lại một cách thảm hại và chiếc đuôi cộc rũ xuống.

- Bạn già Jack ời!

Laura nói với nó nhưng nó không vẫy đuôi. Nó nhìn cô buồn bã. Laura lên tiếng:

- Bố, nhìn coi! Nhìn Jack coi!

Cô cúi xuống vỗ nhẹ lên chiếc đầu mềm mại của nó. Lúc này lông nó đã đổi thành màu xám. Trước hết, mũi của nó đổi thành xám, rồi tới những hàm răng và bây giờ tai của nó cũng không còn giữ nổi màu nâu nữa. Nó dụi đầu vào cô và thở dài.

Lập tức cô nhận ra là con chó đã già và không còn sức để đi bộ dưới gầm xe tới tận Dakota. Nó đang lo lắng vì nó thấy cỗ xe đã sẵn sàng để lại lên đường trong lúc nó quá già và quá mệt rồi.

Cô kêu lên:

- Bố ơi! Jack không thể đi xa nổi đâu! Mình không thể để Jack đi như vậy, Bố!

Bố nói:

- Đúng là Jack không thể đi xa được nữa. Bố quên mất điều này. Bố sẽ dời túi đồ ăn sang chỗ khác để dành cho nó một chỗ trên thùng xe. Hà, bạn có thích cưỡi xe không, anh bạn già?

Jack khẽ ngoe ngảy một cách từ tốn rồi quay đầu đi hướng khác. Nó không muốn đi kể cả được ngồi trên xe.

Laura quì xuống ôm lấy nó giống như cô vẫn thường làm lúc còn là một cô bé:

- Jack! Jack! Mình sắp đi về miền tây! Bố có thích trở lại miền tây không, Jack?

Từ trước nó luôn nôn nóng và vui vẻ mỗi khi thấy Bố đặt mui xe lên. Nó đã chiếm một chỗ ở dưới đó khi cỗ xe khởi hành và suốt khoảng đường dài từ Wisconsin tới vùng đất của người da đỏ rồi từ đó trở về Minnesota, nó đã chạy trong bóng của cỗ xe bám sát vó ngựa. Nó đã lội qua suối, đã bơi qua sông và mỗi đêm khi Laura ngủ trong thùng xe, nó đã canh giữ cỗ xe. Mỗi buổi sáng, ngay cả khi chân nó bị rách do đi bộ, nó vẫn vui thấy mặt trời vươn lên và những con ngựa được đóng vào xe. Lúc nào nó cũng sẵn sàng cho một ngày mới trong sự di chuyển.

Bây giờ nó chỉ dựa đầu vào Laura, dúi mũi vào dưới bàn tay cô để mong được vuốt ve khe khẽ. Cô vỗ nhẹ chiếc đầu màu xám của nó, vuốt vuốt những chiếc tai của nó và cô cảm thấy nó đã hết sức mệt mỏi.

Kể từ khi Mary và Carrie, rồi tiếp theo là Mẹ bị nhiễm dịch sốt nóng, Laura đã lơ là với Jack. Nó đã giúp cô trong mọi nỗi khó khăn trước đó, nhưng nó không thể làm gì khi bệnh sốt xuất hiện trong nhà. Có lẽ suốt thời gian đó, nó đã cảm thấy bị lãng quên và hết sức cô đơn.

Laura nói với nó:

- Tôi không có ý như thế đâu, Jack!

Nó có vẻ hiểu điều cô nói vì cô và nó luôn hiểu nhau. Nó đã chăm sóc cô khi cô còn nhỏ, đã giúp đỡ cô chăm sóc Carrie khi Carrie là một em bé. Bất kì lúc nào Bố đi vắng, Jack luôn ngồi bên Laura để trông chừng cô và giữ nhà. Nó là con chó đặc biệt thuộc riêng Laura.

Cô không biết giải thích cách nào cho nó hiểu rằng lúc này nó phải lên xe theo Bố đi trước và để cô ở lại. Có lẽ nó không hiểu là cô sẽ đáp xe lửa theo sau nó.

Lúc này cô cũng không thể ngồi với nó lâu vì còn quá nhiều việc phải làm. Nhưng trọn buổi chiều, mỗi lúc có thể được, cô đều nói với nó:

- Anh bạn Jack tử tế!

Cô cho nó ăn bữa tối thật ngon và sau khi rửa chén đĩa, bày sẵn bàn cho bữa điểm tâm sớm hôm sau, cô làm cho nó một ổ nằm.

Ổ nằm của nó là một tấm chăn phủ lưng ngựa đã cũ đặt trong một góc gian chái sát cửa sau. Nó ngủ tại đó kể từ khi gia đình chuyển vào căn nhà này do chỗ ngủ của Laura là gác xếp và nó không thể leo lên cầu thang. Nó đã ngủ tại đó trong năm năm và Laura đã giữ cho ổ của nó luôn thoáng, sạch, ấm áp.

Nhưng sau đó thì cô quên bẵng. Nó phải cào ỏ lên, tự sắp xếp lấy nhưng tấm chăn đã bị đóng nếp thành những đường gồ ghề cứng ngắc.

Nó ngấm cô trong lúc cô giữ tấm chăn ra để làm lại cho dễ chịu hơn. Nó như mỉm cười khẽ ve vẩy, hài lòng vì cô đang làm ỏ cho nó. Cô làm một ỏ nằm hình tròn và vỗ nhẹ nhẹ để chỉ cho nó thấy là ỏ đã làm xong.

Nó bước vào và đảo vòng một vòng. Nó ngừng lại cho những chiếc chân đau đớn được nghỉ một lúc rồi chậm chậm đảo vòng tiếp. Jack luôn đảo đủ ba vòng trước khi nằm xuống ngủ vào ban đêm. Nó đã làm như thế từ khi còn nhỏ ở vùng Big Woods và vẫn tiếp tục làm mỗi đêm trên những thảm cỏ dưới gầm thùng xe. Đó là một thói quen riêng của những con chó.

Cho nên, nó đảo thêm vòng thứ ba một cách mệt mỏi rồi cuộn người nằm phịch xuống với một hơi thở dài. Nhưng nó vẫn ngẩng đầu lên nhìn Laura.

Cô vỗ nhẹ đầu nó, vuốt những sợi lông đã đổi hẳn thành màu xám và nghĩ thầm nó luôn là một con chó không ngoan vô cùng. Nhờ có Jack ở bên mà cô được an toàn trước sự đe dọa của bầy sói hoặc những người da đỏ. Và đã không biết bao nhiêu lần nó giúp cô lừa những con bò cái về chuồng vào buổi tối. Cũng với nó mà cô từng có những trò chơi thích thú dọc suối Plum hoặc nơi trũng nước có con cua già sống. Còn khi cô tới trường thì nó luôn chờ đón cô bên khúc suối cạn vào lúc cô trở về.

Cô nói với nó:

- Anh bạn Jack tử tế, con chó khôn ngoan!

Nó quay đầu đưa lưỡi liếm nhẹ bàn tay cô. Rồi nó chúi mũi vào mấy bàn chân trước, thở ra một hơi dài, nhắm mắt lại. Nó muốn ngủ.

Buổi sáng, khi Laura xuống cầu thang trong ánh sáng đèn, Bố sắp ra ngoài lo các việc thường lệ. Bố lên tiếng gọi Jack, nhưng Jack không hề cựa cựa.

Jack vẫn nằm cuộn mình tại chỗ của nó trên tấm chăn nhưng chỉ còn là một cái xác lạnh cóng.

Hai bố con đem chôn nó trên triền dốc thấp phía trên đồng lúa mì bên cạnh lối mòn mà nó vẫn háo hức phóng xuống khi cùng Laura đi đón đàn bò. Bố xúc đất đắp thành một ụ nhỏ gọn gàng. Mai đây, khi mọi người đã về miền tây, cỏ sẽ phủ kín ụ đất này. Jack không bao giờ còn hít thở không khí buổi sáng và chiếc miệng như cười vui. Nó cũng không bao giờ còn rúc mũi vào dưới bàn tay của Laura như để nhắc với cô là nó đang muốn được vuốt ve. Đã bao lần cô có thể vuốt ve nó không cần nó cầu xin vậy mà cô không làm.

Bố nói:

- Đừng khóc, Laura. Nó đã đi tới xứ sở hạnh phúc.

Laura cố kìm nước mắt bằng cách lên tiếng hỏi:

- Đúng vậy không, Bố?

Bố nói:

- Những con chó khôn ngoan đều được thưởng công, Laura.

Có thể ở xứ sở hạnh phúc, Jack đang vui vẻ phóng chạy trong gió qua đồng cỏ như nó vẫn thường chạy trên vùng đất thảo nguyên hoang vu tuyệt đẹp ở vùng đất của người da đỏ. Có lẽ cuối cùng nó sẽ bắt được một con thỏ lớn. Nó vẫn thường cố bắt một con thỏ tai dài, cẳng dài nhưng chưa bao giờ thành công.

Sáng hôm đó, Bố lái chiếc xe cũ lọc xọc theo sau cỗ xe độc mã của cô Docia ra đi. Jack không đứng bên cạnh Laura để nhìn theo Bố lên đường. Thay cho đôi mắt nhìn lên của Jack như để nhắc nhở vẫn có nó ở cận kề để lo lắng cho cô chỉ là sự trống vắng.

Lúc đó, Laura chợt nhận ra mình không còn là cô bé nữa. Bây giờ cô chỉ có một mình và phải tự lo liệu mọi sự. Khi phải như thế cũng là lúc đã thực sự lớn lên. Laura chưa lớn lắm, nhưng cô đã gần mười ba tuổi và không còn có ai ở đây để dựa dẫm. Bố và Jack đều đã ra đi và Mẹ cần được giúp đỡ lo chăm sóc Mary cùng các em bằng cách nào đó để cả nhà sẽ an toàn trên xe lửa tới miền tây.

03- TRÊN XE LỬA

Đến lúc ra đi mà Laura vẫn khó tin đó là sự thật. Những tuần lễ và những tháng dài tưởng chừng vô tận bây giờ chấm dứt đột ngột. Suối Plum và căn cùng nhà tất cả những triển vọng, những cánh đồng quen thuộc đều đã trôi xa và không bao giờ cô còn thấy lại được nữa. Những ngày cuối cùng bận rộn đóng gói, dọn dẹp, giặt giũ và những phút cuối cùng xôn xao tắm rửa, thay đồ cũng đã trôi qua. Một buổi sáng bình thường, tất cả đều sạch sẽ, cứng ngắc với quần áo chỉnh tề ngồi thành hàng trên một chiếc ghế dài ở phòng đợi trong lúc Mẹ đi mua vé.

Một giờ nữa, cả nhà sẽ đang ngồi trên xe lửa.

Hai túi đồ đựng đứng trên sân ga ngập nắng phía ngoài phòng đợi. Laura phải luôn trông chừng các túi đồ này và Grace như Mẹ đã dặn. Grace ngồi im lìm trong bộ áo mũ bằng vải mịn trắng hồ cứng với những bàn chân mang giày mới buông thõng. ở quầy vé, Mẹ đang cẩn thận đếm số tiền mới lấy ra khỏi bóp.

Di chuyển bằng xe lửa rất tốn tiền khác hẳn khi di chuyển bằng cỗ xe ngựa chẳng phải trả một phí khoản nào. Và, sáng nay là một buổi sáng tuyệt đẹp để ngồi trên xe ngựa chạy dọc những con đường mới. Đây là một ngày tháng chín với những đám mây nhỏ đang trôi nhanh trên nền trời. Lúc này, các cô gái nhỏ đều đang ở trường. Các cô sẽ nhìn xe lửa rầm rập chạy qua và biết đang có Laura trên đó. Xe lửa chạy rất nhanh so với lũ ngựa. Chính vì sức chạy nhanh khủng khiếp này mà xe lửa thường gặp tai nạn. Khó ai biết nổi điều gì sẽ xảy ra khi ngồi trên xe lửa.

Mẹ cắt vé trong chiếc bóp cẩn xà cừ và cẩn thận cài chiếc móc thép nhỏ đóng kín lại. Mẹ rất duyên dáng trong chiếc áo màu sẫm với viền cổ và các ống tay đính ren trắng. Chiếc nón rơm màu đen của Mẹ có vành hẹp uốn cong lên với cánh hoa huệ trắng cài đứng một mé chóp. Mẹ ngồi xuống bồng Grace lên lòng.

Lúc này không còn việc gì khác ngoài chờ đợi. Họ đã tới sớm một giờ để khỏi bị nhỡ tàu.

Laura kéo lại chiếc áo bằng vải nâu có điểm những bông hoa nhỏ màu đỏ. Tóc cô kết thành những bím nâu dài buông xoã trên lưng với một dải băng đỏ buộc gọn các đầu bím lại. Cũng có một dải băng đỏ quấn quanh chiếc nón của cô.

Áo của Mary bằng vải chàm xám với những cánh hoa màu xanh lơ. Chiếc nón rơm rộng vành của cô buộc một dải băng màu xanh và dưới nó, những lọn tóc ngắn tội nghiệp được buộc về phía sau bằng một dải băng xanh quấn quanh đầu. Cặp mắt xanh lơ dễ thương của cô không còn nhìn thấy gì nữa, nhưng cô nói:

- Đừng nhấp nhòm Carrie! Áo của em nhắm nhúm hết bây giờ.

Laura ngênh cổ lên nhìn Carrie đang ngồi bên cạnh Mary. Carrie nhỏ bé trong chiếc áo màu hồng với những dải băng màu hồng trên bím tóc và trên nón. Cô bối rối một cách tội nghiệp vì Mary phát giác ra lỗi của cô và Laura lên tiếng:

- Hãy tới ngồi bên cạnh chị, Carrie, rồi tha hồ mà nhấp nhòm.

Ngay lúc đó, nét mặt Mary bỗng sáng lên vui vẻ và cô nói:

- Mẹ, Laura cũng đang nôn nóng! Con biết chắc vậy dù không nhìn thấy.

- Đúng vậy đó, Mary!

Mẹ nói và Mary mỉm cười một cách hài lòng.

Trong ý nghĩ của mình, Laura cảm thấy xấu hổ vì đã không giữ được như Mary. Cô không nói gì, đứng lên im lặng đứng ngang trước mặt Mẹ. Mẹ phải lên tiếng nhắc:

- Hãy nhận lỗi đi, Laura!

- Xin lỗi Mẹ! Xin lỗi chị Mary!

Laura nói một cách lễ độ rồi bước tới ngồi xuống bên Carrie. Carrie cảm thấy yên chí hơn khi ngồi giữa Laura và Mary. Carrie thật sự sợ đi xe lửa. Tất nhiên cô không nói ra điều mình sợ, nhưng Laura biết.

Carrie rụt rè hỏi:

- Mẹ, có chắc Bố sẽ tới đón mình không!

Mẹ đáp:

- Bố sẽ tới đón chứ. Có điều từ trại của Bố tới phải mất trọn ngày nên mình sẽ phải chờ Bố ở Tracy.

Carrie hỏi tiếp:

- Liệu Bố... Liệu Bố tới kịp trước khi trời tối không, Mẹ?

Mẹ nói là Mẹ hy vọng Bố sẽ tới sớm.

Không thể nói chắc điều gì sẽ xảy ra khi di chuyển bằng xe lửa. Chuyện khác hẳn lúc khởi đầu cùng bước lên một cỗ xe ngựa để đi ra ngoài. Vì vậy Laura giữ vẻ tỉnh táo lên tiếng:

- Có thể Bố đã kiếm được một nông trại vừa ý. Em thử đoán coi nó ra sao, Carrie, rồi sẽ tới lượt chị đoán.

Các cô không thể chuyện trò thoải mái vì suốt thời gian đó, các cô vẫn chờ đợi và lắng nghe tiếng xe lửa. Cuối cùng, sau một hồi lâu, Mary bảo là cô nghe thấy. Rồi Laura nghe văng vẳng từ xa một âm thanh mờ nhạt. Tim cô đập nhanh tới nỗi cô không nghe thấy lời Mẹ nhắc.

Mẹ bồng bé Grace trên một cánh tay còn tay kia nắm chặt tay Carrie. Mẹ nhắc:

- Laura, con dìu Mary đi sát sau lưng Mẹ. Cần thận nghe!

Xe lửa đang tới, rầm rộ hơn. Cả nhà đứng bên những túi đồ trên sân ga, ngóng đoàn xe. Laura không biết làm cách nào để đưa mấy túi đồ lên xe. Cả hai tay Mẹ đều đang vướng còn Laura phải lo cho Mary. Khung cửa tròn trước đầu máy xe lửa chói sáng dưới ánh nắng giống như một con mắt khổng lồ. Một ống khói dựng đứng loe lớn ở trên đỉnh và từ đó một cuộn khói đen cuộn lên. Thành hình một tia chớp màu trắng cắt ngang cuộn khói đồng thời một hồi còi tú lên kéo dài man dại. Một đoàn xe rầm rĩ như lao thẳng vào họ, mỗi lúc hiện ra càng lớn hơn, lớn khủng khiếp và đảo lộn hết mọi thứ với âm thanh ồn ào của nó.

Rồi điều tệ hại nhất trôi qua. Đoàn xe không va phải ai mà chỉ chạy rầm rầm bên cạnh họ trên những bánh xe dày, lớn. Tiếng ror đồ, va chạm kéo dài theo những toa xe nặng nề ngăn cách nhau rồi tắt cả ngừng lại. Đoàn xe đã ở đó và họ phải bước lên.

Mẹ kêu lớn:

- Laura! Trông chừng Mary cẩn thận!

- Dạ, Mẹ!

Laura đáp. Cô lo lắng dìu Mary bước lên cho kịp đeo sát sau vành váy của Mẹ. Mỗi khi vành váy Mẹ ngưng lại, Laura giữ Mary lại.

Họ phải lên toa cuối của đoàn xe. Còn cách toa xe mấy bước thì một người đàn ông là trong bộ quần áo vào chiếc nón màu nâu sẫm tới giúp Mẹ bồng Grace leo lên. Vừa đỡ xóc Carrie cho đu lên cạnh Mẹ, ông ta vừa hô lớn:

- Bông cúc trắng tuyệt diệu!

Rồi, ông ta hỏi:

- Mấy túi đồ kia là của bà, thưa bà?

Mẹ đáp:

- Dạ, nhờ ông giúp.

Mẹ gọi lớn:

- Tới đây, Laura, Mary!

Trong lúc Laura dìu Mary lên xe, Carrie hỏi:

- Ai đó, Mẹ?

Tất cả đứng chen chúc trong một khoảng nhỏ. Người đàn ông bước tới vượt qua họ với mấy túi đồ hích vai mở cửa xe.

Tất cả bước theo ông ta vào giữa hai hàng ghế phủ nhung đỏ đầy người ngồi. Hai bên toa xe giống như làm bằng những khuôn cửa sổ kiên cố và toa xe sáng trưng như ở ngoài trời với những mảnh nắng chiếu xiên qua mọi người và những khung ghế bọc nhung đỏ.

Mẹ ngồi xuống một chiếc ghế nhung với bé Grace ngồi trên đùi. Mẹ bảo Carrie ngồi xuống bên cạnh rồi nhắc Laura:

- Laura, con với Mary ngồi ở chiếc ghế phía trước Mẹ.

Laura dắt Mary bước tới và cả hai ngồi xuống. Chiếc ghế nhung nhún nhảy. Laura muốn nhảy trên ghế nhưng cô cần phải xử sự đàng hoàng. Cô thì thào:

- Mary. Ghế ngồi bọc nhung đỏ!

- Chị biết!

Mary nói trong lúc sờ mó mặt ghế bằng mấy ngón tay và hỏi:

- Phía trước mình là gì?

Laura đáp:

- Là chiếc lưng dựa cao của chiếc ghế phía trước cũng bọc nhung đỏ.

Còi từ đầu máy hú lên khiến cả hai đều giật mình. Xe lửa đang chuẩn bị khởi hành. Laura quì gối trên ghế quay lại nhìn Mẹ. Mẹ có vẻ bình thản và hết sức duyên dáng trong chiếc áo màu xám với cổ áo viền ren trắng và những bông hoa trắng li ti trên nón.

Mẹ hỏi:

- Gì vậy, Laura?

Laura hỏi:

- Người đàn ông vừa rồi là ai vậy?

Mẹ đáp:

- Người lái tàu đó. Bây giờ ngồi xuống đi và...

Đoàn xe giật mạnh xô Laura về phía sau. Cầm cô đập mạnh vào lưng ghế và nón văng ra khỏi đầu.

Đoàn xe lại giật tiếp nhưng nhẹ hơn lần trước rồi nó bắt đầu lắc lư và nhà ga chuyển động.

Carrie kêu lên:

- Xe chạy rồi!

Xe lắc lư nhanh hơn, ồn hơn trong lúc nhà ga chạy lui về phía sau và phía dưới toa xe những bánh sắt bắt đầu gõ nhịp.

- Xịch-xịch! Xịch-xịch!

Bánh xe lăn tới trước càng lúc càng nhanh hơn, xướng gỗ, phía hông nhà thờ rồi phía trước trường học trôi qua. Đó là hình ảnh cuối cùng của thị trấn.

Lúc này, cả đoàn xe lắc lư theo nhịp khuỷa đều đặn ở phía dưới và cột khói đen kéo thành một chuỗi vòng tan loãng dần. Một đường dây điện thoại nhấp nhô lên xuống phía ngoài khung cửa sổ. Thực ra sợi dây vẫn bất động nhưng nó giống như nhấp nhô lên xuống vì trũng xuống giữa hai cây cột, các mặt kính cửa sổ màu xanh như gắn chặt vào ánh nắng lấp lánh và đổi thành đen xẫm khi những cuộn khói cuốn qua. Xa xa bên kia đường dây điện thoại, những thảm cỏ, những cánh đồng, những nhà trại, nhà kho rải rác vùn vụt trôi qua.

Tất cả qua nhanh đến mức Laura không kịp nhận ra là có chúng ở đó trước khi biến đi. Chỉ trong một giờ, đoàn xe đã vượt đoạn đường dài hai mươi dặm, ngang với một ngày đi của những con ngựa. Cánh cửa toa xe bỗng mở ra và một người đàn ông cao lớn bước vào. Ông ta mặc chiếc áo khoác màu xanh lơ với một hàng nút đồng và chiếc mũ có mấy chữ lớn KIỂM SOÁT ngang phía trước. Ông ta ngừng lại ở từng hàng ghế, coi vé của hành khách. Với một chiếc máy nhỏ trong bàn tay, ông ta bấm những chiếc lỗ tròn nhỏ trên các tấm vé. Mẹ đưa cho ông ta ba tấm vé. Carrie và Grace còn nhỏ nên có thể đi xe không phải mua vé.

Khi người kiểm soát đi khỏi, Laura nói nhỏ:

- Ô, Mary! Hàng nút đồng trên áo ông ta sáng bóng hết sức và mấy chữ KIỂM SOÁT gắn ngang trước mũ ông ta cũng thế.

Mary nói:

- Ông ta cao lắm. Chị nghe giọng nói ông ta ở thật cao.

Laura cố tả cho Mary về mức độ vụt qua thật nhanh của những cột cây điện thoại. Cô nói:

- Sợi dây chùng xuống giữa những cây cột rồi lại cao lên.

Và cô đếm:

- Một-vút! Hai-vút! Ba! Chúng vụt qua mau quá!

Mary nói một cách vui vẻ:

- Chị có thể hình dung nó vụt qua nhanh thế nào, chị cảm thấy được.

Vào cái buổi sáng kinh hoàng khi Mary không còn nhận ra ánh nắng đang xối chan hoà trên mắt. Bố đã nói Laura phải nhìn thay cho chị. Bố nói:

- Cặp mắt con đủ nhanh và chiếc lưỡi của con cũng cần thế để con dùng chúng giúp cho Mary.

Và Laura đã hứa. Từ đó cô cố nhìn thay cho Mary và rất ít khi Mary cần lên tiếng:

- Nhìn coi có cái gì ồn ở phía ngoài vậy, Laura!

Bây giờ Laura nói:

- Hai bên toa xe đều là cửa sổ kề sát nhau. Mỗi cửa sổ đều là một ô kính lớn và ngay cả những nẹp gỗ

giữa các khuôn cửa sổ cũng sáng như gương, chúng đều bóng loáng.

- Đúng, chị cũng thấy thế.

Mary nói và đặt ngón tay lên mặt kính và những nếp gỗ cửa sổ.

Laura kể:

- Nắng đang chiếu xiên trên những khung cửa sổ phía nam, trên các nếp gỗ của các ghế ngồi bọc nhung đỏ và trên hành khách. Các mảng nắng rơi trên sàn xe và vười tới, chạy lui. Phía trên các khung cửa sổ là những nếp gỗ uốn cong vào từ cả hai bên thành xe và vươn cao lên ở chính giữa trần toa xe. Có một dãy những ô cửa sổ thấp, dài, nhỏ để có thể nhìn thấy nền trời màu xanh ở phía ngoài. Nhưng, ở ngoài những khung cửa sổ lớn cả hai bên thành xe là cánh đồng quê đang vụt qua. Những cánh đồng lớn chớm gốc rạ vàng tực và những đồng cỏ khô kể bên các khu nhà kho, như cội cây nhỏ hợp thành các cụm vàng đỏ bao quanh các căn nhà.

Giọng Laura bỗng trở nên đầy xúc động:

- Bây giờ em sẽ nhìn tới hành khách. Ngay phía trước mình là một chiếc đầu hói ở trên đỉnh và các vật tóc mai dài ở hai bên. Ông ta đang đọc báo. Ông ta không hề nhìn ra ngoài cửa sổ. Xa hơn về phía trước là hai thanh niên vẫn đội nón trên đầu. Họ đang mở một tấm bản đồ ra ngắm và bàn bạc. Em cho rằng họ cũng đang kiếm một nông trại. Bàn tay họ chai sần nên họ phải là những tay lao động giỏi. Xa hơn nữa về phía trước có một phụ nữ có mái tóc vàng sáng... Ồ, Mary, chiếc nón nhung đỏ sáng rực với những bông hồng...

Đúng lúc đó, một người đi ngang sát bên khiến Laura nhìn lên. Cô kể tiếp:

- Một người đàn ông mảnh khảnh với cặp lông mày rậm cứng, bộ râu cằm dài và lộ hầu. Ông ta không đi thẳng người được vì xe đang chạy nhanh. Em không biết... Ô, Mary! Ông ta đang vịn một tay cầm nhỏ trên thành vách ở cuối toa và nước đang chảy ra! Nước chảy thẳng vào một chiếc ly thiếc. Bây giờ thì ông ta đang uống nước. Cái hầu lộ nhấp nhô lên xuống. Ông ta lại lấy tay thêm một ly khác. Ông ta chỉ cần vịn chiếc tay cầm là nước chảy ra liền. Chị có hình dung ra... Mary! Ông ta đã cất chiếc ly đó vào một giá nhỏ. Bây giờ, ông ta đang quay lại.

Sau khi người đàn ông đi khỏi, Laura bỗng nảy ra một ý nghĩ. Cô hỏi Mẹ liệu cô có thể đi kiếm nước uống không và Mẹ bảo được. Thế là cô bước đi.

Cô không thể đi thẳng. Toa xe lắc lư khiến cô lảo đảo chộp tay vào những lưng ghế dọc lối đi. Nhưng cô cũng đi tới cuối toa xe và nhìn chiếc tay cầm sáng bóng, chiếc vòi nước cùng chiếc giá nhỏ ở phía dưới có một chiếc ly thiếc chói lọi. Cô chỉ khẽ vịn chiếc tay cầm và nước chảy ra khỏi vòi nước. Cô vịn ngược tay cầm lại và nước ngưng chảy. Phía dưới chiếc ly có một cái lỗ nhỏ để từ đó nước tràn thoát ra ngoài. Nó hết sức đơn giản và cũng hết sức kì diệu đến nỗi cô muốn cứ vịn cho nước chảy tràn ra hoài. Nhưng không thể hoang phí nước. Nên sau khi uống xong, cô chỉ hứng đầy thêm một ly không để tràn ra và mang tới cho Mẹ.

Carrie rồi Grace đều uống. Các cô không uống thêm nữa còn Mẹ và Mary đều không khát. Thế là Laura mang chiếc ly trở lại chỗ của nó. Suốt thời gian đó, đoàn xe vẫn lao tới đẩy lui cả vùng quê về phía sau và toa xe luôn đu đưa nhưng Laura không vịn tay vào một chiếc lưng ghế nào trên đường đi. Cô có thể đi thành thạo gần như người kiểm soát vé. Chắc chắn không một ai nghĩ rằng cô mới đi xe lửa lần đầu.

Lúc đó, một cậu bé đang đi dọc giữa hai hàng ghế với chiếc giỏ trong tay. Cậu ngừng lại và trưng chiếc giỏ trước từng người và một số người lấy những vật gì đó từ trong giỏ ra rồi đưa tiền cho cậu. Khi cậu bé tới gần, Laura thấy chiếc giỏ đầy các thứ kẹo. Cậu bé đưa chiếc giỏ về phía Mẹ và nói:

- Bà dùng kẹo trái cây? Hay kẹo cao su?

Mẹ lắc đầu nhưng cậu bé mở hộp để trưng ra những chiếc kẹo đủ màu. Hơi thở của Carrie đượm vẻ háo hức.

Cậu bé khẽ lắc chiếc hộp làm lộ ra một cây kẹo. Đó là loại kẹo Giáng Sinh với những viên màu đỏ, màu vàng và một số viên có sọc trắng đỏ. Cậu bé nói:

- Chỉ mười xu thôi, thưa bà, đúng một “đim”.

Laura và cả Carrie đều biết là các cô không thể có thứ kẹo đó. Các cô chỉ được ngắm nó thôi. Đột nhiên Mẹ mở chiếc túi nhỏ lấy ra mười xu đặt vào tay cậu bé. Mẹ lấy kẹo từ trong hộp đưa cho Carrie. Sau khi cậu bé đi khỏi, Mẹ nói như để giảm lỗi cho mình về việc đã tiêu một món tiền như thế:

- Cũng nên chào mừng lần đầu tiên đi xe lửa.

Grace đang ngủ và Mẹ bảo bé không nên ăn kẹo. Mẹ chỉ lấy một viên nhỏ. Rồi Carrie bước tới ngồi với Laura, Mary và chia đều phần kẹo còn lại. Mỗi cô có hai viên. Tất cả đều nghĩ chỉ ăn một viên còn một viên để dành lại tới ngày hôm sau, nhưng sau khi ăn xong viên thứ nhất, Laura quyết định ăn luôn viên thứ hai. Rồi tới lượt Carrie làm theo và sau cùng là Mary. Các cô liếm hết mấy viên kẹo, từ từ từng chút một.

Các cô liếm kĩ từng ngón tay khi chiếc còi ở đầu máy hú lên một hồi dài. Rồi đoàn tàu chạy chậm lại và phía ngoài, mặt sau của những chòi lán lụp xụp cũng từ từ chạy lùi. Hành khách bắt đầu gom đồ đạc, đội mũ và một chiếc giạt khùng khiếp rồi đoàn tàu ngừng lại. Họ đã tới Tracy vào buổi trưa.

Mẹ nói:

- Mẹ hy vọng mấy viên kẹo sẽ không làm hư bữa ăn trưa của các con.

Carrie nhắc Mẹ:

- Mình đâu có mang theo đồ ăn trưa, Mẹ!

Mẹ đáp một cách lơ đãng:

- Mình sẽ đi ăn trưa ở nhà hàng. Tới đây, Laura! Con và Mary phải cẩn thận.

04- CUỐI ĐƯỜNG SẮT

Bố không chờ sẵn tại cái nhà ga xa lạ đó. Người lái tàu đặt mấy túi đồ xuống sân ga và nói:

- Nếu bà phải chờ một thời gian thì tôi có thể giúp đưa bà về khách sạn, thưa bà. Tôi có việc phải tới đó.

Mẹ đáp với vẻ biết ơn:

- Cảm ơn ông.

Người lái tàu phụ tháo rời đầu máy ra khỏi đoàn xe. Từ đầu máy, người đốt lò mặt mày đỏ như đầy tàn than cúi người ngó ra ngoài. Rồi ông ta giật sợi dây chuông. Chiếc đầu máy phì phà nhả hơi trong tiếng chuông rung vang dội và đi tới. Nó chạy một đoạn ngắn rồi dừng lại và Laura không tin vào điều cô nhìn thấy. Những dây đường cắt ngang với đầu máy và những thanh gỗ nối bổng đảo quanh. Chúng quay ngược một vòng tròn tại chỗ trên mặt đất cho tới khi các đoạn cuối đường sắt lại ghép khít và chiếc đầu máy đổi hướng về phía sau.

Laura kinh ngạc đến nỗi cô không kể cho Mary nghe về điều đang xảy ra. Trong tiếng chuông leng keng và tiếng máy phì phà chiếc đầu máy chạy tới trên một đường chạy khác bên cạnh đoàn xe. Nó vượt khỏi đoàn xe và đi thêm một đoạn ngắn ở phía bên kia. Chuông vẫn leng keng cùng với tiếng người hô hoáng kèm theo các động tác tay và chiếc đầu máy chạy lùi lại. Bùm! Nó đã ghép vào phía sau đoàn xe. Tất cả các toa xe dồn mạnh vào nhau. Và, lúc này đoàn tàu đứng đó đã gắn vào đầu máy nhưng quay về hướng đông.

Carrie há hốc miệng kinh ngạc. Người lái xe cười thân mật với cô bé, nói:

- Đó là bàn xoay. ở đây là cuối đường sắt nên chúng tôi phải quay ngược hướng đầu máy lại để có đoàn xe chạy ngược chiều.

Dĩ nhiên người ta phải làm điều này nhưng từ trước Laura không hề nghĩ tới. Bây giờ cô mới hiểu điều mà Bố muốn nhắc tới khi Bố nói rằng mình đang sống trong một thời kì kì diệu. Bố đã nói chưa bao giờ có những điều kì diệu như thế trong lịch sử thế giới. Lúc này, chỉ nội buổi sáng, họ đã thật sự vượt một đoạn đường cần cả tuần lễ mới đi hết và Laura đã có dịp chứng kiến con ngựa sắt trở đầu để đi ngược hết đoạn đường đó nội một buổi chiều.

Trong khoảnh khắc đó, cô gần như đã mong ước Bố sẽ trở thành một người của đường sắt. Không có gì kì diệu hơn những con đường sắt và những người của đường sắt là những con người vĩ đại có thể lái những đầu máy lớn bằng sắt lôi theo cả đoàn xe chạy phăng phăng dễ sợ. Nhưng cũng dĩ nhiên là không hẳn những người của đường sắt sẽ vĩ đại hơn và tử tế hơn Bố nên cô không thực sự muốn Bố là gì khác ngoài con người thực của Bố.

Có một đoàn xe dài nặng nề nằm trên một đường sắt khác ở bên kia nhà ga. Nhiều người đang chuyển

hàng từ các toa xe qua những cỗ xe ngựa. Nhưng tất cả bỗng ngừng lại thành lình nhảy xuống khỏi những cỗ xe ngựa. Một vài người hét lên và một người to lớn còn trẻ cất tiếng hát một điệu hát mà Mẹ vẫn rất thích. Chỉ riêng lời ca mà anh ta hát lên thì khác:

Có một nhà hàng ngon tuyệt
Cách đây một đoạn đường thôi
Giò hầm trứng chiên không thiếu
Mỗi ngày ba bữa chẳng sai
Khách ăn đều mừng la hét
Khi nghe chuông báo giờ ăn
Trứng chiên sao mà thơm thế!
Mỗi ngày bán đủ...

Anh ta đang hát tới những lời này và có một số người toan phụ hoạ thì họ nhìn thấy Mẹ và ngưng lại. Mẹ bỗng bé Grace và nắm bàn tay Carrie lặng lẽ bước. Người lái tàu có vẻ bối rối. Ông ta nói thật nhanh:

- Mình bước nhanh hơn đi, thưa bà. Có chuông báo giờ ăn rồi.

Khách sạn nằm dưới một đường phố ngắn phía bên kia mấy tiệm buôn và nhiều lô đất trống. Một bảng hiệu bên lối đi ghi hai chữ “Khách sạn” và một người đàn ông đứng ngay bên dưới đang lắc chiếc chuông nắm trong tay. Tiếng chuông kêu lanh canh và tất cả những đôi ủng của đám đàn ông đập rầm rập trên con phố làm bụi và hè đường có dựng tấm bảng.

Mary run giọng hỏi:

- Ôi, Laura, cái gì giống như đất chuyển vậy?

Laura đáp:

- Không đâu, chuyện thường thôi. Chỉ là một thị trấn và những người đàn ông.

Mary nói:

- Ôn ào ghê quá.

Laura nói:

- Bây giờ mình đã tới trước khách sạn.

Người lái tàu bước vào và đặt những túi đồ xuống. Nền nhà cần phải được quét dọn. Những bức vách dán bằng giấy màu nâu có một tấm lịch in chân dung rất lớn của một cô gái xinh xắn đứng giữa đồng lúa mì vàng chói. Đám đàn ông đang xô lấn qua khung cửa mở bước vào một gian phòng lớn ở phía trong có kê một chiếc bàn dài trải khăn màu trắng bày sẵn đồ cho bữa ăn trưa.

Người đàn ông đứng rung chuông nói với Mẹ:

- Chào bà! Chúng tôi có phòng cho bà.

Ông ta đặt những túi đồ ra sau chiếc bàn giấy, nói tiếp:

- Có lẽ bà cần rửa ráy trước khi ăn, thưa bà?

Trong căn phòng nhỏ có một giá rửa mặt. Một bình nước lớn bằng sứ được đặt trong một chậu sứ lớn và có một chiếc khăn cuộn treo trên vách. Mẹ nhúng ướt chiếc khăn tay sạch lau mặt và tay cho bé Grace và cho Mẹ. Rồi Mẹ đổ nước trong chậu vào chiếc xô ở bên giá, đổ đầy nước mới vào chậu cho Mary rồi cho Laura. Nước lạnh rửa hết bụi đất, tàn tro trên mặt các cô và biến thành đen ngòm trong chậu. Mỗi người chỉ có một ít nước rồi chiếc bình cạn queo. Mẹ đặt bình vào trong chậu khi Laura đổ hết nước dơ. Tất cả kéo chiếc khăn cuộn để lau chùi. Chiếc khăn cuộn rất tiện vì các đầu khăn được khâu dính vào nhau và nó xoay tròn quanh trục quay để mọi người có thể kiểm lấy một chỗ khô sạch theo ý muốn.

Bây giờ đã tới lúc bước vào phòng ăn. Laura cảm thấy kinh hãi và cô biết rằng: Mẹ cũng đang kinh hãi. Thật không dễ gì khi đối mặt với nhiều người lạ như thế.

Mẹ nói:

- Các con đã có vẻ sạch sẽ và xinh xắn. Bây giờ cần nhớ giữ đúng phép cư xử.

Mẹ bồng bé Grace bước đi trước. Carrie theo sau Mẹ rồi tới Laura đi theo Mary. Tiếng ồn do cười nói và chén đĩa va chạm bỗng khựng lại khi họ bước vào phòng ăn nhưng mọi người đàn ông đều nhìn lên. Mẹ đã tìm ra mấy chiếc ghế trống và tất cả ngồi xuống thành hàng bên chiếc bàn dài.

Trên mặt bàn, những tấm lưới che mang hình dáng tổ ong bày la liệt khắp tấm khăn màu trắng. Dưới mỗi tấm lưới che là một đĩa thịt hoặc một đĩa rau. Cũng có những đĩa bánh, bơ, trái cây dầm, những bình si-rô, kem và các chén đường. Cách từng khoảng lại có những ổ bánh nhồi thịt lớn đặt trên một chiếc đĩa nhỏ. Ruồi trườn vò và bay vù vù trên những tấm lưới che nhưng không thể đụng tới thức ăn ở phía trong.

Mọi người tỏ ra lịch sự chuyển các món ăn tới. Những chiếc đĩa chuyển từ bàn tay này qua bàn tay khác về đầu bàn cho Mẹ. Không ai hỏi han gì ngoại trừ nói khẽ “Mừng bà tới đây, thưa bà” khi Mẹ lên tiếng “Cảm ơn ông”. Một cô gái mang tới cho Mẹ một ly cà phê.

Laura cắt phần thịt của Mary thành những miếng nhỏ và trét bơ lên bánh của Mary. Mấy ngón tay của Mary nắm trên dao nĩa và cảm giác đã giúp cô sử dụng hoàn hảo không để rớt một miếng nào.

Chỉ tội nghiệp là sự kích động đã khiến các cô không tìm được sự ngon miệng. Bữa ăn trưa có giá hai mươi lăm xu và có rất nhiều thức ăn cho các cô mặc sức lựa chọn. Nhưng các cô ăn rất ít. Chỉ trong ít phút, đám đàn ông đã ăn xong phần bánh nhồi thịt và rời đi. Cô gái đã mang ly cà phê tới cho Mẹ bắt đầu gom đĩa lại mang vào nhà bếp. Cô gái rất tự nhiên với nét mặt thoải mái và bộ tóc nâu vàng. Cô hỏi Mẹ:

- Tôi đoán là bà mới rời khỏi nông trại?

Mẹ đáp:

- Dạ!

- Chắc ông nhà đang làm việc ở đường sắt?

- Dạ!

Mẹ đáp và nói tiếp:

- Chồng tôi sẽ tới đón chúng tôi vào chiều nay.

Cô gái nói:

- Tôi cũng nghĩ thế. Thật lạ là bà tới đây vào dịp này trong khi phần đông dân quê thường tới vào mùa xuân. Con gái lớn của bà bị hư mắt hả? Thật đáng buồn quá. Thôi, phòng khách ở phía bên kia. Nếu cần, bà và các em có thể qua đó ngồi đợi tới khi ông nhà tới.

Phòng khách có trải thảm ở dưới nền và dán giấy hoa trên vách. Ghế ngồi đều có nệm bọc bằng vải màu đỏ xẫm. Mẹ ngồi vào chiếc ghế đu với một hơi thở ra nhẹ nhõm:

- Grace nặng quá! Ngồi xuống đi, các con, và nhớ giữ im lặng.

Carrie leo lên một chiếc ghế ở gần Mẹ còn Mary và Laura ngồi trên ghế sô-pha. Tất cả đều giữ im cho bé Grace ngủ hết giấc buổi chiều.

Chiếc bàn ở giữa đặt một cây đèn có đế bịt đồng. Những chân bàn uốn cong cắm trong những trái cầu thủy tinh trên tấm thảm. Những tấm màn che viền ren buông thõng trên cửa sổ và qua chỗ hở giữa các tấm màn này, Laura nhìn thấy đồng cỏ cùng một đoạn đường băng ngang phía ngoài xa, có thể Bố đang theo con đường đó đi tới. Đúng thế thì tất cả sẽ theo con đường đó để đi về một nơi nào đó ở đầu đường phía bên kia và Laura thấy là một ngày nào đó tất cả sẽ sống ở đó trong một nông trại mới. Laura thấy tốt hơn là không nên dừng lại ở đâu, cô muốn cứ tiếp tục đi tới, đi mãi tới tận cùng con đường dù nó ở chỗ nào.

Trọn buổi chiều dài đặc đó, họ ngồi im trong phòng khách khi Grace ngủ say còn Carrie ngủ một lúc và Mẹ thì thỉnh thoảng chớp mắt. Mặt trời sắp lặn hẳn khi một cặp ngựa nhỏ và một cỗ xe hiện ra trên đoạn đường. Cỗ xe dần dần lớn hơn. Lúc này, Grace thức dậy và tất cả đều ngó ra ngoài cửa sổ. Cỗ xe đã lớn bằng tầm vóc thật và đúng là xe của Bố với Bố ngồi ở bên trên.

Vì đang ở khách sạn nên các cô không thể ủa chạy ra đón Bố. Nhưng, chỉ một khoảnh khắc sau, Bố đã bước vào và lên tiếng:

- Đúng là các con gái của Bố ở đây rồi! Xin chào!

05- TRẠI ĐƯỜNG SẮT

Sáng sớm hôm sau cả nhà đã ngồi trên cỗ xe đi về phía tây, Grace ngồi giữa Bố mẹ trên chiếc ghế nhún còn Carrie và Laura ngồi hai bên Mary trên tấm ván đặt ngang giữa thùng xe.

Đi chuyển bằng xe lửa thì đầy đủ tiện nghi và mau lẹ nhưng Laura thích đi xe ngựa. Trong chuyến đi trọn ngày này, Bố không căng mui xe lên. Trên đầu là trọn bầu trời và khắp phía là đồng cỏ trải dài với những nông trại nằm rải rác. Cỗ xe lăn từ từ nên có đủ thời giờ ngắm nhìn mọi thứ và cả nhà có thể trò chuyện thoải mái với nhau.

Chỉ có tiếng vó ngựa khua lộp cộp hoà với tiếng cọt két của cỗ xe.

Bố cho biết chú Hi đã thực hiện xong hợp đồng đầu tiên và đang lo rời về trại mới nằm xe hơn trong miền tây. Bố nói:

- Mọi người đã dọn đi hết. Hiện chỉ còn mấy người lái xe tải đi cùng cô Docia. Họ phải lo hạ mấy khi lều cuối cùng và kéo gỗ đi trong khoảng vài ngày nữa.

Mẹ hỏi:

- Vậy là mình cũng đi nữa?

Bố đáp:

- Ừ, trong vài ngày nữa.

Bố vẫn chưa kiếm ra một nông trại. Bố sẽ kiếm tiếp tục xe hơn trong miền tây.

Laura không thấy mệt mỏi vì phải chăm sóc cho Mary. Cặp ngựa chạy theo con đường băng ngang đồng cỏ. Sát bên đường là con đường sắt cao hơn mặt đất. Về phía bắc, đồng ruộng và nhà cửa giống như khu ở cũ nhưng mới hơn và nhỏ hơn.

Vẻ tươi mát của buổi sáng mất dần. Suốt thời gian đó, tấm ván phía dưới các cô luôn bị giật nảy và đung đưa theo cỗ xe. Có vẻ như chưa bao giờ mặt trời lên chậm như vật. Carrie thở ra. Gương mặt tiêu tụy của cô tái nhợt. Nhưng Laura không thể giúp gì được. Laura và Carrie phải ngồi ở hai đầu ván luôn đung đưa nhiều nhất để Mary ngồi ở giữa.

Cuối cùng mặt trời cũng lên thẳng đỉnh đầu và Bố dừng ngựa bên một dòng suối nhỏ. Thật dễ chịu khi không còn bị dẫn xóc. Dòng suối nhỏ róc rách như đang trò chuyện một mình, cặp ngựa nhóp nhép nhai lúa mạch trong thùng thức ăn treo sau thùng xe và trên thảm cỏ ẩm áp, Mẹ trải rộng một tấm vải, mở hộp đồ ăn trưa. Có bánh mì, bơ, trứng luộc với muối tiêu được gói trong một mảnh giấy.

Buổi trưa qua đi thật mau. Bố dắt ngựa xuống suối cho uống nước trong lúc Mẹ và Laura thu dọn vỏ trứng, giấy vụn. Bố lại buộc ngựa vào xe và hô lớn:

- Lên xe!

Laura và Carrie đều muốn được đi bộ một hồi. Nhưng các cô không nói ra điều đó. Các cô biết Mary không thể rời cỗ xe và các cô không thể để Mary mù loà ngồi một mình trên xe. Cả hai giúp Mary leo lên rồi ngồi xuống bên cạnh cô trên tấm ván.

Buổi chiều còn dài đặc hơn buổi sáng. Có lúc Laura đã buột miệng:

- Con nghĩ mình đang đi về miền tây.

Bố lên tiếng có vẻ ngạc nhiên:

- Mình đang đi về miền tây mà, Laura.

Laura giải thích:

- Con đã nghĩ miền tây phải khác hơn.

Bố nói:

- Con chỉ cần chờ tới lúc mình qua phía trên kia vùng định cư!

Có lúc Laura thở ra:

- Con mệt rồi!

Nhưng cô vẫn ngồi thẳng lên và nói:

- Cũng không mệt bao nhiêu.

Carrie không có ý định than phiền.

Một cái dẫn xóc nhỏ nào có đáng gì. Trên đoạn đường dài hai dặm rưỡi từ suối Plum ra thị trấn, các cô ít khi để ý tới những cái dẫn xóc nhỏ. Nhưng những cái dẫn xóc nhỏ kéo dài từ lúc mặt trời mọc tới buổi trưa rồi lại tiếp tục từ buổi trưa tới khi mặt trời lặn thì thật đáng ngán.

Bóng tối đã buông xuống và lũ ngựa vẫn tiếp tục bước đều giữ cho các vành bánh xe lăn tới trong lúc tám ván cứng kêu lên ken két. Trên trời, sao đêm xuất hiện. Gió thấm lạnh và tất cả đều đã ngủ nếu tám ván không dẫn xóc. Khá lâu, không ai nói gì. Rồi Bố lên tiếng:

- Có ánh đèn trong lều.

Xa xa về phía trước, một tia sáng nhỏ loé lên trên mặt đất tối mịt. Tia sáng còn nhỏ hơn ánh sao, nhưng ánh sao có vẻ lạnh lẽo còn tia sáng nhỏ nhoi kia lại ấm áp.

Laura nói:

- Có một tia sáng nhỏ màu vàng, Mary. Nó đang chiếu sáng từ xa trong bóng tối để nhắc là mình sắp tới nơi có nhà và có người thân.

Mary nói:

- Có cả bữa ăn tối nữa. Cô Docia đang hâm thức ăn buổi tối cho mình.

Tia sáng từ từ lớn lên, bắt đầu sáng đều và có hình tròn. Một hồi sau, nó đổi thành hình có những góc vuông rõ rệt. Laura nói với Mary:

- Bây giờ có thể thấy rõ đó là khung cửa sổ. Ánh sáng từ trong một căn nhà dài và thấp. Em nhìn thấy có hai căn nhà dài, thấp trong bóng tối.

Bố lên tiếng:

- Tất cả khu trại đó.

Bố nhắc lũ ngựa:

- Oa!

Cặp ngựa dừng lại ngay, không bước thêm một bước. Những cái dẫn xóc và đu đưa cũng ngưng. Mọi thứ đều khựng hẳn và chỉ có bóng tối lạnh lẽo, im lìm. Đúng lúc đó, ánh sáng đèn rọi ra ngoài khung

cửa và cô Docia nói:

- Vào ngày đi, Caroline và các con gái! Còn Charles lo cho lũ ngựa mau lên! Bữa tối đã sẵn rồi!

Đêm lạnh thâm tới xương Laura. Mary và Carrie cũng cứng đờ, bước đi chuệnh choạng và ngáp. Trong căn phòng dài, ngọn đèn chiếu rõ một chiếc bàn dài cùng những chiếc ghế bằng và các bức vách thô nhám. ở đây ấm áp và nồng mùi thức ăn trên lò bếp. Cô Docia nói:

- Này, Lena và Jean, tới nói một điều gì với các chị, các em đi.

Lena nói:

- Mạnh giỏi không?

Laura, Mary và Carrie đều nói:

- Mạnh giỏi không?

Jean là một cậu bé chỉ mới mười một tuổi. Nhưng Lena lớn hơn Laura một tuổi. Cặp mắt cô đen láy và linh hoạt còn mái tóc đen nhánh quăn một cách tự nhiên. Những cụm tóc ngắn uốn lên quanh trán và đỉnh đầu cô tóc như sóng gợn còn đuôi các bím tóc đều cuốn tròn lại. Laura thấy thích cô.

Cô hỏi Laura:

- Có thích cưỡi trên lưng ngựa không? Tụi mình có hai con ngựa ô nhỏ. Tụi mình vẫn cỡi chúng và mình còn điều khiển chúng kéo xe nữa. Jean chưa điều khiển chúng nổi vì nó quá nhỏ. Nhưng mình thì được và ngày mai mình sẽ đem đồ đi giặt. Nếu bò muốn thì bò có thể đi, muốn không?

Laura đáp:

- Muốn chứ! Nếu Mẹ cho phép.

Cô quá buồn ngủ nên không hỏi bằng cách nào lại dùng xe để đi giặt đồ. Cô cũng buồn ngủ đến nỗi thấy khó thức nổi để ăn bữa tối.

Chú Hi phốp pháp, hiền lành và thoải mái. Cô Docia nói hết sức sôi nổi. Chú Hi cố kìm bót lại nhưng mỗi lần chú làm vậy thì cô Docia lại nói sôi nổi hơn. Cô giận vì chú Hi đã làm cực nhọc trọn mùa hè mà không có gì đền đáp lại.

Cô nói:

- Anh ấy giống như bị đóng đinh vào công việc suốt mùa hè. Anh ấy còn phải lo cả việc thanh toán cho công nhân và hai đứa tụi em đã phải dành dụm, dè xẻn, cào cấu mọi cách để giữ cho công việc hoàn tất. Bây giờ, làm xong rồi thì công ty bảo là tụi em còn nợ tiền của họ! Họ nói tụi em mắc nợ họ thay vì nói tới sự làm việc tối mết trong suốt mùa hè! Và trên điều kiện đó, họ muốn tụi em lãnh hợp đồng khác, vậy mà Hi cũng chịu. Đó là cách làm của anh ấy! Anh ấy nhận điều đó!

Chú Hi cố trấn tĩnh vợ và Laura cố giữ cho mình tỉnh táo. Tất cả những gương mặt như bị phủ sóng và giọng nói lộn xộn nhỏ dần rồi cổ cô giật bắn dựng đầu cô thẳng lên. Khi bữa ăn chấm dứt, cô lão đảo đứng lên phụ gom chén đĩa nhưng cô Docia nhắc cô và Lena đi ngủ.

Không có phòng ngủ riêng cho Laura, Lena và cả Jean nữa. Jean xuống khu nhà đặt giường tầng dành

cho công nhân và Lena nói:

- Đi thôi, Laura! Mình ngủ ở lều kho.

Phía ngoài mênh mông, mờ tối và lạnh ngắt. Nhà đặt giường tầng là một vệt đen sẫm lè tè dưới bầu trời rộng và lều kho là một bóng mờ nhỏ dưới ánh sao. Tất cả có vẻ như cách biệt hẳn với nhà lán rạng ánh đèn.

Lều hoàn toàn trống rỗng. ở dưới là một nền cỏ với tấm bạt phủ thành một đỉnh nhọn với những sườn thoải xuống làm vách. Laura cảm thấy lạc lõng và cô quạnh. Cô không nghĩ là mình đi ngủ trên thùng xe, nhưng cô cũng không thích ngủ trên nền đất ở một nơi xa lạ và cô mong sẽ cũng có Bố và Mẹ cùng ở đó.

Lena lại rất thú vị với việc ngủ dưới một lều bạt. Cô ngồi phịch xuống một tấm nệm phủ trải trên mặt đất. Laura áp úng một cách buồn ngủ:

- Mình không coi đồ hả?

Lena nói:

- Để làm chi? Làm thế chỉ mất công phải mặc lại quần áo vào buổi sáng. Vả lại, mình đâu có mền đắp. Thế là Laura nằm xuống tấm mền trải và ngủ ngon lành. Đột nhiên cô giật nảy người choàng tỉnh kinh hoàng. Từ một góc tối trong đêm bật lên một tiếng hú man dại.

Không phải tiếng hú của người da đỏ, cũng không phải tiếng sói hú. Laura không nhận ra tiếng hú đó là tiếng gì. Tim cô muốn ngừng đập.

Lena nói lớn:

- Này, đừng có hòng dọa tui tao!

Cô nói với Laura:

- Jena đó, nó đang cố làm cho mình sợ.

Jean lại hú lên nhưng Lena quát:

- Xéo ngay, thằng nhóc! Tao đâu có vào rừng để sợ một con cú!

- Chà!

Jean bỏ đi. Laura không còn thấy cứng đờ người nữa và ngủ trở lại.

06- NHỮNG CON NGỰA Ô

Ánh sáng xuyên qua lều bạt dội thẳng vào mặt Laura đánh thức cô dậy. Cô mở mắt đúng lúc Lena mở mắt và cả hai nhìn nhau cười:

Lena vùng dậy nói:

- Mau lên! Mình sẽ mang đồ đi giặt!

Các cô không phải thay đồ vì không cần. Chỉ cần gấp tấm mền trải lại là việc dọn dẹp giường đã xong. Các cô nhảy ra ngoài trời sáng thoáng đặng hiu hiu gió.

Khi nhà lán thu nhỏ lại dưới bầu trời ngập nắng. Từ đông qua tây là con đường chạy bên đường sắt và dài về phía bắc là thảm cỏ đang rung rinh những bông cỏ màu hung. Mấy người đàn ông đang hạ một căn nhà lán với tiếng ồn dễ chịu của những tấm ván va chạm nhau. Bên những dây cột trên thảm cỏ ngã nghiêng trong gió, hai con ngựa ô đang gặm cỏ trong lúc bờm và đuôi bay tung.

Lena nói:

- Mình ăn điểm tâm trước đã. Tới đây, Laura! Mau lên!

Tất cả mọi người, ngoại trừ cô Docia, đều đã ngồi vào ban. Cô Docia đang chiên bánh xếp:

- Rửa mặt, chải tóc đi, mấy đứa nằm ườn này! Bữa sáng đã sẵn rồi và không nhờ gì được ở các cô hết, các tiểu thư biếng nhác ạ!

Cô Docia cười vỗ vào mông Lena khi Lena đi ngang. Sáng nay cô cũng hiền hoà như chú Hi vậy.

Bữa ăn thật vui. Bố cười rộn ràng như tiếng chuông. Nhưng sau đó là cả một đồng chén đĩa để rửa!

Lena nói rửa chén đĩa khiến cô không còn làm được gì khác. Ngày ba lần rửa chén đĩa cho bốn mươi sáu người thợ và giữa thời gian đó là nấu nướng. Lena và cô Docia phải đứng chôn chân từ trước khi mặt trời mọc cho tới tối mịt và không còn lo nỗi việc gì khác. Đó là lí do khiến cô Docia thuê người giặt quần áo. Đây là lần đầu Laura được nghe nhắc tới thuê giặt quần áo. Vợ một nông dân đã nhận giặt đồ cho cô Docia. Bà sống cách đó ba dặm nên các cô phải đi về sáu dặm đường.

Laura giúp Lena mang yên cương tới cỗ xe và dẫn mấy con ngựa đang háo hức rời những sợi dây cột. Cô giúp đóng yên cương ngựa, đặt hàm thiếc, đeo khoen dây vào vòng cổ và đuôi của chúng. Rồi Lena và Laura đẩy mấy con ngựa lùi lại sát cỗ xe để cột dây kéo. Sau đó, các cô leo lên xe và Lena cầm dây cương lên.

Bố chưa bao giờ chịu cho Laura điều khiển ngựa. Bố nói cô không đủ sức để kìm chúng nếu chúng phóng chạy.

Ngay khi Lena nắm dây cương, hai con ngựa ô bắt đầu chạy một cách vui vẻ. Bánh xe lăn nhanh và gió thổi lồng lộng. Những con chim vụt bay lên, cất tiếng hót rồi chúi xuống trên những ngọn cỏ đang ngã nghiêng theo gió. Lũ ngựa càng lúc càng phóng nhanh hơn kéo theo những vành bánh xe lăn nhanh hơn nữa. Laura và Lena cười nói thích thú.

Hai con ngựa cọ mũi vào nhau, hí lên một tiếng nhỏ và tiếp tục chạy.

Cỗ xe lướt đi như bay khiến ghế ngồi của Laura gần như xóc giật liên hồi. Chiếc mũ bay ngược về phía sau kéo mạnh sợi dây buộc quanh cổ cô. Cô phải nắm chặt lấy mép ghế. Cặp ngựa xoải dài vó hạ thấp người phóng hết sức.

Laura kêu lớn:

- Chúng đang tháo chạy!

Lena hô lên, đập chúng bằng dây cương:

- Cứ cho chúng chạy! Chúng có thể chạy vượt khỏi mọi thứ trừ cỏ. Hi! Tới! Tới! Tới! Maa-au!

Cô hô ra lệnh cho ngựa.

Những chiếc đuôi và bờm màu đen bay dài theo gió trong tiếng vó ngựa nện thình thịch và cỗ xe lướt đi. Mọi thứ đều trôi qua vùn vụt. Lena bắt đầu cất tiếng hát:

Chàng trai đó vô cùng quyến rũ

Nhưng bạn ơi, xin hãy coi chừng!

Chàng có thể giúp người sốt sáng

Nhưng biết đâu cạm bẫy sau lưng!

Từ trước Laura không biết bài ca này, nhưng chỉ một thoáng sau, cô đã hát hết sức cao giọng đoạn điệp khúc:

Bạn yêu ơi, chàng điên vì bạn!

Hãy coi chừng! Ô! Hãy coi chừng!

Đừng tin chàng vì chàng giả dối

Đừng quên phòng cạm bẫy sau lưng!

Cả hai cùng kêu lên:

- Hi! Tới, tới, tới, tới ma-aau!

Nhưng cặp ngựa không thể chạy nhanh hơn được nữa vì đã chạy hết sức.

Lena lại hát:

Đừng mơ hão hời chàng trai thôn

Trọn đời anh không thể giữ sạch mùi bùn

Sao sánh nổi công nhân đường sắt

Mặc đồ sọc màu biết mấy thân thương

Thương biết mấy, ôi! Công nhân đường sắt

Người tình muôn thuở của em ơi!

Em quyết vì chàng nâng khăn sửa gói

Trọn đời ta mãi mãi đẹp đôi!

Cô nói:

- Mình nghĩ là phải cho chúng thở một chút.

Cô ghì cương cho cặp ngựa trở về nước kiệu và chạy chậm dần lại như tản bộ. Mọi thứ đều có vẻ yên tĩnh và từ từ.

Laura nói:

- Tôi ước tôi có thể điều khiển được chúng. Tôi vẫn luôn mong được làm nhưng Bố không cho.

Lena tỏ ra rất độ lượng:

- Bò có thể điều khiển chúng.

Đúng lúc đó cặp ngựa cọ mũi vào nhau, hí lên và chạy.

Lena hứa hẹn:

- Khi trở về bò có thể điều khiển xe.

Vừa ca hát vừa hò la, các cô băng qua đồng cỏ. Từng lúc, Lena cho cặp ngựa chạy chậm lại để chúng hít thở rồi lại tiếp tục phóng chạy. Không bao lâu, các cô đã tới gần nhà lán của người chủ nông trại.

Đó là một gian phòng nhỏ đóng ván đứng có một mái, tựa hồ chỉ là nửa căn nhỏ. Gian phòng không lớn hơn mấy đồng lúa mì ở bên kia nơi mấy người đàn ông đang đập lúa với cỗ máy đang nhả trấu kêu ầm ĩ. Vợ người chủ nông trại bước tới bên cỗ xe kéo lê giỏ đồ giặt. Mắt và tay chân bà ta đều r ám nắng nâu bóng. Mái tóc không chải của bà ta rối bù và chiếc áo nhăn nhúm, dơ dáy bạc phếch.

Bà ta nói:

- Tôi xin lỗi về sự l ời thôi của mình. Con gái tôi lấy chồng ngày hôm qua, rồi sáng nay những người đập lúa tới và còn phải lo giặt số đồ này. Tôi bị thúc ép ngay từ trước khi mặt trời mọc và công việc hàng ngày rất khó nhọc mà con gái tôi không còn có mặt ở đây để phụ giúp.

Lena hỏi:

- Bà muốn nói là Lizzie đã lấy chồng?

Mẹ của Lizze đáp một cách tự hào:

- Phải, Lizzie lấy chồng hôm qua. Bố nó bảo mới mười ba tuổi thì còn quá trẻ nhưng nó đã chọn được người đàn ông tử tế cho mình nên tôi bảo rằng tốt nhất là ổn định sớm. Tôi đã lấy chồng khi còn trẻ như vậy.

Laura nhìn Lena và Lena nhìn lại cô. Trên đường quay về trại cả hai im lặng một hồi lâu. Rồi cả hai đồng loạt lên tiếng.

- Cô ta chỉ lớn hơn tôi một chút xíu.

Laura nói và Lena tiếp:

- Mình còn hơn tuổi cô ta nữa.

Cả hai lại nhìn nhau bằng ánh mắt biểu lộ vẻ sợ hãi. Rồi Lena hất mái tóc đen uốn cong của cô:

- Cô ta là thứ ngớ ngẩn! Bây giờ thì cô ta không còn lúc nào vui vẻ nữa.

Laura nói một cách điềm đạm:

- Không, phải nói là bây giờ cô ta không còn dịp để chơi đùa nữa.

Ngay cả cặp ngựa cũng chạy một cách nghiêm trang. Một hồi lâu sau Lena nói rằng có thể Lizzie sẽ không còn phải làm việc cực nhọc như trước.

- Dù sao thì cô ta chỉ còn lo những công việc trong căn nhà riêng của mình và cô ta sẽ có con.

Laura nói:

- Đúng, tôi thích có căn nhà riêng, thích những đứa bé và không lưu tâm tới công việc, nhưng tôi không muốn chịu trách nhiệm sớm thế. Tôi nghĩ thà cứ để mẹ chịu trách nhiệm thêm một thời gian dài nữa.

Lena nói:

- Vả lại, mình không muốn lập gia đình. Mình không tính lấy chồng và nếu phải nghĩ đến thì mình sẽ chọn chồng là một công nhân đường sắt để tiếp tục di chuyển về sống thực lâu ở miền tây.

Laura bỗng hỏi:

- Bây giờ tôi được lái xe chưa?

Cô muốn quên câu chuyện về tuổi trưởng thành.

Lena trao dây cương cho cô và nói:

- Tất cả công việc mà bồ cần làm là nắm chặt dây cương. Lũ ngựa này đã thuộc đường về nhà.

Lúc đó cặp ngựa lại chụm mũi vào nhau và hí lên. Lena hét lớn:

- Kìm chặt chúng, Laura! Kìm chặt chúng!

Laura cố tì chắc bàn chân và vận hết sức bám vào dây cương. Cô cảm thấy cặp ngựa không có ý định làm điều gì tệ hại. Chúng phóng chạy chỉ vì chúng muốn phóng chạy trong không khí lộng gió. Chúng chỉ đang làm điều mà chúng thích làm. Laura nắm chắc dây cương và hô lớn:

- Tới, tới, tới, tới ma..aa..au!

Cô đã quên luôn giỏ đồ và Lena cũng thế. Suốt đường về trại băng qua đồng cỏ, cả hai tiếp tục la hét và ca hát còn cặp ngựa thì phóng nhanh, chậm lại để thở rồi lại phóng nhanh. Khi dừng lại bên khu nhà lán để tháo ngựa buộc vào dây cột, các cô mới thấy lớp đồ giặt sạch phía trên nằm trên thùng xe ngay dưới ghế ngồi.

Các cô gom lại với cảm giác phạm tội, vuốt lại phẳng phiu rồi kéo giỏ đồ nặng nề về nhà lán, nơi cô Docia và Mẹ đang sắp những món ăn vào đĩa.

Cô Docia lên tiếng:

- Các cô có vẻ như không hề nghĩ thấy mùi bơ. Các cô đã bận rộn công việc gì vậy?

Lena nói:

- Ủa. Tụi con lo lái xe đi gom đồ giặt về mà.

Chiều đó còn hấp dẫn hơn buổi sáng nhiều. Ngay sau khi rửa xong chén đĩa, Lena và Laura lại ra ngoài đi kiếm mấy con ngựa. Jean đã cưỡi một con. Cậu đang cho ngựa phóng xa băng ngang đồng cỏ.

Lena kêu lên:

- Bất công quá!

Con ngựa kia đang chạy vòng tròn vì bị buộc vào dây cột. Lena chụp lấy bờm ngựa, không gỡ dây, phóng thẳng từ mặt đất lên lưng con ngựa đang chạy.

Laura đứng nhìn Lena và Jean cho ngựa đua chạy thành vòng tròn và la hét như người da đỏ. Cả hai rạp trên mình ngựa, tóc bay ngược về phía sau, bàn tay bám những chiếc bờm đen đang bay trong gió

và những ống chân nâu xám quặp dính hai bên sườn ngựa. Cặp ngựa chạy vòng trong và bắt ngờ đổi hướng đuổi theo nhau phóng vào đồng cỏ như những con chim trên bầu trời. Laura nhìn theo không biết chán.

Cặp ngựa vùn vụt phóng trở lại và dừng bên cạnh cô. Lena và Jean cùng tuột xuống. Lena nói một cách độ lượng:

- Tới đây, Laura. Bỏ có thể cưỡi con ngựa của Jean.

Jean hỏi:

- Ai nói vậy nhỉ? Chị nhường con ngựa của chị cho chị ấy cưỡi đi.

Lena nói:

- Tốt hơn là mày nên coi chừng kéo tao sẽ mách mẹ chuyện hồi đêm mày dọa tui tao.

Laura nắm lấy bờm ngựa. Nhưng con ngựa lớn hơn cô, lưng nó khá cao và nó rất khoẻ. Laura nói:

- Tôi không biết có cưỡi được không. Tôi chưa bao giờ ngồi trên lưng ngựa.

Lena nói:

- Mình sẽ đẩy bồ lên.

Cô nắm chùm lông trước trán ngựa và nghiêng ngựa đưa một bàn tay cho Laura bước lên.

Mỗi phút con ngựa của Jean dường như lại lớn hơn. Nó lớn và đủ mạnh để quật chết Laura nếu nó muốn. Nó cũng cao đến mức cô sẽ gãy xương nếu ngã từ trên lưng nó xuống. Cô sợ đến nỗi phải hết sức cố gắng mới dám cưỡi nó.

Cô đặt chân lên bàn tay Lena, trườn lên thân mình âm áp trơn trượt và chuyển động của con ngựa trong Lena giúp nâng lên. Rồi cô quàng được một ống chân qua lưng con ngựa và mọi chuyện bắt đầu mau lẹ hơn. Mơ hồ cô tiếng Lena nhắc:

- Bám vào bờm nó.

Cô chộp lấy bờm ngựa. Thọc sâu bàn tay, cô bám cùng bờm ngựa bằng tất cả sức lực trong khi khuỷu tay, đầu gối đều quặp vào mình ngựa nhưng cô vẫn nẩy lên ngoài mức tưởng tượng. Mặt đất ở phía dưới xa đến nỗi cô không dám nhìn. Có lúc cô như đang rơi xuống nhưng trước khi cô rơi hẳn thì lại thấy người mình dạt về hướng khác và sự giật nảy khiến rằng cô va đập vào nhau. Từ xa, cô nghe tiếng Lena hét:

- Bám chặt vào, Laura!

Rồi mọi chuyện êm dần chuyển thành một nhịp vận động đều đặn dễ chịu nhất. Nhịp chuyển động này khởi từ con ngựa truyền qua Laura giữ cho cả hai lướt qua những gợn sóng trong làn không khí đang bị cuốn xô đi. Những con mắt đảo lộn của Laura mở lớn và cô nhìn thấy cỏ ở phía dưới đang vụt trôi về phía sau. Cô nhìn thấy chiếc bờm ngựa màu đen bay tung và hai bàn tay cô bấu chặt vào đó. Cô và con ngựa đang phóng cực nhanh nhưng cả hai tựa hồ đang bay trong tiếng nhạc và không có điều gì đang kể xảy ra cho tới khi tiếng nhạc ngừng lại.

Con ngựa của Lena nện vó chạy kèm bên cạnh cô. Laura muốn hỏi làm cách nào để kìm ngựa dừng lại an toàn nhưng cô không lên tiếng nổi. Cô nhìn thấy khu lán hiện ra phía trước và biết là cặp ngựa đã trở đầu bằng cách nào đó để quay về trại. Lúc này sự giật nảy lại bắt đầu. Rồi tất cả ngừng lại và cô đã ở đó đang ngồi trên lưng ngựa.

Lena hỏi:

- Có thấy thú vị không?

Laura trả lời:

- Điều gì khiến bị dẫn xóc quá vậy?

- Đó là chạy nước kiệu. Nếu không muốn chạy như vậy thì phải chuyển qua phi nước đại. Chỉ cần hét ra lệnh cho nó, giống như mình đã làm. Tới đây, lần này mình hãy phóng một đoạn đường dài, bồ có muốn không?

Laura đáp:

- Muốn chứ!

- rồi, bám chắc vào! Nào, ho-ra!

Thật là một buổi chiều kì diệu. Hai lần Laura bị hất văng ra và một lần mũi cô bị va vào đầu ngựa chảy máu, nhưng cô không rời khỏi bờm ngựa. Tóc cô xoã tung và cổ khăn đặc vì cười và la hét. Chân cô bị trầy xước do cô chạy nhanh trên đám cỏ sắc để thử phóng lên mình con ngựa đang chạy. Cô gần như đã làm được nhưng không hoàn hảo khiến con ngựa như nổi điên. Lena và Jean luôn phóng tới lúc ngựa đang chạy rồi đu mình lên. Cả hai thi với nhau coi ai phóng lên nhanh hơn từ mặt đất để ngồi trên mình ngựa.

Tất cả không nghe thấy tiếng cô Docia gọi về ăn cơm tối. Bó xuất hiện và hô:

- Cơm tối!

Khi các cô bước vào, Mẹ nhìn Laura sừng sốt rồi nói nhỏ:

- Không sai, Docia! Laura đã giống hết một người da đỏ hoang dã từ lúc nào rồi.

Cô Docia lên tiếng:

- Nó với Lena là một cặp. Nhưng thôi, Lena chưa có một buổi chiều nào chơi đùa thoả thích từ khi tới đây và cũng không còn một dịp nào khác cho tới qua mùa hè.

07- ĐI VÀO MIỀN TÂY

Sáng sớm hôm sau, tất cả lại ngồi trên xe. Đồ đạc không chuyển xuống nên đã sẵn sàng khởi hành. Khu trại chẳng còn lại gì ngoại trừ nhà lán của cô Docia. Trên mảnh đất kho cỏ úa đã dựng những căn

nhà lán, nhân viên dịch lộ đang đo đạc và đóng cọc để định vị cho một thị trấn mới sắp được xây dựng.

Cô Docia nói:

- Tụi em sẽ bắt theo ngay khi Hi lo xong công việc!

Lena gọi với theo Laura trong lúc Bố chặc lưỡi ra hiệu cho lũ ngựa khởi hành và bánh xe bắt đầu quay:

- Sẽ gặp lại bồ ở hồ Nước Bạc.

Ánh nắng chan hoà trên cỗ xe không phủ mui nhưng gió mát và chuyển đi thật dễ chịu. Trên đồng rải rác những người đàn ông đang làm việc và thỉnh thoảng lại có một cặp ngựa kéo xe qua.

Chẳng bao lâu, con đường uốn vòng chạy xuống một vùng đất thoải thoải và Bố nói:

- Sông Big Sioux ở phía trước.

Laura bắt đầu quan sát cho Mary:

- Đường đi đang chạy xuống một bờ đất thấp dẫn tới sông, nhưng không có một cội cây nào. Chỉ có bầu trời mênh mông trên mặt đất đầy cỏ và có một lạch nước cạn, nhỏ. Đây là một con sông lớn nhưng lúc này nó cạn khô và không lớn hơn suối Plum. Nó chảy nhỏ giọt từ trũng nước này tới trũng nước khác qua lớp sỏi khô kéo dài và những ngăn bùn khô nứt nẻ. Bây giờ ngựa đang dừng lại uống nước.

Bố nói với lũ ngựa:

- Uống cho đã đi. Suốt ba mươi dặm đường phía trước không còn nước đâu.

Bên kia dòng sông cạn, mặt đồng cỏ uốn vòng xuống mãi và con đường giống như một cái móc ngắn.

Laura tả:

- Con đường thọc sâu vào đồng cỏ gãy thành khúc nắn. Và đó là đoạn cuối đường.

Mary phản đối:

- Không đúng đâu. Đường sẽ dẫn thẳng tới hồ Nước Bạc.

Laura đáp:

- Em biết điều đó.

Mary dịu dàng nói với cô:

- Thôi, chị không thấy là em cần phải kể với chị những điều như thế. Mình sẽ luôn lưu ý để chỉ nói thật đúng những điều mà mình cho là đáng nói.

Laura cãi lại:

- Em đang nói những gì em cho là đáng nói mà.

Nhưng cô không thể giải thích rõ. Có nhiều cách nhìn sự vật và nhiều cách nói về các sự vật.

Bên kia sông Big Sioux không còn thấy đồng ruộng, nhà cửa và người ta. Không có một con đường thực sự mà chỉ có dấu xe ngựa mờ nhạt và không thấy đường sắt. Laura nhìn thấy loáng thoáng đây đó những cọc gỗ nhỏ gần như ẩn kín trong cỏ. Bố nói đó là những cây cọc do các nhân viên dịch lộ dựng

cho một con đường sắt chưa làm.

Laura nói với Mary:

- Đồng cỏ này giống như mênh mông vô tận, trải dài về mọi hướng tới sát với chân trời.

Những gợn sóng cỏ đang nở hoa trùng điệp dưới bầu trời không một gợn mây đem đến cho cô cảm giác kì lạ. Cô không thể diễn tả cảm giác đó như thế nào. Cô thấy tất cả mọi người trong cỗ xe cùng với cỗ xe, cặp ngựa và cả Bố đều có vẻ nhỏ bé.

Trọn buổi sáng, Bố cho xe chạy đều theo dấu xe mờ nhạt và cứ vậy hoài. Càng đi xa hơn về miền tây, mọi người càng như nhỏ bé hơn nữa và khoảng đường đi được gần như chẳng đáng gì. Gió lùa trên cỏ luôn tạo ra một điệu rì rào bất tận và tiếng vó ngựa không hề thay đổi. Ngay cả sự dằn xóc của tám ván ngồi trên xe cũng lập lại đều đều. Laura ngỡ như họ đã miệt mài đi mãi mà vẫn ở trong cái vùng không có gì thay đổi và cũng không biết là mình đang ở đó.

Chỉ riêng mặt trời chuyển động. Hoàn toàn không có gì là thật, nhưng mặt trời đã đều đặn vươn lên trên bầu trời. Khi mặt trời lên thẳng đỉnh đầu, họ cho ngựa dừng lại nghỉ và cả nhà cùng ăn bữa trưa trên thảm cỏ.

Ngồi nghỉ trên mặt đất sau trọn buổi sáng bó gối trên xe là điều thật dễ chịu. Laura nhớ lại nhiều lần họ đã phải ăn ngay dưới trời trong lúc di chuyển từ Wisconsin tới vùng đất của người da đỏ và từ đó quay trở lại Minnesota. Lúc này họ đang ở trong vùng Dakota trên đường đi xa hơn về miền tây.

Nhưng lần này khác với tất cả những lần kia không chỉ do xe không phủ mui, không có giường ngủ trên thùng xe mà còn vì một lí do nào đó. Laura không thể nói ra được, ngoại trừ đồng cỏ ở đây là khác hẳn.

Cô hỏi:

- Bố à, khi Bố kiếm được một nông trại thì nó có giống như cái mình đã có hồi ở vùng đất của người da đỏ không?

Bố có vẻ suy nghĩ trước khi trả lời. Cuối cùng Bố nói:

- Không đâu! Đây là một vùng khác hẳn. Bố không thể diễn tả chính xác bằng cách nào ngoại trừ nói rằng đồng cỏ ở đây khác hẳn. Nó đưa lại những cảm giác lạ lẫm.

Mẹ nói một cách có ý thức:

- Như thế là đủ rồi. Mình đã ở miền tây Minnesota, ở miền bắc vùng đất của người da đỏ, hoa cỏ ở những vùng đó cũng đâu có giống nhau.

Nhưng đây không phải là điều mà Bố và Laura muốn nói tới. Trên thực tế, gần như không có sự khác biệt trong hoa cỏ. Nhưng ở đây có một cái gì mà những nơi khác hoàn toàn không có. Đó là sự tĩnh lặng mênh mông khiến người ta cảm thấy yên ắng. Và trong yên ắng, người ta có thể cảm thấy sự tĩnh lặng mênh mông đang tới gần hơn.

Tiếng cỏ rì rào trong gió, tiếng những con ngựa đang nhai nhóp nhép và phà hơi vào thùng thức ăn sau

cỗ xe và ngay cả tiếng nhai thức ăn của mọi người cùng với tiếng trò chuyện đều không chạm nổi vào sự tĩnh lặng mênh mông của đồng cỏ.

Bố kể về công việc mới của mình. Bố là người thủ kho của công ty và là người bấm giờ của trại lao động tại hồ Nước Bạc. Bố tới kho hàng với danh sách tài khoản của từng công nhân và biết chính xác số tiền công phải trả cho từng người sau khi đã trừ các phí khoản về ăn uống và mua sắm và khi người phát ngân mang tiền tới vào ngày phát thì Bố sẽ phát tiền cho từng người. Đó là tất cả công việc Bố phải làm và với công việc đó, Bố được trả năm mươi đô la một tháng.

Bố nói:

- Nhưng tuyệt hơn hết là mình đã nằm trong số những người tới đây sớm nhất, Caroline. Mình được chọn đất để lập nông trại. Cuối cùng, nhờ George, vận hên của mình đã xoay chuyển! Cơ hội đầu tiên trên vùng đất mới này là có năm mươi đô la mỗi tháng cho suốt một mùa hè nghỉ ngơi.

Mẹ nói:

- Đúng là kì diệu, Charles.

Tất cả những lời trao đổi, chuyện đó đó không hề tác động một chút nào vào cái tĩnh lặng mênh mông của đồng cỏ ở đây.

Trọn buổi chiều họ tiếp tục đi, dặm đường này tiếp dặm đường khác không thấy một mái nhà, một bóng người và một vật gì khác ngoài cỏ và trời. Vết xe mà họ lần theo chỉ được nhận ra bởi những cọng cỏ gãy hoặc bị ép xuống.

Laura nhìn thấy những lối mòn cũ của người da đỏ và lối trâu bò đi hằn sâu trong đất nhưng lúc này cỏ đã phủ lên. Cô cũng thấy những khoảng đất trũng này rất rộng và lạ lùng với phần đáy phẳng lì và các bờ thẳng đứng từng là bãi trâu đầm và bây giờ cỏ đang mọc lên. Laura chưa từng thấy một con trâu và Bố nói nó khác hẳn với những con vật mà cô đã thấy. Chỉ một thời gian trước đây vẫn có những bầy lớn hàng ngàn con trâu gặm cỏ trên khắp vùng này. Đó là gia súc của người da đỏ và người da trắng đã tàn sát hết.

Lúc này mọi phía đồng cỏ đều vắng hoe vươn ra xa hút tới tận chân trời. Gió không lúc nào ngừng thổi trên những đợt sóng cỏ cao đã đổi thành màu nâu dưới ánh mặt trời. Và, suốt buổi chiều, trong lúc lái xe chạy tới, Bố huýt gió và ca hát một cách vui vẻ. Bài hát Bố thường hát nhất là:

Mau đi tới, nơi đây đang đợi

Đừng ngại ngần do dự băn khoăn

Vì chú Sam luôn luôn hào phóng

Tặng cho ta nông trại mênh mông

Ngay cả Grace cũng cất tiếng hát theo dù bé chẳng bận tâm tới việc hoà điệu ra sao:

Mau đi tới! Hãy mau đi tới!

Tới cho mau, xin chớ chậm chân!

Mau đi tới! Hãy mau đi tới!

Tới cho mau thắng tập một lần!

Mau đi tới, nơi đây đang đợi

Chẳng có chi đáng phải hãi hùng

Chú Sam thực vô cùng hào phóng

Tặng cho nông trại mệnh mông

Mặt trời ngả dần về phía tây khi một người cưỡi ngựa xuất hiện trên đồng cỏ phía sau cỗ xe. Anh ta chạy theo không nhanh lắm nhưng cứ thu ngắn khoảng cách dần dần trong lúc mặt trời từ từ hạ xuống.

Mẹ hỏi:

- Còn cách hồ Nước Bạc bao xa, Charles?

Bố nói:

- Khoảng mười dặm.

- Có người sống ở gần hơn không?

Bố đáp:

- Không.

Mẹ im lặng. Mọi người khác cũng thế. Tất cả đều thấy lạnh suốt sống lưng vì người cưỡi ngựa xuất hiện ở phía sau và mỗi khi nhìn lại tất cả đều thấy anh ta đã tới gần hơn một chút. Chắc chắn anh ta đang bám theo họ và không có ý định bắt kịp cho tới khi mặt trời lặn. Mặt trời xuống thấp tới mức mỗi hố sâu trên đồng cỏ đều đầy bóng tối.

Mỗi lần Bố ném cái nhìn về phía sau, bàn tay Bố đều khẽ cử động đập nhẹ dây cương lên lỗ ngựa để hối chúng chạy mau hơn. Nhưng không một cặp ngựa đang kéo xe nào lại có thể nhanh hơn một người cưỡi ngựa đuổi theo.

Lúc này, người nọ đã theo gần tới mức Laura có thể nhìn rõ hai khẩu súng lục trong bao súng ở hai bên hông anh ta. Mũ anh ta kéo sụp xuống gần sát mặt và một chiếc khăn màu đỏ buộc lỏng lẻo quanh cổ.

Bố đã mang theo cây súng về miền tây, nhưng lúc này cây súng không có trong thùng xe. Laura không biết cây súng ở đâu, nhưng cô không hỏi Bố.

Cô lại nhìn về phía sau và thấy một người khác cưỡi trên một con ngựa trắng đang đi tới. Người này mặc một chiếc áo màu đỏ. Anh ta và con ngựa trắng ở rất xa phía sau nhưng phóng tới rất nhanh. Anh ta bắt kịp người xuất hiện trước và cả hai đi cùng nhau.

Mẹ hạ thấp giọng:

- Lúc này họ có hai người rồi, Charles.

Mary kinh hãi hỏi:

- Gì vậy, Laura? Có vấn đề gì?

Bố nhìn nhanh về phía sau và lập tức tỏ ra thoải mái. Bố nói:

- Bây giờ thì ổn rồi. Đó là Big Jerry.

Mẹ hỏi:

- Big Jerry là ai?

Bố trả lời một cách vô tư:

- Anh ta là một người Pháp lai da đỏ. Một tay cờ bạc và có người nói là một tay trộm ngựa nhưng lại là một bạn đồng hành khá tốt. Big Jerry sẽ không chịu để cho ai rình mò mình đâu.

Mẹ nhìn sững Bố. Mẹ mở miệng rồi ngậm lại, không nói một tiếng nào. Hai người cưỡi ngựa tới sát bên cỗ xe. Bố đưa bàn tay lên nói:

- Chào Jerry!

Big Jerry trả lời:

- Chào Ingalls!

Người kia nhìn hai người bằng cái nhìn lúng túng rồi phóng ngựa lên trước để Big Jerry đi dọc bên cỗ xe.

Anh ta rất giống người da đỏ. Anh ta cao lớn nhưng không mập mạp và khuôn mặt xương xẩu của anh ta nâu sạm. Chiếc áo của anh ta đỏ rực như lửa. Mái tóc đen thẳng của anh ta thả đu đưa trên đôi gò má nhô cao khi anh ta phóng ngựa vì anh ta không đội mũ. Và con ngựa trắng của anh ta không có yên cương. Con ngựa thoải mái đi tới bất kì nơi nào nó muốn và nó muốn đi với Big Jerry tới bất kì nơi nào mà Big Jerry muốn. Người và ngựa chuyển động cùng nhau tựa hồ chỉ là một sinh vật.

Cả hai chỉ dọc bên cỗ xe một lát. Rồi cả hai tách ra xa phóng đi thật nhẹ và đẹp tuyệt, xuống một trũng nhỏ rồi vượt lên băng thẳng tới vùng mặt trời tròn xoe sáng loá ở phía trời tây xa thẳm.

Laura trút ra một hơi thở dài:

- Ôi, Mary! Con ngựa trắng như tuyết của người đàn ông nâu sạm nâu cao lớn với mái tóc đen nhánh và chiếc áo đỏ rực như lửa cháy! Khắp đồng cỏ đều màu nâu và người với ngựa phóng thẳng vào mặt trời khi mặt trời sắp hạ xuống. Họ sẽ tiến vào mặt trời để xoay quanh trái đất!

Mary suy nghĩ một lát. Rồi cô nói:

- Laura, em biết chắc là anh ta không thể đi vào trong mặt trời được. Anh ta chỉ đang phóng ngựa trên mặt đất như bất kì người nào thôi.

Nhưng Laura không cảm thấy cô nói sai. Điều mà cô đã nói cũng là sự thật. Bằng cách này hay cách khác, thời khắc mà con ngựa tự do, đẹp đẽ cùng người đàn ông hoang dã cưỡi trên mình nó đi vào mặt trời sẽ còn sống lại mãi mãi.

Mẹ vẫn sợ người đàn ông kia có thể nằm rình chờ ở một nơi nào để chặn cướp họ, nhưng Bố nói:

- Đừng lo! Big Jerry đã vượt lên trước tìm anh ta và ngồi lại với anh ta cho tới khi mình về đến trại, Jerry phải biết chắc là không ai quấy nhiễu chúng ta.

Mẹ quay lại nhìn phía sau để biết mấy cô gái đều ổn hết và Mẹ ôm sát Grace vào lòng. Mẹ không nói

gì vì mọi điều nói ra đều chẳng đem đến điều gì khác. Nhưng Laura biết là Mẹ không bao giờ muốn rời khỏi suối Plum và Mẹ không thích ở đây vào lúc này. Mẹ không thích đi trong một vùng quanh hiu khi đêm đang tới với những người đàn ông như thể cưỡi ngựa trên đồng cỏ.

Tiếng gọi nhau hoang dại của lũ chim vắng xuống từ bầu trời đang mờ tối. Mỗi lúc trên nền trời màu xanh nhạt càng thêm nhiều những đường màu xám tối kẻ sọc. Đó là những hàng vịt trời dàn thành đường thẳng và những hàng ngỗng trời đang bay theo hình mũi tên. Những con đầu đàn cất tiếng gọi bầy ở phía sau và từng con lên tiếng đáp lại. Khắp bầu trời vang lên những tiếng “Hoong! Hoong! Hoong! Quaac! Quaac!”.

Bố nói:

- Chúng đang hạ thấp để đáp xuống qua đêm trên các mặt hồ.

Phía trước có nhiều hồ nước. Một vệt trắng bạc mỏng manh sát đường chân trời là hồ Nước Bạc và những vệt nhỏ le lói ở phía nam hồ Nước Bạc là khu hồ đôi Henry và Thompson. Một vệt tròn tối sậm li ti ở chính giữa khu hồ đôi là cây cô đơn. Bố nói đó là một cây bông gòn lớn, cây duy nhất được nhìn thấy giữa sông Big Sioux và Jim. Cây mọc trên một dải đất nhỏ rộng không hơn một con đường giữa hồ đôi và lớn lên nhờ rễ cắm xuống dưới nước.

Bố nói:

- Mình có thể lấy một ít hạt đem về trại của mình làm giống. Từ đây mình sẽ không thể nhìn thấy hồ Spirit nằm cách hồ Nước Bạc chín dặm về phía tây bắc. Đây, Caroline, đây đúng là vùng săn bắt lí tưởng. Nước nhiều và đất chứa nhiều chất nuôi dưỡng cho chim muông.

Mẹ nói:

- Dạ, em có thấy, Charles!

Mặt trời đã lặn. Một trái cầu sáng bóng trong suốt run rẩy chìm vào trong những cụm mây đỏ tía và ánh bạc. Những vệt màu tím nhạt vươn lên ở phía đông chậm chạp bò qua đồng cỏ rồi dâng cao lên mãi đôi thành đen kịt và từ đó đung đưa những vì sao thấp loé sáng.

Gió suốt ngày thổi ào ạt bỗng như hạ thấp cùng với mặt trời và thì thào giữa đám cỏ cao. Đất có vẻ nằm dài để thở và nhẹ nhẹ dưới dưới màn đêm mùa hè.

Bố tiếp tục lái xe đi dưới màn sao thấp. Vó ngựa khua lốp cốp nhẹ nhàng trên mặt đất đầy cỏ. Xa xa về phía trước le lói vài ánh đèn nhỏ xíu xuyên qua màn đêm. Đó là ánh sáng từ khu trại hồ Nước Bạc. Bố nói với Mẹ:

- Tám dặm đường kế tiếp này khỏi cần tìm đường mòn nữa. Tất cả việc cần làm lúc này chỉ là hướng về phía có ánh sáng. Giữa mình và khu trại không có gì khác ngoài đồng cỏ mượt và khí trời.

Laura thấy mệt và lạnh. Ánh sáng còn rất xa, giống như những vì sao ở xa nhất. Khắp bầu trời đêm là ánh sao le lói. Sát trên đỉnh đầu và khắp các phía đều là những vì sao cực lớn toả sáng như những hình trang trí cho trời đêm. Những cọng cỏ cao va động xào xạc vào vành bánh xe đang quay và tiếp tục

xào xạc như để giữ cho bánh xe quay mãi.

Thình lình Laura giật nảy mình mở mắt ra. Một khung cửa mở rộng và ánh sáng từ trong trào ra. Và giữa ánh đèn sáng loá, chú Henry đang chạy tới cười lớn. Vậy đây hẳn là nhà của chú Henry trong rừng Big Woods khi Laura còn nhỏ vì chú Henry đang đứng đó.

Mẹ kêu lên:

- Henry!

Bố nói lớn:

- Một bất ngờ nghen, Caroline! Anh nghĩ là anh đã không nói cho em biết có Henry ở đây.

Mẹ nói:

- Em muốn hết hơi luôn, thật bất ngờ quá!

Và lúc đó một người đàn ông to lớn cười với các cô. Đó là Charley, cậu bé đã quấy rầy chú Henry và Bố trên cánh đồng lúa mạch và đã bị chích bởi hàng ngàn con ong đất.

- Chào Bình-rượu-nhỏ! Chào Mary! Còn đây là bé Carrie hả. Bây giờ đã thành cô gái lớn rồi. Không còn là bé nữa, ha?

Charley giúp các cô xuống xe trong lúc chú Henry đỡ bé Grace và Bố giúp Mẹ leo qua bánh xe rồi tới cô em họ Louisa tíu tít trò chuyện và gom tất cả lại trong căn nhà lều.

Lúc này cả Louisa và Charley đều đã lớn. Cả hai trong nom quán ăn nấu nướng cho các công nhân đang làm đường sắt. Đám công nhân ăn xong bữa tối đã lâu và tất cả đều đang ngủ trong khu nhà ngủ.

Louisa kể về chuyện đó trong lúc bày bữa ăn tối mà cô đang hâm nóng trên lò.

Sau bữa ăn tối, chú Henry thấp cây đèn xách và dẫn đường tới căn nhà lều mà đám công nhân đã dựng cho Bố.

- Tất cả đều còn mới, Caroline, nên sạch bóng như một cái còi.

Chú Henry nói và giơ cao cây đèn cho tất cả nhìn thấy những bức vách ván mới và những chiếc giường tầng dựa vào vách. Chiếc giường dành cho Bố Mẹ ở một bên và bên kia là hai chiếc giường hẹp chồng lên nhau dành cho Mary, Laura, Carrie và Grace. Nệm giường đã được trải sẵn cho Louisa lo liệu.

Không còn nhiều thời giờ nên Laura và Mary chui lên chiếc nệm cỏ khô mới xào xạc kéo mền và tấm phủ giường lên ngang mũi trong lúc Bố thổi tắt ngọn đèn.

08- HỒ NƯỚC BẠC

Sáng hôm sau, khi Laura đưa chiếc xô xuống chiếc giếng cạn bên hồ Nước Bạc, mặt trời còn chưa

mọc. Bên kia bờ hồ phía đông, những dãy mây đỏ tía và vàng rực viền quanh nền trời màu xanh nhạt. Ánh sáng lan qua bờ hồ phía nam và rọi trên bờ đất cao ở phía đông và phía bắc.

Bóng đêm vẫn đọng ở phía tây bắc nhưng mặt hồ như một tờ giấy bạc nằm trên những thảm cỏ cao xanh ngắt.

Vịt trời quang quác trong đám cỏ dày hướng về phía tây nam nơi khởi đầu đầm Big Slough. Mòng biển kêu inh ỏi bay loạn trên hồ trong gió sớm. Một con ngỗng trời bay lên khỏi mặt hồ cất tiếng kêu và lần lượt từng con khác trong bầy vừa lên tiếng đáp lại vừa bay theo. Đàn ngỗng giàn thành một hình mũi nêm cực lớn vỗ những đôi cánh mạnh mẽ bay về hướng mặt trời lên rực rỡ.

Những tia sáng vàng vươn lên cao mãi trên nền trời phía đông cho tới khi rọi tới mặt hồ và phản chiếu lại.

Lúc đó, như một trái cầu vàng, mặt trời vươn lên khỏi chân trời phía đông.

Laura thở ra một hơi dài, vội vã nhắc xô nước lên hối hả quay về căn nhà lều. Căn lều mới đứng đơn độc bên bờ hồ nằm ở mé nam của cụm nhà lều trại dành cho công nhân đường sắt. Nắng xói vàng rực và căn nhà nhỏ gần như bị lấp trong cỏ với một mái nghiêng tựa hồ chỉ là một nửa căn nhà.

Mẹ lên tiếng khi Laura bước vào:

- Cả nhà đang đợi con mang nước về đó, Laura!

Laura kêu lên:

- Ôi, Mẹ ơi! Cảnh mặt trời mọc! Mẹ phải coi cảnh mặt trời mọc mới được! Con không thể nào không ngắm.

Cô bắt đầu giúp Mẹ lo ngay bữa ăn sáng và trong lúc làm cô kể lại mặt trời đã vươn lên bên kia hồ Nước Bạc như thế nào, xói tràn ngập những màu sắc kì ảo lên bầu trời đầy những bầy ngỗng trời và hàng ngàn con vịt trời phủ kín mặt hồ với những con mòng biển kêu inh ỏi chan chát trong gió ở bên trên.

Mary nói:

- Chị có nghe thấy. Tiếng kêu của lũ chim hoang dã thật là hỗn loạn. Và bây giờ thì chị hình dung được tất cả. Em đã vẽ ra những bức hình khi kể lại, Laura.

Mẹ cũng mỉm cười với Laura nhưng Mẹ chỉ nói:

- Thôi, các con gái, trước mắt mình bây giờ là một ngày rất bận rộn.

Và, Mẹ chỉ dẫn các công việc phải làm cho các cô.

Đồ đạc phải được đem ra khỏi gói và căn nhà lều phải được dọn dẹp gọn gàng trước buổi trưa. Những chiếc nệm của Louisa phải được phơi và trả lại công Mẹ lo đi mua trả góp những tấm nệm bằng cỏ khô mới. Từ kho hàng của công ty, Mẹ mang thêm về những chiếc bầu in hình thật tươi để làm màn che. Mẹ khâu một tấm cho các cô treo ngang nhà che kín các giường nằm. Rồi Mẹ khâu một tấm khác che giữa những chiếc giường để phân thành hai phòng ngủ, một cho Bố Mẹ và một cho các cô. Nhà lều nhỏ

tới nổi những tấm màn che chạm sát giường nằm, nhưng khi những chiếc giường đã được đặt nệm, trải khăn phủ lên thì căn nhà giống như mới hẳn, sáng ra và ngăn nắp.

Lúc đó, trước tấm màn che đã có một phòng sinh hoạt. Phòng rất nhỏ với một lò bếp đặt ở cuối bên cạnh cửa ra vào, Mẹ và Laura kê dựa vào bức vách phía trước khung cửa mở, chiếc bàn có mặt ráp. Ghế đu của Mary và của Mẹ được đặt ở một bên phòng. Nền nhà bằng đất vẫn còn những khóm rễ cỏ nhưng được họ dọn sạch ngay. Gió thổi nhẹ qua khung cửa mở và căn nhà lều hết sức dễ chịu.

Mẹ nói:

- Đây là một kiểu nhà nhỏ chỉ có một mái và không có cửa sổ. Nhưng mái nhà rất vững và mình không cần cửa sổ vì rất thông thoáng với cửa ra vào.

Khi trở về nhà ăn cơm trưa, Bố rất thích thú được thấy mọi thứ ngăn nắp và đẹp đẽ như thế. Bố véo tay Carrie và đứng đưa bé Grace trên hai bàn tay vì Bố không thể tung bé lên trong căn nhà mái thấp này.

Bố hỏi:

- Còn cô gái chần cừ bằng sứ đâu, Caroline?

Mẹ nói:

- Em chưa mang ra, Charles. Mình đâu có ở đây lâu mà chỉ ở tạm chờ anh kiếm được nông trại.

Bố nói:

- Anh có dư thời giờ để chọn lựa một chỗ hợp ý. Em thử nhìn khắp vùng thảo nguyên thì thấy ở đây chẳng có ai ngoại trừ các công nhân đường sắt mà tất cả lại rời đi trước khi mùa đông tới. Mình tha hồ chọn lựa đất đai cho riêng mình.

Laura nói:

- Sau bữa trưa, con và Mary sẽ đi một vòng để ngắm khu nhà trại, hồ nước và các thứ.

Cô cầm lấy chiếc xô và để đầu trần chạy ra giếng lấy nước về.

Gió thổi đều và mạnh. Khắp bầu trời mênh mông không có một gợn mây và mặt đất bát ngát kéo xa mãi cũng không có gì ngoài ánh sáng lung linh trên cỏ.

Lan theo tiếng gió là giọng của nhiều người đàn ông đang hát.

Những đoàn người ngựa đang kéo về trại. Trên đồng cỏ, một đường dài ngoằn ngoèo đen xậm ngựa đã đóng yên mải một sóng đôi đi bên những người đàn ông đầu trần, tay trần, nước da nâu sậm trong những chiếc áo sọc trắng-xanh, áo xám, áo xanh bình thường vừa bước tới vừa cùng hát.

Họ giống như một đoàn quân đang băng ngang vùng đất rộng dưới bầu trời quang đẵng mênh mông và bài hát là biểu trưng của họ.

Laura đứng trong gió lộng, nhìn và lắng nghe cho tới khi toán cuối cùng nhập vào cái đám đông đã gom lại và tản ra xung quanh những căn nhà lều thấp của khu trại và tiếng hấy chìm trong những giọng nói thân mật vui vẻ.

Lúc đó cô sức nhớ tới chiếc xô đang cầm trong tay. Cô vội múc đầy nước lật đật chạy về khiến nước tràn văng ướt hết chân.

Cô hồn hên nói:

- Con không thể không nhìn các toán công nhân tới trại. Đông quá ha, Bố! Mà tất cả đều hát nữa!

Bố cười với cô:

- Đây, Nhà-kho-vỡ-cánh, hãy thử đi đã! Năm mươi cặp ngựa và bảy mươi lăm hay tám mươi công nhân chỉ là một trại nhỏ thôi. Con phải thấy trại Stebin ở phía tây trại này, có tới hai trăm công nhân và ngựa.

Mẹ bỗng lên tiếng:

- Charles!

Bình thường ai cũng hiểu Mẹ muốn nói gì khi Mẹ khẽ kêu “Charles”. Nhưng lúc này cả Laura, Carrie lẫn Bố đều nhìn Mẹ không hiểu. Mẹ lắc đầu để ra dấu cho Bố.

Rồi Bố nhìn thẳng vào Laura và nói:

- Các con không nên tới gần trại. Khi ra ngoài cũng nhớ không được tới gần chỗ làm việc của công nhân và phải hứa chắc là về nhà trước khi công nhân tới vào ban đêm. Họ đều là những người thô lỗ làm việc trên đường sắt và thường có những lời lẽ tục tĩu nên các con ít gặp và ít nghe họ thì tốt hơn. Nhớ kỹ nghe, Laura, cả Carrie nữa.

- Dạ, thưa Bố!

Laura hứa và Carrie gần như thì thào:

- Dạ, thưa Bố!

Mắt Carrie mở lớn, hoảng sợ. Cô không muốn nghe thấy những lời tục tĩu dù đó là lời lẽ thế nào. Chỉ riêng Laura đã có lần thích nghe vài tiếng như thế, nhưng dĩ nhiên cô phải theo lời Bố nhắc.

Vì vậy, chiều hôm đó các cô tránh xa khu lều trại, khi đi loanh quanh. Các cô đi dọc bờ hồ về phía đầm Big Slough.

Hồ nằm ở phía trái lung linh trong ánh nắng. Những gợn sóng bạc nhấp nhô vỗ nhẹ vào bờ khi gió thổi xô mặt nước xanh. Bờ thấp nhưng chắc và khô với những đám cỏ nhỏ mọc sát tới mé nước. Nhìn qua mặt hồ lấp lánh, Laura có thể thấy bờ đông và bờ nam dựng cao ngang đầu cô. Một bãi lầy nhỏ lắng sâu vào bờ hồ ở phía đông bắc và đầm Big Slough kéo tới phía tây nam theo một đường cong dài đầy đặc cỏ cao.

Laura cùng Mary và Carrie bước chậm dọc theo bờ cỏ xanh bên mặt nước xanh gợn sóng ánh bạc đi về phía đầm Big Slough. Cỏ ẩm và mềm dưới bàn chân các cô, gió thổi vấy các cô bay phàn phật dính vào ống chân và làm rối tung mái tóc của Laura. Mary và Carrie buộc chặt dây mũ dưới cằm nhưng mũ của Laura đeo lỏng lẻo. Hàng triệu cọng cỏ xào xạc tạo thành một tiếng nói thì thầm và hàng ngàn vệt trời, ngỗng trời cùng với vạc, sếu, bồ nông như đang chuyện trò với cái giọng cất lên lạnh lạnh

trong gió.

Tất cả các giống chim trên đều sống giữa đám cỏ đầm lầy. Chúng vỗ cánh bay lên rồi đáp xuống kêu lên như thông báo tin tức cho nhau, rồi trò chuyện giữa đám cỏ cao và tíu tít ngắt rĩa rể cỏ, lá cây hay chop bắt những con cá nhỏ.

Bờ hồ hạ thấp mãi về phía đầm Big Slough cho tới khi thực sự không còn bờ nữa. Hồ hoà nhập vào đầm làm thành những ao nhỏ bọc quanh lớp cỏ đầm lầy dày đặc cao tới năm, sáu bộ. Những chiếc ao nhỏ lấp lánh dưới cỏ và trên mặt nước đủ loại chim chen chúc nhau.

Khi Laura và Carrie đi sâu vào đám cỏ đầm lầy, đột nhiên, những cặp cánh rộng bốc lên cùng với những con mắt tròn sáng quắc và khắp một vùng như nổ tung ra trong một loạt kêu quang quắc inh ỏi. Vịt và ngỗng phóng nhanh trên ngọn cỏ lao xuống những chiếc ao kề cận với các cặp chân có màng kéo dài phía sau đuôi.

Laura và Carrie đứng im. Những cọng cỏ đầm lầy lá lớn vươn lên cao khỏi đầu các cô tạo ra một âm thanh hỗn độn trong gió. Bàn chân trần của các cô lún từ từ xuống bùn.

- Ôi, đất mềm lắm.

Mary lên tiếng và lật đật trở lui. Cô không muốn chân bị dính bùn.

Laura kêu lên:

- Lui ngay, Carrie! Em bị lún bùn bây giờ! Hồ ăn sâu tới tận bãi cỏ ở đây!

Bùn nhão lạnh ngắt bao quanh và hút gót chân Carrie xuống trong lúc cô đứng và trước mặt cô là những mặt ao lấp lánh giữa các lùm cỏ cao. Cô muốn tiếp tục bước tới, đi sâu mãi vào đầm lầy giữa những đàn chim, nhưng cô không thể rời xa Mary và Laura. Cho nên cô quay lại bên các chị trên đồng cỏ với những bụi cỏ cao ngang lưng đang ngả nghiêng quật quã trong gió và những đám cỏ ngắn quăn queo đang mọc trên những lối mòn.

Dọc theo bờ đầm, các cô ngắt những bông huệ rừng đỏ cháy và lượm các hạt đậu tía đang nảy mầm trên các gò đất cao. Châu chấu bay như nước phun trên cỏ ngay trước bàn chân của các cô. Những con chim nhỏ đủ loại vỗ cánh bay lượn hót líu lo trên những cọng cỏ cao uốn cong và lũ gà gô lui về một phía.

Mary thở ra một hơi dài khoan khoái:

- Ô! Đồng cỏ hoang tuyệt diệu khó tả! Laura, em có đội mũ trên đầu không?

Laura cảm thấy phạm lỗi trong lúc kéo mũ lên. Cô đáp:

- Dạ có, Mary!

Mary cười:

- Em chỉ vừa kéo lên thôi. Chị nghe rõ mà!

Các cô quay về khá trễ trong buổi chiều. Căn lều nhỏ với một mái nghiêng đứng trơ vơ bé bỏng bên bờ hồ Nước Bạc. Mẹ đứng trong khung cửa đưa bàn tay che mắt nhìn về phía các cô và các cô đưa tay

vấy.

Các cô không thể nhìn trọn khu lều trại nằm dọc bờ hồ phía bắc căn lều. Trước hết là kho hàng mà Bố đang làm việc với nhà kho chứa thực phẩm khá lớn ở phía sau. Rồi đến khu chuồng ngựa dựng trong một khu mở rộng trên đồng cỏ với mái lợp bằng loại cỏ trong đầm, phía bên kia là dãy nhà ngủ của công nhân lè tè kéo dài và nằm xa hơn nữa là quán cơm của Louisa với những làn khói nấu cơm tối đang toả lên từ lò bếp.

Rồi Laura nhìn thấy lần đầu một căn nhà, một căn nhà thực sự, đứng trên bờ hồ phía bắc.

Cô nói:

- Căn nhà kia dùng làm gì và ai sống ở đó? Nó không phải nông trại vì không có khu nhà chuồng và không có đất cây.

Cô kể lại tất cả những điều nhìn thấy cho Mary nghe và Mary nói:

- Đây đúng là một nơi lí tưởng cho những căn nhà lều cùng với cỏ và nước. Đừng mất công thắc mắc về căn nhà đó mà hãy đi hỏi Bố. Lại có một đám vịt trời khác đang bay tới.

Vịt trời từng đàn nổi theo nhau cùng những đám ngỗng trời từ không trung hạ xuống tìm chỗ đậu qua đêm trên bờ hồ. Và đám đàn ông rời chỗ làm đang gây huyên náo om xòm. Trong khung cửa lều, Mẹ chờ cho tới khi các cô đến gần cùng với gió lộng, ánh nắng, khí trời và mang theo những chùm huệ rừng, những chồi đậu tía.

Rồi Carrie cắm hoa vào một bình nước trong lúc Laura bày bàn ăn. Mary ngồi trên ghế đu, ôm bé Carrie trong lòng, kể cho bé nghe về những con vịt đang kêu quang quác trong đầm Big Slough cùng những bầy ngỗng trời đang ngủ trên hồ.

09- NHỮNG KẺ TRỘM NGỰA

Một đêm vào giờ ăn tối, Bố lên tiếng hết sức khó khăn. Bố chỉ trả lời những câu hỏi. Cuối cùng Mẹ hỏi:

- Charles, anh không được khoẻ hả?

Bố đáp:

- Anh vẫn bình thường, Caroline.

Mẹ hỏi:

- Vậy đang có chuyện gì?

Bố nói:

- Không. Không có gì khiến em phải lo ngại cả. Như thế này, sự thực là đám công nhân đã nhận được

lời cảnh cáo phải coi chừng những tay trộm ngựa vào tối nay.

Mẹ lên tiếng:

- Đó là việc của chú Hi. Em mong là anh cứ để chú ấy lo liệu.

Bố nói:

- Đừng lo, Caroline.

Laura và Carrie nhìn nhau rồi nhìn Mẹ. Một lát sau, Mẹ nói dịu dàng:

- Em mong là anh không dính vào việc này, Charles.

Bố nói:

- Big Jerry đã ở trong trại. Anh ta tới đây một tuần rồi và lúc này đã đi khỏi. Đám công nhân nói anh ta là đồng bọn của một băng trộm ngựa. Họ bảo cứ mỗi lần Big Jerry tới thăm khu trại là những con ngựa tốt nhất bị ăn trộm sau khi anh ta ra đi. Họ nghĩ anh ta đã ở lại đủ lâu để chọn được những con ngựa tốt nhất và biết rõ chúng nằm ở những ngăn chuồng nào để dẫn đồng bọn tới vào ban đêm lợi dụng bóng tối dắt ngựa đi.

Mẹ nói:

- Em luôn nghe nói là không thể tin cậy những người lai.

Mẹ không thích người da đỏ nên cũng không thích người lai da đỏ. Bố nói:

- Tụi mình đã bị lột da đầu hết ở bên sông Verdigris nếu không nhờ một người da đỏ thuần chủng.

Mẹ nói:

- Anh không nghĩ là Jerry ăn trộm ngựa.

Nhưng Laura thấy Bố nói giống như Bố hy vọng rằng lời nói của Bố sẽ là sự thực. Bố nói tiếp:

- Điều phiền hà thực sự là anh ta đã tới trại sau ngày phát lương và vét sạch tiền của những tay ham cờ bạc. Đó là lí do chính khiến một số người rất mừng nếu bắn hạ được anh ta.

Mẹ nói:

- Em không hiểu sao chú Hi lại cho phép đánh bài. Cờ bạc cũng tồi tệ ngang với nghiện rượu vậy.

Bố nói:

- Họ không bị buộc phải đánh bạc, nếu họ không muốn, Caroline. Cho nên, Jerry vét tiền của họ là do lỗi của họ. Khó có một người tốt bụng như Big Jerry, sẵn sàng đưa lưng ra gánh chịu mọi sự. Hãy coi lại anh ta đã chăm sóc già Johnny ra sao.

Mẹ nhìn nhận:

- Đúng vậy!

Già Johnny là người cung cấp nước. Đó là một ông già Ái-Nhĩ-Lan nhỏ con cằn cỗi lưng còng. Ông ta đã làm việc trọn đời trên đường sắt và lúc này quá già yếu không còn làm nổi nữa. Cho nên công ty dành cho ông ta việc gánh nước tới cho công nhân.

Mỗi bữa sáng và sau bữa ăn trưa, già Johnny tới giếng vực nước đầy hai thùng gỗ lớn. Sau đó, ông đặt

chiếc đòn gánh bằng gỗ ngang vai, khom người móc hai thùng nước vào chiếc móc đeo trên những sợi xích ngắn ở hai đầu đòn gánh. Rồi với một tiếng kêu giống như tiếng rên, ông đứng thẳng lên. Những sợi xích nhấc hai thùng nước lên khỏi mặt đất và già Johnny đưa bàn tay giữ chặt lấy trong lúc chịu sức nặng trên vai. Già chạy đi bằng những bước ngắn dưới sức nặng của cặp thùng.

Trong mỗi chiếc thùng có một chiếc ca thiếc. Khi tới chỗ công nhân đang làm việc, già Johnny chạy dọc theo suốt hàng người để những người đang khát có thể uống nước mà không cần ngưng làm việc. Già Johnny già tới nổi quắt queo, lòm khòm và co rút lại. Gương mặt già đầy các vết nhăn nhưng cặp mắt xanh lơ sáng lên vui vẻ và già luôn cố sức rảo bước để những người đang khát khỏi phải chờ lâu. Mô buổi sáng trước giờ ăn điểm tâm, Big Jerry tới cửa nói với Mẹ rằng già Johnny bị lên cơn sốt suốt đêm.

Big Jerry nói:

- Ông ấy già yếu quá rồi, thưa bà. Thức ăn ở quán ăn không vừa miệng với ông ấy. Bà có thể cho ông ấy một ly trà nóng và một phần ăn sáng không?

Mẹ lấy đầy đĩa bánh quy nóng thêm một chén bánh bột khoai chiên và một khoanh thịt heo ướp muối chiên giòn. Rồi Mẹ rót đầy trà nóng vào chiếc ca thiếc nhỏ đưa tất cả cho Big Jerry.

Sau bữa ăn sáng, Bố tới khu nhà ngủ của công nhân thăm già Johnny và sau đó Bố kể với Mẹ là Jerry đã săn sóc ông già tội nghiệp suốt đêm. Theo lời già Johnny thì Jerry đã lấy tấm đắp riêng của anh ta để đắp cho già và bước ra ngoài trời lạnh không có gì choàng ấm.

- Anh ta chỉ có thể chăm sóc cha đẻ của chính anh ta như đã săn sóc già Johnny thôi. Về phần mình thì chính chúng ta cũng đã chịu ơn anh ta, Caroline.

Tất cả đều nhớ lại Big Jerry đã xuất hiện trên đồng cỏ ra sao với con ngựa trắng khi có một người lạ đang theo đuổi họ vào lúc mặt trời sắp lặn.

Bố uể oải đứng lên nói:

- Thôi, anh phải đi lo bán đạn cho đám công nhân. Anh hy vọng Jerry không quay lại trại tối nay. Nếu anh ta chỉ cưỡi ngựa tới thăm già Johnny thì anh ta phải tới buộc ngựa ở chuồng ngựa và họ sẽ bắn hạ anh ta.

Mẹ kêu lên:

- Ôi, đừng, Charles! Đừng để họ làm như vậy!

Bố chụp chiếc mũ lên đầu. Bố nói:

- Người chủ động trong chuyện này là một tay từng phạm tội giết người. Anh ta chỉ bị giam trong nhà tù một thời gian nhờ bào chữa là đã hành động tự vệ. Chính anh ta bị Big Jerry lột sạch vào ngày phát lương vừa qua. Anh ta không đủ can đảm đối đầu với Big Jerry những sẽ lên ra tay khi có dịp may.

Bố tới kho hàng và Mẹ bắt đầu dọn bàn lặt lể. Trong lúc rửa chén đĩa, Laura nghĩ tới Big Jerry và con ngựa trắng. Đã nhiều lần cô nhìn thấy cả hai phóng nhanh ngang đồng cỏ màu nâu. Big Jerry luôn

mặc áo màu đỏ tươi, luôn để đầu trần và con ngựa trắng không bao giờ đeo một sợi dây.

Đêm đen kịt khi Bố từ nhà kho trở về. Bố nói có khoảng nửa tá người với súng lên đạn sẵn sàng đang nằm mai phục quanh chuồng ngựa.

Đã tới giờ ngủ. Trong lúc trại không còn một tia sáng. Thật khó nhận ra những căn lều thấp lè tè tối mịt ngoài trừ biết rõ chúng nằm ở đâu và cố nhìn thì mới nhận ra những vệt đen sậm hơn trong màn tối.

Ánh sao yếu ớt rơi trên hồ Nước Bạc và xung quanh hồ đồng cỏ đen ngòm trải rộng dưới bầu trời như một tấm nhung tối sậm lấp lánh ánh sao. Gió khẽ rì rào trong đêm lạnh và cỏ xào xạc tựa hồ đang kinh sợ. Laura nhìn quanh nghe ngóng rồi run rẩy bước vào trong lều.

Sau tấm màn che, Grace đã ngủ còn Mẹ giúp Mary và Carrie lên giường. Bố đã treo mũ và ngồi trên chiếc ghế dài nhưng chưa tháo ủng. Bố nhìn lên khi Laura bước vào rồi Bố đứng lên choàng chiếc áo khoác. Bố cài nút áo rồi quàng khăn che gần kín hết chiếc áo màu xám. Laura im lặng trong lúc Bố đội mũ.

Bố nói một cách vui vẻ:

- Đừng thức ngồi chờ anh, nghe Caroline.

Mẹ bước ra từ sau tấm màn che nhưng Bố đã đi rồi. Mẹ bước tới cửa nhìn ra ngoài. Bố đã mất dạng trong màn đêm. Một phút sau Mẹ quay lại, nói:

- Tới giờ ngủ rồi, Laura.

Laura năn nỉ:

- Mẹ, cho con ngồi đây đi.

Mẹ nói:

- Mẹ chắc cũng không ngủ nổi. Dù có làm cách gì cũng vậy thôi. Thật vô ích khi lên giường mà không ngủ nổi.

Laura nói:

- Con cũng không ngủ nổi, Mẹ.

Mẹ vặn nhỏ ngọn đèn và thổi tắt. Mẹ ngồi trên chiếc ghế đu bằng gỗ bỏ đào mà Bố đã làm cho Mẹ khi còn ở vùng đất của người da đỏ. Laura đi chân đất nhẹ nhàng trên nền đất tới ngồi sát Mẹ.

Cả hai ngồi trong bóng tối lắng nghe. Laura có thể nhận ra những tiếng vo ve mờ nhạt mỏng manh tựa hồ đó là âm thanh của chính sự lắng nghe. Cô cũng nghe thấy hơi thở của Mẹ, hơi thở chậm của Grace đang say ngủ và hơi thở nhanh hơn của Mary và Carrie đang nằm thức sau tấm màn che. Tấm màn che cũng tạo ra một âm thanh mờ nhạt khi lay động theo làn không khí ứa vào từ ngoài khung cửa để ngỏ.

Bên ngoài khung cửa là một mảnh trời hình chữ nhật và những vì sao ở bên trên bờ đất xa mù đen kịt. Ở đó, gió thổi dài, cỏ xào xạc trong tiếng khua nhẹ liên tục của những làn sóng nhỏ nổi tiếp vỗ vào bờ hồ.

Laura bỗng giật bắn người khiếp hãi vì một tiếng kêu lạnh lạnh bật lên trong màn đêm. Đó là tiếng của

một con ngỗng trời lạc bầy gọi bạn. Nhiều con ngỗng từ đầm lầy lên tiếng trả lời và những con vịt trời đang ngủ bỗng choàng tỉnh kêu quang quác.

Laura thì thào:

- Mẹ, cho con đi kiếm Bố.

Mẹ đáp:

- Bình tĩnh nào. Con không thể kiếm Bố được và Bố cũng không muốn con đi kiếm. Cứ bình tĩnh. Bố sẽ tự lo cho mình được.

Laura nói:

- Con muốn làm một việc gì. Tốt hơn là phải làm một việc gì.

Mẹ nói:

- Mẹ cũng vậy.

Trong bóng tối, bàn tay Mẹ bắt đầu vỗ nhẹ trên đầu Laura.

Mẹ nói:

- Nắng gió làm tóc con khô hết rồi, Laura. Con phải chải tóc kỹ hơn. Mỗi tối trước khi lên giường con phải chải tóc hàng trăm lần.

Laura thì thào:

- Dạ, Mẹ.

Mẹ tiếp:

- Mẹ thích để tóc dài khi Mẹ và Bố con lấy nhau. Mẹ có thể ngồi trên các bím tóc.

Mẹ không nói gì thêm nữa, tiếp tục vuốt mái tóc thô nhám của Laura trong lúc cả hai lắng nghe coi có tiếng súng không.

Một ngôi sao lớn chiếu sáng sát một mé trời đen đặc ngoài khung cửa. Ngôi sao nhích dần theo thời khắc chuyển chậm chậm từ đông qua tây, chậm hơn mãi cho tới khi những ngôi sao nhỏ hơn lăn tròn xung quanh.

Đột nhiên Laura và Mẹ nghe thấy tiếng chân bước và trong một khoảnh khắc các ngôi sao bị xoá hết.

Bố bước vào cửa, Laura nhảy lên nhưng Mẹ tiếp tục ngồi rũ trên ghế.

Bố lên tiếng:

- Em vẫn ngồi hã, Caroline? Chắc, em không cần phải như vậy. Mọi chuyện ổn hết rồi.

Laura hỏi:

- Chuyện thế nào, Bố? Bố có biết Big Jerry...

Bố cắt lời cô một cách vui vẻ:

- Không nghĩ về chuyện đó nữa, Nhà-Kho-Vỗ-Cánh! Big Jerry êm rồi. Anh ta sẽ không tới trại đêm nay. Bố sẽ không ngạc nhiên nếu nhìn thấy anh ta đang cưỡi con ngựa trắng vào sáng mai. Bây giờ, đi ngủ thôi! Phải ráng chớp mắt trước khi mặt trời mọc.

Rồi Bố cười như tiếng chuông rung:

- Bữa nay sẽ có cả một lũ ngừ gặt trong lúc làm việc.

Trong lúc Laura thay đồ sau tấm màn che thì Bố đang tháo ủng ở phía bên kia và cô nghe thấy Bố nói nhỏ với Mẹ:

- Caroline, điều tuyệt nhất là sẽ không bao giờ còn có một con ngựa ở trại hồ Nước Bạc bị mất trộm. Sáng sớm hôm đó, Laura nhìn thấy Big Jerry xuất hiện trên con ngựa trắng bên căn nhà lều. Anh ta chào Bố ở cửa kho và Bố đưa tay vẫy anh ta rồi Big Jerry và con ngựa trắng phóng nhanh về phía các công nhân đang làm việc.

Không bao giờ trại hồ Nước Bạc còn bị trộm một con ngựa.

10- BUỔI CHIỀU TUYỆT VỜI

Mỗi sáng sớm trong lúc rửa chén đĩa, Laura có thể nhìn qua khung cửa mở để thấy đám công nhân rời quán ăn tới khu chuồng ngựa lợp mái cỏ. Rồi nổi lên tiếng huýt sáo trò chuyện, hò hét và người ngựa hợp thành đoàn đi tới chỗ làm việc bỏ lại phía sau sự yên ắng.

Ngày này theo ngày khác cứ thế trôi qua. Vào những ngày thứ hai, Laura giúp Mẹ giặt giũ và gom quần áo sạch được hong khô cấp kì trong nắng gió. Những ngày thứ ba, cô phun nước lên quần áo và giúp Mẹ ủi. Những ngày thứ tư, cô lo mặng vá lại các món đồ dù đây là việc cô không thích làm. Mary đã học được cách khâu mà không cần nhìn thấy. Bằng cảm giác của các ngón tay, cô có thể viền rất khéo và ghép các mảnh chăn nếu được chọn màu giúp.

Buổi trưa lại ồn ào tiếng người, ngựa kéo đi ăn trưa. Bố từ kho hàng trở về cùng cả nhà ăn trưa trong căn nhà lều nhỏ gió thổi lồng lộng và đồng cỏ mênh mông ở ngoài khung cửa. Đồng cỏ mở xa tới tận chân trời với đủ độ màu sắc từ nâu qua nâu đỏ, nâu vàng. Về đêm, gió thổi lạnh hơn và mỗi lúc những đàn chim chuyển về phía nam càng đông hơn. Bố nói không còn bao lâu nữa mùa đông sẽ tới. Nhưng Laura không nghĩ về mùa đông.

Cô chỉ muốn biết nơi công nhân làm việc và họ làm đường sắt thế nào. Mỗi buổi sáng họ đi ra và trở về vào buổi trưa, buổi tối, nhưng tất cả điều cô nhìn thấy về việc làm của họ chỉ làm đám bụi bốc lên trên đồng cỏ màu hung ở phía tây. Cô rất muốn được xem cách làm đường sắt.

Một bữa cô Docia tới trại, mang theo hai con bò cái. Cô nói:

- Em đưa sữa có móng về đó, Charles. Đây là cách duy nhất để có một ít sữa vì xung quanh đây không có một nông dân nào.

Một con được dành cho Bố. Đó là một con bò màu đỏ sáng khá đẹp tên là Ellen. Bố cời sợi dây cột nó

ra phía sau xe của cô Docia và nắm sợi thòng lọng dắt nó về cho Laura. Bố nói:

- Đây, Laura. Con đã đủ lớn để chăm sóc cho nó rồi. Hãy đưa nó tới nơi nào có cỏ tốt và nhớ cột chắc nó vào cọc.

Laura và Lena cột hai con bò cái gần nhau ở một nơi cỏ tốt. Mỗi buổi sáng và mỗi buổi tối, các cô cùng tới lo cho mấy con bò. Các cô đưa bò đi uống nước trong hồ, chuyển các cột cọc buộc về chỗ cỏ mới rồi cùng vắt sữa và trong khi vắt sữa, các cô cùng hát.

Lena biết rất nhiều bài hát và Laura học thuộc rất mau. Trong lúc những tia sữa chảy vào xô, các cô cùng hát:

Đời lênh đênh sóng vỗ

Một mái nhà nhẹ trôi

Nòng nọc vẫy đuôi mãi

Nước mắt cứ lăn dài

Thỉnh thoảng Lena hát khe khẽ và Laura cũng hát theo:

Đừng mơ hão hời chàng trai thôn dã

Trọn đời anh không giữ sạch mùi bùn

Sao sánh nổi công nhân đường sắt

Mặc áo sọc màu biết mấy thân thương

Nhưng Laura thích nhất các bài hát theo điệu van-xơ. Cô thích bài ca “Cây chổi” dù các cô phải hát rất nhiều lần để học điệu Swing.

Mua cây chổi, mua một cây chổi

Mua cây chổi, mua một cây chổi

Mua xong chưa, cây chổi lang thang!

Loài sâu bọ tới ngày tận số

Hết đường hoạ hoạn tai ương

Mức điệu dung đo lường không hết

Ngày hay đêm vẫn tốt trăm đường.

Những con bò cái lặng lẽ nhai nhóp nhép tựa hồ chúng cũng đang nghe hát cho tới lúc các cô vắt sữa xong.

Lúc đó, với những xô sữa ngọt ấm, Laura và Lena trở về các căn lều. Vào buổi sáng, đây là lúc đám công nhân xuất hiện ở khu nhà ngủ, rửa ráy trong những chiếc thau đặt trên ghế dài bên cạnh cửa và chải tóc. Rồi mặt trời vươn lên trên hồ Nước Bạc.

Vào những buổi chiều, đây là lúc bầu trời như bùng cháy với những vệt đỏ, tím, vàng và mặt trời đã lặn còn những đoàn người ngựa đang trở về thành một vệt đen dài trên con đường làm bụi bước đi một mồi trên đồng cỏ và hát. Lúc đó, Lena chạy vội về căn lều của cô Docia còn Laura chạy về căn lều

của Mẹ vì các cô còn phải lọc sữa trước khi váng bắt đầu nổi lên và còn phải lo bữa cơm tối.

Lena phải làm rất nhiều việc để giúp cô Docia và cô chị họ Louisa nên không còn thời giờ để chơi. Phần Laura, dù không quá mệt nhọc nhưng cũng khá bận rộn. Cho nên, cả hai ít có dịp gặp gỡ ngoài lúc đi vắt sữa.

Một buổi tối, Lena nói:

- Nếu Bố không lừa mấy con ngựa ô đi làm việc thì bố biết mình sẽ làm gì không?

Laura hỏi:

- Không, làm gì?

Lena đáp:

- Thế này nghe, nếu mình có thể đi xa và nếu có mấy con ngựa ô để cưỡi thì mình sẽ tới coi công nhân làm việc. Bố không muốn thế sao?

Laura nói:

- Ô, muốn chứ!

Cô không phải cân nhắc như thế có phải là cãi lời Bố không vì họ không thể làm ngay việc đó.

Thình lình vào một bữa ăn trưa, Bố đặt ly trà xuống, chùi râu và nói:

- Con đã có quá nhiều thắc mắc rồi, Nhà-Kho-Vỡ-Cánh. Khoảng hai giờ chiều hãy đội mũ lên và tới kho hàng. Bố sẽ dẫn con đi và chỉ cho con thấy tận mắt.

Laura kêu lên:

- Ôi, Bố!

Mẹ trầm giọng:

- Đó, Laura, đừng có nôn nóng quá như thế.

Laura hiểu là cô không được hô hoán. Cô thấp giọng xuống:

- Bố, Lena có đi được không?

Mẹ nói:

- Mình sẽ cân nhắc điều đó sau.

Sau khi Bố trở lại nhà kho. Mẹ nói với Laura một cách nghiêm trang. Mẹ nói Mẹ muốn các con gái phải biết cách cư xử, phải nói năng từ tốn và có những cử chỉ dịu dàng, luôn luôn là những phụ nữ đàng hoàng. Các cô đã luôn sống ở những nơi hoang dã, ngoài trừ một thời gian ngắn ở suối Plum và bây giờ lại ở trong một trại đường sắt xô bồ vào thời điểm trước khi vùng này có thể có nếp sống văn minh. Mẹ nghĩ rằng điều tốt nhất cho tới lúc đó là các cô phải tự lo cho mình. Mẹ muốn Laura luôn tránh xa trại và không làm quen với bất kì người đàn ông nào ở đó. Ổn nhất với cô là cùng đi với Bố tới coi một lần nhưng cô phải xử sự chính chắn, chứng tỏ là một phụ nữ đàng hoàng không bao giờ làm một điều gì có thể gây sự chú ý.

Laura nói:

- Dạ, thưa Mẹ.

Mẹ tiếp:

- Còn nữa, Laura. Mẹ không muốn con mang Lena theo. Lena là một cô gái tốt, đảm đang nhưng ồn ào sôi nổi mà cô Docia lại không cố kềm chế. Nếu con cần tới coi chỗ làm việc của đám công nhân thô lỗ thì hãy lặng lẽ đi cùng với Bố rồi nhanh chóng trở về và không nói thêm một điều gì về chuyện này nữa.

Laura nói:

- Dạ, thưa Mẹ, nhưng...

- Nhưng cái gì, Laura?

Mẹ hỏi và Laura nói:

- Không có gì.

Mary thắc mắc:

- Chị không hiểu lí do em muốn đi tới đó. Ngồi lại trong nhà hoặc đi dạo bên bờ hồ thú vị hơn nhiều.

Laura nói:

- Em chỉ muốn thấy thôi. Em muốn biết cách người ta làm một con đường sắt.

Cô buộc chặt dải mũ khi bước ra và quyết giữ mũ trên đầu. Bố ngồi một mình trong nhà kho. Bố đội chiếc nón rộng vành, khoá cửa lại và hai bố con cùng đi trên đồng cỏ. Đây là thời điểm không có một bóng tối nào trên đồng cỏ phẳng lì nhưng ở đây lại khác. Chỉ sau vài phút, những mô đất cao đã che khuất dãy nhà lều và trên mặt đất đầy cỏ không thấy có gì ngoài dấu vết đầy bụi của một lối đi và nền đường sắt chạy kèm bên cạnh.

Bố giữ chiếc nón và Laura cúi đầu trong chiếc mũ đang bị gió đập cũng mãi miết bước đi một hồi lâu.

Rồi Bố ngừng lại và nói:

- Tới rồi, bình-rượu-nhỏ.

Cả hai đang đứng trên một mô đất. Phía trước, nền đường sắt chấm dứt như bị mài mòn đi. Đối diện với chỗ đó, rất đông người ngựa và những cây cày đang cày đất thẳng tới hướng tây mở một dãy đường rộng trên đồng cỏ.

Laura nói:

- Người ta làm đường bằng cày sao?

Có vẻ lạ lùng với cô khi nghĩ là với những cây cày người ta đã tiến tới để dựng một con đường sắt trong vùng đất chưa bao giờ được cày. Bố nói:

- Với những xẻng xúc nữa. Nay, ngắm đi, Laura.

Giữa đoạn chót của nền đường sắt bị mài mòn và nơi đang cày một đám người ngựa đi chậm chậm theo một đường trong bọc từ đoạn nền trên vòng lại cắt qua dãy đường đã cày. Lũ ngựa đang kéo những chiếc xẻng lớn, sâu ngập trong đất. Đó là những xẻng xúc.

Thay vì có một cán xẻng dài, mỗi xẻng xúc có hai cán ngắn. Một cánh cung thép cứng uốn từ cạnh này qua cạnh kia của xẻng xúc. Lũ ngựa được cột vào vành cung thép này.

Khi một người và lũ ngựa đi tới chỗ đất đã cày, một người khác nắm lấy những chiếc cán và giữ ở độ cao vừa đủ để mũi lưỡi xẻng trong thọc vào đám đất đã cày lên trong khi những con ngựa tiếp tục đi tới để lấy đầy đất vào xẻng xúc. Rồi người kia buông các tay cầm cho xẻng xúc đã đầy đất trượt trên mặt đất bằng những con ngựa kéo theo đường mòn tới phía đoạn nền.

Trên đoạn nền cuối, những người điều khiển ngựa nắm lấy những chiếc cán của xẻng xúc, lật nghiêng cho đổ nhào vào phía trong vành thép uốn cong mà lũ ngựa được cột vào đó. Tất cả đất trút ra hết trong lúc lũ ngựa kéo chiếc xẻng xúc trống rỗng xuống khỏi đoạn nền và theo đường tròn bọc trở lại chỗ đất cày.

Tới đó, một người khác nắm lấy những cán ngắn, giữ ở đúng tầm cao để thọc mũi xẻng vào đám đất đã cày lên cho tới khi xẻng xúc lại đầy đất. Và vòng theo đường tròn, chiếc xẻng xúc đầy đất sau lũ ngựa tới bờ dốc nghiêng của đoạn nền đường sắt và lại một cú lật nhào.

Từng cặp ngựa nối theo nhau theo một đường tròn, từng xẻng xúc nối theo nhau lật nhào. Các cặp ngựa không khi nào được ngừng di chuyển, các xẻng xúc không khi nào ngưng xúc và đổ.

Khi số đất tới từ khoảng đất cày đã được xúc hết, đường cong được mở rộng ra để những xẻng xúc hơi nhích lên về chỗ đất mới cày trong khi các toán cày lui lại và lại cày tiếp để luôn có đất.

Bố nói:

- Công việc giống như một chiếc đồng hồ. Nhìn coi, không ai được dừng lại mà cũng không ai được vội vã.

Bố tiếp:

- Khi một xẻng xúc đầy đất thì một chiếc khác đã có mặt tại chỗ để thay thế và người xúc đất đã ở đó sẵn sàng nắm lấy cán xẻng để xúc đầy ngay. Xẻng xúc không khi nào phải chờ những cây cày và những cây cày chỉ tiến tới trước vừa đủ xa trước khi lui lại để cày thêm đất cho xẻng xúc. Họ đang làm một công việc vĩ đại. Fred là một đốc công tuyệt hảo.

Fred đứng trên một đồng đất theo dõi những toán xẻng xúc xoay tròn và những cây cày đảo quanh trong vòng tròn rồi tất cả cùng nhích lên. Ông ta theo dõi việc đổ đất của những xẻng xúc và đám đất lăn xuống với một cái gập đầu hoặc một lời nhắc nhở cho người đổ đất cách nào để nền đường sắt luôn bằng phẳng, thẳng tắp và giữ đứng vững độ cao.

Cứ sáu cặp ngựa thì có một người không làm việc gì ngoài việc đứng ngắm. Nếu một cặp đi chậm, anh ta sẽ nhắc người điều khiển cho đi nhanh hơn. Nếu một cặp ngựa đi nhanh quá, anh ta sẽ nhắc điều khiển và người này sẽ kìm lũ ngựa lại. Lũ ngựa phải cách khoảng đều nhau trong lúc bước đi đều đặn theo vòng tròn qua chỗ đất cày tới đoạn chót của nền đường sắt và từ đó quay lại chỗ đất cày.

Ba mươi cặp ngựa kéo ba mươi xẻng xúc và tất cả những toán bốn ngựa kéo những cây cày cùng với

những người điều khiển, những người xúc đất, tất cả tiếp tục đi vòng vòng, tất cả đều ở chỗ của mình và suốt buổi sáng trên đồng cỏ thênh thang giống hệt một chiếc đồng hồ như Bố đã nói. Người điều khiển, Fred, từ trong bụi đất mịn mù trên mũi nhọn của nền đường sắt mới đã giữ cho tất cả những công việc đó diễn ra đúng nhịp.

Laura muốn ngắm mãi những việc đó, nhưng xa hơn về phía tây vẫn còn những việc cần xem. Bố nói:

- Tới thôi, bình-rượu-nhỏ. Con sẽ coi người ta xẻ gỗ và lắp suối như thế nào.

Laura đi theo Bố dọc theo con đường xe ngựa đầy những cỏ khô bị dẫm nát giống như cỏ không trên mặt đất bị bánh xe lăn qua. Xa hơn về phía tây bên kia một gò đất nhỏ có một toán người đang đắp một đoạn nền đường sắt khác.

Dưới chân dốc bên kia gò đất có nhiều người đang lấp đầy đất lên và xa hơn một số người đang xẻ một gò đất cao.

Bố nói:

- Con thấy đó, chỗ nào đất thấp thì phải đắp nền cao lên còn chỗ nào đất cao thì phải bạt thấp bớt cho nền đường có tầm cao vừa đúng. Nền đường sắt phải đặt một độ cao bằng phẳng tới đã để xe lửa chạy trên đó dễ dàng.

Laura hỏi:

- Sao vậy, Bố? Tại sao xe lửa không chạy qua được những gò đồng trên đồng cỏ?

ở đây thực sự không có một ngọn đồi nào và có lẽ như lãng phí công sức bạt những gò đất nhỏ hoặc lấp những trũng cạn chỉ để tạo ra một nền đường bằng phẳng.

Bố nói:

- Không có chuyện lãng phí mà chính là tiết kiệm cho sau này. Con phải tự tìm hiểu điều đó không qua các lời chỉ dẫn, Laura.

Laura có thể hiểu rằng một nền đường bằng phẳng sẽ khiến những con ngựa bớt mệt nhưng một đầu máy xe lửa là một con ngựa sắt không bao giờ biết mệt cả.

Bố nói:

- Đúng nó không mệt, nhưng nó cần đốt than. Than được lấy từ mỏ và là một công việc. Một đầu máy chạy trên mặt đường bằng phẳng sẽ tốn ít than hơn một đầu máy chạy trên đường gồ ghề lên xuống. Vì vậy con thấy lúc này việc san bằng mặt đường là tốn kém tiền bạc, công sức, nhưng mai đây tiền bạc và công sức sẽ được tiết kiệm để người ta có thể gom lại xây dựng những thứ khác.

Laura hỏi:

- Thứ gì, hả Bố? Thứ gì nữa?

Bố nói:

- Thêm đường sắt chẳng hạn. Bố sẽ không hề ngạc nhiên nếu trong tương lai sẽ có lúc chính mắt con được thấy hầu như hết thảy mọi người đều di chuyển bằng xe lửa và không còn mấy khi được nhìn thấy

những cỗ xe ngựa nữa, Laura à.

Laura khó tưởng tượng nổi một xứ sở có nhiều đường sắt tới như thế và cũng khó tưởng tượng nổi một xứ sở đủ giàu có để mọi người đều có thể di chuyển bằng xe lửa. Nhưng cô không có tưởng tượng vì lúc này hai cha con đã tới một gò đất cao và có thể nhìn rõ công nhân đang xẻ và lấp đất.

Ngay bên kia gò đất nơi xe lửa sẽ chạy qua, những toán công nhân cày và xúc đất đang san lấp một hồ mương rộng. Những con ngựa cao lớn tới lui kéo những cây cày trong khi những con ngựa khác đi vòng vòng lôi những chiếc xẻng xúc, tất cả chuyển động đều đều và ăn nhịp với nhau.

Nhưng ở đây các xẻng xúc không đi theo một vòng tròn mà đi vào một đường nhánh dài hẹp ăn sâu vào chỗ đất xẻ rồi thoát ra ở một đầu và đầu kia là chỗ tới đổ đất xuống.

Chỗ đổ đất là một rãnh mương sâu ở cuối đoạn đất xẻ và hai con đường cắt qua. Những cây gỗ lớn được dựng làm trụ chống sắt các bờ mương và phía trên là một bức phẳng. Có một lỗ hồng ở chính giữa bụi và đất được đổ cao ở hai bên mương để nâng mặt đường lên cao sát mặt bụi.

Phía ngoài chỗ đất xẻ là những cặp ngựa đi đều đặn nói theo nhau kéo theo những xẻng xúc đầy đất. Chúng đi lên nền đường ở trên chỗ đổ đất và đi qua bụi. Chúng đi tới chỗ có lỗ hồng, mỗi con ngựa bước theo một bên trong khi người điều khiển đổ đất trên xẻng xuống. Cặp ngựa vẫn bước đều đặn xuống khỏi dốc nền đường và xoay vòng đi ngược trở lại chỗ đất xẻ để lấy đầy đất vào xẻng xúc.

Vòng tròn các cỗ xe rời nơi đổ đất đảo lại leo lên đoạn nền cuối đang hướng tới chỗ đất xẻ. Khi đi ngang qua, một cỗ xe đổ hết đất xuống để nối đoạn nền dài thêm. Không cỗ xe nào có thùng xe mà chỉ có một tấm bùng, lần lượt đúng lúc. Rồi cỗ xe tiến tới rời đoạn nền đang được đắp đầy quay lại nối vào cái vòng tròn vô tận chạy qua chỗ đổ đất để lại được chất đầy.

Bụi bay lên từ những cây cày, những xẻng xúc, từ chỗ đổ đất và từ dưới chân đồi. Một đám mây bụi không ngừng dân lên trùm trên đám đông người ngựa nhể nhại mồ hôi. Mặt mũi tay chân đám công nhân đen nhẫy do nắng và bụi trong khi những chiếc áo màu xanh hoặc xám của họ đều ướt đầm mồ hôi và dính bết bụi. Bụi cũng bám đầy trên bờm, đuôi, lông ngựa hoà với mồ hôi thành các vệt bùn trên hai bên sườn ngựa.

Người ngựa vẫn xoay vòng đều đặn giữ nguyên khoảng cách đi tới rồi ra khỏi vùng đất xẻ trong lúc những cây cày tiếp tục tới lui và những cỗ xe dưới chỗ đổ đất không ngừng trút đất vào đoạn nền cuối rồi trở lại hứng đầy. Khoảng đất xẻ sâu thêm mãi và đoạn nền đường dài thêm mãi trong khi những toán người ngựa vẫn đan kết theo những vòng tròn không lúc nào ngưng.

Laura kêu lên kinh ngạc:

- Họ không sai trật một lần nào. Mỗi khi một xẻng xúc trút đất xuống là đã có sẵn một cỗ xe hứng ở bên dưới.

Bố nói:

- Đó là việc của người cai. Anh ta luôn giữ cho tất cả đúng nhịp như họ đang chơi nhạc. Con hãy coi

người cai kia và con sẽ thấy công việc được tiến hành ra sao. Đúng là một công việc thú vị.

Trên gò đất cao, trên đoạn đất xẻ, trên đoạn nền chót đang được đắp cao và dọc theo các vòng tròn đều có những người cai đứng. Họ theo dõi mọi toán người ngựa và giữ cho tất cả chuyển động kịp lúc. Chỗ này họ kìm một cặp ngựa chậm lại, chỗ kia họ thúc một cặp ngựa đi mau hơn. Không ai phải dừng lại chờ đợi. Không ai tới chỗ của mình chậm trễ.

Laura nghe thấy người cai đứng ở đỉnh gò chỗ đất xẻ kêu lớn:

- Các bạn! Nhanh hơn một chút nữa đi!

Bố nói:

- Con thấy, sắp tới giờ nghỉ rồi nên tất cả đều hơi chậm lại. Phải nhờ một người cai tốt họ mới nhận ra điều đó được.

Trọn buổi chiều đã trôi qua trong lúc Bố và Laura ngắm những vòng tròn chuyển động để đắp nền đường sắt. Đã tới lúc phải trở về. Laura cố kéo dài cái nhìn cuối cùng rồi cô phải bước đi.

Trên đường, Bố chỉ cho cô những con số sơn trên những cột nhỏ đóng trên đất theo một đường thẳng sẽ là nền đường sắt. Những nhân viên dịch lộ đã đóng những cây cọc kia. Các con số cho biết nền đường ở những nơi đất thấp phải đắp cao bao nhiêu và ở những nơi đất cao phải bạt xuống bao nhiêu. Nhân viên dịch lộ đã tính toán tất cả và hình dung ra nền đường một cách chính xác trước khi bất kì ai khác đặt chân tới đây.

Trước tiên, một người nào đó nghĩ ra con đường sắt. Rồi các nhân viên dịch lộ xuất hiện ở vùng đất hoang vu này ghi dấu và tính toán một con đường sắt chưa thấy ở đây, một con đường sắt chỉ có trong ý tưởng của một người nào đó. Tiếp theo là những người cày đất tới xé toang đồng cỏ, những người kéo xẻng tới đào đất lên và những cỗ xe ngựa tới kéo đất đi. Tất cả đều bảo họ là công nhân đường sắt nhưng đường sắt vẫn chưa xuất hiện. Ở đó chưa có gì ngoại trừ những đoạn xẻ qua các gò đất, những đoạn nền đường sắt mới chỉ là những bờ đất ngăn, hẹp đều hướng về miền tây qua đồng cỏ mênh mông.

Bố nói:

- Khi nền đường hoàn tất, lại có những người xúc đất kéo tới với những chiếc xẻng xúc tay để đập bóng hai bên đường và san phẳng mặt nền đường.

Laura xen vào:

- Sau họ lại đặt đường sắt.

Bố bật cười:

- Đừng vội nhảy chồm tới trước như vậy, Nhà-kho-vỡ-cánh. Những thanh nối đường sắt phải được đưa tới và sắp đặt xong trước khi đặt đường sắt. Kinh đô La Mã không thể dựng xong trong một ngày cũng như không có một đường sắt hoặc một công trình giá trị nào có thể làm xong như thế.

Lúc này mặt trời đã xuống thấp tới mức mỗi gò đất đều có một chiếc bóng ngả dài về phía đông và trên khoảng không bao la những bầy vịt trời và những đám ngỗng trời hợp thành hình các mũi nêm dài

đang hạ xuống hồ Nước Bạc để tìm chỗ nghỉ đêm. Những đợt gió trong lành không một gợn bụi đang thổi và Laura hát chiếc mũ tut về sau gáy để cảm thấy gió đập thẳng vào mặt và để nhìn rõ hơn toàn bộ đồng cỏ rộng.

Lúc này ở đây chưa có đường sắt nhưng một ngày nào đó, một đường sắt dài sẽ nằm bằng phẳng trên những đoạn nền đắp cao và qua những đoạn đất xẻ để những đoàn xe lửa rầm rộ chuyển động phun khói phóng đi. Đường sắt và những đoàn xe đều chưa xuất hiện, nhưng Laura đã có thể hình dung rõ rệt gần như chúng đang có thực.

Thình lình cô hỏi:

- Bố, cái gì đã làm ra con đường sắt đầu tiên?

Bố hỏi lại:

- Con đang nói về cái gì vậy?

- Có phải đường sắt đã có do người ta nghĩ ra chúng vào lúc chúng chưa hề có.

Bố suy nghĩ một lát rồi nói:

- Đúng vậy. Đó là điều xảy ra ngẫu nhiên do có người đã nghĩ ra. Nếu có nhiều người nghĩ ra một điều gì và nỗ lực thực hiện tới nơi tới chốn thì theo Bố, điều đó đã gần tiến sát tới ngẫu nhiên xảy ra khi có điều kiện khách quan thuận lợi.

Laura hỏi:

- Căn nhà đó là gì vậy?

Bố hỏi:

- Nhà nào?

Laura chỉ tay:

- Căn nhà kia kia, căn nhà đúng là nhà.

Cho tới lúc này cô vẫn dự tính hỏi Bố về căn nhà đứng trên bờ hồ phía bắc nhưng cô luôn luôn quên.

Bố đáp:

- Đó là căn nhà của nhân viên dịch lộ.

Laura hỏi:

- Lúc này họ có ở đó không?

Bố nói:

- Họ đến và đi hoài.

Hai bố con đã về gần tới kho hàng và Bố tiếp tục nói:

- Bây giờ chạy thẳng về nhà đi, Nhà-kho-vỡ-cánh. Bố còn phải lo làm sổ sách. Lúc này con đã biết cách làm nền đường sắt ra sao và chắc là kể hết cho Mary nghe.

Laura hứa:

- Dạ, con sẽ kể, Bố! Con đã nhìn thay cho chị ấy mọi thứ.

Cô kể lại thật rành rẽ nhưng Mary chỉ nói:

- Thực sự chị không hiểu tại sao em lại thích xem những người thô lỗ ấy dầm mình trong bụi đất hơn là ngồi lại trong căn lều xinh xắn này. Chị đã khâu xong một chiếc mền khác trong lúc em chạy nhông. Nhưng Laura vẫn thấy hiển hiện trước mắt cử động của đám đông người ngựa với nhịp điệu hoàn hảo gần như cô có thể hát theo thành một điệu ca.

11- NGÀY PHÁT LƯƠNG

Hai tuần đã qua đi và lúc này Bố phải làm việc mỗi buổi tối sau bữa ăn trong phòng giấy nhỏ ở phía sau nhà kho. Bố đang thảo bảng chấm công.

Theo sổ chấm công, Bố tính ngày làm việc của mỗi người và tính ra số tiền họ được lãnh. Rồi Bố tính tiền nợ của từng người đối với nhà kho và cộng thêm vào đó số tiền cơm tháng mà mỗi người phải trả cho quán cơm. Bố đem tổng số tiền công của từng người trừ cho các khoản phí và lập ra các chi phiếu. Vào ngày phát lương, Bố trao cho mỗi người chi phiếu của họ cùng với số tiền phải trả cho họ.

Từ trước Laura luôn giúp Bố làm việc. Khi còn rất nhỏ ở vùng Big Woods, cô đã giúp Bố nạp đạn, khi ở trong vùng đất của người da đỏ thì cô giúp Bố làm nhà còn lúc ở suối Plum, cô đã giúp Bố làm các việc trong và phơi cỏ. Nhưng lúc này, cô không thể giúp Bố vì Bố nói rằng công ty đường sắt không muốn bất kì ai ngoài Bố làm việc trong giấy.

Tuy nhiên, cô luôn biết Bố đang làm gì vì qua cửa lều cô thấy nhà kho rất rõ và cô nhìn rõ từng người đến và đi.

Một buổi sáng, cô thấy một cặp ngựa phóng thật nhanh thẳng tới cửa kho và một người đàn ông ăn vận sang trọng bước mau ra khỏi xe, hấp tấp vào nhà kho. Hai người đàn ông khác chờ ở trên xe vừa canh chừng cửa kho vừa nhìn quanh khắp phía tựa hồ sợ sệt.

Một lát sau, người đàn ông kia quay ra bước lên xe. Sau khi hai người trên xe nhìn xung quanh, tất cả lái xe phóng đi thật nhanh.

Laura chạy thẳng tới nhà kho. Cô tin chắc có một điều gì đã xảy ra ở đó. Tim cô đập loạn nhịp khiến cô buông người ngồi phịch khi thấy Bố an toàn, mạnh mẽ bước ra khỏi nhà kho.

- Con đi đâu vậy, Laura?

Mẹ gọi con từ phía sau cô và lúc này Laura đáp:

- Con đâu có đi đâu, Mẹ?

Bố bước vào lều, đẩy cho cánh cửa đóng lại, lấy ra từ trong túi một bao nặng bằng vải bạt. Bố nói:

- Anh nhờ em giữ cái này, Caroline. Đây là lương của công nhân. Ai đến phòng giấy cũng muốn lấy

trộm nó.

Mẹ nói:

- Em sẽ giữ kĩ, Charles.

Mẹ cuộn chiếc bao vào trong miếng vải sạch rồi nhồi sâu trong một bao tải bột để ngỏ.

- Không ai lại nghĩ sẽ tìm thấy nó ở trong đó.

Laura hỏi:

- Người hồi nãy vừa mang tới, hả Bố?

Bố nói:

- Ồ! Ông ấy là phát ngân viên.

Laura nói:

- Máy người đi cùng với ông ấy có vẻ sợ hãi.

Bố nói:

- Ô, không thể nói vậy được. Họ chỉ đang lo bảo vệ cho người phát ngân không bị cướp thôi. Ông ta mang theo nhiều ngàn đô la tiền mặt để trả lương cho công nhân ở tất cả các trại nên có thể có người nhòm ngó để đoạt lấy. Nhưng những người kia đều có đủ súng ở trên người và trên xe. Họ chẳng phải sợ gì.

Khi Bố quay lại nhà kho, Laura nhìn thấy bóng súng của Bố hở ra trong túi. Cô biết Bố không sợ gì và cô nhìn lên cây súng trường nằm ngang trên khung cửa và cây súng săn dựng ở góc nhà. Mẹ có thể sử dụng những cây súng này. Không sợ gì những tay trộm cướp tới giật bao tiền.

Đêm đó, Laura thức giấc hoài và nghe thấy Bố cũng nhúc nhích hoài trên chiếc giường ở phía bên kia tấm màn che. Đêm tối giống như đen đặc hơn và đầy những tiếng động lạ vì có gói tiền nằm trong bao bột. Nhưng không một ai lại nghĩ đi tìm nó ở đó và không có ai tìm.

Sáng sớm, Bố đem gói tiền tới nhà kho. Hôm đó là ngày phát lương. Sau bữa ăn sáng, tất cả công nhân tề tựu quanh nhà kho và lần lượt từng người bước vào. Rồi lần lượt từng người quay ra và đứng gom lại thành những nhóm nhỏ trò chuyện. Hôm đó tất cả đều nghỉ làm vì là ngày phát lương.

Sau bữa cơm tối, Bố lại phải trở lại phòng giấy.

Bố nói:

- Một số người có vẻ không hiểu tại sao họ chỉ được trả lương có hai tuần.

Laura hỏi:

- Tại sao họ không được trả lương trọn tháng?

- Coi này, Laura, cần phải có thời gian để làm các chi phiếu, gửi chi phiếu đi, rồi phát ngân viên mang tiền đến. Vì thế, Bố làm lương cho họ đến ngày mười lăm, còn hai tuần sau, tính từ ngày mười lăm tới lúc này, Bố sẽ trả tiếp. Nhưng một số người đàn độn đòi phải trả luôn cả hai tuần này. Họ muốn được trả lương tới ngày hôm qua.

Mẹ nói:

- Đừng buồn bực vì chuyện đó, Charles. Anh không thể chờ họ hiểu cách điều hành công việc thế nào.

Mary hỏi:

- Họ không oán trách Bố chứ, phải không Bố?

Bố đáp:

- Đó là điều tồi tệ nhất, nhưng Bố không biết rõ, Mary. Dù sao Bố cũng phải đem sổ sách tới làm việc ở phòng giấy.

Chén đĩa được rửa sạch mau chóng và Mẹ ngồi trên ghế đu ru bé Grace ngủ với Carrie ngồi sát bên cạnh. Laura ngồi gần Mary trong khung cửa nhìn ánh sáng nhạt dần trên mặt nước hồ. Cô đang nhìn thay cho Mary.

- Những đợt sáng cuối cùng đang chiếu mờ mờ ở giữa mặt hồ phẳng lặng. Xung quanh các điểm sáng là mặt nước tối sẫm với lũ vịt đang ngủ và mặt đất đen ngòm ở phía bên kia. Các vì sao bắt đầu lấp lánh trên nền trời xám xịt. Bố đã tắt đèn. Ánh đèn vàng vọt chiếu ra từ phía sau nhà kho. Ô, Mẹ ơi! Cô bỗng kêu lớn:

- Có một đám đông ở đó, coi kìa!

Đám đông đang bao quanh nhà kho. Họ không lên tiếng và không gây tiếng động cả khi đập chân trên cỏ. Chỉ là một đám đông màu đen đang lớn lên rất nhanh.

Mẹ đứng bật dậy đặt bé Grace xuống giường. Rồi Mẹ bước tới nhìn qua đầu Laura và Mary. Mẹ nói khẽ:

- Vào nhà đi, các con!

Khi các cô bước vào, Mẹ đóng cửa chỉ chừa lại một khe hở. Mẹ đứng nhìn qua khe hở ra ngoài.

Mary ngồi xuống ghế cùng Carrie nhưng Laura ngó ra dưới cánh tay của Mẹ. Đám đông đã tới sát quanh nhà kho. Hai người bước lên và đập cửa.

Đám đông im lặng. Toàn thể ánh hoàng hôn mờ tối cũng im lặng một hồi.

Rồi một người lại đập mạnh vào cánh cửa và gọi:

- Mở cửa, Ingalls!

Cửa bật mở và Bố đứng giữa ánh đèn. Bố đóng cánh cửa phía sau lại và hai người đàn ông vừa đập cửa bước lui về đám đông. Bố đứng trên bậc cửa, thọc hai bàn tay trong túi. Bố hỏi một cách điềm tĩnh:

- Có chuyện gì vậy, các bạn?

Một giọng nói cất lên từ đám đông:

- Chúng tôi muốn được trả lương.

Nhiều giọng khác hô theo:

- Trả đủ lương cho chúng tôi.

- Hãy trả hết thầy tuần lương mà anh đã giữ lại!

- Chúng tôi phải được trả đủ tiền!

Bố nói:

- Các anh sẽ được trả dứt hai tuần lương tính tới lúc này ngay khi tôi lập xong các chi phiếu.

Các giọng nói lại nhao nhao:

- Chúng tôi muốn trả ngay!

- Không được trì hoãn!

- Chúng tôi phải có lương ngay bây giờ!

Bố nói:

- Tôi không thể trả cho các bạn vào lúc này. Tôi không có tiền cho tới khi phát ngân viên quay lại.

Một người lên tiếng:

- Mở cửa nhà kho ra!

Cả đám đông hô theo:

- Đúng đó! Vậy là đủ.

- Mở cửa kho!

- Mở ngay cửa kho!

Bố lên tiếng giọng bình thản:

- Không, các bạn. Tôi không làm thế. Hãy trở lại đây vào sáng mai và tôi sẽ trao cho mỗi người tất cả những thứ cần có và ghi vào sổ nợ.

Một người hô lớn:

- Mở ra, nếu không tụi này sẽ mở!

Tiếng gầm hè lan nhanh trong đám đông. Cả đám người xấn tới trước Bố tựa hồ tiếng gầm hù xô họ lên.

Laura chúi đầu qua dưới cánh tay mẹ nhưng bàn tay mẹ nắm vai Laura kéo cô lại. Laura kinh hãi thì thào:

- Ôi, để con đi! Họ sẽ đánh Bố! Để con đi, họ sẽ đánh Bố!

- Im nào!

Mẹ nói bằng cái giọng mà Laura chưa từng nghe thấy.

Trong lúc đó, Bố lên tiếng:

- Đứng lui lại, các bạn. Không được kéo tới gần!

Laura nghe thấy giọng Bố lạnh như băng và cô đứng run bần bật.

Đúng lúc cô nghe thấy một giọng khác từ phía sau đám đông. Giọng nói trầm, mạnh không lớn nhưng nghe rất rõ:

- Chuyện gì vậy, các bạn?

Trong bóng tối, Laura không thể nhìn rõ chiếc áo đỏ nhưng chỉ riêng Big Jerry mới có thân hình cao lớn như thế. Anh ta đứng cao vượt trên đám đông mờ tối. Phía bên kia trong ánh hoàng hôn mờ nhạt là con ngựa trắng. Nhiều giọng nói lộn xộn đáp lại câu hỏi của Big Jerry và anh ta cười. Anh ta cười lớn như pháo nổ:

- Máy anh điên rồi!

Big Jerry vẫn cười, nói tiếp:

- Om sòm lên để làm gì? Để lấy mấy món hàng ra khỏi nhà kho hả? Tốt, thế thì sáng mai mình sẽ lấy bất kì thứ gì mình cần. Nó vẫn nằm nguyên ở đây mà. Không ai có thể ngăn cản chúng ta khi chúng ta ra tay.

Laura nghe thấy Big Jerry tuôn ra hàng loạt những tiến thô tục. Anh ta vừa chửi thề vừa nói chen vào những tiếng mà cô chưa nghe thấy bao giờ. Cô không còn nghe rõ những lời đó nữa vì cô cảm thấy sụp đổ, cảm thấy mọi thứ đều tan vỡ như một chiếc đĩa rơi xuống khi Big Jerry đứng về phía chống lại Bố. Lúc này đám đông xúm quanh Big Jerry. Anh ta đang gọi tên một vài người và nói với họ về uống rượu và chơi vại. Một số người đi cùng anh ta về phòng ngủ và số còn lại phân thành những nhóm nhỏ rải rác ra đi trong bóng tối.

Mẹ đóng cửa, nói:

- Đi ngủ thôi, các con.

Laura run rẩy làm theo lời Mẹ nhắc. Bố không về nhà. Thỉnh thoảng cô nghe thấy rõ lên những giọng nói lớn, thô lỗ từ khu nhà trại rồi có tiếng hát. Cô biết cô không thể ngủ cho tới khi Bố trở về.

Rồi bất chợt cô mở mắt ra. Trời đã sáng.

Bên kia hồ Nước Bạc, nền trời vàng cháy với một vệt mây đỏ rực nằm vắt ngang. Hồ ửng màu hồng và chim chóc bay lượn liú lo. Khu trại cũng âm ỉ. Quanh quán ăn, công nhân tụ lại thành một đám đang nói năng một cách căng thẳng.

Mẹ và Laura bước ra ngoài đứng ở một góc lều ngó. Cả hai nghe thấy một tiếng hô và thấy Big Jerry phóng lên con ngựa trắng. Anh ta hét:

- Tiến lên, anh em! Tiến lên vui đùa mau!

Con ngựa trắng chồm lên, cuộn đi rồi lại chồm lên, Big Jerry hét lên một tiếng man rợ, con ngựa trắng phóng chạy và cả hai băng trên đồng cỏ hướng về miền tây. Tất cả đám công nhân chạy xô về phía chuồng ngựa và chỉ một phút sau, từng người đã ngồi trên lưng ngựa phóng theo Big Jerry. Toàn thể đám đông thành một hàng dài trên lưng ngựa và biến đi.

Một sự im lặng lạnh lẽo mênh mông tràn ngập khu nhà trại và tràn ngập cả Mẹ với Laura. Mẹ nói:

- Tốt rồi!

Cả hai thấy Bố đang đi từ nhà kho tới quán ăn. Fred, người cai thợ, từ quán ăn bước ra gặp Bố. Họ nói chuyện với nhau một lát. Rồi Fred tới chuồng ngựa dắt ngựa ra và phóng xa về phía tây.

Bố cười khúc khích. Mẹ nói là Mẹ không biết có gì đáng để cười. Bố cười lớn hơn:

- Anh chàng Big Jerry đó! Hồn loạn hết nếu anh ta không lôi họ đi làm những trò quỷ quái ở một nơi nào khác.

Mẹ hỏi lạnh lạnh:

- Ở đâu?

Bố trấn tĩnh Mẹ:

- Có cướp phá ở trại Stebbin. Người ở khắp các trại đang đồn về đó. Em có lí, Caroline, quả là không có gì đáng cười.

Trộn ngày khu trại yên tĩnh, Laura và Mary không ra ngoài đi dạo. Không thể nói đang xảy ra chuyện gì ở trại Stebbin và lúc nào thì đám đông ngựa hiểm kia sẽ quay về. Suốt ngày, Mẹ nhìn quanh lo lắng, môi mím chặt và chốc chốc lại thở dài.

Sau khi trời tối, đám đông quay về. Nhưng họ cưỡi ngựa về trại một cách lặng lẽ khác hẳn lúc đi. Họ ăn bữa tối tại quán cơm rồi về lên giường trong khu nhà ngủ.

Bố từ nhà kho trở về muộn nhưng Laura và Mary vẫn thức. Các cô nằm im trên giường nghe Bố Mẹ nói chuyện ở bên kia tấm màn che nhuộm ánh đèn.

Bố nói:

- Bây giờ không còn gì đáng lo nữa, Caroline. Họ đã mệt mệ và mọi chuyện êm rồi.

Bố ngáp và ngồi xuống tháo ủng. Mẹ hỏi:

- Họ treo cổ người phát ngân. Và có một người bị thương nặng. Họ đã đặt anh ta lên một cỗ xe chở gỗ đưa về miền đông kiếm thầy thuốc. Đừng rối loạn như thế, Caroline. Mình phải cảm ơn số phận đã giúp mình thoát nạn dễ dàng. Tất cả đã qua rồi.

Mẹ nói:

- Em không hết rồi trí nôi khi chuyện chưa qua.

Giọng Mẹ vẫn còn run. Bố nói:

- Tới đây!

Laura biết lúc này Mẹ đang ngồi trên đầu gối của Bố. Bố nói với Mẹ:

- Đừng nghĩ ngợi gì nữa, Caroline. Việc đắp nền đường gần xong rồi, các trại này sẽ thu hẹp lại, rồi đi và mùa hè tới chúng mình đã ở trong nông trại.

Mẹ nói:

- Khi nào anh sẽ đi kiếm?

Bố nói:

- Ngay khi trại đóng cửa. Từ nay tới lúc đó anh không thể rời nhà kho một phút. Em biết rõ điều đó.

- Em biết, Charles. Người ta đã làm gì với những người đã giết người phát ngân viên.

Bố nói:

- Họ không giết ông ta. Em thấy trại Stebbin cũng giống như ở đây, phòng giấy là một gian chái ở phía sau nhà kho và chỉ có một khuôn cửa mở vào nhà khi. Người phát ngân cùng với tiền bạc đều ở trong phòng giấy và ông ta khoá cửa lại. Ông ta trả tiền cho công nhân qua một ô cửa nhỏ ở bên cạnh khuôn cửa.

Có hơn ba trăm năm mươi công nhân trại Stebbin được trả lương ở đó và họ muốn được trả đủ lương ngay giống như công nhân ở đây. Khi chỉ được trả nửa tháng lương họ liền phá phách. Đa số những người đó đều mang theo súng và đang ở trong nhà kho hăm sẽ nổ súng nếu không được trả đủ lương. Trong cơn hỗn độn có hai người cãi cọ và một người nện mấy chiếc cán cân vào đầu người kia. Người kia sụm xuống như con bò bị đập và khi mọi người lùi được anh ta ra ngoài trời thì anh ta mê man. Thế là đám đông kiếm một sợi thừng và lưng kiếm người đã đánh anh ta. Họ theo dấu anh ta vào trong đầm lầy nhưng không thể tìm thấy anh ta trong cỏ. Họ đập nát xung quanh tìm kiếm qua đám cỏ cao lút đầu người ở đó cho tới khi theo anh nghĩ thì chính họ đã xoá hết dấu tích do anh ta để lại.

Họ xục xạo qua buổi trưa và thật may mắn cho người kia là họ không thấy anh ta. Khi họ quay lại thì cửa nhà kho đã khoá. Họ không thể vào trong được. Một vài người đặt người bị thương lên một cỗ xe và lái về miền đông để kiếm bác sĩ.

Lúc đó, nhiều người đồn lại ở một khoảng trống. Họ ăn mọi thứ kiếm được từ trong quán cơm và đa số đều uống rượu. Họ tới đập cửa nhà kho đòi người phát ngân mở cửa nhà kho trả lương cho họ, nhưng không có ai trả lời.

Một đám đông tới gần một ngàn người say rượu thì thật tồi tệ khi phải tiếp xúc. Một người nào đó nhìn thấy sợi dây thừng và hô lớn:

- Treo cổ thằng phát ngân lên!

Toàn thể đám đông hùa theo la hét “Treo cổ nó lên! Treo cổ nó lên!”.

Hai người leo lên mái gian chái phá ván lợp xé ra một lỗ hổng. Họ buông một đầu dây lưng lẳng bên mép mái và đám đông bám lấy. Hai người leo vào bên trong chụp lấy người phát ngân buộc một vòng thòng lọng quanh cổ ông ta.

Mẹ nói:

- Thôi, Charles. Các con còn đang thức.

Bố lên tiếng:

- Có khi gì đâu. Họ kéo ông ta lên một hoặc hai lần và ông ta nhượng bộ.

- Họ không treo ông ta?

- Chưa đủ làm xây xát ông ta nữa. Một vài người trong đám đông dùng đòn gánh đập vỡ cánh cửa kho và người thủ kho mở cửa ra. Một người lọt vào phòng giấy cắt sợi dây, thả người phát ngân xuống rồi mở ô cửa sổ nhỏ và người phát ngân trả lương cho từng người theo con số mà ông ta nói là còn thiếu. Nhiều công nhân đứng đẵn ở các trại khác tập trung ở đó và cũng được trả lương. Với những chi phiếu

được đưa ra thì hết phiên hà.

Laura bỗng bật kêu lên:

- Ông đó đáng xấu hổ thật!

Bố kéo tấm màn che ra. Cô vẫn tiếp tục nói trước khi Bố Mẹ lên tiếng:

- Ông ta làm thế để làm gì? Con không chịu! Con không chịu!

Cô đang quì trên giường, hai nắm tay xiết chặt. Bố hỏi:

- Con không chịu cái gì?

- Trả tiền cho họ! Họ không thể buộc con làm vậy! Họ không thể buộc Bố làm vậy!

Bố nói:

- Đám đông đó dữ hơn cả đàn gấu, còn người phát ngân không Big Jerry giúp đỡ.

Laura nói:

- Nhưng Bố cũng đâu có ai giúp?

- Suyt!

Mẹ chen vào và nhắc:

- Bé Grace thức dậy bây giờ. Mẹ mừng là người phát ngân đã khôn ngoan. Thà rằng làm một con chó sống còn hơn làm con sư tử chết.

Laura thì thầm:

- Ôi, đừng, Mẹ! Mẹ đừng nghĩ như thế!

Mẹ nói khẽ:

- Dù sao thì thận trọng vẫn là một phần của sự dũng cảm. Nhưng các con ngủ đi.

Mary lên tiếng:

- Mẹ, ông ta trả tiền cho họ bằng cách nào? Ông ta lấy đâu ra tiền để trả khi phải trả ngoài sổ mà ông ta có?

Mẹ cũng hỏi:

- Đó là vấn đề, ông ta lấy tiền ở đâu?

Bố nói:

- Từ nhà kho. Đó là một nhà kho lớn và đã thu lại gần hết số tiền mà công nhân được phát vì họ tiêu tiền rất nhanh. Thôi bây giờ các con hãy theo lời Mẹ, ngủ đi.

Mary và Laura khẽ thì thầm trò chuyện dưới tấm chăn cho tới khi Mẹ tắt đèn. Mary bảo cô muốn quay lại suối Plum. Laura không muốn như thế. Cô thích được cảm nhận thấy đồng cỏ hoang vu bát ngát bao quanh căn lều nhỏ. Tim cô đập mạnh và nhanh khi cô nhớ lại tiếng gầm hừ hung bạo của đám đông và giọng nói lạnh như băng của Bố với mấy tiếng:

- Đừng bước tới gần!

Và cố nhớ thêm tới những đám người ngựa nhể nhại mờ mờ chuyển động mạnh mẽ qua những đám mây

bụi để đắp nền đường sắt như theo một điệu nhạc. Cô không muốn quay lại suối Plum.

12- NHỮNG ĐÔI CÁNH TRÊN HỒ NƯỚC BẠC

Thời tiết lạnh hơn. Bầu trời đầy những đôi cánh và những con chim lớn đang bay. Từ Đông qua Tây, từ Bắc xuống Nam, xa tắp trên nền trời xanh chỉ là những bầy chim nổi theo nhau trôi đi trên nhưng đôi cánh không ngừng đập.

Lúc chiều tàn, chúng hạ xuống vô tận từ trên không theo một đường dốc dài trong không trung đáp xuống nghỉ ngơi trên mặt hồ Nước Bạc.

Có những con ngỗng lớn màu xám, có những con nhỏ hơn trắng như tuyết khiến giống như có một bờ tuyết trên mặt hồ. Có đủ các loại vịt trời gồm những loại lớn với các vệt lông xanh tím óng ánh trên cánh, loại có đầu màu đỏ, loại có mỏ xanh lơ, loại vịt miền Bắc, loại vịt nước và nhiều loại khác mà Bố không biết tên. Có những con diệc, những con bồ nông, những con sếu. Có những con gà nước nhỏ và nhiều loại chim nhỏ khác loay ngoay dày đặc trên mặt hồ. Khi một tiếng súng bật lên, những con chim nhỏ vụt biến mất nhanh hơn chớp mắt. Chúng lặn sâu vào trong nước và ở dưới đó một hồi lâu.

Vào lúc hoàng hôn, hồ rộng phủ đầy các loại chim với đủ giọng kêu trước khi chúng đi vào giấc ngủ để hồi sức cho cuộc hành trình dài từ bắc về nam. Mùa đông đang dồn xua chúng, đuổi theo chúng từ hướng bắc. Chúng biết thế và khởi hành sớm để còn được nghỉ ngơi trong lúc đi đường. Trọn đêm chúng nghỉ ngơi êm ả thoải mái trên mặt nước và khi bình minh tới, chúng lại bay lên bầu trời cao với những đôi cánh mạnh mẽ nhờ được hồi sức.

Một bữa Bố đi săn trở về mang theo một con chim trắng như tuyết.

Bố nói một cách điềm đạm:

- Tiếc thật, Caroline. Nếu biết thì anh đã không làm. Anh đã bắn một con thiên nga. Nó đẹp quá nên chết thật uổng. Nhưng anh không hề nghĩ đây là một con thiên nga, chưa bao giờ anh thấy một con chim bay như thế.

Mẹ nói:

- Bây giờ thì hết làm gì nổi rồi, Charles.

Tất cả đứng ân hận nhìn con chim tuyệt đẹp trắng như tuyết sẽ không bao giờ còn bay được nữa.

Mẹ nói:

- Thôi, em sẽ nhổ lông nó rồi anh lột da.

Carrie lên tiếng:

- Nó lớn hơn con nữa.

Con thiên nga lớn tới nỗi Bố lấy thước đo và đôi cánh trắng của nó dài tới tám bộ từ đầu này qua đầu kia.

Một ngày khác Bố mang về lều một con bò nông để cho Mẹ thấy thứ nó thích là thứ gì. Bố mở chiếc mỏ dài của nó và một con cá đã chết rơi ra từ cái túi da ở phía dưới mỏ. Mẹ kéo chiếc tạp dề lên che mặt còn Carrie và Grace bịt chặt mũi.

Mẹ kêu sau chiếc tạp dề:

- Đem nó đi mau, Charles.

Có những con cá còn tươi và cũng có những con cá chết đã lâu. Thịt bò nông không ăn nổi. Ngay cả lông của nó cũng nồng nặc mùi cá thối rửa đến nỗi Mẹ không để dành làm gối.

Bố bắn tất cả các loại vịt và ngỗng để ăn nhưng không bắn thứ gì khác ngoài chim ó. Thỉnh thoảng Bố bắn chim ó vì chúng giết các loài chim khác. Hàng ngày Laura và Mẹ vặt lông trên lớp da được xối nước sôi của những con vịt, những con ngỗng mà Bố bắn hạ làm thức ăn cho bữa trưa.

Mẹ nói:

- Chẳng bao lâu mình sẽ có đủ lông chim làm nệm giường. Lúc đó con và Mary có thể ngủ trên nệm lông chim vào mùa đông.

Suốt những ngày thu ửng màu vàng, bầu trời đầy cánh chim. Những cánh chim đậu thấp trên mặt hồ Nước Bạc. Những cánh chim vỗ cao giữa khoảng trời xanh trên hồ. Cánh ngỗng, vịt, cánh bò nông, sếu, diệc, thiên nga, mòng biển đem theo chúng tất cả màu xanh trên đồng cỏ về phương nam.

Những đôi cánh, thời tiết ửng vàng và mùi sương mù buổi sáng khiến Laura muốn đi tới một nơi nào đó. Cô không biết nơi nào. Cô chỉ muốn đi.

Một đêm sau bữa ăn tối cô nói:

- Mình nên về miền tây, Bố. Sao mình không thể về miền tây khi chú Henry tới đó.

Chú Henry cùng Louisa, Charley đã gom đủ tiền để đi miền tây. Họ sẽ ghé về Big Woods bán nông trại và vào mùa xuân sẽ cùng với cô Polly đi tới Montana ở miền tây.

Laura nói:

- Sao mình không thể đi? Bố đã kiếm nhiều tiền, tới ba trăm đô-la. Và mình đã có một cặp ngựa và cỗ xe. Ôi, Bố, mình về miền tây đi.

Mẹ nói:

- Thôi, cảm ơn, Laura!

- Dù thế nào...

Cô không thể nói tiếp được. Bố dụ giọng:

- Bố biết, Bình-rượu-nhỏ. Con và Bố đều muốn bay như chim. Nhưng từ lâu rồi Bố đã hứa với Mẹ là phải cho các con đi học. Các con không thể vừa đi học vừa đi về miền tây. Khi thị trấn ở đây được xây dựng thì sẽ có trường. Bố sẽ kiếm một nông trại và tất cả các con sẽ tới trường, Laura.

Laura nhìn Mẹ rồi nhìn Bố và biết chắc điều gì phải xảy ra. Bố sẽ ở lại trong một nông trại và cô sẽ tới trường.

Mẹ nói dịu dàng:

- Một ngày nào đó con sẽ cảm ơn Mẹ, Laura, và cả anh nữa, Charles.

Bố nói:

- Caroline, chỉ cần em bằng lòng là anh vui rồi.

Sự thực là thế nhưng Bố vẫn muốn đi về miền tây. Laura quay về chảo thức ăn và lo rửa chén đĩa buổi tối.

Bố nói:

- Con một điều khác nữa, Laura. Con cần biết Mẹ con là một cô giáo và trước kia bà ngoại con cũng là cô giáo, trong lòng Mẹ đã sắp xếp cho một trong số các con sẽ là cô giáo và Bố mong người đó là con. Cho nên con thấy là con phải tới trường.

Laura giật thót trong tim rồi cô cảm thấy hình như mình rơi xuống, rơi mãi xuống. Cô không nói gì. Cô không biết rằng Bố Mẹ và cả Mary đều đã nghĩ Mary sẽ là cô giáo. Bây giờ, Mary không thể dạy được và...

- Ô, mình không thể! Mình không thể!

Laura nghĩ:

- Mình không muốn! Mình không có thể!

Rồi cô lại tự nhủ:

- Mình phải làm.

Cô không thể làm Mẹ buồn. Cô phải làm điều Bố đã nhắc. Như thế là cô phải trở thành cô giáo khi lớn lên. Ngoài ra, cũng không có việc gì khác để cô kiếm ra tiền.

13- TRẠI GIẢI TÁN

Lúc này, mặt đất thấp mênh mông gọn nhẹ những lớp màu dưới bầu trời mờ nhạt. Cỏ là những cọng vàng óng và khắp đồng cỏ phủ dưới một lớp màu da bò chen lẫn với màu vàng, màu nâu và màu nâu xám. Chỉ riêng các bãi lầy còn giữ được màu xanh đen. Chim thưa hẳn và đều hồi hã. Thường vào lúc hoàng hôn, một bầy chim bay cao trên hồ Nước Bạc lao xao lo lắng và thay vì lao xuống kiếm ăn, kiếm chỗ nghỉ ngơi trên mặt hồ, con chim đầu đàn mệt mỏi bay lùi lại để một con khác tiến lên thay chỗ và cả bầy tiếp tục bay về phương nam. Mùa đông lạnh lẽo đã tới sát lưng và chúng không thể dừng lại nghỉ ngơi.

Vào những buổi sáng mù sương và những buổi tối lạnh buốt đi vắt sữa bò, Laura và Lena phải trùm khăn kín đầu và cài chặt dưới cằm. Chân các cô lạnh giá và gió thốc vào mũi tê buốt, nhưng khi ngồi xõm dưới những con bò toả hơi ấm, các cô kéo cho khăn trùm phủ kín luôn tới tận bàn chân. Và, các cô hát trong lúc vắt sữa:

*Em ở đâu hồi cô nàng duyên dáng
Gần đây thôi bên thùng sữa thân quen
Ước gì được gần em trong giây lát
Nếu vui lòng, xin hãy cứ tự nhiên
Tài sản của em là gì em nhỉ?
Là gương mặt em má lúm đồng tiền
Anh chưa thể ngỏ lời xin kết bạn
Không ai đòi anh phải cưới em.*

Một buổi chiều Lena nói:

- Đây, chắc tụi mình sẽ không được thấy nhau rất lâu.

Việc đắp nền đường ở vùng hồ Nước Bạc sắp xong. Sáng sớm hôm sau, Lena và Jean cùng cô Docia ra đi. Họ ra đi từ trước lúc mặt trời mọc vì phải đi xa với ba cỗ xe chở nặng hàng hoá từ trong nhà kho của công ty. Họ không nói với ai về nơi sẽ tới vì sợ công tu sẽ cho người theo bắt.

Laura nói:

- Tôi mong mình sẽ có thời giờ để lại được cưới những con ngựa ô.

- Mẹ kiếp! Mừng là mùa hè này đã dứt! Tớ ghét cay đắng những căn nhà.

Lena thốt ra mấy tiếng dữ dằn đó một cách bạo dạn. Cô đứng đưa xô sữa và nói như hát:

- Không còn nấu nướng, không còn chén đĩa, không còn giặt giũ, không còn lau chùi! Hoan hô!

Rồi cô tiếp:

- Thôi, tạm biệt! Mình nghĩ là bỏ còn ở lại đây lâu.

Laura nói một cách khỗ sở:

- Tôi cũng nghĩ vậy.

Cô đoán chắc Lena sẽ đi về miền tây. Có thể tới tận Oregon.

- Tạm biệt!

Sáng hôm sau, Laura vắt sữa một mình với con bò đơn độc. Cô Docia lái cỗ xe chở lúa mạch rời phòng chứa thóc lúa. Lena lái cỗ xe chất đầy thức ăn rồi rời nhà kho và Jean đang chờ lái cỗ xe chứa xẻng và cày. Chú Hi sẽ bắt theo họ ngay sau khi giải quyết xong công việc với công ty.

Bố nói:

- Anh nghĩ là món nợ của Hi lúc này cũng ngang với những thứ được gán cho chú ấy.

Mẹ lo lắng:

- Anh không thể giữ bớt lại sao, Charles.

Bố nói:

- Việc đó không phải của anh. Công việc của anh là cung cấp mọi thứ theo yêu cầu của người thuê và ghi giá lại. Nhưng mà, Caroline! Không phải đây là chuyện trộm cắp. Hi không lấy đi quá với công sức mà chú ấy đã đổ ra ở đây và ở Sioux. Chính công ty đã lừa đảo chú ấy ở đó và chú ấy lấy lại ở đây. Tất cả chỉ là thế.

Mẹ thở ra:

- Em sẽ mừng khi những khu trại kia dọn đi hết và mình lại định cư.

Hàng ngày, trong trại ồn ào tiếng người kéo đến lãnh phần lương cuối và ra đi. Những cỗ xe ngựa nối nhau chạy về miền đông. Mỗi đêm khi trại lại vắng vẻ hơn. Một bữa, chú Henry, Louisa và Charley lên đường làm một chuyến đi dài về Wisconsin để lo bán nông trại. Quán cơm và khu nhà ngủ vắng ngắt, nhà kho trống trơn và Bố chỉ còn chờ người của công ty đến để xem lại sổ sách kế toán.

Bố nói với Mẹ:

- Mình sẽ phải tới một nơi nào đó ở miền đông để qua mùa đông. Căn lều này mỏng manh quá so với thời tiết lạnh dưới không độ. Và nếu công ty để mình ở lại thì cũng không xoay đâu ra than sưởi.

Mẹ nói:

- Ô, Charles! Anh còn chưa kiếm được nông trại, nếu mình lại phải tiêu phạm vào số tiền anh mới kiếm được để sống tới xuân thì...

Bố nói:

- Anh biết, nhưng mình làm gì được? Anh có thể kiếm ra nông trại trước khi mình ra đi và sắp xếp vào mùa xuân tới. Có thể mùa hè tới anh sẽ kiếm một việc làm để sinh sống và mua gỗ dựng cho mình một căn lều. Anh có thể dựng một căn lều đất nhưng ngay cả trong trường hợp làm được vậy thì mình vẫn phải sống cho tới mùa xuân với giá thực phẩm không phải ở đây và còn cần than nữa. Không khá hơn nên tốt hơn là cứ về miền đông cho qua mùa đông.

Thật không dễ giữ vững tinh thần. Laura có khuyến khích mình nhưng thấy vẫn không nổi. Cô không muốn lại quay về miền đông. Cô ghét phải rời hồ Nước Bạc để về lại miền đông. Họ đã đi thật xa tới hồ Nước Bạc và cô muốn bám lại đây, không chịu bị đẩy lùi. Nhưng nếu không tránh được thì đành phải chịu và sẽ bắt đầu đi lại vào mùa xuân tới. Phàn nàn là điều không tốt gì. Mẹ hỏi cô:

- Con cảm thấy không khỏe hả, Laura?

Cô đáp:

- Ô, không, thưa Mẹ!

Nhưng cô cảm thấy nặng nề và tối tăm đến nỗi càng cố trấn tĩnh mình cô càng thấy khổ sở hơn.

Người của công ty đã tới kiểm tra sổ sách và những cỗ xe cuối cùng trở về miền tây đã đi ngang qua.

Ngay cả mặt hồ cũng gần như không còn chim và bầu trời trống hoe ngoại trừ vài con chim lẻ loi vội

vã bay qua. Mẹ và Laura vá lại tấm vải mui xe và lo nướng bánh cho chuyến đi dài.

Tối đó, Bố từ nhà kho trở về, huyết khí vui vẻ và ào vào nhà như một cơn gió. Bố nói oang oang:

- Em thấy thế nào về việc mình ở lại đây qua mùa đông, Caroline? ở lại trong căn nhà của nhân viên dịch lộ!

Laura kêu lên:

- Ô, Bố! Được không?

Bố nói:

- Con đánh cá là được đi? Nếu Mẹ các con đồng ý. Đó là một căn nhà tốt, thoải mái, chắc chắn, Caroline. Người chỉ huy đám nhân viên dịch lộ lúc này đang ở nhà kho và ông ta nói là ông ta đã nghĩ toán nhân viên dịch lộ sẽ phải ở lại nên mới tích trữ than và thực phẩm đủ kéo dài qua mùa đông, nhưng nếu anh chịu nhận trách nhiệm trông coi dụng cụ cho công ty đến mùa xuân thì họ sẽ đi khỏi đây trong mùa đông. Người của công ty đã thoả thuận. ở đó có bột mì, đậu, thịt ướp muối, khoai tây và có cả một số thịt hộp nữa, ông ta nói với anh như thế. Ngoài ra là than. Mình sẽ có tất cả những thứ đó mà không phải trả một thứ gì ngoài việc ở lại đây hết mùa đông. Mình có thể dùng khu nhà chuồng cho bò và ngựa. Anh nói với ông ta rằng anh sẽ cho biết ý kiến vào sáng mai. Em thấy sao, Caroline?

Tất cả đều nhìn Mẹ và chờ, Laura khó kìm mình ngồi im nổi. ở lại bên hồ Nước Bạc! Đặc biệt là không phải trở lại miền đông. Mẹ thất vọng vì Mẹ muốn quay lại vùng đất có người định cư. Nhưng Mẹ nói:

- Giống như của trời cho, Charles. Anh nói có cả than hả?

Bố đáp:

- Anh không nghĩ thiếu than mà ở lại nổi. Nhưng than đã có ở đó.

Mẹ nói:

- Được rồi, bữa tối đã sẵn trên bàn. Rửa ráy rồi ăn kéo nguội. Đây đúng là một dịp may, Charles. Trong bữa ăn, họ không nói về chuyện nào khác. Thật dễ chịu được sống trong một căn nhà ấm áp so với căn lều lạnh lẽo gió luôn luôn qua các kẽ vách dù cánh cửa vẫn đóng kín và lửa trong lò đang cháy.

Laura mở đầu câu chuyện:

- Mẹ không thấy mình giàu có sao, khi...

Mẹ ngắt ngang:

- Đừng có nghĩ thế.

Laura nói:

- Sao Mẹ lại không nghĩ rằng mình giàu có khi trọn mùa đông đã có sẵn đầy đủ thức ăn.

Bố lên tiếng:

- Không mất một xu cho tới tận mùa xuân.

Mẹ mỉm cười:

- Đúng, Laura, đúng thế. Cả anh cũng có lí, Charles. Dĩ nhiên, mình sẽ ở lại.

Bố nói:

- rồi, Caroline. Nhưng theo một cách hiểu nào đó thì cũng có lẽ chúng ta không ở lại là hơn. Anh được biết là khắp quanh đây mình không có một người nào ở gần. Người gần nhất cũng cách xa mình tới sáu mươi lăm dặm. Lỡ có chuyện gì xảy ra...

Một tiếng gõ cửa đột ngột khiến tất cả đều giật mình. Bố lên tiếng:

- Mời vào!

Một người đàn ông to béo mở cửa. Ông ta như một bó đầy khăn áo. Bộ râu ngắn ngắn của ông màu đen, má ông đỏ au và cặp mắt đen không khác cặp mắt em bé da đỏ mà trước đây Laura đã nhìn thấy ở vùng đất của người da đỏ và không khi nào quên.

Bố nói:

- Chào Boast! Tới gần lò sưởi đi, tối nay lạnh. Đây là vợ và các con tôi. Anh Boast đã sắp xếp một nông trại ở vùng này. Anh ấy đang làm việc đắp nền đường sắt.

Mẹ đẩy một chiếc ghế kê bên lò sưởi cho ông Boast và ông giơ hai bàn tay lên hơ cho ấm. Một bàn tay của ông có buộc băng.

Mẹ ân cần hỏi:

- Bàn tay anh bị thương sao?

Ông Boast nói:

- Chỉ bị trặc thôi, nhưng hơi lửa ấm khiến dễ chịu lắm.

Quay về phía Bố, ông nói:

- Tôi đang cần được giúp đỡ, Ingalls. Anh còn nhớ cặp ngựa của tôi đã bán cho Pete chứ? Anh ta đã trả tôi một phần và hứa trả dứt số còn lại vào ngày lương sau. Nhưng anh ta cứ trì hoãn hoài và lúc này chẳng có cách gì cản nổi anh ta không đem cặp ngựa chuồn đi. Tôi đã đuổi theo đòi ngựa lại nhưng con trai anh ta cùng với anh ta lật mặt gây gỗ. Tôi không muốn đập lộn với hai người cùng một lúc và với một bàn tay khập khểnh thế này.

Bố nói:

- Hai chúng ta có lẽ đủ khả năng giải quyết sự việc.

Ông Boast nói:

- Tôi không có ý như thế. Tôi không muốn gây lộn xộn.

Bố hỏi:

- Vậy tôi dự phần ở đâu?

- Tôi đang suy nghĩ. ở đây không có luật pháp, không có cách nào yêu cầu đòi nợ, không có cảnh sát, không có cả toà án địa phương. Nhưng có lẽ Pete không biết điều đó.

Bố nói:

- A ha! Anh muốn tôi chế ra một số giấy tờ để tổng đạt cho anh ta?

Ông Boast nói:

- Tôi đã kiếm được một người sẽ đóng vai cảnh sát trưởng để đưa các giấy tờ đó.

Mắt ông sáng hẳn lên như mắt Bố nhưng không hoàn toàn giống. Mắt ông Boast nhỏ hơn và đen còn mắt Bố lớn và màu xanh lơ.

Bố đập mạnh tay lên đầu gối cười lớn:

- Trò đùa tuyệt vời! Thật may là tôi còn giữ được một chiếc mũ lưỡi trai thú thật. Tôi sẽ làm giấy tờ ngay, Boast! Còn anh đi kiếm cảnh sát trưởng của anh đi!

Ông Boast hồi hả quay ra trong lúc Mẹ và Laura vội vã dọn sạch bàn. Bố ngồi vào một góc và viết trên một tờ giấy lớn với đường kẻ đỏ xung quanh.

Cuối cùng Bố nói:

- Đó! Trông thật long trọng! Và hoàn thành đúng lúc.

Ông Boast đang gõ cửa. Một người đàn ông khác cùng đi với ông ta choàng một chiếc khăn choàng rộng, mũ lưỡi trai kéo sụp xuống tới mắt và quấn khăn kín cả cổ lẫn miệng.

Bố nói với người đó:

- Ngài cảnh sát trưởng đã có mặt rồi! Hãy tổng đạt án lệnh này và đem về hoặc tiền hoặc ngựa, chết hay sống cùng với án phí theo luật định!

Tiếng cười của mấy người làm rung chuyển căn lều.

Bố giấu chiếc mũ lưỡi trai và chiếc khăn quấn che hết mặt người đàn ông kia và nói:

- May cho ngài là đêm nay lạnh, thưa ngài cảnh sát trưởng!

Khi hai người đàn ông bước ra khép cửa lại, Bố ngừng cười và nói với Mẹ:

- Đó là người chỉ huy đám nhân viên dịch lộ.

Trong đêm, giọng nói của ông Boast và Bố đánh thức Laura. Từ khung cửa ông Boast đang nói:

- Tôi thấy anh còn để đèn nên ghé lại cho anh hay về công việc. Pete kinh hãi tới mức giao cả tiền lẫn ngựa. Tay phạm nhân này quả là rất sợ pháp luật. Đây là số án phí, Ingalls. Ông dịch lộ không lấy gì cả. Ông ta nói sự thú vị của vụ việc mà ông ta được hưởng lớn hơn bất cứ số tiền nào.

Bố nói:

- Anh cứ giữ lấy phần của ông ta. Tôi chỉ lấy phần của tôi thôi. Giá trị của phiên toà này cần được duy trì.

Khi ông Boast cười thì Laura, Mary, Carrie và cả mẹ đều bùng lên cười theo. Không ai kìm lại nổi.

Bố cười sang sảng như chuông ngân, nhưng tiếng cười của ông Boast khiến mọi người cười dữ hơn.

Mẹ phải nhắc:

- Thôi, mình sẽ phá giấc của Grace mất.

Carrie hỏi:

- Trò chơi gì vậy?

Cô đã ngủ trước đó và chỉ nghe thấy tiếng cười của ông Boast.

Mary hỏi cô bé:

- Vậy em đang cười cái gì?

Carrie đáp:

- Tiếng cười của ông Boast làm em phát nhột.

Buổi sáng, ông Boast tới cùng ăn điểm tâm. Trại đã dọn đi và ở đây không còn nơi nào khác để ăn uống. Người chỉ huy đám dịch lộ đã lên xe đi về miền đông sáng hôm đó và người lái xe tải cuối cùng đã qua. Ông Boast là người cuối cùng ra đi. Ông phải chờ cho bàn tay lành hẳn để có thể điều khiển nổi cặp ngựa. Sáng hôm đó, bàn tay ông ta còn đau vì đã thấm lạnh trong đêm, nhưng ông ta phải về tới miền đông bằng mọi cách. Ông ta đi tới Iowa để cưới vợ.

Ông ta nói:

- Tôi không biết chắc gia đình anh có ở lại đây trọn mùa đông không nhưng tôi sẽ đưa Ellie trở lại đây nếu chúng tôi lo xong mọi chuyện trước khi bắt đầu mùa đông.

Bố nói:

- Rất mừng sẽ có anh, Boast ạ!

Mẹ cùng nói:

- Dứt khoát là chúng tôi ở lại.

Rồi tất cả nhìn theo cỗ xe của ông Boast và lắng nghe tiếng xe tắt dần trên đường xe ngựa dẫn về miền đông.

Lúc này khắp đồng cỏ trống hoe và trên bầu trời lạnh không có bóng một bầy chim nào.

Ngay khi cỗ xe của ông Boast rời khỏi tầm mắt, Bố dắt ngựa và đưa xe tới cửa. Bố gọi:

- Tới thôi, Caroline! Không còn ai ở trong trại ngoài chúng mình và bữa nay là ngày dọn nhà.

14- NGÔI NHÀ CỦA NHÂN VIÊN DỊCH LỘ

Không cần phải đóng gói đồ đạc vì ngôi nhà của nhân viên dịch lộ trên bờ hồ phía bắc chỉ cách căn lều khoảng nửa dặm. Laura nôn nóng muốn được thấy ngôi nhà ngay. Khi cô giúp xếp gọn các thứ vào thùng xe thì Mary, Carrie cùng Mẹ và Grace đã ngồi trên xe. Laura nói với Bố:

- Con chạy bộ tới trước được chứ?

Mẹ lưỡng lự:

- Có lẽ, Laura. Mà Charles này, anh có nghĩ...

Bố nói:

- Không có gì ghê gớm đâu. Mình luôn nhìn thấy nó trên suốt đường đi mà. Cứ theo bờ hồ nghe, Nhà-kho-vỗ-cánh. Đừng lo, Caroline! Mình sẽ có mặt ở đó trong một thoáng thôi.

Thế là Laura chạy lên trước. Cô chạy thẳng tới ngược chiều gió thổi đều đặn. Chiếc khăn san bay phần phật về phía sau và gió lạnh tràn qua người cô. Cô cảm thấy máu mình vơi đi và giá buốt trong gió rồi cô lại cảm thấy nó ấm lên và chảy thật mạnh trong khi hơi thở rộn rã trong ngực cô.

Cô chạy qua những đồng đồ hư ở nơi đã dựng trại. Mặt đất cứng ngắt với những bàn chân nện xuống và thô nhám với lớp cỏ khô. Không có một ai khác ở bất kì nơi nào gần đó. Lúc này mọi người đều đã đi hết. Đồng cỏ là một khoảng rộng mênh mông dưới bầu trời bao la với những đợt gió trong lành tự do vùng vẫy.

Ngay cả cỗ xe lúc này cũng bị bỏ lại sau lưng cô. Nhưng cỗ xe đang tiến tới. Laura quay nhìn lại và Bố đưa tay vẫy cô. Khi ngừng chạy, cô nghe thấy tiếng gió đùa trong cỏ và tiếng nước vỗ vào bờ hồ. Cô phóng nhảy trên những bụi cỏ khô dọc theo bờ hồ và có thể la lớn nếu thích. Không một ai khác có mặt ở đây. Cô hô:

- Đây là của mình! Tất cả là của mình!

Tiếng hét có vẻ lớn ở trong hòng nhưng lại nhẹ nhàng trong không khí. Có lẽ gió đã đưa nó đi xa. Hoặc là sự tĩnh lặng của trời đất trống hoang không bị xáo động.

Ứng của những nhân viên dịch lộ đã mở một lối đi trên cỏ. Lối đi phẳng về mềm mại dưới bàn chân Laura. Cô cúi thấp đầu đã trùm khăn trong gió và hồi hải bước dọc lối đi. Được tận mắt nhìn toàn bộ ngôi nhà của nhân viên dịch lộ thật là điều thú vị.

Ngôi nhà đột ngột hiện ra ngay phía trước cô. Đó là một ngôi nhà lớn, một ngôi nhà thật sự với hai tầng và những cửa sổ lồng kính. Những tấm ván vách được dựng đứng màu vàng đã trở thành màu xám và mọi kẽ hở đều được đóng bịt, đúng như Bố đã nói. Cửa ra vào có một nắm đấm bằng sứ. Nó mở vào gian chái kéo đến tận cửa sau.

Laura mở cửa và ghé mắt nhìn vào. Rồi cô đẩy cánh cửa lại theo dấu vạch cong trên nền ván và bước vào. Nền ván của ngôi nhà không thoải mái cho những bàn chân trần như nền đất của căn lều nhưng sẽ không mất nhiều công giữ sạch.

Căn nhà vắng vẻ dường như đang chờ đợi và nghe ngóng. Nó có vẻ nhận biết sự có mặt của Laura nhưng nó không có một ý nghĩ gì về cô. Nó đang chờ coi. Gió vẫn đang quạt trên những bức vách tạo thành một âm thanh đơn điệu ở bên ngoài ngôi nhà. Cô nhón gót qua gian chái và mở một khung cửa ở một phía xa hơn.

Laura ngấm gian tiền sảnh rộng rãi. Những tấm vách ván ở đây còn giữ nguyên màu vàng ở phía trong và nắng từ cửa sổ phía tây rọi vàng trên nền. Một lớp sáng nhạt từ cửa sổ rọi qua phía đông gần cửa ra

vào phía trước. Nhân viên dịch lộ đã để bếp lò lại! Bếp lò này lớn hơn bếp lò đã được mua cho Mẹ ở tuổi Plum, có tới sáu nắp vung ở phía trên, có hai cửa lò hấp và đứng sẵn sàng tại chỗ cùng với một ống khói lò.

Cách khoảng đều trên bức vách phía bên kia lò là ba khung cửa ra vào. Tất cả đều đóng kín.

Laura tiếp tục nhón bước qua nền sàn rộng và khẽ mở một khung cửa. Đó là một căn phòng nhỏ với một chiếc giường ở bên trong. Căn phòng này cũng có một cửa sổ.

Một cách nhẹ nhàng, Laura mở khung cửa chính giữa. Cô sững sờ. Sừng sững trước mắt cô là một cầu thang có bề rộng bằng với khung cửa. Cô nhìn lên và thấy phía dưới cửa một mái nhà nghiêng nằm cao ở trên đầu. Cô bước lên vài bước và một gian gác lớn mở ra cả hai bên cầu thang. Gác lớn gấp hai lần căn phòng lớn ở tầng dưới. Mỗi đầu hồi gác đều có một cửa sổ để chiếu sáng toàn thể mặt gác trông dưới mái nhà.

Ngôi nhà đã có ba phòng và vẫn còn một khung cửa khác. Laura nghĩ mình phải có rất đông nhân viên dịch lộ nên mới cần một diện tích nhà rộng như thế. Ngôi nhà rộng vượt bậc so với ngôi nhà lớn nhất mà cô từng được sống.

Cô mở khung cửa thứ ba. Một tiếng kêu kinh ngạc buột ra khỏi miệng cô làm căn nhà đang nghe ngóng giật mình. Trước mắt cô là một nhà kho nhỏ. Khắp các vách của gian phòng nhỏ này là những kệ giá trên đó có đủ đĩa, chảo, bình, hộp, thùng. Khắp xung quanh phòng phía dưới các kệ giá là những chiếc thùng và hộp.

Chiếc thùng đầu tiên gần như đầy tràn bột mì. Thùng thứ hai đựng bột bắp. Thùng thứ ba có một nắp đậy kín và đầy những tảng thịt heo béo ngậy, trắng phau dầm trong lớp nước muối màu sậm. Laura chưa từng nhìn thấy có nhiều thịt heo ướp muối như thế. Có một thùng bằng gỗ đầy loại bánh qui dòn vuông vức và một thùng đầy những miếng cá ướp muối. Còn có một thùng lớn táo khô và hai túi khoai tây cùng một bịch lớn gần như đầy ớt đậu.

Cỗ xe đã lăn tới trước cửa. Laura chạy ra la lên:

- Ôi, mau lên vào xem, Mẹ ơi! Có đủ mọi thứ... một căn gác rộng mênh mông, Mary! Một lò bếp rồi có đủ thứ bánh qui dòn, bánh qui mặn!

Mẹ nhìn mọi thứ và vui vẻ:

- Đẹp tuyệt thật! Và sạch sẽ nữa. Mình có thể yên ổn ở đây một thời gian. Đưa chổi cho Mẹ, Carrie. Bố thậm chí không phải đặt lò. Lò bếp của Mẹ được Bố cất trong gian chái phía ngoài cửa sau, nơi chứa than. Rồi trong lúc Bố nhóm, mấy mẹ con sắp đặt bàn ghế trong gian nhà trước rộng rãi. Mẹ đặt chiếc ghế đu của Mary gần cửa lò hấp để ngủ. Hơi nóng từ trong lò toả ra và trong một góc ấm áp, Mary ấm Grace, đùa với bé để giữ bé không làm vướng Mẹ cùng Laura và Carrie đang bận rộn. Mẹ đặt một chiếc nệm lớn lên khung giường trong phòng ngủ. Quần áo của Mẹ và Bố được treo trên những đinh móc trên bức vách ở đó và được phủ gọn gàng dưới một tấm chăn. Tầng trên là căn gác

rộng thấp được đặt hai tấm nệm trên những khung giường ở đó, một cho Carrie, còn một cho Laura và Mary. Rồi các cô mang lên gác tất cả các thùng đồ của mình và quần áo. Quần áo được treo ở bức vách đầu hồi bên cạnh cửa sổ còn các thùng đồ thì để dưới quần áo.

Mọi thứ đều đã gọn ghẽ nên các cô quay xuống giúp Mẹ lo bữa ăn tối. Bố trở về mang theo một hộp đồ lớn, thấp được gói kín.

Mẹ hỏi:

- Chi vậy, Charles?

Bố đáp:

- Chiếc giường lẫn của Grace.

Mẹ kêu lên:

- Đúng là thứ duy nhất mình đang cần.

Bố nói:

- Các cạnh đều đủ cao để giữ chăn đắp ở trong.

Mẹ nói:

- Nhưng cũng phải đủ thấp để lùa vào dưới gầm giường của mình lúc ban ngày như mọi chiếc giường lẫn khác chứ.

Laura và Carrie làm một nệm nằm nhỏ cho Grace trên chiếc giường lẫn và lùa nó vào dưới gầm giường lớn để chờ đến đêm mới kéo ra. Việc dọn nhà đã xong.

Bữa ăn tối giống như một bữa tiệc. Những chiếc đĩa xinh xắn của các dịch lộ khiến bàn ăn trở thành hào nhoáng. Món dưa leo dầm từ một chiếc hũ do các nhân viên dịch lộ để lại làm cho món vịt quay đang bốc khói và món khoai tây chiên có một hương vị khác hẳn. Sau khi cả nhà ăn xong, Mẹ bước vào kho đồ ăn mang ra một thứ và hỏi:

- Đoán thử là gì đây?

Mẹ đặt trước mỗi người một đĩa nhỏ đào hộp và hai chiếc bánh qui. Mẹ nói:

- Mình phải ăn mừng để kỉ niệm ngày lại được sống trong một ngôi nhà.

Không còn gì tuyệt hảo hơn được ngồi ăn ở một nơi rộng rãi như thế với nền sàn dưới chân và những ô kính cửa sổ phản chiếu ngăn chặn màn đêm ở phía ngoài. Hết sức từ từ, họ ăn những trái đào mềm, mát rượi thấm đẫm chất nước ngọt màu vàng óng và cẩn thận liếm sạch những chiếc muỗng.

Rồi chén đĩa mau chóng được dọn dẹp và rửa trong phòng làm việc vặt. Tấm ván mặt bàn được hạ xuống với tấm vải kẻ ô vuông trắng-đỏ phủ lên và cây đèn sáng được đặt chính giữa. Mẹ cùng bé Grace ngồi gọn trên chiếc ghế đu và Bố nói:

- Khung cảnh này khiến cảm thấy thích âm nhạc. Mang hộp đàn cho Bố, Laura.

Bố chỉnh lại dây đàn và chuốt nhựa chiếc vĩ. Những tối mùa đông lại đang về khi Bố chơi đàn. Bố nhìn khắp mọi người một cách hài lòng rồi nhìn những bức vách kiên cố giữ cho họ được thoải mái.

Mẹ nói:

- Chắc em phải dùng những tấm màn che làm một cái gì đó.

Bố đặt chiếc vĩ lơ lưng trên dây đàn, nói:

- Caroline, em không thấy là người hàng xóm gần nhất ở phía đông của mình cách xa tới sáu mươi dặm còn gần nhất ở phía tây là bốn mươi dặm sao? Khi mùa đông kéo tới thì họ càng trở nên xa cách hơn nữa. Mình sẽ sống trong thế giới riêng của mình. Hôm nay anh đã nhìn thấy một đám ngỗng trời bay thật cao và hết sức nhanh. Chúng không ngừng lại ở bất kì hồ nước nào mà vội vã bay về phía nam. Hãy nhìn anh giống như đàn chim cuối mùa đó. Ngay cả khi đàn chim đã rời chúng mình.

Chiếc vĩ cầm của Bố chạm dây đàn Bố bắt đầu đàn, Laura khẽ cất tiếng hát:

Gió lạnh hơn khi màn đêm buông xuống

Thổi tê người trên đồng trống hoang vu

Cô gái trẻ Mary mang con bước tới

Tìm nhà cha trong đêm tối mịt mù

Mau mở cửa, xin cha mau mở cửa

Tội nghiệp con đơn độc giữa gió mưa

Con của con đang rét run hấp hối

Gió điên cuồng trên đồng trống hoang vu

Người cha điếc không nghe lời kêu cứu

Không một âm thanh lọt thấu căn nhà

Những con chó tru lên giận dữ

Rồi tiếng chuông báo tử ngân nga

Và gió lạnh vẫn thổi qua đồng trống

...

Bố ngừng đàn, nói:

- Bài hát không hợp! Bố đang nghĩ điều gì đây! Ở đây lúc này phải hát ca ngợi một cái gì thật tương xứng.

Tiếng đàn của Bố vui tươi hơn và Bố hát hoà theo. Laura, Mary và Carrie cũng hát theo và hát thật lớn:

Một khoảng khắc phiêu du

Vài nỗi buồn trước mắt

Đáng gì mà phiền trách

Khua chèo đưa thuyền đi

Chẳng cần ước với mong

Nợ nần không vương mắc

*Lánh xa vòng tranh chấp
Thuyền ta xuôi theo dòng
Yêu người như yêu ta
Thế giới thành gang tấc
Đừng thêm rơi nước mắt
Đưa thuyền tới bến xa*

Bố nói:

- Đó là điều mà mình đang làm trong mùa đông này. Và trước đây mình cũng đã nhiều lần làm thế, phải không Caroline?

Mẹ tán thành:

- Đúng đó, Charles, và không phải lúc nào mình cũng thoải mái và hoàn toàn no đủ.

Bố vừa chỉnh lại dây đàn vừa nói:

- mọi thứ đều kín mít như rận trong chăn. Anh đã chắt các túi lúa mạch ngang một đầu chuồng để tạo khoảng trống nhỏ cho bò, ngựa. Chúng cũng có những thứ mà chúng ta có thể ăn và hoàn toàn ấm áp, thoải mái. Phải, mình phải cảm ơn về những điều có được.

Rồi Bố lại chơi đàn. Bố chơi liên tục đủ các điệu, nhạc Jig, rồi nhạc Tô Cách Lan, điệu hải vũ và hành khúc. Mẹ đã đặt bé Grace vào chiếc giường có bánh lăn và đóng cửa. Rồi Mẹ ngồi đung đưa lắng nghe tiếng đàn. Mẹ cùng Mary, Laura, Carrie lắng nghe cho tới khi tất cả đều chìm ngập trong tiếng nhạc. Không ai nhắc tới giờ đi ngủ vì đây là đêm đầu tiên được sống trong ngôi nhà mới của riêng mình trên đồng cỏ.

Cuối cùng, Bố đặt cây đàn và chiếc vĩ vào trong hộp đàn. Khi Bố vừa chớp mắt thì một hú đơn độc, buồn nản, kéo dài vọng lại từ trời đêm ở bên ngoài cửa sổ. Tiếng hú ở rất gần.

Laura phóng xuống. Mẹ lao tới đỡ Grace giật mình khóc hét lên trong phòng ngủ. Carrie ngồi nhợt nhạt với những con mắt tròn mở lớn. Laura nói:

- Đó... đó chỉ là một con sói!

Bố lên tiếng:

- Đó, đó! Anh bạn đó ngỡ rằng từ trước chưa ai ở đây được nghe tiếng sói hú. Này, Caroline, cửa chuồng được cột kĩ lắm.

15- NGƯỜI CUỐI CÙNG RA ĐI

Sáng hôm sau trời nắng nhưng gió lạnh hơn và cảm giác là sẽ có bão. Bố đã làm xong công việc

thường lệ trở về đang hơ ẩm bàn tay trên lò bếp trong lúc Mẹ và Laura dọn bàn ăn sáng thì mọi người nghe thấy tiếng xe lăn rầm rập.

Tiếng xe ngừng ngay trước cửa. Người lái xe kêu lớn và Bố bước ra. Qua cửa sổ, Laura thấy Bố đang nói chuyện trong gió lạnh.

Lát sau, Bố quay vào, vội vã khoác áo, mang găng tay và nói:

- Tụi anh đi gặp một người hàng xóm mà tới đêm qua anh vẫn không biết. Một ông già bệnh, sống tro-
trọi một mình. Anh đi ngay và sẽ kể lại mọi chuyện vào lúc trở về.

Bố lái xe đi với người lạ và trở về vào một hồi lâu sau:

- Rrrr! Lạnh dữ quá!

Bố vừa liệng áo khoác, găng tay lên ghế vừa nghiêng mình sưởi ẩm trên lò bếp không kịp cởi khăn-
choàng và nói:

- Tốt, đã xong một việc làm tốt.

Bố kể:

- Người lái xe là người cuối cùng đi qua. Anh ta đi một mạch từ sông Jim tới và không thấy một bóng-
người nào. Mọi người dọc đường đều đã đi hết. Đêm qua, anh ta bỗng nhìn thấy một đốm sáng cách
nền đường xe lửa chừng hai dặm về phía bắc nên lái xe tới hy vọng tìm được một chỗ nghỉ qua đêm.
Thế đấy, Caroline! Anh ta tìm được một căn lều theo yêu cầu và một ông già ở một mình. Tên ông già
là Woodworth. Ông bị bệnh lao phổi và tới đây để điều trị bằng không khí đồng cỏ. Ông ta đã sống
theo đúng qui định trọn mùa hè và sẽ ở lại hết mùa đông.

Nhưng ông ta suy sụp quá và người lái xe muốn đưa ông ta đi khỏi đây. Anh ta nói đây là dịp may cuối
cùng của ông già, nhưng Woodworth không chịu đi. Khi nhìn thấy khói bếp của mình vào sáng mai, anh
ta mới ghé lại để coi có thể kiếm được ai giúp anh ta cùng thuyết phục ông già.

Caroline, ông già chỉ còn xương với da. Vậy mà ông ấy cứ khăng khăng bám dính vào cái phương-
thuốc đồng cỏ. Ông ấy nói chỉ dẫn của bác sĩ là điều dứt khoát phải tuân thủ.

Mẹ nói:

- Nhiều dân quê ở các vùng vẫn làm như thế.

- Ủ, anh biết, Caroline. Nếu quả đúng như thế thì anh mong đồng cỏ này sẽ chỉ dành làm một điều duy
nhất là trị bệnh lao phổi. Nhưng, nếu em được nhìn thấy ông già, Caroline. Ông ấy không còn ra hình
dạng gì để có thể ở lại một mình trong căn lều theo yêu cầu cách xa láng giềng tới mười lăm dặm. Chỗ
dành cho ông ấy phải là ở bên cạnh người thân trong gia đình.

Thế là anh và người lái xe xốc ông ấy lên, chắt ông ấy cùng với tất cả đồ đạc vào thùng xe. Nhấc ông
ấy vào thùng xe dễ như nhấc Carrie ở đây vậy. Cuối cùng, ông ấy cũng mừng là được ra đi. Ông ấy
phải ở trong tầm mắt chăm sóc của những người thân ở miền đông.

Mẹ bỏ thêm than vào lò, nói:

- Ông ấy sẽ chết công trên thùng xe vào một ngày lạnh như thế này.

- Ông ấy được mặc rất ấm, có áo choàng tốt. Bọn anh còn quấn phủ ông ấy trong mấy tấm chăn và hơi nóng một bao lúa mạch để giữ ấm bàn chân ông ấy. Ông ấy sẽ ổn thôi. Người lái xe là một bạn đồng hành tuyệt vời.

Nghĩ tới ông già cùng với người lái xe cuối cùng, Laura thấy khắp vùng thực sự trở nên vô cùng hoang vắng. Họ sẽ phải mất hai ngày đường để tới được sông Big Sioux. Suốt đường giữa sông Big Sioux và sông Jim không có một bóng người nào, ngoại trừ mấy người ở trong căn nhà này, căn nhà của các nhân viên dịch lộ.

Laura hỏi:

- Bố, sáng nay Bố có thấy dấu vết chó sói không?

Bố nói:

- Có, đầy hết, khắp xung quanh khu chuồng. Dấu lớn lắm. Chắc là sói trâu. Nhưng chúng không thể vào chuồng nổi. Chim chóc đã bay hết về miền nam linh dương cũng sợ những người làm đường sắt, trốn xa từ lâu nên chó sói cũng phải kéo đi. Chúng không thể ở lại một nơi không có gì cho chúng giết làm mồi.

Sau bữa ăn sáng, Bố đi thăm chuồng và ngay khi làm xong việc nhà, Laura cũng choàng khăn tới đó. Cô muốn thấy dấu vết chó sói.

Cô chưa bao giờ nhìn thấy dấu vết lớn và sâu như vậy. Những con sói này phải rất lớn và rất nặng. Bố nói với cô:

- Sói trâu là loại sói lớn nhất trên đồng cỏ và rất dữ dằn. Bố ghét đối mặt với một con sói trâu mà không có súng trong tay.

Bố xem xét chuồng rất kỹ, coi lại từng tấm ván có được đóng đinh chắc chắn không. Bố đóng thêm một lớp đinh mới nữa cho vách chắc hơn và làm một then cài phía trên cửa. Bố nói:

- Nếu then kia bị gãy thì vẫn còn then này giữ chắc.

Tuyết bắt đầu rơi trong lúc Laura đưa đinh cho Bố đóng. Gió gầm hú thổi dữ dội, nhưng không phải là loại gió xoáy trong bão tuyết. Tuy nhiên, trời lạnh tới mức hai bố con không nói chuyện nổi.

Vào bữa ăn tối trong căn nhà ấm áp, Bố nói:

- Anh không tin là những ngày đông ở đây lại tồi tệ quá. Có vẻ như những trận bão tuyết đã được sắp đặt để kéo dài qua phía tây Minnesota. Ở đây mình nằm xa hơn về miền tây và người ta vẫn nói ba độ ở miền tây mới bằng một độ ở miền nam.

Sau bữa ăn, cả nhà quây quần sưởi ấm quanh lò bếp. Mẹ khẽ đu đưa bé Grace và Laura mang hộp đàn tới cho Bố. Lúc này những tối mùa đông hạnh phúc đã bắt đầu.

Bố cất tiếng hát theo đàn:

Bạn ta ơi, những anh hùng thân thiết

Hãy kẻ vai xích lại bên nhau

Tiếng tự do mời chào ta đoàn kết

Nối vòng tay huynh đệ tới bạc đầu

Ta đi tới Hoà bình, No ám

Chào Columbia, đất hứa dài lâu.

Bố ngắm Mary đang ngồi lặng lẽ với cặp mắt thật đẹp trông rỗng, úp hai bàn tay trên chiếc ghế đu gần lò bếp.

- Bố sẽ chơi bài gì cho con, Mary?

- Con thích nghe bài “Sơn nữ Mary”, Bố.

Bố chơi nhẹ nhẹ một khúc ngắn rồi nhắc:

- Nào! Hát lên! Mary!

Và cả hai cùng hát:

Nụ tươi hương ngọt chồi xanh

Đào gai khoe cánh trên cành nở hoa

Dưới bao bóng mát la đà

Tay ta ôm chặt một toà yêu thương

Thiên thần nâng phút giây vàng

Vút bay bay mãi đôi đường thăm xa

Người yêu ơi, cuộc đời ta

Mary Sơn nữ đoá hoa ngọt ngào!

- Hay tuyệt!

Mary nói khi nốt nhạc cuối cùng tắt hẳn. Laura lên tiếng:

- Hay nhưng buồn quá! Con thích bài “Tiến qua Rye”.

Bố nói:

- Bố sẽ chơi bài đó. Nhưng Bố sẽ không hát một mình. Không công bằng chút nào khi Bố phải độc diễn hoài.

Thế là tất cả cùng hợp ca bài ca đầy sức sống. Và Laura đứng lên giả bộ như đang bước ngang một dòng suối bằng cách nâng váy lên trên mắt cá chân vừa cười vừa hát:

Cô gái đã có chàng công tử bột

Cùng thì thầm ta có nhau rồi

Các chàng trai theo cười hoài không ngớt

Khi nàng bước qua lạch suối nước xuôi

Rồi Bố đàn những nốt ngắn, vui tươi và Bố hát:

Thuyền trưởng Jinks vui vẻ là ta

Cửa con tàu mang tên Ngựa Biển

Ngựa ta sống bằng ngô bằng đậu

Và ta đi không kể bến bờ

Đường ta đi đầy người đẹp ngây thơ

Vì ta là thuyền trưởng Jinks Ngựa Biển

Là chiến binh trọn đời chinh chiến

Bố gật đầu với Laura và cô hát tiếp theo tiếng đàn:

Quảng trường Madison có một người nổi tiếng

Phu nhân Jinks đích thực là tôi

Gã thuyền trưởng thường tới xin trà uống

Tổng gã ra khỏi lính ngay thôi

Mẹ lên tiếng:

- Laura! Charles, anh nghĩ đó là một bài hát hay cho một đứa con gái hát sao?

Bố nói:

- Nó hát hay lắm mà. Thôi, tới lượt Carrie lo phần của mình. Lại đây với Laura để Bố coi con có thể làm được việc gì.

Bố chỉ cho cả hai nắm tay nhau và bước theo một điệu dân ca. Rồi Bố đàn cho cả hay nhảy trong lúc Bố hát:

Trước là gót, tiếp theo là ngón

Đúng cách này từng bước, bước đi

Trước là gót, tiếp theo là ngón

Đúng cách này từng bước, bước đi

Trước là gót, tiếp theo là ngón...

Bố đàn càng lúc càng nhanh và các cô nhảy càng nhanh hơn với những bước cao hơn, tới lui và quay ngược lại cho tới khi các cô hụt hơi, người nóng bừng và cười nắc nẻ:

Bố nói:

- Bây giờ hãy thử nhảy một chút theo điệu van-xơ.

Và tiếng đàn dịu xuống trôi êm như những gợn sóng dài. Bố nhắc:

- Chỉ trôi theo nhạc.

Rồi Bố hát khe khẽ:

Trôi lướt theo tiếng nhạc chơi vơi

Lướt êm thật nhẹ đảo người xoay quanh

Laura và Carrie nhảy qua phòng rồi lui lại và xoay trong, trong lúc Grace ngồi trong Mẹ tròn xoe mắt nhìn, còn Mary ngồi lặng lẽ lắng nghe tiếng nhạc và tiếng bước chân.

Bố nói:

- Khá rồi, các con. Mùa đông này mình sẽ khá hơn nữa. Lúc này các con đang lớn và các con phải biết khiêu vũ như thế nào. Cả hai con chắc chắn sẽ là những người nhảy rất giỏi.

Laura kêu lên:

- Ôi, Bố, đừng ngưng vội!

Bố nói:

- Quá giờ ngủ lâu rồi. Vả lại còn rất nhiều những buổi tối ấm áp cho tới khi mùa xuân trở lại.

Một làn hơi lạnh buốt ủa xuống cầu thang khi Laura mở cửa. Cô vội vã bước lên cầu thang với cây đèn sáng và phía sau cô Mary cùng Carrie cũng hồi hải. Chỉ có một ít hơi ấm quanh ống khói từ phòng dưới toả lên và các cô gom lại đó thay quần áo với những ngón tay run rẩy kéo những chiếc áo ngủ dài. Tất cả đều rét run lập cập trong lúc chui vào những chiếc giường lạnh ngắt và Laura thổi tắt đèn.

Trong bóng tối, cô và Mary vòng ôm nhau và dần dần những tấm chăn không còn lạnh nữa. Màn đêm đen đặc xung quanh căn nhà dâng lên cao mãi và toả rộng khắp nơi xoá nhoà tất cả ngoại trừ tiếng gió đơn độc.

Laura thì thào:

- Mary, em đoán là lũ sói đã đi rồi. Không còn nghe tiếng hú của chúng nữa, đúng không?

Mary đáp trong cơn ngái ngủ:

- Chị cũng mong như vậy.

16- NHỮNG NGÀY MÙA ĐÔNG

Thời tiết lạnh buốt hơn, hồ Nước Bạc đã đông giá. Tuyết rơi nhưng gió luôn quét sạch mặt băng, thổi tuyết dồn về những đám cỏ cao trong đầm lầy xếp thành những đợt sóng trên các dải bờ thấp.

Trên khắp đồng cỏ không có thứ gì cử động ngoài tuyết bay và chỉ có một âm thanh duy nhất trong cái tĩnh lặng mênh mông là tiếng gió.

Trong căn nhà ấm áp, Laura và Carrie giúp Mẹ dọn dẹp còn Grace chạy quanh quần trong gian phòng rộng với những bước đi chập chững. Mỗi khi không thích chơi, bé tới leo lên lòng Mary vì đó là nơi ấm nhất và Mary luôn kể chuyện cho bé nghe. Grace lắng nghe kể chuyện trong lúc chìm vào giấc ngủ. Rồi Mẹ đặt bé vào chiếc giường lăn bên cạnh lò bếp và tất cả có một buổi chiều êm ả với các việc may vá, thêu đan.

Bố đã làm xong công việc thường lệ và đã thăm những chiếc bẫy đặt dọc bờ đầm Big Slough. Bố ở trong gian chái lột da những con cáo, những con sói cỏ, những con cầy hương căng lên ván để phơi

khô.

Đồng cỏ hoang vắng, và lạnh lẽo tới mức Mary không đặt chân ra ngoài. Cô thích ngồi khâu vá trong căn nhà ấm áp, dễ chịu thực hiện những mũi khâu li ti với cây kim mà Laura xâu chỉ giúp.

Tới lúc chập choạng tối, Mary vẫn không ngừng khâu. Cô nói với Laura:

- Chị có thể khâu vào lúc em không còn nhìn thấy gì, bởi vì chị nhìn bằng ngón tay.

Laura nói:

- Lúc nào chị cũng khâu đẹp hơn em. Chị luôn luôn như vậy.

Ngay cả Laura cũng thích những buổi chiều êm ả ngồi đung đưa chiếc ghế đu, khâu đan và trò chuyện một chút, dù không khi nào cô thật sự vui với việc khâu đan như Mary. Thường thì cô luôn bồn chồn khi ở trong nhà. Lúc đó, cô đi từ cửa sổ này qua cửa sổ khác ngắm những đợt tuyết xối và lắng nghe tiếng gió cho tới khi Mẹ dịu dàng nhắc:

- Thú thực là Mẹ không biết cái gì làm con mê mết như vậy, Laura.

Khi có nắng thì lạnh không còn là vấn đề và Laura phải ra ngoài. Chỉ chờ Mẹ gạt đầu cho phép là cô và Carrie choàng áo, đội mũ, mang giày, đeo găng, trùm khăn lao ra để lướt trên mặt hồ Nước Bạc. Nắm chắc tay nhau, các cô chạy một đoạn đường ngắn rồi lướt trên mặt băng phẳng lì tới xấp xỉ. Mới đầu chỉ bằng một chân, rồi thêm chân kia, các cô lui tới vừa chạy vừa lướt đi tới mức hụt hơi nhưng người ấm lên và cười không dứt.

Những ngày hào hứng nhất là khi các cô ra ngoài trời trong cái lạnh như cắt. Rồi thật là tuyệt vời với việc trở về ngôi nhà ấm áp, thân thiết để ăn bữa tối ngon lành và qua buổi tối trong tiếng nhạc, lời ca cùng với những điệu múa. Laura là người cảm thấy sung sướng nhất so với tất cả.

Một ngày có bão, Bố mang một tấm ván rộng, vuông vức đặt bên lò bếp. Với cây bút chì, Bố kẻ thành những ô vuông nhỏ trong các đường viền rõ ràng.

- Bố đang làm gì vậy, Bố?

Laura hỏi và Bố đáp:

- Chờ rồi coi!

Bố nung đỏ đầu một que cời than và cẩn thận đốt cháy đen từng ô vuông nhỏ xen kẽ. Laura nói:

- Tính tò mò giết chết một con mèo đó, Bố.

Bố nói:

- Trông con khá khỏe.

Bố như cố tình trêu chọc, ngồi chuốt đẽo cho tới khi làm xong hai mươi bốn mảnh gỗ nhỏ vuông vức. Bố đặt một nửa số lên trên lò bếp nóng cho tới khi chúng biến thành màu đen.

Lúc đó, Bố xếp tất cả những mảnh gỗ vuông đó vào các ô vuông trên tấm ván và đặt tấm ván lên đầu gối. Bố nói:

- Coi này, Laura!

- Còi gì, hả Bố?
 - Đây là những con còi và đây là một bàn còi, kéo ghế lại đây và Bố sẽ chỉ cho con cách chơi còi. Cô học mau đến nỗi chưa dứt cơn bão đã thắng Bố một ván. Nhưng sau đó, trò chơi không được chơi nhiều. Mẹ không muốn chơi, Carrie cũng vậy nên sau một ván, Bố đã cất luôn bàn còi.
- Bố nói:
- Còi là một trò chơi ích kỉ vì chỉ có hai người tham dự. Mang đàn lại cho Bố, Nhà-kho-vũ-cánh.

17- NHỮNG CON SÓI TRÊN HỒ NƯỚC BẠC

Một đêm trăng chiếu sáng vàng vạc. Mặt đất là một màn trắng vô tận và êm gió.

Phía ngoài mỗi ô cửa sổ là một dải màu trắng trải dài trong sương giá lấp lánh và nền trời là một vòm sáng uốn cong. Laura không thể ngồi lại với một thứ gì. Cô không thích các trò chơi, thậm chí không nghe nổi tiếng đàn của Bố. Cô không muốn khiêu vũ mà chỉ cảm thấy cần lướt đi. Cô phải tới một nơi nào đó.

Cô lên tiếng đột ngột:

- Carrie! Ra trượt băng đi!

Mẹ ngạc nhiên:

- Giữa đêm thế này hả, Laura?

Laura đáp:

- Bên ngoài sáng quá. Sáng như ban ngày vậy.

Bố nói:

- Ổn cả mà, Caroline. Không có gì nguy hại đâu nếu chúng dừng đi xa và đừng để bị tê cóng.

Thế là Mẹ nói:

- Các con chỉ được đi một lát thôi. Không ở lâu đến mức bị nhiễm lạnh.

Laura và Carrie hồi hả choàng áo, đội mũ, mang găng. Giày của các cô đều mới và lót đế khá dày. Vớ dài được Mẹ đan bằng len sợi và đồ lót bằng ni lông phủ quá đầu gối với một hàng nút cài kín quanh mỗi miệng vớ. Váy lót cũng bằng ni lông, ấm rồi áo mặc, áo khoác đều bằng len giống như mũ trùm và khăn quàng.

Ra khỏi căn nhà ấm áp, các cô hào hứng tới mức thấy ngứa ran khắp người trong cái lạnh. Các cô chạy qua một đoạn trên lối đi đầy tuyết qua ngọn đồi thấp xuống khu nhà chuồng. Rồi các cô chạy dọc theo lối mòn theo đó Bố vẫn dắt bò ngựa tới uống nước ở một lỗ hồng do Bố cắt mặt băng trên hồ.

- Không được tới gần lỗ hồng.

Laura nhắc và dắt Carrie chạy dọc bờ hồ cho tới khi chắc chắn đã tránh xa chỗ có lỗ hồng. Rồi các cô dừng lại ngắm trời đêm.

Khung cảnh tuyệt vời khiến các cô gần nín thở. Mặt trăng tròn vành vạnh và cực lớn treo lơ lửng trên bầu trời toả sáng chói lọi khắp mặt đất lóng lánh ánh bạc. Xa, thật xa xa về mọi hướng một mặt phẳng im lìm trải rộng rạng sáng tựa hồ từ đó đang dâng lên một làn ánh sáng mờ nhạt. Giữa màn sương, mặt hồ nằm dài tối sẫm, êm ả với một vệt ánh trắng lấp lánh kéo ngang qua. Cỏ cao dựng đứng thành những đường viền đen chặn tuyết rơi trong các đầm lầy.

Khu nhà chuồng nằm thấp và tối sẫm gần bờ hồ còn ngôi nhà đứng trên ngọn đồi thấp thành một vệt sẫm nhỏ với ánh đèn vàng từ bên trong cửa sổ le lói dọi qua màn tối.

Carrie thì thảo:

- Yên tĩnh quá chừng. Để ý coi, yên tĩnh quá chừng.

Tim Laura căng lên. Cô cảm thấy chính mình là một phần của mặt đất mênh mông, của bầu trời lồng lộng và của ánh trăng vàng vạc. Cô muốn cất cánh tung bay. Nhưng Carrie và đang sợ nên cô nắm chặt bàn tay Carrie nhắc:

- Hãy trượt thôi! Bước lên, chạy!

Với bàn tay xiết chặt, cả hai chạy một đoạn ngắn. Rồi với bàn chân phải, cả hai lướt trên mặt băng nhanh hơn rất nhiều so với khi chạy.

Laura nói lớn:

- Theo vệt trăng sáng, Carrie! Hãy theo vệt trăng sáng.

Và cứ thế, cả hai chạy rồi lướt đi, rồi chạy, rồi lại lướt đi, theo dải đường lấp lánh dưới ánh trăng bạc. Các cô rời xa bờ hồ, xa thêm mãi tiến thẳng tới dải bờ cao phía bên kia.

Các cô xà người xuống giống như đang bay. Nếu Carrie mất thăng bằng thì Laura kéo cô lên. Nếu Laura không đứng vững thì Carrie níu cô lại.

Sát mé hồ xa hơn gần như lẫn vào trong bóng tối của dải bờ cao, cả hai ngừng lại. Một điều gì đó bỗng khiến Laura nhìn lên trên đỉnh bờ.

ở đó, nổi bật trong ánh trăng, một con sói khổng lồ đang đứng.

Nó đang nhìn về phía cô. Gió khuấy động bộ lông của nó và ánh trăng như nhảy múa ở đó.

- Quay lại mau!

Laura nói nhanh trong lúc xoay người kéo Carrie theo:

- Chị có thể chạy nhanh hơn em.

Cô ráng hết sức chạy rồi lướt rồi lại chạy cực nhanh nhưng Carrie luôn bắt kịp. Carrie hỗn hển:

- Em cũng nhìn thấy. Một con sói hả?

Laura nhắc:

- Không nói nữa! Chạy mau!

Laura nghe rõ tiếng bàn chân của hai chị em chạy và lướt trên mặt băng. Cô lắng nghe coi có tiếng chân đuổi theo không nhưng không thấy gì. Cả hai tiếp tục chạy và trượt không nói một lời cho tới lúc về tới lối đi bên cạnh chỗ lỗ hổng. Vừa lao trên lối đi, Laura liền ngoái nhìn về phía sau nhưng cả trên hồ lẫn trên bờ đều vắng ngắt.

Nhưng cả hai không ngừng chạy, vượt lên ngọn đồi lao tới nhà, các cô mở vội cửa sau phóng vào gian chái. Cả hai chạy qua gian chái lao qua cửa ào vào phòng trước và sập mạnh cửa lại rồi đứng tựa vào cánh cửa, thở dốc.

Bố phóng xuống hỏi:

- Có chuyện gì? Chuyện gì làm các con sợ vậy?

Carrie hồn hển:

- phải sói không, Laura?

Laura nói như ghen thờ:

- Một con sói, Bô! Con sói lớn khủng khiếp. Con sợ Carrie không thể chạy nổi nhưng nó chạy thật nhanh.

Bố nói:

- Bố biết nó làm được. Con sói đó ở đâu?

Laura nói:

- Con không biết. Nó đi rồi.

Mẹ giúp các cô cởi bớt áo quần. Mẹ nói:

- Ngồi xuống nghỉ đi đã. Các con sắp hết hơi hết.

Bố vẫn muốn biết:

- Con sói đó xuất hiện ở đâu?

- Trên bờ cao.

Carrie nói và Laura thêm:

- Bờ cao ở bên kia hồ.

Bố kinh ngạc:

- Các con tới tận đó sao? Và chạy trở về kịp sau khi nhìn thấy nó! Bố không nghĩ nổi là các con đi xa như thế. Tới gần nửa dặm.

Laura nói:

- Tụi con đi theo một vệt sáng trắng.

Bố nhìn cô một cách lạ lùng và nói:

- Thôi, tại Bố nghĩ lũ sói đã đi hết rồi. Chỉ do Bố sơ sót. Ngày mai Bố sẽ săn lùng chúng.

Mary ngồi im nhưng mặt cô trắng bệch. Cô gần như thì thầm:

- Ôi, các em! Ngộ nhờ nó chụp được các em!

Rồi tất cả đều im lặng trong lúc Laura và Carrie ngồi nghỉ.

Laura mừng đã an toàn ngồi trong gian phòng ấm áp cách biệt với đồng cỏ hoang vu ở phía ngoài. Nếu có điều gì xảy ra cho Carrie thì đúng là do cô đã phạm lỗi đưa em đi quá xa tận bên kia hồ.

May là không có chuyện gì xảy ra. Cô gần như vẫn còn thấy rõ con sói khổng lồ với bộ lông bị gió thổi xù lên dưới ánh trăng.

Cô khẽ lên tiếng:

- Bô!

Bố hỏi:

- Sao, Laura?

- Con mong Bố không lòng con sói đó nữa, Bố!

Mẹ ngạc nhiên:

- Sao lại không?

Laura nói:

- Vì nó không đuổi theo chúng con. Nó không đuổi theo chúng con, Bố ạ. Vì nó đủ sức bắt kịp chúng con.

Một tiếng hú man rợ kéo dài bốc lên và nhỏ dần trong sự tĩnh lặng.

Không có một tiếng nào đáp lại. Rồi sự im ắng lại trở lại.

Tim Laura hình như loạn nhịp và cô khụy xuống. Cô mừng là bàn tay vững chắc của Mẹ đỡ được cánh tay cô. Mẹ khẽ nói:

- Tội nghiệp con gái! Con điên khùng như một phù thủy và chẳng có gì đáng ngạc nhiên cả.

Mẹ hơ nóng chiếc bàn ủi trên lò bếp bao kín trong một miếng vải và đưa cho Carrie. Mẹ nói:

- Đến giờ ngủ rồi. Đây là chiếc bàn ủi nóng để con hơ ấm bàn chân.

Mẹ bọc một chiếc khác và nói:

- Còn đây là của con, Laura. Nhớ để ở giữa giường cho bàn chân Mary cũng được hơ ấm.

Khi Laura đóng cửa cầu thang, Bố vẫn đang sôi nổi nói với Mẹ. Nhưng Laura không thể nghe rõ Bố đang nói gì vì hai tai cô giống như bị ù đi.

18- BỐ TÌM ĐƯỢC NÔNG TRẠI

Sau bữa ăn điểm tâm sáng hôm sau, Bố xách súng ra đi. Suốt buổi sáng Laura lắng nghe một tiếng súng nổ và thầm mong sẽ không nghe thấy. Cô không ngừng nhớ lại con sói khổng lồ ngồi lặng lẽ dưới ánh trăng lung linh chiếu trên bộ lông dày của nó.

Bố trở về ăn trưa khá trễ. Đã quá buổi trưa khi Bố đập chân rũ tuyết trong gian chái. Bố bước vào đặt súng lên vách và treo mũ, áo vào móc. Bố tháo găng treo ở phía sau lò bếp để hong khô. Rồi Bố rửa mặt và tay trong chiếc thau đặt trên ghế dài, chải râu tóc trước tấm gương nhỏ treo ở trên đó.

Bố nói:

- Anh xin lỗi là đã để cả nhà phải chờ cơm, Caroline. Anh đã đi xa hơn anh nghĩ. Đi xa hơn anh dự tính.

Mẹ đáp:

- Không có vấn đề gì, Charles. Thức ăn vẫn còn nóng. Ngồi vào bàn đi, các con. Đừng bắt Bố phải đợi.

Mary hỏi:

- Bố đi xa cỡ nào, Bố?

Bố nói:

- Phải nói là xa hơn mười dặm. Dấu vết của lũ sói đó đã dắt Bố vào một cuộc săn đuổi.

- Bố có thấy con sói không, Bố?

Carrie muốn biết. Riêng Laura không nói gì.

Bố mỉm cười với Carrie:

- Lúc này không được hỏi han gì. Bố sẽ kể hết mọi chuyện cho nghe. Bố đi ngang qua hồ, theo dấu mà tới qua các con đã kể. Các con có đoán nổi Bố tìm thấy gì ở chỗ bờ cao mà các con nhìn thấy con sói không?

Carrie lên tiếng một cách quả quyết:

- Bố tìm thấy con sói.

Laura vẫn không nói gì. Thức ăn như nghẹn trong họng cô và khó nuốt trôi một miếng nhỏ nhất.

Bố nói:

- Bố thấy hang của đám sói. Và dấu vết của những con sói lớn nhất mà Bố được thấy. Các con biết không, có tới hai con soi trâu ở hang đó vào hôm qua.

Mary và Carrie đều thở ra. Mẹ nhắc:

- Charles!

Bố nói:

- Bây giờ thì quá trễ để sợ hãi rồi. Nhưng vấn đề là điều các con đã làm. Các con đã xộc thẳng tới một hang sói và hang đó đang có sói. Dấu vết của chúng còn rất mới và tất cả đều chỉ rõ như ban ngày điều mà chúng đang làm. Đó là một cái hang cũ và kích thước của lũ sói cho biết chúng không còn nhỏ. Có thể nói chúng từng sống ở đó nhiều năm rồi. Nhưng chúng không có ở đó trong mùa đông này. Chúng chỉ mới từ phía tây bắc tới vào một khoảng nào đó trong tối hôm qua và gần như đi thẳng tới chiếc hang đó. Có lẽ chúng quần quanh ở đó cho tới sáng nay. Bố đã lần theo dấu vết của chúng từ đó xuống đầm Big Slough và đi ra ngoài đồng cỏ về hướng tây nam. Từ lúc rời cái hang cũ đó, mấy con sói này không hề ngừng lại. Chúng chạy song song bên nhau tựa hồ như đang cùng đi dạo và biết rõ nơi chúng sẽ đến. Bố đi theo chúng thật xa cho tới khi biết chắc không thể nào gặp nổi để bắn hạ chúng. Chúng đã đi kiếm mồi.

Laura thở một hơi dài tựa hồ cô đã quên thở cho tới lúc này.

Bố nhìn cô, hỏi:

- Con mừng vì chúng đã đi chứ, Laura?

Laura đáp:

- Dạ, Bố! Chúng đâu có đuổi theo tụi con.

- Không, Laura. Chúng không đuổi theo các con. Nhưng trọn đời Bố, Bố vẫn không hiểu vì sao chúng lại không đuổi.

Mẹ thắc mắc:

- Chúng làm gì ở cái hang cũ đó?

Bố nói:

- Chúng chỉ ngấm cái hang thôi. Anh cho là chúng quay lại thăm nơi chúng đã từng sống trước khi những người làm nền đường sắt tới xua đám linh dương đi. Có thể chúng từng sống ở đây trước khi những người thợ săn bắn hạ con sói trâu cuối cùng. Sói trâu sống trên khắp vùng này nhưng hiện không còn nhiều kẻ cả ở quanh đây. Công cuộc định cư và làm đường sắt đã lừa chúng rời xa hơn nữa về miền tây. Điều chắc chắn mà anh thấy qua dấu vết của những con thú trên là hai con sói này đi thẳng từ miền tây tới và đã về thẳng miền tây. Tất cả điều chúng làm ở đây chỉ là dừng lại một đêm ở cái hang cũ. Anh sẽ không ngạc nhiên nếu chúng là những con sói trâu cuối cùng được nhìn thấy ở trong vùng đất này.

Laura bùi ngùi:

- Ôi, Bố, những con sói tội nghiệp!

Mẹ nói nhanh:

- Cảm ơn Chúa! Đã có đủ thứ chuyện để buồn phiền nên khỏi cần buồn phiền vì những cảm xúc đối với đám thú hoang. Hãy cảm ơn vì những con thú dữ đó đã không làm điều gì tồi tệ hơn là chỉ khiến các con phải khiếp sợ vào đêm qua.

Bố lên tiếng:

- Chuyện còn chưa hết, Caroline! Anh có thêm tin tức thông báo. Anh đã tìm được chỗ lập nông trại của mình.

- Ôi, ở đâu, Bố! Nó ra sao? Có xa không?

Mary, Laura và Carrie xôn xao hỏi. Mẹ nói:

- Thế thì tốt rồi, Charles!

Bố đẩy lui chiếc đĩa, uống hết li trà, rồi chùi râu, nói:

- Nó ổn thoả về mọi mặt. Nó nằm ở phía nam chỗ hồ tiếp giáp với đầm Big Slough và đầm uốn quanh tới phía tây của nó. Ở phía nam đầm có một khoảng cao trong đồng cỏ rất tiện cho việc dựng nhà. Một ngọn đồi ở phía tây chen vào mặt sau đầm ở phía đó. Trên khu đất nhà ở có đất cao phơi cỏ khô, đất cày nằm dài tới phía nam và đồng cỏ chăn nuôi ở đây khắp cùng với mọi thứ cần cho một nông dân. Đặc biệt là nó ở gần với vùng đất xây dựng thị trấn nên các con có thể tới trường.

Mẹ nói:

- Em mừng lắm, Charles.

Bố nói:

- Thật là một điều thú vị. Nhiều tháng ở đây anh đã nhìn quanh tìm kiếm và không thấy một nơi nào hoàn toàn hợp ý. Vậy mà vẫn có một khu nằm sẵn đó, gần như là anh không đi ngang qua đó nếu không có cuộc săn đuổi con sói khiến anh phải qua hồ để đi dọc mé đầm bên đó.

Mẹ lo lắng:

- Em ước là anh đã lo xong giấy tờ vào mùa thu vừa rồi.

Bố nói chắc chắn:

- Mùa đông này không có ai ở đây. Anh sẽ tới Brookins làm thủ tục vào mùa xuân tới trước khi có người tới kiếm đất lập nông trại.

19- BUỔI CHIỀU TRƯỚC GIÁNG SINH

Suốt ngày có tuyết rơi và những bông tuyết lớn mềm mại tiếp tục rơi. Gió đêm khiến tuyết chất đầy trên mặt đất và Bố phải mang theo xăng khi đi làm công việc thường lệ vào buổi tối.

Bố nói:

- Rồi, một lễ Giáng Sinh trắng toát.

Mẹ nói:

- Tốt thôi, mình đều có mặt ở đây và đều mạnh khỏe là vui vẻ rồi.

Trong nhà đầy những điều bí mật. Mary đan một đôi vớ mới đầy ấm áp để làm quà Giáng Sinh cho Bố. Laura khâu cho Bố một chiếc cà-vạt bằng mảnh lụa kiếm được trong túi vải vụn của Mẹ. Cô và Carrie ngồi trên gác cùng lo may cho Mẹ một chiếc tạp dề bằng tấm màn che đã treo trong căn nhà lều. Trong túi vải vụn, các cô còn kiếm được một mảnh vải trắng mỏng rất đẹp. Laura cắt ra một miếng vuông nhỏ và Mary bí mật viền miếng vải vuông nhỏ này với những đường viền thật tinh xảo để làm cho Mẹ một chiếc khăn tay. Các cô nhét chiếc khăn tay vào túi áo tạp dề. Rồi các cô bọc áo trong một tấm giấy lụa và dấu kín dưới những tấm bọc mền trong thùng của Mary.

Có một tấm chăn phủ hai đầu là những sọc ngang màu đỏ và xanh lá cây. Tấm chăn đã rách nhưng đầu sọc còn tốt và Mẹ cắt ra làm giày ngủ cho Mary. Laura và Carrie cũng đều làm một đôi được lộn lại khâu ghép một cách trang nhã với những mảnh vải thô và những núm lông tua bằng chỉ. Đôi giày của Mary được giấu trong phòng ngủ của Mẹ để Mary không tìm thấy.

Laura và Mary muốn làm cho Carrie một đôi bao tay nhưng không có đủ sợi. Có một ít màu đỏ, một ít màu trắng và một ít màu xanh nhưng không màu nào đủ để làm một đôi găng.

Mary bỗng nói:

- Chị biết cách rồi. Mình làm các bàn tay trắng, cườm tay đỏ và chen vào các sọc xanh.

Mỗi buổi sáng trong lúc Carrie lo đẹp giường trên gác, Laura và Mary đan hết sức nhanh. Khi nghe thấy Carrie bước xuống cầu thang, các cô giấu đôi bao tay vào túi đồ khâu của Mary. Lúc này, đôi bao tay cũng đã xong.

Đẹp hơn hết thấy là quà Giáng Sinh dành cho bé Grace. Mọi người cùng xúm lại làm chung trong căn phòng ấm áp vì bé Grace còn quá nhỏ chưa nhận ra được.

Mẹ lấy bộ da thiên nga vẫn được gói cẩn thận ra cắt một chiếc mũ trùm nhỏ. Da thiên nga quá mỏng nên Mẹ không dám giao việc khâu mũ cho ai mà tự tay khâu từng mũi chỉ. Nhưng Mẹ cho Laura và Carrie ghép tấm lót bằng những mảnh lụa màu xanh lấy từ túi vải vụn. Sau đó, Mẹ gắn tấm lót vào chiếc mũ da thiên nga để giữ cho mũ không bị rách.

Rồi Mẹ tìm trong túi vải vụn chọn lấy một mảnh vải len lớn màu xanh nhạt từng là chiếc áo mùa đông đẹp nhất của Mẹ. Mẹ lọc ra cắt thành một áo khoác nhỏ. Laura và Carrie khâu áo còn Mary khâu những đường viền tinh vi ở phần dưới. Sau đó, Mẹ ghép vào chiếc áo lớp cổ và các tay áo giả bằng những mảnh da thiên nga mềm mại.

Chiếc áo khoác màu canh được trang trí thêm bằng những mảnh da thiên nga trắng tinh và chiếc mũ trùm bằng da thiên nga với tấm vải lót xanh như màu mắt của Grace trông thật đẹp.

Laura nói:

- Giống hệt quần áo làm cho búp bê.

Mary nói:

- Grace còn dễ thương hơn bất kì con búp bê nào.

Carrie nôn nóng nhún nhảy và kêu lên:

- Ô, mình mặc cho bé ngay đi!

Nhưng Mẹ bảo phải cắt áo và mũ đi để chờ đến ngày Giáng Sinh. Lúc này các cô đang chờ sáng ngày hôm sau đến.

Bố đang đi săn. Bố đã nói Bố có ý định hạ con thỏ lớn nhất để làm thức ăn trưa Giáng Sinh. Ít nhất thì Bố đã mang về con thỏ lớn nhất mà các cô được nhìn thấy. Nó đã được lột da, làm sạch và lúc này đang đông cứng trong gian chái để chờ nướng vào ngày mai.

Bố từ khu nhà chuồng quay về đang giữ tuyết khỏi bàn chân. Bố đập lớp băng bám trên râu và đưa hai bàn tay ra hơ ấm trên lò bếp.

Bố nói:

- Huu-uu! Đúng là đợt lạnh khủng khiếp nhất vào đêm trước Giáng Sinh. Lạnh tới mức ông già Noel khó bước ra ngoài nổi.

Ánh mắt long lanh của Bố rơi vào Carrie.

- Tụi con khỏi cần ông già Noel. Tụi con đã có...

Carrie bật nói và đưa bàn tay lên bịt miệng và nhìn quanh Laura và Mary coi các chị có nhận ra là cô

suýt làm lộ những điều bí mật không.

Bố xoay lưng lại phía lò bếp để sưởi ấm và nhìn tất cả một cách sung sướng. Bố nói:

- Dù thế nào thì cả nhà mình cũng được đầy đủ dưới một mái che. Kể cả Ellen, Sam, David cũng ấm áp và có mọi thứ. Anh còn cho chúng phần ăn đặc biệt cho buổi tối trước Giáng Sinh. Này, đúng là một ngày Giáng Sinh tốt lành, phải không Caroline?

- Đúng vậy, Charles!

Mẹ đặt tô cháo bắp nóng hồi lên bàn và rưới thêm sữa.

- Tới ăn thôi. Một bữa ăn tối nóng sốt sẽ làm anh ấm lên mau hơn bất kể thứ gì, Charles.

Trong bữa ăn, cả nhà đều nói về những ngày Giáng Sinh khác. Họ đã qua nhiều ngày Giáng Sinh sum họp và ở đây họ vẫn được sum họp trong sự no đủ, ấm áp và hạnh phúc. Trên gác, trong thùng của Laura vẫn còn Charlotte, con búp bê bằng vải đã được bỏ vào chiếc vớ Giáng Sinh của cô khi còn ở Big Woods. Những chiếc li thiếc và những đồng xu có vào dịp Giáng Sinh trong vùng đất của người da đỏ lúc này không còn nữa, nhưng Laura và Mary vẫn nhớ do ông Edwards phải đi bộ suốt bốn mươi dặm tới Independence để mang về giúp ông già Noel. Cả nhà không nhận được tin gì về ông Edwards từ khi ông ấy một mình xuôi sông Verdigris và tất cả đều thắc mắc không rõ ông ấy ra sao.

Bố nói:

- Dù ông ấy ở đâu, mình cũng hy vọng ông ấy sẽ gặp may mắn như mình đã gặp.

Dù ông ấy ở đâu, tất cả vẫn nhớ ông ấy và cầu mong ông ấy được hạnh phúc.

Laura nói:

- Và về phần Bố, khi ở đây Bố không bị lạc trong một cơn bão tuyết.

Trong một thoáng, tất cả đều im lặng nhìn Bố và nghĩ tới cái ngày Giáng Sinh kinh hoàng khi Bố gần như không thể trở về nhà và tất cả đều khiếp sợ với ý nghĩ không bao giờ Bố về nữa.

Mẹ giấu kín những giọt nước mắt đang lăn xuống bằng cách đưa bàn tay lên chặn lại. Tất cả đều giả bộ như không nhìn thấy. Mẹ vừa hỉ mũi vừa nói:

- Đúng là phải ghi ơn, Charles!

Rồi Bố bỗng vùng cười lớn, Bố nói:

- Đó là một trò vui đối với Bố. Đói là suốt ba ngày đêm, phải nhai bánh qui lạc và kẹo Giáng Sinh trong khi trọn thời gian đó lại nằm ngay dưới bờ con suối của mình chỉ cách nhà chưa tới một trăm thước.

Mary lên tiếng:

- Con thấy ngày Giáng Sinh tuyệt nhất là lần có cây Giáng Sinh của lớp học ngày chủ nhật. Carrie, lúc đó em còn quá nhỏ nên chắc không nhớ nổi, nhưng, ôi, tuyệt vời biết chừng nào!

Laura nói:

- Lần đó chưa thực sự tốt đẹp như lần này đâu. Bởi vì bây giờ Carrie đã đủ lớn để ghi nhớ và bây giờ

mình đã có thêm bé Grace.

May là Carrie còn ngồi đó – vì con sói đã không đụng tới cô. Và trong lòng Mẹ, cô em nhỏ nhất Grace đang ngồi với mái tóc ửng sáng màu nắng và cặp mắt xanh như màu hoa vi-ô-lét.

Mary đồng ý:

- Đúng, lần Giáng Sinh này là tuyệt hơn hết, và có lẽ năm tới ở đây sẽ có một lớp học ngày chủ nhật.

Món cháo bắp đã hết, Bố quệt những giọt sữa cuối cùng trên chén của mình và uống trà. Bố nói:

- Thôi, mình không thể có một cây Giáng Sinh vì ở đây không có nhiều bụi cây quanh hồ Nước Bạc.

Dù sao mình cũng không muốn có một cây Giáng Sinh chỉ cho riêng mình. Nhưng, mình có thể có một buổi kỉ niệm nhỏ để nhớ tới lớp học ngày chủ nhật, Mary.

Bố đi lấy hộp đàn và trong lúc Mẹ cùng Laura dọn rửa chén đĩa đem đi cất thì Bố chỉnh lại dây đàn và chuốt nhọn chiếc vĩ.

Sương giá phủ đầy các ô kính cửa sổ, bám trên các kẻ hở quanh cửa ra vào. Những cụm tuyết bay lả tả chất thành đống ở những góc phía trên ô kính. Nhưng ánh đèn sáng trưng trên tấm trải bàn hai màu đỏ-trắng và lửa hừng hực nóng sau những ô gió để ngỏ của lò bếp.

Bố nói:

- Mình không thể hát ngay sau khi ăn. Vì thế Bố chỉ mở đầu bằng tiếng đàn.

Bố đàn một cách vui vẻ bài “Xuôi dòng trên Ohio”, bài “Do đâu chuông rung rộn rã” rồi Bố hát:

Leng keng khua rộn rã

Chuông ngân vang đường dài

Niềm vui nào sánh nổi

Trên cỗ xe bỏ mui

Bố ngưng lại nhìn tất cả hỏi:

- Bây giờ sẵn sàng chưa?

Tiếng đàn đổi điệu chuyển theo một bài thánh ca. Bố dạo vài nốt nhạc rồi tất cả cùng hát:

Ánh chiều dương đang rạng rỡ

Ngày hạnh phúc tới gần bên

Nhân gian bừng thức giấc

Chào bình minh vừa lên

Nơi nơi đồng loạt lên tiếng nguyện

Mau tới gặp người trên núi thiêng

Người sẽ bảo ban và chỉ lối

Theo người đi tới xứ thần tiên

Tiếng đàn chợt chạy lạc đi tựa hồ Bố đang đàn theo ý nghĩ riêng của mình. Nhưng một giai điệu dịu dặt lại vang lên và nhẹ nhẹ đưa tất cả trở về với phần tiếp nối của bài ca:

*Nắng ấm thơm chồi cho cỏ
Hoa tươi mát rượi hơi sương
Mắt sáng đón chờ ánh sáng
Mùa thu đang tới nhẹ nhàng
Lời ai nhắc ta tha thiết
Nụ cười, hơi thở dịu dàng
Ấm hơn nắng hồng mùa hạ
Long lanh hơn mọi giọt sương
Nét đẹp nhân gian vô số kẻ
Cung hiến cho đời chẳng là bao
Vàng ngọc đáng cho mà nhắc tới
Con tim luôn đợi phút ngọt ngào.
Xích lại bên nhau, hơi người thân mến
Cùng ngồi quanh bệ ngọc, con tim
Hãy nói dịu dàng và cười âu yếm
Mặt đất này đẹp mãi cõi tiên!*

Qua tiếng nhạc, Mary bỗng kêu lên:

- Cái gì vậy?

Bố nói:

- Có chuyện gì, Mary?

Mary nói:

- Con nghĩ là con nghe thấy... Chú ý!

Tất cả lắng nghe. Chỉ có tiếng ngọn đèn rất nhỏ và tiếng than nỏ nhẹ nhẹ trong lò bếp. Qua khoảng không nhỏ phía trên các khuôn cửa sổ đầy sương giá trắng toát, những cụm bông tuyết đang rơi lấp lánh trong ánh đèn chiếu xuyên qua ô kính.

Bố hỏi:

- Con nghĩ là con nghe thấy gì, Mary?

- Giống như là... Đó, lại có nữa!

Lúc này tất cả đều nghe thấy một tiếng gọi. Ngoài trời đêm có một người đang kêu giữa giông bão. Một tiếng gọi nữa lại cất lên, rất gần căn nhà.

Mẹ giật mình:

- Charles! Bên ngoài có người thì phải?

20- ĐÊM TRƯỚC GIÁNG SINH

Bố đặt đàn vào trong hộp, mở cửa trước thật nhanh. Tuyết và hơi lạnh xoắn vào cùng với một giọng nói khàn đục:

- Chà-oo Ingalls!

Bố kêu lên:

- Boast! Vào đi! Vào đi!

Bố chộp lấy áo choàng, mũ và bước ra ngoài trời lạnh.

- Chắc ông ta gần tê cóng rồi!

Mẹ kêu lên và lật đặt bỏ thêm than vào lò sưởi. Từ bên ngoài vọng vào giọng nói và tiếng cười của ông Boast.

Rồi cửa bật mở và Bố gọi:

- Đây là bà Boast, Caroline. Tụi anh phải đi lo cho lũ ngựa.

Bà Boast là một đồng quần áo và chăn quần. Mẹ vội vã giúp bà cởi bớt từng lớp đồ trên người.

- Tới lò sưởi đi! Chị gần tê cóng hết rồi.

Một giọng nói dễ thương đáp lại:

- Ô, không đâu. Cười ngựa ầm ầm và Robert lại quấn kín tôi bằng mấy chiếc chăn này nên gió không thể thổi vào người tôi. Anh ấy còn dẫn đường cho ngựa nên bàn tay tôi vẫn được giữ kín trong chăn.

- Tuy thế, chiếc mạng che mặt này cũng như đóng băng rồi.

Mẹ nói trong lúc gỡ những dải buộc dẫm sương giá của chiếc mạng che bằng len ra khỏi đầu bà Boast.

Gương mặt bà Boast hiện ra như lồng khuôn trong chiếc mũ trùm viền da. Bà Boast có vẻ không lớn hơn Mary bao nhiêu với mái tóc màu nâu nhạt và cặp mắt màu xanh lơ có lông mi dài.

Mẹ nói:

- Tôi biết. Tuyết phủ kín ngọn cỏ cao ở bãi lầy và không ai biết nổi bãi lầy ăn tới đâu. Còn mặt đất ở dưới cỏ lại không đủ sức chịu bất kì sức nặng nào.

Mẹ giúp bà Boast cởi nón chiếc áo khoác. Mary đề nghị:

- Ngồi ghế của cháu đi, bà Boast.

Nhưng bà Boast nói bà ấy sẽ ngồi ở bên cạnh Mary.

Bố và ông Boast đã vào gian chái và đập chân rầm rầm để giữ tuyết. Ông Boast cười lớn và từ trong nhà, mọi người đều cười theo, kể cả Mẹ. Laura nói với bà Boast:

- Cháu không biết tại sao và cũng không biết mình cười cái gì nhưng khi ông Boast cười thì...

Bà Boast cũng đang cười. Bà nói:

- Đó là chứng truyền nhiễm.

Laura ngẩng ánh mắt xanh lơ nghịch ngợm của bà ấy và nghĩ lễ Giáng Sinh sẽ vui lắm.

Mẹ đang khuấy món bánh qui. Mẹ nói:

- Khoẻ không anh Boast. Anh với chị ấy chắc đói lắm rồi. Bữa ăn tối sẽ có ngay bây giờ.

Laura đặt những miếng thịt heo ướp muối vào chiếc chảo chiên đang nóng và Mẹ cho bánh vào lò hấp. Rồi Mẹ ép khô thịt heo nhán vào trong bột mì cho vào chảo chiên trong lúc Laura gọt vỏ khoai tây để xắt lát.

Mẹ với nhỏ với cô trong phòng chứa thức ăn:

- Mẹ sẽ chiên tươi và thêm nước xốt cùng với một bình trà mới. Mình có đủ thức ăn, nhưng còn phần quà tặng thì phải làm gì?

Laura không nghĩ tới điều đó. Họ đã không có quà tặng cho ông bà Boast. Mẹ ra khỏi phòng chứa thức ăn nhanh như gió để lo chiên khoai, làm món nước xốt và Laura lo bày thức ăn.

Khi ăn xong, bà Boast nói:

- Tôi không biết tới lúc nào mới được ăn một bữa ngon hơn.

Bố nói:

- Chúng tôi không ngờ anh chị trở lại trước mùa xuân. Mùa đông là lúc tệ nhất để thực hiện một chuyến đi như thế.

Ông Boast đáp:

- Chúng tôi biết thế. Nhưng này, Ingalls, cả xứ sẽ đi về miền tây vào mùa xuân. Hết vùng Iowa đang chuyển tới và chúng tôi hiểu là mình phải dẫn đầu cuộc xấn tới này để tránh có một kẻ nào đó nhảy bỏ vào nông trại của chúng tôi. Vì vậy chúng tôi bất kể thời tiết ra sao. Lẽ ra anh nên lo hợp thức hoá nông trại từ mùa thu vừa qua. Anh sẽ phải nhào tới ngay trong mùa xuân này nếu không muốn rơi vào cảnh không kiếm ra đất.

Bố và Mẹ nhìn nhau một cách bình tĩnh. Tất cả đều nghĩ đến khu trại mà Bố đã chọn. Nhưng Mẹ chỉ nói:

- Hãy gác chuyện này lại sau. Chắc là chị Boast mệt rồi.

Bà Boast nói:

- Tôi mệt thực. Chuyến đi khá vất vả rồi lại còn phải rời xe để ngồi trên lưng ngựa đi trong bão tuyết. Chúng tôi hết sức mừng khi nhìn thấy ánh đèn của anh chị. Và khi đến gần hơn, chúng tôi lại nghe thấy mọi người đang hát. Anh chị không biết tiếng hát đó tuyệt như thế nào.

Bố nói:

- Em xếp cho chị Boast nằm cùng với em, Caroline. Boast và anh sẽ nằm tại đây, gần bên đồng lửa. Mình sẽ hát thêm một bài nữa rồi tắt cả các con tan hàng.

Bố nhắc đàn ra khỏi hộp và thử lại để biết là không có gì sai lạc.

- Bài gì đây, Boast?

Ông Boast nói:

- Giáng Sinh Vui Vẻ Khắp Nơi.

Giọng cao của ông nối với giọng trầm của Bố. Giọng nữ trầm nhẹ nhàng của bà Boast hoà với giọng nữ cao của Laura và Mary hoà theo rồi tới giọng nữ trầm của Mẹ. Giọng kim nhỏ nhẹ của Carrie lãnh lót cất lên một cách hào hứng:

Mừng Giáng Sinh Khắp Nơi Vui Vẻ

Tiếng hoan ca đầy ắp không trung

Chuông rộn rã, đèn hoa rực rỡ

Hương ngát thơm theo gió vô cùng

Do bởi đâu niềm vui tràn ngập

Cất lời ca ân phúc vui tươi!

Hãy nhìn lên Vàng Dương Công Chính

Toả ánh vàng chiếu sáng muôn nơi!

Hải đăng soi cho người lạc bến

Kẻ khổ đau rũ hết ưu phiền

Người nâng dắt bày con ngoan đạo

Thẳng đường về cõi sống bình yên

Rồi tất cả đều nói:

- Chúc ngủ ngon! Chúc ngủ ngon!

Mẹ lên gác đem nệm của Carrie xuống cho Bố và ông Boast. Mẹ nói:

- Mấy tấm chăn phủ giường đang còn ướt. Ba đưa con ngủ chung giường một đêm.

Laura thì thào:

- Mẹ! Còn vụ quà tặng thế nào?

Mẹ thì thào trở lại:

- Đừng lo, Mẹ sẽ tìm cách. Bây giờ đi ngủ thôi, các con.

Mẹ nói lớn:

- Chúc ngủ ngon, ngủ say.

Dưới nhà, bà Boast đang hát nho nhỏ một mình:

- *Hải đăng soi cho người lạc bến.*

Nghe tiếng cửa đóng do Bố và ông Boast ra ngoài làm các công việc thường lệ vào buổi sáng. Laura lập cập mặc quần áo trong căn gác lạnh rồi vội vã xuống cầu thang giúp Mẹ làm bữa ăn sáng. Nhưng bà Boast đang lo phụ Mẹ. Lò bếp hực lửa sưởi ấm gian phòng. Bột đang nướng trên một chiếc vỉ dài, ấm trà đang sôi và bàn ăn đã bày xong.

Mẹ và bà Boast cùng nói:

- Chúc Giáng Sinh vui vẻ!

- Chúc Giáng Sinh vui vẻ!

Laura đáp lời nhưng chăm chăm ngó bàn ăn. ở mỗi chỗ ngồi vẫn là chiếc đĩa lật úp với dao nĩa đặt như thường lệ. Nhưng trên các đáy đĩa là những gói gồm đủ lớn nhỏ và gói này bọc bằng giấy màu và gói khác bao bằng giấy thường nhưng có chỉ màu cột ngoài.

Mẹ nói:

- Nhìn coi, Laura! Tôi qua mình không treo vớ nên quà tặng được đặt trên bàn ăn.

Laura leo lên cầu thang trở lại để nói với Mary với Carrie về bữa ăn sáng Giáng Sinh. Cô nói:

- Mẹ biết rõ mình giấu quà ở đâu, ngoại trừ quà giành cho Mẹ. Tất cả quà hiện đang ở trên bàn ăn.

Mary kinh hoàng than thở:

- Mình không thể nhận quà như thế được. Đâu có món gì dành cho ông bà Boast.

Laura nói:

- Mẹ sẽ lo chuyện đó. Tôi qua Mẹ đã nói với em.

Mary hỏi:

- Mẹ lo bằng cách nào? Mình không hề biết họ sẽ tới! Đâu có món gì dành cho họ!

Laura nói:

- Mẹ có thể sắp đặt để có một món gì đó.

Cô lấy món quà dành cho Mẹ vẫn cất trong thùng của Mary và giấu sau lưng trong lúc các cô cùng xuống cầu thang. Carrie đứng che trước Mẹ trong lúc Laura đặt lệ gói quà trên đĩa của Mẹ. Trên đĩa của ông Boast có một gói nhỏ và trên đĩa của bà Boast cũng vậy.

Carrie bóp các bàn tay nhỏ nhắn của mình, thì thầm:

- Ô, em nôn nóng quá!

Gương mặt gầy guộc của Carrie trắng bệch và mắt cô mở lớn long lanh.

Laura nói:

- Đây, em có thể chờ được. Mình phải chờ.

Điều này dễ dàng hơn với Grace vì bé còn quá bé chưa nhận ra nổi bàn ăn Giáng Sinh. Nhưng Grace cũng nôn nóng tới nỗi Mary không thể cài nổi nút áo cho bé.

Grace vừa luôn lách vừa hô:

- Giáng khinh gui ghê!

Mỗi khi được thả lỏng, bé đều chạy quanh và hô cho tới khi Mẹ nhắc con nít phải biết vâng lời và không được ồn ào.

Carrie nói:

- Lại đây, Grace! Em có nhìn ra ngoài.

Cô hà hơi và chùi sạch sương đọng trên một ô kính cửa sổ. Các cô đứng tại đó nhìn ra cho tới khi Carrie lên tiếng:

- Bố về rồi!

Tiếp theo là tiếng đập chân giũ tuyết trong gian chái, rồi Bố và ông Boast vào nhà.

Cả hai đều nói lớn:

- Giáng Sinh vui vẻ! Giáng Sinh vui vẻ!

Grace chạy tới núp sau váy của Mẹ lén nhìn người đàn ông lạ. Bố chộp lấy bé và tung bé lên như Bố vẫn thường tung Laura khi Laura còn nhỏ. Và Grace vừa hết sợ vừa cười y hệt Laura đã làm. Laura phải cố nghĩ rằng lúc này cô đã là một cô gái lớn để không cười lớn tiếng. Tất cả đều hạnh phúc trong không khí ấm áp sức nức mùi thơm thức ăn cùng với khách mời vào ngày Giáng Sinh ở căn nhà ngăn nắp. Ánh sáng từ các khuôn cửa sổ đọng sương ánh lên màu bạc và đúng lúc tất cả ngồi vào bàn ăn thì khuôn cửa sổ phía đông ửng màu vàng. Phía ngoài, sự tĩnh lặng của đồng cỏ bao la ngập tuyết đã chan hoà ánh nắng.

- Mời chị mở đầu đi, chị Boast.

Mẹ lên tiếng vì bà Boast là khách. Thế là bà Boast mở chiếc gói của mình. Trong gói là một chiếc khăn tay bằng vải mịn với mép viền ren đan móc. Laura nhận ra là chiếc khăn tay đẹp nhất cho ngày chủ nhật của Mẹ. Bà Boast rất thích thú và ngạc nhiên vì đã nhận được một món quà như thế.

Ông Boast cũng không khác. Quà tặng cho ông là những bao che cườm tay được đan với những sọc nâu đỏ và xám. Chúng rất vừa vặn với cườm tay của ông ấy. Mẹ đan những bao tay này để dành tặng cho Bố nhưng cần phải có quà Giáng Sinh cho khách mà Mẹ lại không thể đan thêm kịp.

Bố nói những chiếc vớ mới rất cần cho Bố để chặn hơi lạnh thấm qua ủng. Và Bố ngắm say sưa chiếc cà-vạt mà Laura đã làm. Bố nói:

- Bố sẽ đeo chiếc cà-vạt này ngay sau bữa ăn sáng.

Rồi Bố tiếp:

- Nhờ George mà lúc này mình có thể đều ăn mặc đang hoàng vào dịp Giáng Sinh.

Mọi người đều kêu lên khi Mẹ mở chiếc tạp dề xinh xắn. Mẹ mặc ngay tức khắc và đứng thẳng cho tất cả cùng ngắm. Mẹ xem xét đường viền áo và mỉm cười với Carrie:

- Con viền khéo lắm, Carrie.

Rồi Mẹ lại cười với Laura:

- Các đường chun của Laura rất phẳng và khâu kĩ lắm. Đúng là một chiếc tạp dề xinh xắn.

Carrie kêu lên:

- Còn của Mary nữa! Mẹ hãy nhìn trong túi!

Mẹ lấy ra chiếc khăn tay. Mẹ hết sức ngạc nhiên với ý nghĩ là buổi sáng Mẹ vừa tặng chiếc khăn tay tốt nhất dùng cho ngày chủ nhật thì lập tức Mẹ lại được tặng một chiếc khăn tay. Hình như tất cả đều có sự sắp xếp trước dù rằng chẳng có ai sắp xếp gì. Dĩ nhiên không thể nói ra điều này với bà Boast. Mẹ chỉ ngắm chiếc khăn tay với đường viền tinh vi và nói:

- Đúng là một chiếc khăn tuyệt đẹp. Cảm ơn Mary!

Rồi mọi người trầm trồ đôi giày của Mary và về cách chế biến để có đôi giày từ những mảnh chăn đã rách. Bà Boast nói sẽ phải làm một đôi cho mình ngay khi có một tấm chăn rách.

Carrie đặt đôi bao tay của cô lên và vỗ nhẹ hai bàn tay:

- Đôi bao tay Mồng Bốn Tháng Bảy! Ôi, hãy coi đôi bao tay Mồng Bốn Tháng Bảy của em.

Sau đó tới Laura mở gói quà. Trong đó cũng là một chiếc tạp dề làm bằng cùng thứ vải tạp dề của Mẹ. Áo của Laura nhỏ hơn áo của Mẹ nhưng có hai túi và một lần gợn nhỏ bao quanh. Mẹ đã cắt áo từ một tấm màn che khác cho Carrie khâu và Mary viền những nếp xếp thành lần gợn. Suốt thời gian đó, Mẹ không hề biết việc Laura đang làm, còn Laura cũng không hề biết việc Mẹ làm. Mary và Carrie gần như nổ bùng ra vì nắm cả hai môi bí mật này.

- Ôi, cảm ơn Mẹ! Cảm ơn tất cả!

Laura nói trong lúc vuốt nhẹ lớp vải trắng với những cánh hoa li ti màu đỏ in rải rác.

- Những nếp xếp đường lằn hết sức tinh vi, Mary! Em cảm ơn chị!

Rồi tới phần đặc biệt hơn hết. Mọi người ngắm trong lúc Mẹ choàng chiếc áo khoác nhỏ màu xanh lên ngoài Grace và vuốt thẳng lại cổ áo bằng lông thiên nga. Mẹ đội tiếp chiếc mũ trùm đầu bằng lông thiên nga trắng tinh rất dễ thương lên mái tóc vàng óng của Grace. Mảng lụa lót màu xanh lơ quanh gương mặt Grace làm nổi bật cặp mắt sáng. Bé sờ lớp lông thiên nga mềm mại trên cườm tay và vẫy vẫy hai bàn tay, cười.

Bé xinh đẹp và hạnh phúc với các màu xanh, trắng, vàng, với nét linh hoạt, tươi tắn khiến tất cả ngây ra ngắm. Nhưng Mẹ không muốn làm hư bé bằng sự quá chú ý. Thế là, một lát sau, Mẹ dụ Grace cho cởi áo vả ra đem cất trong phòng ngủ.

Cạnh chiếc đĩa của Laura vẫn còn một gói khác và cô thấy Mary, Carrie và Grace cũng đều có một gói tương tự. Tất cả đồng loạt mở ra và đều thấy là một túi vải dày nhỏ màu hồng dày kẹo.

- Kẹo Giáng Sinh!

Carrie kêu lên và Laura, Mary cùng nói một lúc:

- Kẹo Giáng Sinh!

Mary hỏi:

- Làm thế nào mà kẹo Giáng Sinh tới đây được?

Bố nói:

- Sao, bộ ông già Noel không tới đây vào buổi tối trước Giáng Sinh hả?

Thế là gần như cùng một lúc, các cô đều nói:

- Ô, ông Boast! Cảm ơn ông! Cảm ơn ông bà Boast!

Rồi Laura gom tất cả giấy gói và giúp Mẹ đặt lên bàn một khay bột bắp chiên, một đĩa bánh qui nóng, một đĩa khoai tây chiên, một tô xốt cá thu và một đĩa thủy tinh đầy xốt táo khô.

Mẹ nói:

- Rất tiếc là tôi không có bơ. Con bò của chúng tôi cho ít sữa quá nên không làm bơ nổi.

Nhưng xốt cá thu kèm với bột bắp, khoai tây đã ngon tuyệt và không gì sánh bằng hương vị bánh qui nóng ăn với xốt táo. Bữa sáng như thế, y hệt ngày Giáng Sinh, chỉ đến mỗi năm một lần. Và vẫn còn bữa ăn trưa Giáng Sinh sẽ đến trong ngày.

Sau bữa ăn sáng, Bố và ông Boast dắt ngựa đi kiểm cổ xe của ông ấy. Hai người mang theo xềng để đào tuyết, giúp cho lũ ngựa có thể kéo xe lên.

Lúc đó Mary ôm bé Grace ngồi đung đưa trên ghế đu trong khi Carrie dọn giường, quét nhà còn Mẹ cùng Laura và bà Boast đeo tạp dề, xắn cao ống tay áo lên rửa chén đĩa và nấu bữa ăn trưa.

Bà Boast hết sức vui. Bà ấy luôn lưu ý tới mọi thứ và háo hức hỏi về cách Mẹ sắp xếp ra sao để được tốt đẹp như thế.

Bà ấy hỏi:

- Không có đủ sữa chua thì bằng cách nào mà vẫn làm được món bánh qui ngon mức đó, Laura?

Laura đáp:

- Dễ thôi, bà chỉ việc dùng bột chua.

Bà Boast chưa từng làm bánh qui bằng bột chua! Thật thú vị khi chỉ cho bà ấy. Laura lường mấy ly bột chua cho vào nước suối, muối, bột mì nhồi nhào thành bánh qui trên tấm ván.

Bà Boast hỏi:

- Nhưng làm thế nào để có bột chua?

Mẹ nói:

- Lúc đầu chỉ cần một ít bột mì vào nước ấm đựng trong vại và để im cho tới khi nó thành chua.

Laura tiếp:

- Sau khi đã dùng thì cần luôn luôn bớt lại một ít và bỏ vào đó những mẫu bánh qui vụn như thế này rồi cho thêm nước ấm.

Laura đổ vào một ít nước ấm và phủ một mảnh vải sạch cùng một chiếc đĩa lên miệng vại, nói tiếp:

- Đậy kín lại và để im trong một chỗ có hơi ấm.

Cô đặt chiếc vại về chỗ của nó trên giá bên lò, nói:

- Vậy là luôn có sẵn bột chua để dùng khi cần đến.

Bà Boast nói:

- Tôi chưa từng được ăn miếng bánh qui nào ngon hơn.

Với người khách dễ thương như thế, buổi sáng giống như chỉ dài chừng một phút. Bữa ăn trưa gần như đã sẵn sàng khi Bố và ông Boast trở về cùng với cỗ xe. Con thỏ kéch xù đang chuyển thành màu nâu trong lò hấp. Khoai tây luộc đang sôi và bình cà-phê đã sôi tăm phía sau lò bếp. Căn nhà sục nức mùi thơm của thịt nướng, bánh nóng và cà phê. Bố khịt khịt mũi khi bước vào nhà. Mẹ nói:

- Đừng lo, Charles. Anh chỉ nghĩ thấy cà phê những nước cũng đang sôi để pha trà cho anh.

Bố nói:

- Tốt! Trà chính là món uống của đàn ông khi trời lạnh.

Laura trải chiếc khăn bàn trắng sạch và đặt lên giữa bàn chiếc chén thủy tinh đựng đường, bình thủy tinh đựng đầy kem và cái cắm muỗng bằng thủy tinh đầy những chiếc muỗng bạc dựng đứng vừa với tầm tay. Quanh bàn, Carrie đặt dao, nĩa và chế đầy các ly nước trong khi Laura chắt một chồng đĩa ngay chỗ của Bố. Khi tất cả đã ngồi quanh bàn ăn, cô hào hứng đặt lên một chiếc thủy tinh đựng nửa trái hộp trong lớp xi rô vàng óng.

Bố và ông Boast đã rửa ráy và chải đầu xong. Mẹ đặt vào phòng chứa đồ ăn chiếc bình và chiếc chảo trống cuối cùng, quay lại giúp Laura với bà Boast chuyển mau những món ăn chót tới bàn. Rất nhanh, Mẹ và Laura bỏ những chiếc tạp dề làm việc và khoác những tấm tạp dề Giáng Sinh vào.

Mẹ lên tiếng:

- Tới thôi, bữa ăn đang chờ!

Bố nói:

- Tới, Boast! Ngồi xuống và ăn cho thật tình! Có cả kho thức ăn để nhồi vào một tách trà!

Phía trước là chiếc khay lớn với con thỏ nướng nằm giữa những đồng bánh nhồi hành đang bốc hơi.

Một bên khay là đĩa khoai tây nghiền chất cao và bên kia là một tô nước xốt màu sậm béo ngậy.

Thêm vào đó là những đĩa đầy bánh mì nóng, bánh qui nóng và một đĩa dưa leo ngâm dấm.

Mẹ rót trà và cà phê thơm ngát trong lúc Bố chắt thịt thỏ đang bốc hơi cùng với khoai tây, nước xốt lên từng chiếc đĩa.

Bố nói:

- Đây là lần đầu mình ăn bữa trưa Giáng Sinh bằng một con thỏ lớn. Trước đây mình sống ở những nơi có quá nhiều thứ thỏ này nên nó gần như là món ăn thường nhật và món ăn ngày Giáng Sinh phải là gà rừng.

Mẹ nói:

- Đúng đó, Charles và món thịt thỏ là món mình có nhiều nhất. Nhưng ở vùng đất của người da đỏ thì không có phòng chứa thức ăn của nhân viên dịch lộ để có đào và trái cây giâm.

Ông Boast nói:

- Đối với tôi thì hình như đây là món thịt thỏ ngon nhất mà tôi được ăn. Ngay cả nước xốt cũng rất tuyệt.

Mẹ lên tiếng nhún nhường:

- Cái đó là món nước xốt tuyệt nhất.

Nhưng bà Boast nói:

- Tôi đã biết do đâu mà món thịt thỏ này ngon như thế. Chị Ingalls đã ướp lên thịt thỏ những lát thịt heo ướp muối xắt mỏng khi đem nướng.

Mẹ nhìn nhận:

- Đúng là tôi đã làm thế. Tôi nghĩ rằng nhờ vậy có thể cải thiện mùi vị món ăn.

Tất cả đã qua lần tiếp thứ hai. Rồi Bố và ông Boast lấy lần thứ ba còn Mary, Laura, Carrie không từ chối nhưng Mẹ chỉ lấy thêm một miếng bánh nhồi và bà Boast chỉ ăn thêm đúng một chiếc bánh qui.

Bà ấy nói:

- Tôi no quá rồi, không thể ăn thêm nổi một miếng nào nữa.

Khi Bố lại thọc nữa vào khay thì Mẹ nhắc nhở:

- Hãy chừa bụng lại, Charles. Cả anh lẫn anh Boast.

Rồi Mẹ bước vào phòng chứa thức ăn mang ra món bánh thịt nhồi táo khô.

Bố nói:

- Bánh thịt nhồi!

Và ông Boast nói:

- Bánh thịt nhồi táo! Nhào tới thôi, tôi ước gì biết trước là có món này.

Tất cả ăn món bánh nhồi thịt một cách từ từ và Bố với ông Boast chia đôi phần bánh còn lại.

- Tôi không dám hy vọng còn có một bữa trưa Giáng Sinh nào ngon hơn.

Ông Boast nói và thở ra một hơi dài thoải mái:

Bố nói:

- Rồi! Đây là bữa trưa Giáng Sinh đầu tiên có người ăn trên vùng đất này. Tôi rất mừng là đã có một bữa ăn ngon. Mai đây chắc chắn là sẽ có rất nhiều người mừng Giáng Sinh ở quanh đây. Tôi chờ họ sẽ mang tới nhiều thứ hơn nhưng tôi không dám chắc họ có đầy đủ hơn so với chúng ta lúc này.

Một lát sau, Bố và ông Boast miễn cưỡng đứng lên và Mẹ bắt đầu dọn bàn. Mẹ nói với Laura:

- Mẹ rửa chén đĩa. Còn con lo giúp bà Boast sắp xếp mọi thứ.

Thế là Laura cùng Boast khoác áo, đội mũ, choàng khăn, mang bao tay bước ra ngoài trời chói sáng và lạnh như cắt. Cả hai cười đùa mở lối đi xuyên qua tuyết tới căn nhà nhỏ bên cạnh được dùng làm văn phòng của các nhân viên dịch lộ. Bố và ông Boast đang ở trước cửa nhà mang đồ trên cỗ xe xuống.

Căn nhà không có nền và nhỏ đến mức chỉ có thể kê vừa vặn một chiếc giường đôi. Bố và ông Boast kê chiếc lò bếp ở một góc nhà gần cửa ra vào. Laura giúp bà Boast mang nệm nhồi lông và những tấm

chăn phủ vào làm giường. Rồi cả hai kê bàn ăn sát khung cửa sổ đối diện với lò bếp và đẩy hai chiếc ghế vào gầm bàn. Chiếc rương của bà Boast đặt chen giữa bàn ăn và giường làm một chỗ ngồi khác. Phía trên lò bếp là một chiếc giá và bên cạnh lò là một cái thùng để đựng bát đĩa. Căn phòng chỉ còn lại một khoảng đủ để mở cánh cửa ra vào tới sát chiếc bàn ăn.

Bố nói, khi mọi việc đã xong:

- Rồi! Bây giờ thì anh chị định cư. Bốn người chúng ta không thể ở đây nhưng còn dư phòng ở một căn nhà khác là sở chỉ huy. Anh nghĩ thế nào về một ván cờ, Boast?

Bà Boast nói:

- Các anh đi quanh một lúc đi. Laura ở lại đây với tôi.

Khi hai người đi rồi, bà Boast lấy từ dưới đồng đĩa ra một túi giấy đầy căng. Bà ấy nói với Laura:

- Bắp rang! Rob không hề biết là tôi mang bắp theo.

Cả hai lên mang chiếc túi lên căn nhà và giấu trong phòng cất thức ăn rồi thì thăm với Mẹ. Một hồi sau, khi Bố và ông Boast đang cúi đầu vào ván cờ thì mọi người đun nóng mỡ trong chiếc ấm sắt một cách lặng lẽ rồi trút vào đó một nắm bắp rang. Ngay tiếng nổ đầu tiên, Bố lập tức ngó quanh. Bố kêu lên:

- Bắp rang! Tôi không được nhai bắp rang từ lâu... Nếu tôi biết là anh mang theo bắp rang thì tôi đã lòi ra từ lâu rồi, Boast.

Ông Boast nói:

- Tôi đâu có mang bắp theo.

Rồi ông kêu lên:

- Nell, em lưu manh nghe!

- Hai anh cứ việc đánh cờ đi.

Bà Boast lên tiếng, cặp mắt xanh lơ của bà ấy như cười với chồng và tiếp:

- Hai anh quá bận nên khỏi cần lưu ý tới chúng tôi.

Mẹ nói:

- Đúng đó, Charles! Chúng tôi không muốn quấy rối ván cờ của các anh.

Bố nói:

- Bằng mọi cách, tôi sẽ thắng anh.

Ông Boast cãi lại:

- Anh chưa thắng đâu.

Mẹ trút những hạt bắp trắng như tuyết vào một chảo sữa và Laura cẩn thận nêm muối. Mấy người rang thêm một ấm đầy nữa và chiếc chảo không thể chứa thêm được. Lúc đó, Mary cùng Laura và Carrie có một đĩa đầy những hạt bắp giòn tan thơm phức còn Bố Mẹ và ông Boast ngồi quanh chiếc chảo vừa nhai bắp và trò chuyện, cười đùa cho tới giờ đi lo các việc thường lệ, tới cả giờ ăn tối và cả lúc Bố

chơi đàn.

Laura nghĩ:

- Mỗi ngày Giáng Sinh đều tuyệt hơn Giáng Sinh năm trước. Mình đoán phải như thế vì mình vẫn đang lớn lên.

22- NHỮNG NGÀY ĐÔNG HẠNH PHÚC

Cảm giác ngày Giáng Sinh còn kéo dài nhiều ngày. Mỗi buổi sáng, bà Boast lo bữa ăn sáng thật nhanh và tới tiêu thời giờ với “mấy cô gái khác” như bà ấy nói. Bà ấy luôn vui vẻ, thích thú và luôn duyên dáng với mái tóc đen mềm mại, cặp mắt xanh lơ hom hình, đôi má ửng sáng rạng rỡ.

Tuần lễ đầu tiên có nắng thì gió ngưng và nội sáu ngày, tuyết đã tan hết. Đồng cỏ phô ra một màu nâu tro trụi và bầu không khí ấm áp giống như có mùi sữa. Bà Boast nấu bữa ăn trưa mừng Năm Mới. Bà ấy nói:

- Tất cả phải quây quần trong cái chỗ tí hon của tôi một lần.

Bà ấy nhờ Laura phụ giúp mọi việc. Cả hai đặt bàn ăn lên trên giường để mở hết cánh cửa ra vào áp sát vách. Rồi bàn ăn được kê lại ở chính giữa nhà. Một góc bàn ăn gần đụng vào lò bếp còn đầu kia thì gần như áp sát giường. Nhưng vẫn còn khoảng trống cho mọi người bước vào theo hàng một và ngồi quanh bàn. Bà Boast ngồi bên lò bếp để lo tiếp thức ăn được đặt trên lò.

Trước tiên là món súp sò. Suốt đời mình, Laura không bao giờ còn được nếm một món nào ngon bằng cái món sữa nóng đượm hải vị thơm ngát đó kèm với lớp kem đầy những đốm vàng cùng những chấm hạt tiêu màu đen rắc bên trên và những con sò đóng hộp nhỏ ở bên dưới. Cô húp thật chậm từng muỗng cố giữ cho cái hương vị đó đọng thật lâu trên lưỡi.

Ăn kèm với theo món xúp này còn có những chiếc bánh qui lát nhỏ hình tròn. Bánh qui lát tương tự như loại bánh-qui-búp-bê nhưng ngon hơn.

Khi những giọt súp cuối cùng đã hết và những chiếc bánh qui lát cuối cùng đã được phân chia thì tới phiên món bánh qui nóng ăn với mật và xốt dâu rừng khô. Sau đó là một chảo đầy bắp rang muối giòn tan vẫn còn nóng hổi.

Đó là bữa ăn trưa đón mừng Năm Mới. Bữa ăn nhẹ nhàng nhưng thật no nê. Bữa ăn còn có vẻ kiêu cách vì có những thứ mới lạ và cách tiếp món ăn rất thanh nhã trên những chiếc đĩa xinh xắn và chiếc khăn trải bàn mới toanh của bà Boast

Sau bữa ăn, tất cả cùng ngồi nói chuyện trong căn nhà nhỏ đầy khí trời nhẹ nhàng và phía ngoài khung cửa mở, đồng cỏ màu nâu kéo xa tới tận chỗ nền trời xanh nhạt uốn cong xuống.

Bố nói:

- Tôi chưa từng được nếm một món mật ngon hơn, Boast ạ. Tôi mừng là anh đã mang được nó từ Iowa tới đây.

Mẹ nói:

- Cả món sò nữa. Tôi không biết bao giờ tôi mới thiết nổi một bữa ăn trưa như thế này.

Bố nói:

- Đây là sự mở đầu tốt đẹp cho năm 1880. Những năm bảy mươi đã không tệ lắm, nhưng những năm tám mươi có vẻ sẽ khá hơn. Nếu đây là một mẫu mực cho mùa đông ở Dakota thì tất cả chúng ta đã may mắn tới được miền tây.

Ông Boast tán đồng:

- Đây là một xứ rất tuyệt. Tôi mừng vì đã lo xong thủ tục trên một trăm sáu mươi mẫu đất và tôi mong an cũng sẽ có như thế, Ingalls.

Bố nói:

- Tôi đã có đất trước khi tôi già thêm được một tuần lễ. Tôi đang chờ sở điền địa ở Brookings mở cửa để tiết kiệm một tuần lễ đi về tới Yankton. Người ta bảo sở điền địa Brookings sẽ mở cửa vào ngày đầu năm và với thời tiết này, tôi sẽ lên đường vào sáng mai, nếu Caroline nói được.

Mẹ nói một cách thản nhiên:

- Em chấp thuận, Charles.

Mắt Mẹ và cả gương mặt Mẹ rạng rỡ nét vui vì bây giờ thì Bố đã chắc chắn có một trang trại trong thời gian không xa.

Bố nói:

- Vậy là xong. Không phải tôi nghĩ nếu chậm quá sẽ có điều gì nguy hiểm nhưng cần dứt điểm sớm cho rồi.

Ông Boast nói:

- Càng sớm càng tốt, Ingalls. Tôi nói với anh rằng anh chưa có ý niệm rõ rệt về điều mà cuộc xô tới đây sẽ đem đến vào mùa xuân này.

Bố đáp:

- Tốt, không ai ở đó sẽ nhanh hơn tôi. Khởi hành trước lúc mặt trời mọc thì tôi sẽ có mặt tại sở điền địa sớm sau buổi sáng mai. Như vậy, nếu anh chị muốn gửi thư về Iowa thì tôi sẽ mang theo và gửi ở bưu điện Brookings.

Bữa ăn đón mừng Năm mới chấm dứt như thế. Bà Boast và Mẹ viết thư vào buổi chiều hôm đó, Mẹ còn lo gói cho Bố một phần ăn trưa để mang theo. Nhưng buổi tối, gió nổi lên cuốn theo đầy tuyết và sương giá lại bắt đầu bò trên các ô kính cửa sổ.

Bố nói:

- Loại thời tiết này thì không thể đi đâu được. Nhưng đừng lo về nông trại, Caroline. Anh sẽ lo xong.

Mẹ đáp:

- Dạ, em biết là anh lo được mà, Charles.

Trong thời gian có bão, Bố lo những chiếc bẫy rập và căng các bộ da để hong khô. Ông Boast thì tới chỗ hồ Henry kéo những cụm cây về chẻ củi để đốt vì ông không có than. Mỗi ngày, bà Boast vẫn tới chơi.

Thường khi nắng lên, bà ấy cùng Laura và Carrie bọc kỹ trong quần áo ấm cùng nhau đùa giỡn đám tuyết dày. Họ vật lộn, rượt đuổi, ném những trái banh tuyết và có ngày còn nặn một người tuyết. Tay trong tay, cả ba chạy và lướt trên mặt hồ Nước Bạc giữa cái lạnh như cắt, Laura chưa khi nào được cười đùa nhiều như thế.

Một buổi chiều sau khi trượt băng, họ trở về trễ gần hột hơi nhưng ấm áp. Bà Boast nói:

- Laura, ghé qua nhà tôi một lát đã.

Laura đi theo và bà Boast cho cô thấy một chồng báo cao ngất. Những tờ báo New York Ledgers này được bà ấy mang từ Iowa tới. Bà ấy nói:

- Cháu có thể lấy tùy sức mà ôm. Khi nào đọc xong thì đem trả lại rồi lấy tiếp những tờ khác.

Laura chạy về nhà với một ôm báo. Cô chạy ào vào nhà và thả hết vào lòng Mary. Cô kêu lớn:

- Coi này, Mary! Cui em mang gì về này! Những câu chuyện! Tất cả đều là chuyện!

Mary nói một cách háo hức:

- Ô, mau lên, đi lo cho xong buổi tối rồi cùng đọc.

Nhưng Mẹ nói:

- Khởi cần nghỉ tới công việc, Laura! Đọc đi thôi!

Thế là trong lúc Mẹ và Carrie lo bữa tối, Laura bắt đầu đọc cho tất cả cùng nghe một câu chuyện kì lạ về những người lùn cùng hang động của những bọn cướp và một cô gái đẹp bị lạc trong các hang động đó. Cô đọc đến đoạn căng thẳng nhất thì thấy đột ngột xuất hiện mấy chữ “còn tiếp” và, không còn một lời nào khác về câu chuyện nữa.

Mary rên rỉ:

- Ôi, tiếc thật! Mình không thể nào biết cô gái đó sẽ gặp chuyện gì. Laura, do đâu mà em cho rằng họ chỉ in có phần đó của câu chuyện.

Laura hỏi:

- Mẹ, tại sao người ta làm thế?

Mẹ nói:

- Họ không làm vậy đâu. Hãy tìm trong tờ báo kế tiếp.

Laura tìm trong tờ báo sau, tờ sau rồi tờ sau nữa. Cô kêu lên:

- Ô, đây rồi! Đây nữa, đây nữa. Có cả đóng cả đây rồi, Mary! Đến đây mới có chữ “Hết”.

Mẹ nói:

- Đó là một truyện dài liên tục.

Laura và Mary chưa từng nghe nói tới một truyện dài liên tục nhưng Mẹ biết.

Mary lên tiếng một cách hài lòng:

- Tốt rồi. Vậy thì mình để dành phần tiếp cho ngày mai. Mỗi ngày mình chỉ đọc một đoạn để câu chuyện sẽ kéo dài hơn.

Mẹ nói:

- Các con của Mẹ thật khôn ngoan.

Vậy là Laura không thể nói ý của cô muốn đọc càng nhanh càng tốt. Cô cẩn thận cất những tờ báo đi.

Mỗi ngày cô đọc thêm một đoạn và sau đó tất cả đều tự hỏi vào ngày tới sẽ có chuyện gì xảy ra với cô gái đẹp kia.

Vào những ngày bão, bà Boast mang những món đồ khâu hoặc đan qua và đó là những ngày đọc báo và chuyện trò ấm cúng. Một bữa, bà Boast nói về những cái được gọi là kệ tháp. Bà ấy nói ở Iowa, mọi người đều làm những cái kệ tháp và chỉ cho các cô cách làm.

Thế là Laura nói Bố đóng cho một cái giá ba góc ghép vừa khít vào một góc nhà. Bố làm cái giá có năm tầng khác cỡ, tầng rộng nhất ở dưới cùng, tầng nhỏ nhất ở trên đầu được gắn chặt với nhau bằng những tấm ván hẹp. Khi Bố làm xong, cái kệ tháp vừa khít một góc phòng và đứng vững chãi trên ba chân. Đầu giá chỉ cao vừa với tầm với của Mẹ.

Rồi bà Boast cắt một tấm màn che bằng giấy bồi treo từ cạnh này qua cạnh khác của một ngăn giá. Bà ấy cấy phía dưới giấy bồi một đường viền vỏ sò với những nếp uốn lớn ở giữa và nhỏ dần ở hai bên. Những miếng giấy bồi với các đường viền vỏ sò vừa với kích thước của những ngăn giá từ rộng ở dưới đáy tới nhỏ ở trên đầu.

Kế tiếp, bà Boast còn chỉ cách gấp và gấp những góc vuông nhỏ bằng giấy bao nền. Các cô gấp từng góc vuông rồi bắt chéo lại và ép cho thẳng. Khi gấp xong mười hai góc vuông, bà Boast chỉ cho Laura cách khâu lại thành hàng trên tấm giấy bồi cho gần sát nhau và những mũi nhọn hướng xuống. Mỗi hàng đều gồi lên hàng ở bên dưới và mỗi mũi nhọn phải nằm giữa hai mũi nhọn ở hàng dưới, tất cả các hàng phải uốn theo đường cong của những đường viền vỏ sò.

Trong lúc làm việc trong căn nhà gọn ghẽ, ấm áp, họ kể chuyện, ca hát và chuyện trò. Mẹ và bà Boast nói rất nhiều về những nông trại. Bà Boast đã có đủ hạt giống cho hai thửa ruộng nên bà ấy nói sẽ chia bớt cho Mẹ và Mẹ không còn lo về hạt giống nữa. Khi thị trấn được xây dựng có thể hạt giống sẽ bán trong thị trấn nhưng cũng không cần. Vì bà Boast đã mang theo rất nhiều từ vườn của mấy người anh ở Iowa.

Mẹ nói:

- Tôi hết sức biết ơn khi được định cư xong. Đây là lần di cư cuối cùng của chúng tôi. Ingalls đã đồng

ý như thế từ trước khi chúng tôi rời Minnesota. Các con tôi sẽ được đi học và sống theo cung cách văn minh.

Laura không rõ là cô có muốn định cư hay không. Khi cô đi học thì cô sẽ phải đi dạy học và thà rằng nghĩ tới một điều gì khác. Thà rằng cô phải cất tiếng hát còn hơn là nghĩ tới mọi thứ. Cô có thể làm nhảm hát khe khẽ để không cắt ngang câu chuyện và thường thì sau đó, Mẹ cùng bà Boast, Mary và Carrie đều hát theo cô. Bà Boast dạy cho các cô hai bài hát mới. Laura rất thích bài “lời Khuyên Của Kẻ Lang Thang”.

Đừng tin gã, hỡi cô nàng duyên dáng

Dù gã thì thâm diệu ngọt nỉ non

Đừng bận tâm vì gã đang quì gối

Và buông lời tha thiết nài xin

Nàng tươi mát như gió lành sáng sớm

Không một gợn mây, hạnh phúc tràn dâng

Quên gã đi, hỡi cô nàng duyên dáng

Ráng lắng nghe lời của kẻ lang thang

Bài hát kia là “*Khi Anh Hai Mươi Một và Em, Nell, Vừa mười Bảy*”. Đây là bài hát mà ông Boast thích nhất. Ông đúng hai mươi một tuổi khi gặp bà Boast, và bà ấy vừa tròn mười bảy. Tên thật của bà ấy là Ella, nhưng ông Boast gọi bà ấy là Nell.

Cuối cùng, năm tám giấy bồi đã được phủ vừa vặn bằng những hàng giấy có mũi nhọn gổ lên nhau và không lộ ra một mũi khâu nào, ngoại trừ những mũi khâu dọc theo phía trên của hàng trên đầu. Lúc đó, bà Boast khâu một dải giấy màu nâu ở phía trên và gấp lại để che kín đường chỉ.

Công việc chót là đóng mỗi tấm giấy bồi vào ngăn giá phù hợp. Những đường viền vỏ sò cứng được phủ kín bằng những mũi nhọn nhỏ bằng giấy cứng treo một cách cứng đơ. Bó cẩn thận sơn toàn thể chiếc kệ tháp cùng tất cả những mũi giấy với màu nâu xám. Khi sơn khô, chiếc kệ tháp được đặt trong góc sau ghế của Mary.

Bố nói:

- Chiếc kệ tháp là như thế.

Mẹ nói:

- Này, nó không đẹp hả?

Bố nói:

- Đây là một thứ đơn giản.

Mẹ nhắc Bố:

- Bà Boast bảo đây là một thứ mới ở Iowa.

Bố nhìn nhận:

- Đúng, chị ấy phải biết rõ điều đó. Và, ở Iowa chẳng có thứ gì là quá tốt đối với em, Caroline. Thời điểm tuyệt nhất với mọi người vẫn là sau giờ ăn tối. Mỗi tối Bố đều chơi đàn và lúc này sang sảng giọng ca của ông bà Boast. Một cách tươi vui, Bố đàn và hát:

Khi trẻ trung ngang dọc

Ta vùng tiền mua vui

Đời sao mà đẹp thế

Đời bay bổng tuyệt vời

Rồi có nàng bên cạnh

Ta với nàng chung đôi

Nàng là nguồn hạnh phúc

Cõi tiên giữa cuộc đời.

Đoạn tiếp của bài ca lại nói nang không phải là người vợ hiền nên không bao giờ Bố hát tiếp đoạn này.

Mắt Bố long lanh nhìn Mẹ trong lúc tiếng nhạc như cười vui, bỗng cao tới chóng mặt rồi Bố hát:

Nàng là một chiếc bánh

Billy! Billy ơi!

Nàng là một chiếc bánh

Billy thương nhất đời

Nàng là một chiếc bánh

Chỉ trong chợ mắt thôi

Nhưng nàng bé bỏng mãi

Để bên ta không rời

Tiếng nhạc chuyển sang vui nhộn âm ỉ trong khi chỉ có Bố và ông Boast cùng hát:

Cá cược vào con ngựa cái đuôi cộc

Cá cược vào con ngựa xám, bạn ơi!

Ngay cả trong những bài hát, Mẹ cũng không muốn nhắc tới bài bạc nhưng ngón chân Mẹ không thể ngưng đập khi Bố chơi khúc nhạc này.

Rồi mỗi buổi chiều, tất cả lại hát xoay vòng. Giọng cao nam của ông Boast mở đầu “*Ba con chuột mù!*” Và kéo dài trong lúc giọng nữ trầm của bà Boast cất lên “*Ba con chuột mù!*”. Rồi khi giọng bà ấy ngân dài thì giọng trầm nam của Bố nói theo “*Ba con chuột mù!*” Tiếp tới là giọng nữ cao của Laura giọng nữ trầm của Mẹ rồi tới Mary và Carrie. Khi ông Boast hát tới câu cuối, ông ấy lại bắt đầu ngay trở lại không ngưng nghỉ và mọi người đều lần lượt hát theo:

Ba con chuột mù! Ba con chuột mù!

Chạy theo sau một bà chủ trại

Dao bà chặt đứt đuôi tuốt luốt

Chuyện ra sao, ai biết gì không

Về ba con chuột mù đuôi cụt!

Tất cả cứ hát cho tới khi một người bật cười và bài hát chấm dứt rời rạc trong sự hụt hơi và những tiếng cười. Rồi Bô chơi tiếp một vài điệu ca cổ “để ru ngủ” như Bô nói:

Cô gái Nellie qua đời hồi tối

Chuông từng hồi báo tử ngân vang

Người đẹp Nell dễ thương không còn nữa

Cố nhân thành xa cách vô vàn

Và:

Bạn nhớ chẳng một giai nhân hiền dịu

Được gọi tên Alice mắt nâu

Rơi nước mắt khi bạn cười mơn trớn

Và sợ run khi bạn thoáng u sầu

Rồi:

Trong đêm đen lặng lẽ

Giấc ngủ thành câm lặng

Kỉ niệm xưa ngọt dịu

Bình sáng khắp trời đông

Laura chưa bao giờ sung sướng như thế, nhưng không rõ vì sao cô luôn thấy sung sướng nhất vào lúc tất cả mọi người cùng hát:

Này dốc đất bờ cao thân thiết

Làm sao hoa bình nở thắm tươi?

Này chim non làm sao riu rít

Khiến cho ta chẳng dám xa rời?

23- TRÊN ĐƯỜNG PILGRIM

Một tối chủ nhật, cây đàn của Bô đang chơi một điệu ca dành cho ngày chủ nhật và tất cả mọi người đang cùng hát say sưa:

Khi đón niềm vui trong ngôi nhà êm ấm

Cất tiếng ca vang khúc nhạc tuyệt vời

Quên lãng được chẳng những dòng nước mắt

Đang đau buồn tuôn chảy giữa đơn côi?

Hãy mở bàn tay...

Tiếng đàn đột ngột dừng lại. Từ phía ngoài một giọng ca sang sảng cất lên:

...nâng dắt người đang mệt mỏi.

Hãy mở bàn tay nâng dắt người vất vả đường dài.

Cây đàn như kêu lên kinh ngạc khi Bố buông nó xuống mặt bàn, vội vã bước ra cửa. Hơi lạnh ủa vào và cánh cửa đóng sập lại. Phía ngoài nổi lên những giọng nói oang oang rồi cánh cửa mở tung và hai người đàn ông phủ đầy tuyết chuệnh choạng bước vào có Bố đi theo sau nói:

- Tôi ra lo cho mấy người đánh xe rồi trở vào ngay.

Một trong hai người đàn ông cao và gầy. Giữa mũ và khăn choàng của ông ta, Laura nhìn thấy một cặp mắt xanh hiền từ. Trước khi cô kịp biết mình cần làm gì thì cô đã nghe chính mình hét lên:

- Cha Alden! Cha Alden!

Mẹ cũng kêu lên:

- Không tin nổi là Cha Alden! Cha Alden thật sao!

Ông ta nhắc chiếc mũ ra khỏi đầu và lúc này tất cả có thể thấy rõ cặp mắt dễ thương cùng mái tóc màu nâu sậm.

Mẹ nói:

- Thật mừng khi gặp lại Cha, Cha Alden! Cha lại gần lò sưởi đi! Thật bất ngờ hết sức!

Cha Alden nói:

- Tôi còn bất ngờ hơn mọi người nữa, chị Ingalls. Tôi đã rời khỏi những người thân thuộc định cư ở vùng suối Plum. Tôi không hề nghĩ anh chị lại rời về miền tây và để các cô gái quê nhỏ bé của tôi lớn lên thành các quý bà ở đây.

Laura không nói được một lời nào. Niềm vui được thấy lại Cha Alden đã chặn nghẹn họng cô. Nhưng Mary lên tiếng một cách lễ phép:

- Rất mừng được gặp lại Cha, thưa Cha.

Mắt Mary sáng lên nét vui mừng nhưng cặp mắt của cô vẫn đờ đẫn. Cặp mắt đó khiến Cha Alden kinh ngạc. Cha nhìn Mẹ thật nhanh rồi lại nhìn Mary.

Mẹ nói:

- Đây là ông bà Boast, láng giềng của chúng tôi. Đây là Cha Alden.

Cha Alden:

- Tất cả quý vị đều đang hát rất hay khi chúng tôi tới đây.

Ông Boast lên tiếng:

- Chính Cha cũng có giọng hát rất hay, thưa Cha.

Cha Alden nói:

- Ô, không phải tôi hát nổi theo đâu. Đây mới là người đó, Scotty. Tôi quá lạnh phải nhờ bộ râu đỏ của ông ấy sưởi ấm. Đây là Cha Stuart, đây là những người bạn cũ hiền lành của tôi và các bạn của họ nên tất cả chúng mình đều là bạn của nhau.

Cha Stuart trẻ tới mức không lớn hơn một thiếu niên bao nhiêu. Mái tóc ông ấy đỏ như lửa, mặt cũng ửng đỏ vì lạnh và cặp mắt màu xám nhạt long lanh.

- Laura, bày bàn đi.

Mẹ khẽ nói và buộc tấm tạp dề. Bà Boast cũng mang tạp dề và tất cả đều bận rộn coi lửa, nấu nước sôi pha trà, làm bánh, chiên khoai trong lúc ông Boast nói chuyện với khách vẫn đang đứng hơ ấm bên lò bếp. Bố từ nhà chuồng trở về cùng với hai người đàn ông là chủ xe ngựa. Họ là các chủ trại đang trên đường tới định cư ở vùng sông Jim.

Laura nghe thấy Cha Alden nói:

- Hai chúng tôi chỉ là khách đi đường. Chúng tôi nghe nói có một thị trấn tên là Huron là một khu định cư trong vùng sông Jim. Hiệp hội Truyền Giáo Địa Phương gửi chúng tôi tới xem xét đất đai và chuẩn bị để khởi công xây cất một nhà thờ tại đó.

Bố nói:

- Tôi đoán sẽ có một thành phố xuất hiện trên nền đường sắt. Nhưng tôi chưa hề nghe nhắc tới có một công trình xây dựng nào ngoại trừ một quán rượu.

Cha Alden trả lời một cách vui vẻ:

- Có nhiều lí do thúc đẩy nên xây dựng một nhà thờ.

Sau khi bữa ăn tối đãi khách chấm dứt. Cha tới trước cửa phòng chứa thức ăn, nơi Mẹ và Laura đang rửa chén đĩa. Cha cảm ơn Mẹ về những món ăn tối ngon miệng rồi nói:

- Chị Ingalls, thật tình tôi rất buồn về tai hoạ đã đến với Mary.

Mẹ đáp một cách buồn bã:

- Dạ, thưa Cha. Nhiều khi thật khó thuận tòng ý của Chúa. Khi ở suối Plum, tất cả chúng tôi đều mắc chứng sốt tinh nhiệt huyết và xoay sở khó khăn trong một thời gian. Tôi phải cảm ơn vì tất cả lũ nhỏ đã cùng chia sẻ với chúng tôi. Mary chính là niềm an ủi lớn lao với tôi đó, Cha Alden. Cháu chưa từng than thở một lần nào.

Cha Alden nói:

- Mary là một con người hiếm có và là một bài học cho tất cả chúng ta. Chúng ta cần nhớ rằng người mà Chúa thương yêu nhất sẽ được Chúa thử thách nhiều nhất và một tinh thần dũng cảm sẽ biến tất cả những nỗi đau đớn của chúng ta thành những điều tốt lành. Tôi không rõ chị và anh Ingalls có biết là hiện có rất nhiều trường dành cho người bị khiếm thị. Ngay tại Iowa cũng có một trường.

Mẹ nắm chặt một mép chảo và gương mặt Mẹ khiến Laura kinh ngạc. Giọng nói nhỏ nhẹ của Mẹ như bị nghẹn lại và háo hức:

- Có tồn kém nhiều không ạ?

Cha Alden đáp:

- Tôi không rõ, chị Ingalls. Tôi sẽ hỏi rõ giúp chị nếu chị cần.

Mẹ nuốt nước miếng và tiếp tục rửa chén. Mẹ nói:

- Chúng tôi không có đủ khả năng để lo việc đó. Nhưng có lẽ sau này... nếu không tồn kém lắm, chúng tôi có thể sẽ xoay sở vào một lúc nào đó. Tôi vẫn luôn mong Mary được học hành.

Tim Laura đập dồn dập. Cô có thể cảm thấy nhịp tim dội lên ngang họng và những ý nghĩ chạy tán loạn vụt bay hết khỏi đầu khiến cô không nhận rõ đó là những gì.

Cha Alden nói:

- Cần trợn tin nơi Chúa lòng lành đối với chúng ta. Sau khi chị rửa đĩa xong, tất cả chúng ta nên có một buổi cầu nguyện ngắn không?

Mẹ nói:

- Dạ, thưa Cha. Tôi rất thích thế. Tôi bảo đảm là tất cả chúng tôi cũng vậy.

Sau khi rửa xong chén đĩa, Mẹ và Laura rửa tay rồi cởi bỏ tạp dề, vuốt tóc lại. Cha Alden và Mary đang trò chuyện sôi nổi trong khi bà Boast ẩm bé Grace còn ông Boast cùng hai người chủ trại đang nói với Cha Stuart và Bố về các thứ lúa mì, lúa mạch mà Bố dự tính trồng ngay khi vỡ đất xong. Khi Mẹ bước vào, Cha Alden đứng lên nói tất cả hãy cùng ngồi lại cầu nguyện trước khi đi ngủ.

Mọi người đều quì xuống bên cạnh ghế và Cha Alden cầu xin Chúa trời, người hiểu rõ mọi tâm tư và ý nghĩ thầm kín của họ, hãy soi sáng cho họ, tha thứ cho họ mọi lỗi lầm và dịu dặt họ cư xử hợp lẽ. Gian phòng im ắng khi Cha lên tiếng. Laura cảm thấy mình giống như cỏ khô bụi bặm trong một cơn hạn hán và sự im ắng kia là một trận mưa mát rượi nhẹ nhàng rơi xuống. Đó thực sự là một sự nghỉ ngơi. Mọi thứ lúc này đều thành đơn giản và cô cảm thấy bình thản, mạnh mẽ. Cô vui mừng vì mình sẽ được chăm chỉ làm việc và không cầu mong một điều gì ngoài việc Mary có thể tới trường.

Sau đó ông bà Boast cảm ơn Cha Alden và về nhà còn Laura cùng Carrie bỗng bé Grace lên gác. Mẹ sửa soạn chỗ nằm bên cạnh lò bếp.

Mẹ xin lỗi:

- Chúng tôi chỉ có một chiếc nệm và sợ rằng không có đủ chăn phủ ấm.

Cha Alden nói:

- Đừng bận tâm, chị Ingalls. Chúng tôi sẽ dùng áo khoác của mình.

Cha Stuart nói:

- Tôi chắc chắn là chúng tôi đã được đầy đủ lắm rồi. Thật mừng vì chúng tôi đã gặp được anh chị ở đây. Chúng tôi đã nghĩ là phải đi không ngừng tới Huron trước khi nhìn thấy ánh đèn và nghe thấy tiếng hát của mọi người.

Trên gác, Laura giúp Carrie cởi nút áo trong bóng tối. Cô đặt chiếc bàn ủi hơi nóng gần bàn chân của

Mary. Khi đã nằm sát nhau ấm áp dưới những lớp chăn phủ lạnh như băng, các cô nghe thấy Bố và khách vẫn cười nói quanh lò bếp.

Mary thì thầm:

- Laura, Cha Alden nói với chị là có những trường học dành cho người mù.

Carrie thì thào:

- Cái gì dành cho người mù?

Laura thì thào:

- Trường học, chỗ người ta dạy học đó.

Carrie hỏi:

- Người ta làm thế nào nhỉ? Em nghĩ là chị phải đọc, phải học.

Mary nói:

- Chị không biết. Nhưng chị chắc khó tới nỗi đó. Việc đó tốn kém lắm. Chị không cho rằng mình còn có một dịp may nào nữa.

Laura thì thào:

- Mẹ biết. Cha Alden cũng đã nói với Mẹ. Có thể chị sẽ tới đó, Mary. Em mong như thế.

Cô hít một hơi thật sâu rồi hứa:

- Em sẽ đi học chăm chỉ để có thể đi dạy và giúp phần nào.

Buổi sáng, giọng nói của khách và tiếng đĩa va chạm đánh thức Laura. Cô lao khỏi giường, thay đồ rồi vội vã xuống nhà giúp Mẹ.

Ngoài trời khô và lạnh. Nắng xối trên những khung cửa sổ đọng sương nhưng trong nhà mọi người đều ấm áp, vui vẻ. Khách dùng bữa điểm tâm hết sức ngon lành! Mọi món ăn đều được khen ngợi. Những chiếc bánh qui tan ra nhẹ nhàng, những miếng khoai tây chiên nâu bóng bên món thịt băm hoàn hảo, những lát thịt heo ướp muối xắt mỏng giòn rụm thêm món nước sốt đặc như kem sậm màu quyến rũ.

Lại có cả món xi-rô nóng và tràn trề nước trà đang bốc hơi thơm ngát.

Cha Stuart nói:

- Món thịt ngon tuyệt. Tôi biết đây chỉ là món thịt heo ướp muối nhưng tôi chưa bao giờ thấy nó ngon như thế. Chị có thể cho biết cách chị nấu ra sao không, chị Ingalls?

Mẹ có vẻ ngạc nhiên và Cha Alden giải thích:

- Scotty sẽ tới phục vụ trong phái bộ truyền giáo ở đây. Tôi chỉ có mặt vào lúc ông ấy bắt đầu thôi. Ông ấy sẽ sống một mình và phải tự lo nấu nướng.

- Cha biết cách nấu nướng chứ, Cha Stuart?

Mẹ hỏi và ông ấy đáp là sẽ học bằng cách thực nghiệm. Ông ta có mang theo nhiều thứ như đậu, bột, muối, trà và thịt heo ướp muối.

Mẹ nói:

- Món thịt đỏ nấu rất dễ. Chỉ cần xắt lát mỏng cho vào nước và đun sôi vừa phải. Khi nước sôi vừa độ thì lấy thịt ra, lăn với bột rồi chiên cho vàng sậm. Lấy thịt đã chiên giòn đặt lên khay và rưới mỡ lên. Tiết kiệm mỡ thì dùng bơ. Sau đó, xào một ít bột với mỡ trong chảo chiên, xối lên một ít sữa và khuấy đều cho tới lúc sôi thì sẽ có nước xốt.

Cha Stuart nói:

- Chị có ý nghĩ ghi lại những điều này không? Cần bao nhiêu bột và bao nhiêu sữa?

- Chúa ơi!

Mẹ nói:

- Tôi không bao giờ đo lường nhưng tôi nghĩ là có thể nhắm chừng.

Mẹ lấy một mảnh giấy và cây viết nhỏ có quăn viết cẩn xà cừ của Mẹ cùng lọ mực rồi viết lại cách nấu các món thịt heo ướp muối chiên và nước xốt, cách làm bánh qui bằng bột chua, cách nấu xúp đậu và cách làm món đậu hấp trong lúc Laura dọn sạch bàn thật nhanh còn Carrie chạy đi mời ông bà Boast tới dự buổi lễ thuyết giảng.

Có một buổi lễ vào sáng thứ hai thì hình như không ổn lắm, nhưng khách cần đi dứt đoạn chót của cuộc hành trình tới Huron và không ai muốn bỏ lỡ dịp may được nghe một bài thuyết giảng.

Bổ đàn cho mọi người cùng hát một bản thánh ca. Cha Stuart với tờ giấy ghi cách nấu các món ăn của Mẹ trong túi, đọc một đoạn cầu nguyện ngắn cầu xin sự dẫn dắt cho mọi nỗ lực của họ. Rồi Cha Alden đi vào bài thuyết giảng. Sau đó, tiếng đàn tươi vui ngọt ngào của Bố trỗi lên và tất cả cùng hát:

Xa xa kia là đất lành hạnh phúc

Các thánh rạng ngời trong ánh sáng chói chang

Cùng lắng nghe tiếng thiên thần ca hát

Ngợi ca người, Chúa Tể của nhân gian.

Khi ngựa, xe đã sẵn sàng lên đường. Cha Alden nói:

- Các bạn đã dự buổi lễ đầu tiên ở thị trấn mới mẻ này. Vào mùa xuân tôi sẽ trở lại để tổ chức một buổi lễ ở nhà thờ.

Rồi Cha nói với Mary, Laura và Carrie:

- Các con lại sẽ có buổi học ngày chủ nhật! Tất cả các con có thể dự phần lo cho một Cây Giáng Sinh vào dịp Giáng Sinh năm tới.

Cha bước lên xe và ra đi bỏ họ lại sau nhìn theo với những ý nghĩ ngổn ngang. Quán kén trong khăn choàng, áo khoác, mũ trùm đầu, tất cả đứng ngấm cổ xe lăn bánh về miền tây trên lớp tuyết nguyên vẹn và để lại vết bánh hằn phía sau. Ánh nắng nhất rọi xuống và được phản chiếu thành hàng triệu tia sáng nhỏ lấp lánh trên một vùng trắng toát.

Bà Boast nói qua lớp khăn san gấp phủ ngang miệng:

- Thật dễ chịu được dự buổi lễ nhà thờ đầu tiên ở đây.

Carri hỏi:

- Tên thị trấn sắp mở ở đây là gì?

Laura nói:

- Nó chưa có tên, phải không Bố?

Bố đáp:

- Có rồi. Tên là De Smet. Đây là tên của một tu sĩ người Pháp đã thám hiểm vùng này trước đây.

Tất cả quay vào trong nhà ẩm áp. Mẹ nói:

- Chàng trai tội nghiệp đó khó tránh khỏi huỷ hoại sức khoẻ của mình. Sống trơ trọi một mình và phải tự lo nấu nướng lấy.

Mẹ đang ám chỉ giáo sĩ Stuart.

- Ông ta là người Tô Cách Lan.

Bố nói tựa hồ ông ấy sẽ lo liệu ổn thoả mọi thứ. Ông Boast lên tiếng:

- Ingalls, anh nghĩ thế nào về đám người đổ xô tới vào mùa xuân? ở đây có hai chủ trại và tháng ba đã bắt đầu khó khăn.

Bố nói:

- Đó cũng là điều tôi đang lo. Sáng mai dù mưa hay nắng tôi cũng đi Brookins.

24- ĐỢT SỐNG MÙA XUÂN

- Tối nay không chơi đàn.

Bố nói vào bữa ăn tối hôm đó:

- Cần ngủ sớm để dậy sớm cho kịp xác nhận quyền làm chủ nông trại vào ngày mốt.

Mẹ nói:

- Em mừng lắm, Charles.

Sau tất cả những công việc bận rộn tíu tít vào tối trước và buổi sáng, căn nhà trở lại yên tĩnh bình thường. Bữa tối đã xong, bé Grace nằm ngủ trên chiếc giường có bánh lăn và mẹ đang gói bữa ăn trưa cho bố ăn trên đường đi tới Brookins.

Mary bồng nói:

- Nghe coi! Dường như có người đang nói chuyện.

Laura vội úp mặt vào ô kính cửa sổ và đưa bàn tay che bớt ánh đèn. Cô nhìn thấy một cặp ngựa và một cỗ xe đầy người trên tuyết. Một người trong đám hô lên rồi một người khác nhảy xuống. Bố bước ra và mấy người xúm lại nói chuyện. Rồi bố quay vào, khép cửa lại. Bố nói:

- Có năm người, caroline. Họ là người lạ, đang trên đường đi huron.

Mẹ nói:

- Ở đây đâu có đủ chỗ cho họ.

- Caroline, mình nên thu xếp cho họ nghỉ tạm qua đêm. ở đây không có một chỗ nào cho họ nghỉ và kiếm thức ăn. Ngựa của họ cũng mệt rồi và họ đều không thông thạo đường đi. Nếu họ cố chạy tới huron tối nay thì họ sẽ lạc giữa đồng cỏ và có thể chết cồng.

Mẹ thở dài:

- Thôi, anh hiểu rõ hơn mà, Charles.

Thế là mẹ lo nấu bữa tối cho năm người lạ. Gian phòng đầy ủng và những giọng nói ồm ồm với cả đồng mền, gối để những người lạ ngủ trên nền sàn gần lò bếp. Ngay trước khi chén đĩa được rửa xong, mẹ còn đang ngâm bàn tay trong nước đã nhắc:

- Đi ngủ thôi, các con.

Chưa đến giờ ngủ những các cô biết mẹ không muốn để các cô ngồi lại giữa những người đàn ông lạ đó. Carrie theo Mary qua cửa cầu thang, nhưng mẹ giữ Laura lại, dúm vào tay cô một mảnh gỗ. Mẹ nói:

- Cài miếng gỗ này vào khe hở trên then cửa. Cài thật chắc và để nguyên tại đó. Như thế không ai có thể nhấc then để mở cửa. Mẹ muốn cửa được khoá chắc chắn. Sáng mai, chờ mẹ gọi mới được xuống. Buổi sáng, Laura cùng Mary và Carrie nằm trên giường cho tới sau khi mặt trời mọc. Các cô nghe thấy tiếng những người lạ nói chuyện ở dưới nhà và tiếng đĩa chén va chạm.

Laura nhắc lại:

- Mẹ nói phải chờ mẹ gọi mới được xuống.

Carrie nói:

- Em mong họ đi phứt cho rồi. Em không thích người lạ.

Laura nói:

- Chị cũng không thích và mẹ cũng thế. Nhưng họ phải mất nhiều thời giờ để lo lên đường vì là những tay mơ.

Cuối cùng họ cũng ra đi và trong bữa ăn trưa bố nói bố sẽ đi Brookins vào sáng hôm sau. Bố nói:

- không khởi hành sớm thì đi vô ích. Chuyến đi mất trọn ngày và thật vô nghĩa khởi hành vào lúc này để phải ngủ đêm ở giữa đường trong cái lạnh này.

Đêm đó lại có thêm những người lạ tới. Đêm sau cũng có nữa.

Mẹ nói:

- Tội nghiệp, mình không thể nào có nổi một đêm yên tĩnh sao?

Bố nói:

- Anh không thể làm gì nổi, Caroline. Mình không thể từ chối không cho họ trú chân trong khi khắp vùng này không có một nơi nào cho họ dừng tạm.

Mẹ nói giọng quả quyết:

- Mình sẽ tính tiền ăn ở với họ, Charles.

Bố không muốn tính tiền một bữa ăn và một chỗ nằm tạm, nhưng bố biết là mẹ có lý, thế là bố đặt giá hai mươi lăm xu một bữa ăn và hai mươi lăm xu một chỗ nằm qua đêm cho người và ngựa.

Không còn ca hát, không còn những buổi ăn tối thoải mái và những buổi tối ẩm cúng. Mỗi ngày đều có thêm người lạ tới chất đống quanh bàn ăn và mỗi đêm ngay sau khi rửa xong chén đĩa, Laura cùng Mary, Carrie phải lập tức lên gác, cài chặt cửa.

Những người lạ đến từ Iowa, từ Ohio, từ Illinois và Michi-gan, từ Wisconsin và Minnesota, từ những miền xa xăm New York và Vermont. Họ đổ dồn về Huron hay Fort Pierre hay xa hơn nữa về miền tây để kiếm đất lập nông trại.

Một buổi sáng, Laura ngồi trên giường nghe ngóng. Cô nói:

- Bố đi đâu nhỉ? Em không nghe thấy tiếng bố mà chỉ có tiếng của ông Boast.

Mary đoán:

- Có lẽ bố đi lo thủ tục về nông trại.

Cuối cùng, khi những cỗ xe công kênh lăn bánh về hướng miền tây, mẹ gọi các cô xuống và cho biết bố đã đi từ trước lúc mặt trời mọc.

Mẹ nói:

- Bố không muốn đi trong khi để mình lại giữa những đợt sóng người thế này, nhưng bố bắt buộc phải đi. Nếu bố không đi mau thì một người nào đó có thể sẽ được nhìn nhận là chủ phần đất nông trại của mình. Mình không ngờ nổi là có một đợt sóng người ào tới đây như vậy và tháng ba bắt đầu quả là khó khăn.

Lúc đó mới là tuần lễ đầu tiên của tháng ba, cửa ra vào để ngỏ và không khí giống như vào mùa xuân.

Mẹ nói:

- Tháng ba đến như một con cừu non thì sẽ ra đi như một con sư tử. Tốt, các con, có rất nhiều việc phải làm. Hãy dọn nhà cho gọn gàng trước khi có người tới.

Laura nói trong lúc cùng Carrie rửa mấy chồng chén đĩa:

- Chị mong cho tới lúc bố trở về sẽ không có ai tới.

Carrie hy vọng:

- Có lẽ sẽ không có ai.

Mẹ nói:

- Ông Boast sẽ trông coi mọi thứ trong lúc bố đi vắng. Bố đã nhờ ông bà boast tới ở đây. Ông bà ấy sẽ ở trong phòng ngủ, còn mẹ với grace lên ngủ ở trên gác với các con.

Bà Boast đã tới để phụ giúp. Hôm đó, tất cả họ lau nhà và chuyển giường nằm. Tất cả đều rất mệt khi nhìn thấy một cỗ xe từ phía đông tiến tới vào lúc mặt trời lặn. Trên xe có năm người.

Ông Boast giúp họ đưa ngựa vào chuồng. Bà Boast giúp mẹ nấu bữa ăn tối. Họ chưa ăn xong bữa thì một cỗ xe khác tới chở theo bốn người. Laura dọn bàn, rửa chén đĩa, rồi giúp lo bày bữa tối cho những người này. Trong lúc mấy người này đang ăn thì một cỗ xe khác tới với sáu người.

Mary đã lên gác để tránh đám đông. Carrie hát ru cho bé Grace trong phòng ngủ với khung cửa đóng kín. Laura lại lo dọn bàn và lại rửa chén đĩa.

Mẹ nói với bà Boast trong phòng chứa thức ăn:

- Điều tệ hơn nữa là trong phòng không còn đủ chỗ cho mười lăm người nằm trên nền sàn. Mình sẽ phải sắp xếp chỗ nằm cho họ ở gian chái. Và họ sẽ phải dùng áo choàng, áo khoác, tấm phủ của họ để làm mền gối.

Bà Boast nói:

- Rob sẽ lo chuyện đó. Tôi đã nói với anh ấy rồi. Tội nghiệp, không phải là một cỗ xe khác đó chứ?

Laura lại phải rửa chén đĩa và bày bàn ăn trở lại. Căn nhà đầy ắp người lạ, những cặp mắt lạ, những giọng nói lạ, những chiếc áo khoác dềnh dàng, những đôi ủng đầy bùn đến nỗi cô khó chen bước qua. Cuối cùng thì tất cả cũng ăn xong và đó là lần rửa chén đĩa sau chót. Mẹ ẵm Grace theo sau Laura và Carrie lên cầu thang, cẩn thận chèn cánh cửa lại. Mary đang ngủ trên giường còn Laura dí mắt lại trong lúc thay quần áo. Nhưng vừa đặt lưng nằm xuống, cô đã choàng thức dậy do tiếng ồn ở dưới nhà. Có tiếng bước chân nặng nề và tiếng nói lớn. Mẹ ngồi dậy nghe ngóng. Phòng ngủ dưới nhà im phăng phắc vì ông Boast thấy tiếng ồn kia không có gì đáng kể. Mẹ nằm xuống trở lại. Tiếng ồn dữ dội hơn. Đôi lúc gần như ngừng hẳn rồi lại đột ngột bùng lên. Một tiếng đổ loảng xoảng dưới nhà khiến Laura bật dậy, kêu lên:

- Mẹ, chuyện gì đó?

Giọng mẹ trầm hẳn tựa hồ sợ tiếng ồn ở nhà dưới vang lên ồn hơn. Mẹ nói:

- Im, Laura. Nằm xuống đi.

Laura nghĩ là cô không thể ngủ nổi. Cô mệt mỏi tới mức tiếng ồn khiến cô đảo lộn hết. Nhưng một tiếng đổ vỡ khác đưa cô ra khỏi cơn thiếp ngủ. Mẹ nhắc:

- Ổn rồi, Laura. Ông Boast đang ở đó.

Laura thiếp ngủ trở lại.

Buổi sáng mẹ khẽ lay gọi cô và thì thào:

- Dậy, Laura! Tới giờ lo bữa điểm tâm rồi. Đừng làm ai thức giấc.

Cả hai cùng xuống cầu thang. Ông Boast đã gom mền gối lại. Đám đàn ông lạ đầu tóc rối bù, mắt đỏ hoe ngái ngủ đang mang ủng và mặc áo khoác. Mẹ và bà Boast vội vã nấu bữa sáng. Bàn ăn nhỏ lại không có đủ chén đĩa nên Laura phải bày bàn và rửa chén đĩa ba lần.

Cuối cùng, tất cả đều đi khỏi và mẹ gọi Mary dậy trong lúc mẹ cùng bà Boast lo nấu thêm một bữa ăn sáng còn Laura lại rửa chén đĩa và bày bàn thêm một lần nữa.

Bà Boast than thở:

- Ôi, cái đêm hôm qua!

Mary hỏi:

- Có chuyện gì vậy?

Mẹ nhỏ nhẹ:

- Dường như mấy người đó uống rượu.

Ông Boast nói:

- Đúng là như thế! Họ lôi ra cả đồng chai và một bình rượu mạnh. Tôi đã tính can thiệp, nhưng liệu tôi có thể làm được gì để chống lại một đám đông mười lăm người say tị bĩ? Thế là tôi đành bỏ mặc họ vật lộn với số rượu miễn là họ không đốt nhà.

Mẹ nói:

- Tôi phải cảm ơn là họ đã không làm vậy.

Hôm đó, một thanh niên lái xe tới chờ theo một đồng gỗ xẻ. Anh ta lôi những tấm ván từ Brookins tới để dựng một cửa hàng trong khu thị trấn. Một cách vui vẻ, anh ta đề nghị mẹ nấu cơm tháng cho anh ta trong thời gian anh ta lo cất nhà. Mẹ không thể từ chối vì ở đây không còn chỗ nào cho anh ta ăn uống. Tiếp theo là một người đàn ông cùng với con trai từ vùng Sioux Falls tới. Hai cha con cũng mang theo ván xẻ để một cửa hàng tạp hoá. Họ cũng yêu cầu nấu cơm tháng và sau khi đồng ý, mẹ nói với Laura:

- Cừu nào thì cũng là cừu cả.

Ông Boast nói:

- Nếu Ingalls không mau về thì ở đây sẽ có cả một thị trấn trước khi anh ấy về tới.

Mẹ trả lời một cách lo ngại:

- Tôi chỉ mong là anh ấy không bị chậm trong việc làm thủ tục về nông trại.

25. CUỘC ĐÁNH CÁ CỦA BỐ

Hôm đó giống như một ngày không có thật. Mí mắt Laura như có cát và cô ngáp không ngừng dù không cảm thấy buồn ngủ. Buổi trưa người thanh niên tên Hinz và hai người tên Harthon đến ăn cơm trưa. Buổi chiều, tiếng búa của họ vang lên từ các toà nhà đang dựng. Có vẻ như Bố đã vắng nhà lâu lắm rồi.

Đêm đó Bố không trở về. Suốt ngày hôm sau cũng không thấy Bố. Rồi đêm cũng không thấy Bố về. Lúc này Laura tin chắc Bố đang gặp khó khăn trong việc hợp thức hoá nông trại. Có lẽ Bố không thể đạt được quyền sở hữu chủ. Nếu như thế thì cả nhà có thể phải đi về miền tây, tới Oregon.

Mẹ không chịu cho bất kì người nào khác ngủ lại trong nhà. Chỉ có Hinz và hai người tên Harthon đặt

nệm nằm trên sàn gần lò bếp. Thời tiết không còn lạnh cóng nên nhiều người có thể ngủ ngay trên xe. Mẹ tính giá hai mươi lăm xu mỗi bữa ăn tối và Mẹ cùng bà Boast thức thật khuya để nấu nướng còn Laura lo rửa chén đĩa. Số người tới ăn đông đến mức Mẹ không đếm nổi nữa.

Rất trễ trong buổi chiều ngày thứ tư Bố mới về tới nhà. Bố vẫy tay khi đưa đám ngựa mệt mỏi về chuồng và Bố mỉm cười khi bước vào nhà:

- Tốt lắm, Caroline! Chào các con! Chúng ta đã đạt yêu cầu!

Mẹ kêu lên mừng rỡ:

- Thế là xong rồi!

Bố cười:

- Anh đã đuổi theo nó mà, đúng không? Rrrr! Phóng ngựa lạnh quá! Để anh tới gần lo hơi nóng đã!

Mẹ cời lửa ra và nấu nước pha trà. Mẹ hỏi:

- Anh có gặp khó khăn gì không, Charles?

Bố nói:

- Em không tin nổi đâu. Anh chưa bao giờ được thấy một cảnh chen chúc như thế. Giống như cả nước đang kéo tới làm hồ sơ về đất đai. Anh tới Brookins đúng vào đêm hôm đầu tiên và sáng hôm sau, lúc tới Sở Địa Địa anh không kiếm nổi một chỗ nào gần cửa. Mọi người đã xếp hàng đứng chờ tới phiên. Đứng trước anh có quá nhiều người đến nỗi hết ngày hôm đó vẫn chưa tới lượt anh.

Laura la lớn:

- Bố không đứng đó suốt ngày chứ, Bố?

- A, suốt ngày, Nhà- Kho- Vỗ- Cánh ạ!

Carrie lên tiếng:

- Vậy là không có gì ăn sao? Ô, không được đâu, Bố!

- Xì, Bố đâu có lo về chuyện đó. Chuyện làm Bố lo là đám đông. Bố cứ nghĩ một người nào đó xếp hàng ở phía trước sẽ dành mất phần đất của mình. Caroline, anh chưa từng thấy một đám đông như thế. Nhưng mối lo của anh lúc đó chẳng thấm thía gì so với điều diễn ra sau đó.

Laura hỏi:

- Điều gì, Bố?

- Để chàng trai này lấy hơi lại đã, Nhà- Kho- Vỗ- Cánh! Chuyện thế này, khi Sở Địa Địa đóng cửa, Bố chen trong đám đông tới nhà hàng để ăn bữa tối thì nghe thấy hai người đang nói chuyện. Một người tới khai nhận đất ở Huron. Người kia lại nói De Smet sẽ là một thị trấn tốt hơn Huron và ông ta đề cập tới ngay miếng đất mà Bố đã chọn vào mùa đông vừa rồi. Ông ta nêu ra các số ghi và nói việc đầu tiên ông ta làm vào sáng hôm sau là tới làm thủ tục khai nhận miếng đất đó. Ông ta nói đây là miếng đất duy nhất gần với địa điểm dựng thị trấn còn trống. Vì vậy ông ta phải khai nhận nó mặc dù ông ta chưa từng thấy.

Tốt, vậy là đủ cho Bố rồi. Bố phải đánh bại anh ta để đạt yêu cầu. Lúc đầu Bố nghĩ sẽ dậy sớm vào sáng hôm sau, rồi Bố lại thấy vẫn chưa chắc chắn nắm được cơ may. Thế là ngay sau khi ăn xong bữa tối, Bố đi luôn tới Sở Điền Địa.

Carrie nói:

- Con nghĩ là Sở đóng cửa mà.
- Đúng thế. Nhưng Bố tới chỉ để ngồi trên bậc cửa chờ qua đêm.

Mẹ lên tiếng trong lúc đưa ly trà cho Bố:

- Chắc anh không thấy cần làm vậy chứ, Charles?

Bố nhắc lại:

- Cần làm điều ấy không hả? Anh không phải là người duy nhất nghĩ tới điều đó. May thay, anh là người đầu tiên tới đó. Đêm đó có hơn bốn mươi người chờ tại đó và kế liên sau anh chính là hai người mà anh đã nghe thấy họ nói chuyện.

Bố thổi nước trà cho nguội bớt và Laura nói:

- Hai người đó đâu có biết Bố muốn khai nhận miếng đất đó phải không?

Bố vừa uống trà vừa nói:

- Họ không biết Bố từ đâu tới, cho tới khi một người bạn tới nói lớn “Chào Ingalls! Vậy là anh đã qua mùa đông ở Hồ Nước Bạc. Đang định cư ở De Smet, hả?”

Mary than:

- Ôi, Bố!

Bố nói:

- Vậy đó, thế là mỡ đã nằm trên lửa rồi. Bố biết là Bố sẽ không còn cơ hội nào nếu nhúc nhích khỏi chiếc cửa. Cho nên Bố không rời chỗ. Lúc mặt trời mọc, đám đông tăng lên gấp nhiều lần và có tới hai trăm người xô lấn tiến lên chen đẩy Bố để dành đứng trước Sở Điền Địa lúc cửa mở. Bữa đó, không còn ai chịu xếp hàng nữa. Cần có một người bạn và một sự quý quái để lôi sự muộn màng đi.

- Đó, các con gái, rồi sau hết, cửa mở. Cho anh thêm trà được không, Caroline?

Laura la lên:

- Ôi, Bố, kể tiếp đi! Con năn nỉ đó!

Bố nói:

- Ngay khi cửa mở, người đàn ông đi Huron chen Bố bật ra sau và nói với người kia “Vào đi! Tôi cần anh ta cho”. Như thế là phải đập lộn và trong lúc Bố lo đập lộn thì người kia đã khai nhận nông trại của mình rồi. Ngay lúc đó, nhanh như gió cuốn, một người lao thẳng vào người đàn ông đi Huron giống như cả một tấn gạch. Anh ta hét lên “Vào đi, Ingalls! Tôi lo hấn cho! Ngo-oa-aa-ao-ao!”

Tiếng hét như mèo rùng của Bố dội vào các bức vách và Mẹ hỏn hển:

- Chúa ơi, Charles!

Bố nói:

- Các con không bao giờ đoán nổi người đó là ai.

Laura hét lớn:

- Ông Edwards!

Bố sửng sờ:

- Do đâu mà con đoán vậy, Laura?

Laura nhắc lại:

- Ông ấy vẫn kêu như thế khi ở vùng đất của người da đỏ. Ông ấy nhận mình là con mèo hoang của xứ Tennessee. Ôi, Bố, ông ấy đâu rồi? Bố có rủ ông ấy về đây không?

Bố nói:

- Bố không thể đưa ông ấy đi cùng với Bố được. Bố đã nghĩ ra mọi lời thuyết phục, nhưng ông ấy đang làm thủ tục khai nhận đất ở phía nam vùng này nên phải ở lại để tránh bị tranh chấp. Ông ấy nhờ Bố nhắc cả ba mẹ con, Caroline, Mary và Laura hãy nhớ tới ông ấy. Khiếp thật, đúng là ông ta đã làm bùng nổ một trận đánh.

Mary lo lắng hỏi:

- Ông ấy có bị đau không?

- Không có một vết trầy. Ông ấy chỉ khai màn trận đấu rồi lỉnh ngay khi Bố lòn được vào bên trong và bắt đầu làm thủ tục. Nhưng việc này xong trước lúc đám đông dệu xuống. Họ...

Mẹ cắt ngang:

- Những điều tốt đẹp đã kết thúc tốt đẹp, Charles.

Bố nói:

- Anh mong như vậy, Caroline. Phải, anh mong sẽ đúng như vậy. Đây, các con, Bố đã đánh cá với chú Sam đổi hết một trăm sáu mươi mẫu đất chỉ lấy mười bốn đô-la là mình sẽ sống vững sau năm năm ở đây. Các con có chịu giúp Bố thắng cuộc không?

- Ôi, có chứ, Bố!

Carrie sôi nổi nói:

- Dạ, Bố!

Mary lên tiếng một cách vui vẻ còn Laura bình tĩnh hứa:

- Dạ, Bố!

Mẹ nói nhẹ nhàng theo đúng cách riêng của Mẹ:

- Em không muốn nghĩ về việc này như một trò đen đỏ.

Bố nói:

- Mọi chuyện đều là đỏ đen, không hơn không kém, Caroline. Chẳng có gì chắc chắn ngoài cái chết và thuế má.

26. CÒN SỐT XÂY CÁT

Không có đủ thời giờ để kéo dài trò chuyện với Bố. Năng đã chiếu xiên qua ô cửa sổ phía tây vào nền sàn và Mẹ nhắc:

- Phải đi lo cơm tối. Một người tới ăn bây giờ.

Bố hỏi:

- Người nào vậy?

Laura năn nỉ:

- Ô, chờ một chút đã, Mẹ. Con muốn khoe với Bố. Một điều bất ngờ, Bố!

Cô vội vã bước vào phòng chứa thức ăn và lôi ra từ một túi đựng đậu trống rỗng một bao nhỏ đầy tiền.

- Coi này, Bố, coi này!

Bố cầm lấy chiếc bao nhỏ trong sự ngạc nhiên ngấm gương mặt của mọi người đang rạng rỡ với những nụ cười.

- Caroline! Em và các con đang làm gì vậy?

Laura nói lớn:

- Hãy nhìn bên trong, Bố!

Cô nôn nóng trong lúc Bố mở chiếc bao nhỏ:

- Có mười lăm đô-la hai mươi lăm xu!

Bố nói:

- Anh sẽ phải nhảy lên!

Sau đó, Laura và Mẹ bắt đầu lo bữa tối trong lúc kể cho Bố nghe mọi chuyện xảy ra khi Bố vắng nhà.

Trước khi dứt câu chuyện, một cỗ xe khác lặn tới cửa. Có bảy người lạ tới ăn bữa tối tức là có thêm một đô-la bảy mươi lăm xu nữa. Lúc này đã có Bố ở nhà và những người lạ có thể ngủ lại trên nền nhà quanh lò bếp. Laura không bận tâm phải rửa bao nhiêu chén đĩa hoặc mệt mỏi, thềm ngủ ra sao. Bố và Mẹ đang kiếm ra tiền và cô đã góp phần vào đó.

Buổi sáng cô rất ngạc nhiên. Không có thời giờ để hỏi chuyện do có đông người ăn sáng và cô phải túi bụi rửa chén đĩa cho kịp. Cuối cùng khi đã vét sạch chảo thức ăn và treo lên, cô lại bận rộn quét lau nền sàn nhót nhúa trước khi bắt đầu gọt vỏ khoai cho bữa ăn trưa. Cô chỉ có thể nhìn thoáng quang cảnh của một ngày tháng ba có nắng nhưng se lạnh với những màu xanh-trắng-nâu ở phía ngoài trong lúc trút sạch chảo thức ăn. Và, cô nhìn thấy Bố đang lái cỗ xe chở đầy gỗ xẻ về thị trấn.

Cô hỏi Mẹ:

- Bố đang làm gì ở ngoài đồng?

Mẹ nói:

- Bố đang lo dựng nhà ở thị trấn.

- Ai cho vậy?

Laura hỏi và bắt đầu quét nhà. Các ngón tay cô móp lại vì ngâm lâu trong nước.

- Phải nói là “Cho ai”, Laura!

Mẹ sửa lại câu nói của cô và tiếp:

- Cho Bố!

Mẹ lúi qua cửa một ô mền gối để đưa ra hong khô ngoài trời. Laura nói khi Mẹ bước vào:

- Con ngõ là mình sắp dọn qua khu đất đã khai nhận.

Mẹ nói:

- Mình còn tới sáu tháng để lo dựng nông trại. Người kéo đến thị trấn đang tăng nhanh nên Bố các con nghĩ là sẽ kiếm được tiền bằng cách dựng một căn nhà. Bố lấy số ván xẻ trong các nhà lán đường sắt dựng một cửa hàng để bán.

- Ô, Mẹ, tất cả số tiền mà mình kiếm được không phải kì lạ sao!

Laura nói và quét mạnh trong lúc Mẹ gom thêm một đồng mền gối khác. Mẹ nhắc:

- Hạ cây chổi xuống, Laura. Đừng có hất nó lên để khuấy bụi như thế!

Và Mẹ tiếp:

- Đúng, nhưng không nên đếm gà con trước khi trứng nở.

Trong tuần lễ đó, căn nhà luôn đầy người đến ăn cơm tháng đều đặn. Họ là những người đang dựng nhà ở thị trấn hoặc trên các nông trại đã khai nhận xong. Từ sáng sớm tới tối mịt, Laura và Mẹ không còn đủ thời gian để thở. Suốt ngày tiếng xe cộ qua lại ồn ào không dứt. Những người lái xe đang cố kéo gổ từ Brookings tới thật nhanh và những khung nhà màu vàng mọc lên mỗi ngày. Đường phố chính Main Street đã hiện ra trên mặt đất làm bùn dọc theo nên đường sắt.

Mỗi đêm, những tấm nệm phủ kín nền sàn trong gian phòng lớn và gian chái. Bố ngủ trên nền sàn cùng những người ăn cơm tháng để Mary, Laura, Carrie rời xuống phòng ngủ cùng Mẹ và bé Grace dành căn gác cho những người ăn cơm tháng trải nệm khắp sàn.

Thức ăn đã cạn và lúc này Mẹ phải mua thêm bột, muối, đậu, thịt, bột bắp nên không kiếm được nhiều tiền. Thức ăn đắt hơn gấp ba bốn lần so với giá ở Minnesota vì công chuyên chở tăng lên rất cao. Đường đi lầy bùn nên các xe ngựa chở hàng không thể nào chất được nhiều. Dù vậy, Mẹ vẫn lờ mỗi bữa ăn vài xu và kiếm được một miếng nhỏ cũng còn hơn là chẳng có gì.

Laura ao ước là có thời giờ tới coi Bố dựng nhà. Cô mong sẽ được nói với Bố về toà nhà những Bố luôn ăn chung với những người ăn tháng rồi hồi hã đi. Lúc này không còn thời giờ để trò chuyện.

Trên đồng cỏ màu nâu không có gì trước đó đột ngột hiện ra một thị trấn. Chỉ trong hai tuần lễ, dọc theo đường phố chính Main Street là những căn nhà mới chưa sơn chen lẫn những mặt tiền mỏng manh

và những tầng lầu cao vượt lên ở trên. Phía sau những mặt tiền giả này, các toà nhà nằm kín dưới những tấm mái dốc bằng ván bào ghép lên nhau. Những người lạ đã sống ở đó và khói bếp đã bay lên xám xịt từ những ống khói trong lúc các ô kính cửa sổ lấp lánh dưới ánh nắng.

Một bữa, Laura nghe thấy một người đàn ông nói qua tiếng đĩa chén khua trong bữa ăn trưa là ông ta mở một nhà hàng. Trong đêm trước, ông ta đã chở từ Brookins về cả đồng ván xẻ. Vợ ông sẽ tới cùng với chuyến ván chở tiếp sau. Ông ta nói:

- Nội trong một tuần chúng tôi sẽ lo kinh doanh.

Bố nói:

- Rất mừng được nghe thấy như vậy, thưa ông. Điều thị trấn này đang cần là một nhà hàng. Ông cần lo nhanh thủ tục về đất đai.

Sự hồi hả cũng chấm dứt đột ngột như lúc bắt đầu. Một buổi tối, Bố Mẹ cùng Mary, Laura, Carrie và bé Grace ngồi vào bữa ăn tối. Không có mặt thêm một ai khác. Quanh họ chỉ là căn nhà của họ không có một người lạ nào. Một sự yên tĩnh dễ chịu ngự trị, êm ả và nhẹ nhàng như sự yên tĩnh sau một cơn bão tuyết hay sự yên tĩnh của một cơn mưa sau kỳ đại hạn.

Mẹ thở ra một cách thoải mái:

- Em không ngờ nội là mình mệt tới thế.

Bố nói:

- Anh mừng là em và các con đã lo xong cho mọi người.

Họ không trò chuyện nhiều. Thật dễ chịu lại trở về với bữa ăn tối chỉ có riêng mình. Mẹ nói:

- Laura và em đã tính hết rồi. Kiếm được hơn bốn mươi đô-la.

Laura thêm:

- Bốn mươi đô-la năm mươi xu.

Bố nói:

- Mình sẽ cất riêng món tiền đó lại và cố giữ nguyên.

Laura nghĩ là nếu có thể để dành thì cũng chỉ chờ tới khi có đủ để gửi Mary tới trường.

Bố nói tiếp:

- Lúc này anh đang chờ đám nhân viên lộ dịch tới vào bất kỳ bữa nào. Tốt nhất là mình nên sẵn sàng để anh giao trả lại căn nhà này cho họ. Mình có thể sống ở trong thị trấn cho tới khi bán xong căn nhà ở đó.

Mẹ nói:

- Tốt lắm, Charles. Ngày mai em với các con sẽ lo giặt giũ và đóng gói mọi thứ.

Hôm sau, Laura phụ giúp việc giặt chăn mền. Cô vui vẻ kéo rổ đồ tới dây phơi trong thời tiết se lạnh dễ chịu của tháng ba. Những cỗ xe chở khách đang chậm chạp lăn bánh trên con đường lầy lội chạy về phía tây. Chỉ còn một dải băng quang bờ hồ Nước Bạc giữa đám cỏ héo úa trong đầm lầy. Mặt nước

hồ xanh như màu trời và xa tấp trên nền trời mờ sáng, một mũi tên làm bằng những chấm đen nhỏ li ti xuất hiện từ phía nam. Vẳng lại mờ nhạt từ đó, âm thanh đơn điệu của một con ngỗng cất tiếng gọi bầy.

Bố vội vã bước vào trong nhà, Bố nói:

- Đàn ngỗng đầu tiên bay tới. Bữa trưa mà có món ngỗng quay thì như thế nào?

Bố hồi hả xách súng chạy đi.

Mary nói:

- Chà, ngon tuyệt! Thịt ngỗng quay ướp rau thơm! Em thích món đó không, Laura?

Laura đáp:

- Không, chị biết là em không thích mà. Chị vẫn biết em không thích rau thơm. Mình sẽ ướp với hành.

Mary phản đối:

- Nhưng chị không thích hành. Chị thích rau thơm.

Laura bước lui trên gót chân trong lúc đang lau sàn nhà.

- Em khỏi cần biết chị thích gì. Em sẽ không làm món đó. Em nghĩ là em có thể làm món gì em thích.

Mẹ ngạc nhiên:

- Các con sao thế! Cãi cọ hả?

Mary nhắc lại:

- Con thích ướp rau thơm.

Laura hét lớn:

- Con thích ướp hành.

Mẹ lên tiếng với vẻ mệt mỏi:

- Các con, Mẹ không nghĩ đây là chuyện để nổi nóng. Và Mẹ cũng chưa hề nghe thấy một điều nào ngu ngốc như thế. Cả hai đứa các con đều biết rõ mình không có rau thơm và cũng không có hành.

Cánh cửa mở ra và Bố bước vào. Bố bình thản treo súng vào chỗ. Bố nói:

- Cũng không có một con ngỗng nào trong tầm bắn. Cả bầy đều bốc cao khi tới hồ Nước Bạc và tiếp tục bay về hướng bắc. Chắc chúng nhìn thấy những ngôi nhà mới và nghe thấy tiếng ồn ào. Có vẻ từ giờ này việc săn bắn quanh đây sẽ giảm sút.

27. CUỘC SỐNG THỊ TRẤN

Bao quanh khu thị trấn đang xây dựng là đồng cỏ mênh mông xanh rì dưới nắng với những thảm cỏ mới đang mọc khắp nơi. Hồ Nước Bạc trong xanh in bóng những cụm mây trắng trên trời.

Chậm chậm, Laura và Carrie bước kèm hai bên Mary hướng về thị trấn. Theo sau các cô là cỗ xe chất đầy với Bố và Mẹ cùng Grace ngồi trên và con bò Ellen cột vào sau xe. Cả nhà đang chuyển về ngôi

nhà Bố dựng trong thị trấn.

Các nhân viên lộ dịch đã trở lại. Ông bà Boast đã rời về khu đất của họ. Không còn chỗ nào để ở ngoại trừ căn nhà Bố đang cất dở và ở giữa cảnh chen lấn, lằng xằng, bận rộn của một thị trấn mà Laura chưa hề biết gì ở đó. Cô không cảm thấy được sống riêng biệt, hạnh phúc như ở trên đồng cỏ mà chỉ thấy lạc lõng và hoang mang. Người của thị trấn hoàn toàn khác lạ.

Những người đàn ông đang làm việc túi bụi trong những căn nhà mới suốt hai bên phố Main Street. Vô bào, mặt cửa cùng các mẫu ván vất rải rác trên đường phố lầy bùn và những đám cỏ non bị dẫm nát với những vết bánh xe cắt hẳn qua. Qua những khung nhà còn dở dang, dưới những lối đi giữa các căn nhà và ở phía bên kia cả hai đầu phố là đồng cỏ xanh rợn sóng xa tấp yên ắng dưới bầu trời trong, nhưng thị trấn sôi động ồn ào với tiếng cửa xoẹt xoẹt, tiếng búa chí chát, tiếng các thùng đồ, các tấm ván xẻ trút từ trên xuống thành thịch hoà lẫn với tiếng trò chuyện lớn tiếng.

Laura và Carrie rụt rè chờ xe của Bố lên tới mới dẫn Mary đi kèm theo một bên xe cho tới lúc đến được góc phố mà Bố đã cất nhà.

Mặt tiền giả của căn nhà đứng cao sừng sững cắt ngang một khoảng trời. Bố mở một khuôn cửa trước và mỗi bên là một ô cửa sổ lồng kính. Cửa ra vào mở vào một căn phòng dài với khuôn cửa sau ở dưới phòng và cạnh cửa sau là một ô cửa sổ. Nền sàn là những tấm ván rộng, các bức vách cũng bằng ván mà ánh sáng bên ngoài đang chiếu xuyên qua các khe hở cùng các lỗ hổng. Tất cả căn nhà chỉ có thế.

Bố nói:

- Căn nhà này không được ấm và ván ghép không được khít, Caroline. Anh không có thời giờ để bít vách, đóng trần và cũng không có gờ mái dưới hiên để che các kẽ hở lớn. Nhưng mình sẽ đủ ấm vì mùa xuân đã tới và anh sẽ làm xong căn nhà không bao lâu nữa.

Mẹ nói:

- Anh nên đóng một cầu thanh để mình có thể lên gác xếp. Bây giờ em chỉ căng một tấm màn che ngang chia thành hai phòng để mình có chỗ ngủ tạm cho tới khi anh có thể đóng vách ngăn. Mình khỏi cần bít vách và đóng trần trong thời tiết ẩm như thế này.

Bố nhốt Ellen và ngựa vào một chuồng nhỏ ở cuối khoảnh đất. Rồi Bố đặt lò bếp và căng dây cho Mẹ treo màn che. Mẹ treo những tấm chắn lên đó trong lúc Laura giúp Bố kê giường. Sau đó, Carrie phụ Laura đặt nệm trong lúc Mary chơi với bé Grace để Mẹ nấu bữa ăn tối.

Ánh đèn chiếu trên tấm màn che màu trắng khi cả nhà ăn xong, nhưng cuối gian phòng dài đầy bóng tối và hơi lạnh đang xuyên qua các kẽ vách khiến ánh đèn lung linh và tấm màn che rung động. Nhà rất rộng nhưng Laura luôn cảm thấy những người lạ ở bên ngoài đang ngồi sát bên. Ánh đèn chiếu ra từ những ô cửa sổ của các người lạ, tiếng chân bước theo một chiếc đèn xách tay và giọng nói đang chuyện trò luôn bám lấy cô dù cô không nghe rõ một lời nào. Ngay cả khi đêm hoàn toàn yên tĩnh cô

vẫn cảm thấy bị ép cứng bởi rất nhiều người ở sát bên. Cô nằm trên giường, cạnh Mary trong gian phòng rộng mờ tối, nhìn tấm màn che màu trắng ẩn hiện và lắng nghe sự yên tĩnh với cảm giác bị sắp vào cái bẫy thị trấn.

Một lúc nào đó trong đêm, cô mơ thấy những con sói đang hú nhưng cô nằm trên giường và tiếng hú chỉ là tiếng gió. Cô thấy rất lạnh và lạnh dữ dội khiến cô thức giấc. Chăn đắp giống như rất mỏng. Cô cúi sát hơn vào Mary và kéo những tấm chăn mỏng lên trùm kín chiếc đầu lạnh ngắt. Trong giấc ngủ, cô co rút lại, run rẩy cho tới khi cuối cùng cô thấy ấm một cách dễ chịu.

Điều cô nhận biết sau đó là cô nghe thấy Bố đang hát:

Thành thơ như đoá hướng dương

Trong hơi gió nhẹ ngả nghiêng nô đùa

Con tim như cánh gió đưa

Nâng niu chiếc lá xa lìa nhánh cây.

Laura mở một mắt hé nhìn từ dưới lớp chăn. Tuyết rơi nhẹ ngay trên mặt cô và chất thành đống. Cô kêu lên:

- Ô!

Bố lên tiếng:

- Nằm im, Laura! Tất cả các con hãy nằm im. Bố sẽ xúc tuyết khỏi các con trong một phút thôi. Ngay sau khi Bố nhóm lửa và xúc tuyết xong cho Mẹ.

Laura nghe tiếng bếp lò va chạm. Cô nghe thấy tiếng diêm cọ quẹt và tiếng lửa bùng cháy. Cô không dám cựa. Những tấm chăn nặng chịch trên người cô và cô ấm như được hơi nóng.

Một lát sau Bố tới tấm màn che. Bố kêu lớn:

- Có tới cả bộ tuyết trên giường. Nhưng Bố sẽ gọt hết trong nháy mắt. Bây giờ, nằm im nghe, các con. Laura và Mary nằm hoàn toàn bất động trong lúc Bố xúc tuyết khỏi chăn mền và hơi lạnh ủa tới. Các cô run rẩy nằm nhìn trong lúc chiếc xẻng của Bố xúc tuyết cho Carrie và Grace. Rồi Bố ra chuồng xúc tuyết cho Ellen và lũ ngựa.

Mẹ gọi:

- Dậy thôi, các con! Đem quần áo xuống thay bên lò bếp.

Laura nhảy ra khỏi chiếc giường ấm áp, chụp vội quần áo mà đêm trước cô treo trên ghế. Cô rũ tuyết khỏi quần áo, đập bàn chân trần trên những cụm tuyết rải rác trên nền nhà lạnh buốt tới bên bếp lò ở phía sau tấm màn che. Vừa chạy cô vừa nói:

- Chờ em, Mary. Em sẽ quay lại ngay và rũ tuyết khỏi quần áo của chị.

Cô lặc nhanh váy, áo để tuyết không kịp chảy ra làm ướt. Và rất nhanh, cô lặc những chiếc vớ dài, trút tuyết ra khỏi giày rồi mang vào. Cô làm nhanh đến mức khi mặc xong quần áo, người cô vẫn ấm. Rồi cô rũ tuyết khỏi quần áo của Mary và giúp Mary thay đồ thật nhanh bên hơi nóng của lò bếp.

Carrie vừa chạy tới vừa kêu ré rồi phóng nhảy:

- Ô, tuyết thiêu cháy mấy bàn chân em rồi.

Cô hét lên và cười qua hàm răng đang va chạm lách cách vì lạnh. Thức dậy dưới những cụm tuyết khiến cô bị kích động đến mức không thể nằm im trên giường để chờ cho Laura rũ sạch tuyết trên quần áo của cô. Laura giúp cô cài nút áo rồi tất cả mặc áo choàng và với chiếc xẻng lò, cây chổi, các cô xúc, quét gom tuyết thành đồng vào các góc xa trong gian phòng dài.

Tuyết chất thành đồng và vật vờ dọc đường phố. Mỗi đồng gỗ là một đồng tuyết và từ những cụm tuyết, những rui kèo của các căn nhà dờ dang đang dựng lên mỏng manh và vàng vọt. Mặt trời đã lên khiến các dãy bờ tuyết đều ửng hồng và hết thấy những hố trũng đều có màu xanh lơ. Qua các kẽ ván, không khí lòn vào nhà lạnh như băng.

Mẹ hơi ầm chiếc khăn choàng bên hơi lửa, quần quanh người bé Grace và ầm bé tới cho Mary đang ngồi trên chiếc ghế đu gần lò bếp. Hơi nóng từ trong lò khiến không khí xung quanh ghế ấm hơn. Mẹ bày bàn ăn gần sát bên lò và bữa ăn đã sẵn sàng khi Bố quay vào. Bố nói:

- Nhà này gần giống như một cái sàn. Tuyết lọt qua mọi kẽ hở và lòn dưới mái hiên. Nếu nó kéo dài thì đây là một trận bão tuyết thực sự.

Mẹ ngạc nhiên:

- Mình vẫn cho rằng không có bão tuyết vào tháng tư và bây giờ thì gặp một trận bão tuyết trong tháng tư.

Bố nói:

- May là bão nổi vào ban đêm khi tất cả nằm im dưới mền. Nếu nó nổi vào ban ngày thì thế nào cũng có người bị lạc và chết cứng. Không ai tin là có bão tuyết vào thời gian này trong năm.

Mẹ nói như để trấn an chính mình:

- Tốt, cái lạnh không thể nào kéo dài. Mưa tháng tư sẽ đem lại những bông hoa tháng năm. Còn một trận bão tuyết tháng tư sẽ mang lại gì?

- Mang lại một vật là tấm vách ngăn nhà.

Bố lên tiếng và tiếp:

- Anh sẽ đóng một tấm vách ngăn để giữ hơi ấm lại quanh lò bếp này trước khi anh già thêm một ngày tuổi.

Và Bố bắt tay vào việc. Trọn ngày Bố ngồi bên lò sưởi, cưa, đóng. Laura và Carrie phụ khuân những tấm ván và bé Grace ngồi trong lòng Mary nghịch những mảnh vỏ bào. Tấm vách mới ngăn thành một căn phòng nhỏ, trong đó gồm lò bếp, bàn ăn, mấy chiếc giường và một ô cửa sổ nhìn ra đồng cỏ xanh đầy tuyết phủ.

Rồi Bố mang đám gỗ dính tuyết vào và bắt đầu bịt trần. Bố nói:

- Dù sao cũng chặn bớt một số kẽ hở.

Khấp thị trấn vang lên tiếng cưa, tiếng búa trong những căn nhà. Mẹ nói:

- Tội nghiệp cho bà Beardsley phải ở trong một căn nhà mới cất tới ngang đầu.

Bố nói:

- Đó là cách dựng nên cả một đất nước. Cất cao ngang đầu hay thấp dưới bàn chân nhưng cũng là đang xây cất. Mình sẽ không bao giờ đạt nổi một điều gì hợp ý nếu cứ ngồi chờ mọi việc theo ý mình.

Trong vài ngày, tuyết đã tan hết và mùa xuân lại về. Gió từ đồng cỏ lúa tới hơi đất ẩm ướt và mùi cỏ non. Mỗi ngày mặt trời đều mọc sớm hơn và suốt ngày từ trên bầu trời xanh vắng xuống những tiếng chim gọi bầy. Laura nhìn thấy cao tí trên không trung từng bầy chim như những vệt đen nhỏ nối theo nhau bay giữa làn sáng lung linh.

Chúng không còn đậu lại dày đặc bên hồ Nước Bạc. Chỉ một vài bầy quá mệt mỏi đáp xuống đầm lầy sau khi mặt trời đã lặn và lại bay lên trước khi mặt trời mọc. Những con chim hoang dã này rõ ràng không thích thị trấn đông nghẹt người cũng như Laura vậy.

Cô nghĩ:

- Tốt hơn là được sống giữa đồng với cây cỏ, chim chóc và tiếng đàn của Bố. Đúng thế, dù phải gặp cả chó sói! Thà như thế còn hơn là sống ở một thị trấn lầy lội huyên náo ồn ào với hàng đông người lạ chen chúc.

Và cô lên tiếng:

- Bố, chừng nào mình sẽ dọn về nông trại?

Bố nói:

- Ngay khi Bố bán xong căn nhà này.

Mỗi ngày đều có thêm nhiều cỗ xe chạy tới. Ngựa và xe chạy dọc đường phố đầy bùn ngang qua cửa sổ. Suốt ngày không dứt tiếng búa gõ, tiếng ủng khua và các giọng nói. Các toán xúc đất đang nâng cao nền đường sắt và những cỗ xe tải trút xuống các thanh nổi, các đường ray bằng thép. Vào buổi tối, đám người đó kéo tới các quán rượu ăn uống ồn ào.

Carri thì rất thích thị trấn. Cô muốn được ra ngoài ngắm mọi thứ và rất nhiều giờ cô thường đứng bên cửa sổ nhìn ra. Thỉnh thoảng Mẹ cho phép cô băng ngang phố tới thăm nhà hai cô bé sống ở đó, nhưng các cô bé kia thường tới nhà nhiều hơn vì Mẹ không muốn Carrie rời khỏi tầm mắt của Mẹ.

Một bữa Mẹ nói:

- Laura, con cứ bòn chòn như thế khiến Mẹ nóng ruột. Sao lúc này con không thử bắt đầu dạy học đi? Con không thấy việc dạy cho Carrie, Louizy và Annie học mỗi ngày là thích thú hay sao? Điều đó sẽ giữ cho Carrie luôn ở trong nhà và có ích cho tất cả các con.

Laura không thấy thích thú với việc đó nên không muốn làm chút nào. Nhưng cô phải vâng lời Mẹ.

- Dạ, thưa mẹ!

Cô nghĩ là có lẽ cô sẽ phải rất cố gắng. Thế là sáng hôm sau, khi Louizy và Annie tới chơi với Carrie,

Laura nói là cô sẽ dạy cho các em học. Cô cho tất cả ngồi thành một hàng và dạy một bài trong tập sách vỡ lòng của Mẹ.

Cô nói với các cô bé:

- Các em học bài này trong mười lăm phút rồi đọc lại cho chị nghe.

Tất cả tròn xoe mắt nhìn cô không nói gì. Rồi tất cả chụm đầu lại cùng học trong lúc Laura ngồi ngay phía trước. Chưa bao giờ có mười lăm phút đồng hồ dài tới thế. Cuối cùng Laura nghe các cô bé đánh vần lại những chữ đã học rồi cô dạy cho tất cả phải giơ bàn tay để xin phép khi muốn nói.

Cuối cùng vào giờ ăn trưa, mẹ mỉm cười tán thưởng nói với các cô bé:

- Đảm bảo là các cháu sẽ thấy rất thích thú. Mỗi buổi sáng, các cháu hãy tới và Laura sẽ dạy các cháu. Nhớ nhắc với mẹ của các cháu là chiều nay tôi sẽ qua gặp để nói về lớp học nhỏ của chúng mình.

Louizy và Annie đều đáp lí nhí:

- Dạ thưa bà. Chào tạm biệt bà!

Mẹ khen Laura:

- Laura, với sự chuyên cần và kiên nhẫn, con sẽ là một cô giáo rất giỏi.

Laura đáp:

- Cảm ơn mẹ.

Nhưng cô nghĩ:

- Mình sẽ không trở thành một cô giáo nên sẽ khó trở thành một cô giáo giỏi được.

Mỗi buổi sáng, cô bé Annie tóc-nâu và Louizy đầu-đỏ càng tới một cách miễn cưỡng hơn và mỗi ngày càng khó dạy các cô học hơn. Cả hai đều nhấp nhồm đến nỗi Laura hết hy vọng buộc nổi chúng ngồi im và cô không thể bắt chúng học được nữa. Một bữa cả hai đều không tới.

Mẹ nói:

- Có lẽ chúng còn quá bé để hiểu giá trị của việc học, nhưng mẹ sẽ hỏi lại mẹ của chúng.

Mary nói:

- Đừng nản, Laura. Bề gì thì em cũng đã mở trường học đầu tiên ở De Smet.

Laura nói một cách vui vẻ:

- Em không nản đâu.

Cô mừng vì không còn vướng vào chuyện dạy học và bắt đầu hát trong lúc quét nền sàn.

Từ bên cửa sổ, Carrie bỗng kêu lớn:

- Coi, Laura! Có chuyện gì rồi! Chắc đây là lí do khiến mấy đứa không tới.

Trước khách sạn là một đám đông tụ lại. Càng lúc càng có thêm người từ mọi ngả kéo tới và giọng nói của tất cả đều gất gỏng giận dữ. Laura nhớ lại ngày trả lương và đám đông đã đe dọa Bố. Chỉ một phút sau cô thấy Bố lách qua đám đông trở về nhà. Bố bước vào có vẻ bình thản. Bố hỏi:

- Caroline, em thấy sao nếu hôm nay mình dọn về ở tại nông trại?

Mẹ hỏi:

- Hôm nay hả?

Bố nói:

- Ngày mốt. Anh cần đủ thời giờ để dựng một căn lều.

Mẹ hỏi nhẹ:

- Ngồi xuống đi, Charles và cho em biết có chuyện gì.

Bố ngồi xuống:

- Đã có một vụ giết người.

Mắt mẹ mở lớn và mẹ nín thở, hỏi:

- Ở đây?

Bố đứng dậy:

- Ở phía nam thị trấn. Một gã chiếm đất đã giết Hunter. Anh ta vẫn làm việc đắp nền đường sắt. Hôm qua, anh ta lái xe đưa cha anh ta tới nông trại của mình. Khi họ về tới lều thì thấy một người đàn ông mở cửa kiểm họ. Hunter vừa hỏi người kia làm gì ở đây thì gã bắn anh ta chết ngay. Gã còn bắn cha anh ta nhưng ông già đánh xe chạy thoát. Cả hai cha con anh ta đều không có súng. Ông già chạy tới Michell báo cảnh sát và sáng nay đã bắt được gã đó. Bắt hung thủ!

Bố nói một cách giận dữ:

- Treo cổ lên là điều xứng nhất với nó. Nếu mình biết sự việc kịp thời.

Mẹ nói:

- Charles!

Bố nói:

- Thôi, anh nghĩ là mình phải tới trại ngay trước khi có một kẻ chiếm đất nào nhảy tới.

Mẹ tán thành:

- Em cũng thấy vậy. Mình sẽ dọn ngay khi anh dựng xong một chỗ ở tạm bợ thôi.

- Sắp xếp cho anh ăn liền thôi. Anh sẽ đi ngay. Anh sẽ kéo một ít ván và một người phụ giúp để dựng lều vào chiều nay. Mai mình sẽ chuyển về đó.

28. NGÀY DỌN NHÀ

- Dậy mau, ả-ngủ-vùi!

Laura gọi lớn và đưa cả hai bàn tay vằn Carrie qua lại dưới mền.

- Hôm nay là ngày dọn nhà! Dậy mau, mình sẽ về trại!

Bữa sáng qua chớp nhoáng không trò chuyện kể cả và Laura hối hả rửa chén đĩa cho Carrie lau khô trong lúc Mẹ đóng thùng đồ cuối cùng còn Bố đóng ngựa vào xe. Đó là ngày dọn nhà vui vẻ nhất mà Laura được biết. Mẹ và Mary vui mừng vì đã đi tới chặng di chuyển cuối cùng. Cả nhà sắp ổn định trong một nông trại và không bao giờ còn rời đi nữa. Carrie mừng vì nôn nóng được nhìn thấy nông trại. Laura mừng vì được rời khỏi thị trấn còn Bố mừng vì Bố luôn thích di chuyển và bé Grace lú lo hát hò thích thú vì thấy tất cả mọi người đều vui.

Ngay sau khi chén đĩa được lau xong, mẹ xếp hết vào khạp để chuyển đi an toàn. Bố chất chiếc giường lắn, các thùng đồ và khạp chén đĩa lên thùng xe. Rồi Mẹ giúp Bố hạ ống khói và đưa lò bếp lên thùng xe. Bố xếp thêm bàn ăn và mấy chiếc ghế lên trên hết và đứng vuốt râu ngắm đồ.

Bố nói:

- Anh phải đi hai chuyến thì mình mới chở hết đồ được. Em lo gói các thứ còn lại chờ anh quay về.

Mẹ phản đối:

- Nhưng anh không thể một mình đưa lò bếp xuống được.

Bố nói:

- Anh sẽ xoay sở. Cái gì đưa lên được thì cũng hạ xuống được. Ở đó có sẵn ván và anh sẽ làm tạm một cầu trượt.

Bố leo lên xe và lái đi. Mẹ và Laura cuốn chăn mền thành những cuộn buộc chặt. Rồi họ tháo chiếc giường lớn của Mẹ cùng hai chiếc giường nhỏ hơn do Bố mua ở thị trấn và gói cẩn thận mấy cây đèn vào một chiếc thùng, giữ đèn thẳng cho dầu không đổ ra. Những chiếc bóng đèn được nhồi giấy và bao trong mấy chiếc khăn, đặt vào bên mấy cây đèn. Mọi thứ đều sẵn sàng trước lúc Bố về tới.

Bố chuyển giường và các thùng đồ lên thùng xe trước rồi đặt các cuộn mền gói lên trên. Sau đó, Laura trao cho Bố hộp đàn và Bố chèn kỹ giữa những tấm chăn. Phía trên cùng, Bố đặt ngựa chiếc kệ tháp để nó không bị cào xước. Tiếp theo, Bố dắt con bò sữa Ellen tới cột vào sau xe.

- Rồi, Caroline, lên xe đi!

Bố đỡ Mẹ bước trên bánh xe lên chiếc ghế nhún.

- Chộp lấy!

Bố tung bé Grace lên lòng Mẹ và tiếp dịu dàng:

- Bây giờ, tới Mary~

Bố đỡ Mary lên tấm ván ngay sau ghế nhún trong lúc Laura và Carrie trầy trật leo lên chỗ ngồi ở hai bên Mary. Bố nói:

- Mình sẽ tới nhà ngay thôi.

Mẹ kêu lên:

- Trời ơi, Laura, kéo mũ lên! Thứ gió xuân này sẽ làm da con hư hết.

Và Mẹ kéo chiếc mũ nhỏ của Grace xa hơn về phía trước để che cho lớp da mềm mại của bé. Mặt

Mary cũng như mặt Mẹ đều ở xa về phía sau của những chiếc mũ.

Laura kéo chiếc mũ đang lủng lẳng ở sau gáy lên một cách chậm chạp và khi những sợi dây kéo ngang qua hai bên má cô thì thị trấn bị ngăn che hẳn. Từ dưới vành che của những chiếc mũ, cô chỉ còn thấy đồng cỏ xanh biếc với bầu trời xanh lơ.

Cô tiếp tục nhìn trong lúc bấu chặt vào lưng chiếc ghế nhún và nảy theo những cái xóc của cỗ xe trên những rãnh bùn đã được gió thổi khô. Trong lúc cô đang nhìn thì đột ngột xuất hiện giữa thảm cỏ xanh biếc và màn trời xanh lơ một cặp ngựa nâu với những chiếc bờm và đuôi đen nhanh bay dài xoải vó cạnh nhau kéo một cỗ xe. Những mảng sườn và ức màu nâu của chúng ánh lên dưới nắng, những ống chân thon mạnh bước một cách dễ thương, những cần cổ vươn cao với những chiếc tai dựng đứng và những chiếc đầu hất lên đầy tự hào khi chúng vượt qua.

- Ôi, những con ngựa tuyệt vời! Nhìn coi, Bố, nhìn coi!

Cô quay hẳn đầu lại nhìn theo những con ngựa cho tới khi chúng đi xa hút. Chúng kéo theo một cỗ xe nhẹ. Một thanh niên đứng trên xe điều khiển ngựa và kế bên là một người cao lớn hơn đứng đặt bàn tay lên vai chàng trai. Trong một khoảng khắc những chiếc lưng của họ và cỗ xe dâng lên che không cho Laura thấy những con ngựa nữa.

Bố cũng xoay người trên ghế để nhìn. Bố nói:

- Đó là mấy cậu bé nhà Wilder. Almanzo đang lái xe còn người đứng bên là Royal, anh của cậu ta. Họ đã khai nhận đất ở phía bắc thị trấn và đưa đến những con ngựa tuyệt nhất trên khắp xứ này. Con hiếm khi được thấy những con ngựa như thế.

Laura thầm mong là sẽ có những con ngựa giống thế, nhưng cô lại thấy là không bao giờ có thể có nổi. Lúc này Bố lái xe chạy về phía nam băng qua đồng cỏ xanh xuống một bờ dốc thoải thoáng về khu đầm Big Slough. Cỏ ở trong đầm rậm rạp hơn mọc lộn xộn đầy khắp và từ một trũng nước vùng bay lên một con diệc kéo theo đôi chân dài lủng lẳng.

- Chúng đáng giá bao nhiêu tiền, Bố?

Laura hỏi và Bố nói:

- Cái gì, Nhà-Kho-Vỗ-Cánh?

- Những con ngựa ban nãy.

Bố nói:

- Một con ngựa giống như thế hả? Phải là hai trăm năm mươi đô-la không kém một xu. Có thể là ba trăm. Mà tại sao?

Laura đáp:

- Không có gì. Con chỉ hỏi thôi.

Ba trăm đô-la là số tiền lớn ngoài tưởng tượng của cô. Chỉ những người giàu có mới bỏ ra món tiền như thế để mua ngựa. Laura nghĩ là khi nào cô trở thành giàu có thì điều cô làm là mua hai con ngựa

nâu bóng mượt với những chiếc bờm và đuôi màu đen. Cô để cho gió thổi bay chiếc mũ về phía sau và tưởng tượng đang ngồi trên cỗ xe do những con ngựa nhanh nhẹn như thế kéo.

Đầm Big Slough mở rộng và trải dài xa mãi về phía tây và phía nam. Phía bên kia cỗ xe, đầm bóp hẹp lại và lầy lội ăn vào một khoảng hẹp của hồ Nước Bạc. Bỏ lái xe chạy ngang khoảng hẹp này thật nhanh và ngược lên khu đất cao hơn ở phía bên kia.

- Nó đó!

Bố nói. Một căn lều nhỏ hiện ra trong ánh nắng với nguyên nét mới mẻ. Nó giống như một món đồ chơi màu vàng trên đồng cỏ xanh ngắt với những lớp cỏ non đang gợn sóng.

Mẹ bật cười khi Bố đỡ Mẹ bước xuống xe:

- Giống hệt như một lán chứa gỗ bửa ra làm hai.

Bố nói:

- Trật hết rồi, Caroline! Đó là một căn nhà nhỏ mới có một nửa và chưa làm xong. Bây giờ mình sẽ làm xong nửa này rồi làm nốt nửa kia vào ít ngày tới.

Căn nhà nhỏ và nửa chiếc mái nghiêng đều làm bằng những tấm ván xù xì đầy kẻ hở. Không có cửa sổ, không có cánh cửa ra vào nhưng đã có nền. Nền sàn có một ổ cửa sập dẫn xuống hầm chứa.

Bố nói:

- Ngày hôm qua anh đã không thể làm hơn được việc đào một hầm chứa và dựng lên mấy bức vách xù xì. Nhưng bây giờ mình đã ở đây rồi! Không kẻ nào có thể nhào tới chiếm đất của mình. Và không bao lâu anh sẽ bố trí xong mọi thứ cho em, Caroline.

Mẹ nói:

- Em mừng đã có nhà, Charles.

Trước khi mặt trời lặn, họ đã sắp xếp mọi thứ trong căn nhà nhỏ thú vị. Lò bếp đã đặt, giường đã kê, màn che đã treo để chia một gian phòng nhỏ thành hai gian phòng tí hon. Bữa cơm tối đã được nấu và ăn xong, chén đĩa được rửa sạch khi bóng tối nhẹ buông trên đồng cỏ. Không một ai món thấp đèn vì đêm mùa xuân quá đẹp.

Mẹ khẽ đứng đưa chiếc ghế đu bên khung cửa không có cánh với bé Grace ở trong lòng và Carrie ngồi sát bên cạnh. Bố ở ngoài cửa trên chiếc ghế đặt trên cỏ. Tất cả im lặng ngẩn ngừ vì sao lần lượt xuất hiện và lắng nghe tiếng ếch nhái đang kêu trong đầm Big Slough.

Gió thổi nhẹ rì rào và màn đêm mịn như nhung, lặng lẽ, bình yên. Khắp bầu trời mênh mông, các vì sao lấp lánh như đang vui mừng.

Bố khẽ lên tiếng:

- Bố thích nghe tiếng nhạc rồi, Laura!

Laura mang hộp đàn cất ở dưới giường của Mẹ tới. Bố lấy đàn ra, so dây một cách trù mến. Rồi tất cả cùng hát cho màn đêm và những vì sao.

Xua tan màu u ám
Sầu chi mà lệ rơi
Hôm nay thành lỗ bước
Ngày mai vẫn rặng ngời
Xua tan màu u ám
Dựng lên trong nụ cười
Kề vai chung gánh nặng
Lời xưa còn chưa phai
Mẹ bỗng lên tiếng:

- Em sẽ bày ngay tượng cô bé chẵn cừu khi anh vừa làm xong mái nhà.

Cây đàn của Bố trả lời bằng những nốt nhạc chảy dài như giọt nước rơi trong ánh nắng và tỏa rộng trên mặt hồ. Trăng đang lên. Một làn sáng trắng đục lan khắp bầu trời xóa nhòa các vì sao. Ánh trăng lung linh ánh bạc rơi xuống mặt đất tối mờ mịt và Bố khẽ hát theo tiếng đàn.

Khi ánh sao lập lòe chiếu sáng
Và gió ngưng cất tiếng thì thào
Khi bóng đêm phủ mờ đồng cỏ
Ngọn đèn con rực sáng biết bao
Đưa ta về bên kia đồi vắng
Mái lều tranh chan chứa ngọt ngào

29. TÚP LỀU MONG ĐỢI

Sáng hôm sau, Bố nói:

- Việc đầu tiên cần làm là đào một cái giếng.

Bố chất mai, xẻng lên vai, huyết gió đi về phía đầm lầy trong lúc Laura dọn dẹp đồ đạc trong bữa ăn sáng và Mẹ xắn cao tay áo. Mẹ lên tiếng vui vẻ:

- Nào, các con gái! Minh đồng lòng hăng hái thì mọi thứ sẽ đâu vào đó ngay.

Nhưng chính Mẹ cũng luôn lúng túng vào sáng hôm đó. Căn lều quá nhỏ mà lại quá nhiều thứ để cất chứa. Mỗi món đồ đều phải đặt cẩn thận sao cho vừa in vào chỗ. Laura, Carri cùng Mẹ nhắc lên, đặt xuống từng món đồ rồi đứng tính toán, suy nghĩ và lại đặt thử. Chiếc ghế đu của Mary và chiếc bàn ăn vẫn nằm phía ngoài cho tới khi Bố trở về.

- Xong rồi, Caroline, giếng của em đã đào xong rồi!

Bố nói oang oang và tiếp:

- Sâu sáu bộ và nước trong cát lún rất tốt. Bây giờ anh chỉ còn đóng một nắp đậy để Grace không thể ngã xuống đó là xong.

Bố nhìn cảnh bề bộn, hất chiếc mũ về sau gáy, đưa tay gãi đầu:

- Em không xếp hết nổi đồ vào nhà hả?

Mẹ nói:

- Dạ, Charles. Nhưng ở đâu có quyết tâm thì ở đó có lối thoát.

Chính Laura đã nghĩ ra cách nên kê giường thế nào. Khó khăn là lúc này có tới ba chiếc giường. Khi đặt mấy chiếc giường song song với nhau thì không còn chỗ trống để đặt chiếc ghế đu của Mary. Laura liền nghĩ ra cách ghép liền hai chiếc giường nhỏ vào trong góc và xoay chiếc giường lớn lại cho chân sát vào mấy chiếc giường nhỏ còn đầu thì tựa vào bức vách bên kia.

Cô nói với Mẹ:

- Minh sẽ treo một tấm màn quanh giường của tụi con và một tấm màn khác che quanh giường của Bố Mẹ. Như thế sẽ có chỗ trống sát tấm màn che giường để đặt chiếc ghế đu.

Mẹ nói:

- Con thông minh lắm!

Chiếc bàn ăn kê sát chân giường của Laura và Mary, và ngay dưới khung cửa sổ mà Bố đang cưa trên vách. Ghế đu của Mẹ đặt cạnh bàn ăn và chiếc kệ thấp ghép vừa khít góc nhà phía sau cửa ra vào.

Trong góc nhà thứ tư là lò bếp cùng với tủ chén đĩa còn chiếc giường lăn nằm vừa khít giữa lò bếp và ghế đu của Mary.

Mẹ nói:

- Vậy đó! Tất cả các thùng đồ sẽ lùa vào dưới gầm giường. Không còn cách nào tốt hơn nữa.

Lúc ăn trưa Bố nói:

- Bố sẽ làm xong nửa căn nhà này trước khi trời tối.

Và Bố làm ngay. Bố cắt một ô cửa sổ cạnh lò bếp nhìn về phía nam. Ở cửa ra vào, Bố ghép một cánh cửa mua từ xưởng gỗ trong thị trấn. Rồi phía ngoài căn lều, Bố gắn thêm một lớp giấy dầu chống thấm màu đen, ép chặt xuống bằng nẹp.

Laura giúp Bố mở lớp giấy nong mùi nhựa phủ lên mái và các bức vách thơm mùi gỗ thông mới. Cô tiếp tục giúp Bố cắt giấy và ép xuống cho gió không thổi bung lên trong lúc Bố đóng đinh vào nẹp. Giấy chống thấm không đẹp nhưng chen kín hết kẽ hở và chặn đứng gió ở ngoài.

Khi cả nhà ngồi vào ăn bữa tối, Bố nói:

- Rồi, một ngày làm việc tốt đẹp đã qua.

Mẹ nói:

- Ngày mai sẽ hoàn tất nốt việc mở các gói đồ và sắp đặt đâu vào đấy. Em cũng phải lo nướng bánh. Thật sung sướng là đã có thêm men. Em cảm thấy giống như em không còn bao giờ muốn thấy một

chiếc bánh làm bằng bột chua nữa.

Bố nói:

- Bánh lát và bánh bột chua của em đều ngon chứ. Nhưng mình chẳng có thứ nào, nếu anh không lo được một thứ để nướng bánh. Ngày mai anh sẽ ra hồ Henry kéo về một đồng củi.

Laura hỏi:

- Con đi được không, Bố?

Carrie năn nỉ:

- Cả con nữa, nghe?

Bố nói:

- Không đâu, các con! Bố phải đi lâu còn Mẹ rất cần các con.

Carrie phân trần:

- Con muốn thấy cây cối.

Mẹ nói:

- Em không trách con đâu. Chính em cũng thích được nhìn lại cây cối. Cây cối sẽ khiến cho con mắt đỡ mệt trên cánh đồng cỏ trơ trọi này. Khắp mọi nơi đều không thấy một bụi cây.

Bố nói:

- Cả vùng này sắp có cây phủ kín rồi. Đừng quên đó là chủ trương của Chú Sam. Mỗi khu vực đều đưa yêu sách trồng cây và những người định cư đều phải trồng mười mẫu cây theo yêu sách. Chỉ bốn hoặc năm năm nữa, em sẽ thấy cây ở bất kì hướng nào.

Mẹ mỉm cười:

- Em sẽ nhìn một lúc về tất cả mọi hướng. Không có gì yên tĩnh hơn là những lùm cây rợp bóng mát vào mùa hè và chúng còn ngăn gió nữa.

Bố nói:

- Đây, anh không biết khi cây cối tràn lan thì có trở lại giống như hồi ở Big Woods với cái điều mà em đã biết là đào bới các gốc cây và còng lưng cuốc xới để bảo vệ mảnh đất sạch cỏ con con cho mùa màng. Thực sự yên tĩnh là cách đồng trồng như thế này nếu em muốn mở nông trại. Nhưng chú Sam có vẻ không nhìn vấn đề theo cách đó, cho nên em đừng lo, Caroline. Em sẽ được thấy cây cối xum xuê khắp vùng này. Cũng có khả năng là chúng sẽ ngăn gió và làm thay đổi khí hậu như em đã nói.

Tối đó tất cả đều quá mệt mỏi nên không có đàn hát. Ngay sau bữa ăn tối, tất cả đã lăn ra ngủ và sáng sớm hôm sau, Bố lái xe tới hồ Henry.

Khắp nơi đều rực rỡ dưới ánh nắng sớm khi Laura dắt Ellen ra giếng uống nước. Đây đồng những bông hoa hành dại nhỏ màu trắng rung rinh trong gió. Dọc sườn đồi thấp phía dưới căn lều, những mảng nghệ rừng tràn ngập màu vàng và xanh lơ trên thảm cỏ non và khắp nơi, cỏ lá me dựng thẳng những bông hoa nhỏ màu hồng thoang thoang hương thơm trên các cọng lá hình chĩa ba. Laura cúi ngất

trong lúc đi qua và khẽ nhấm nháp những cánh hoa và những cọng cỏ nhỏ rất chua một cách dễ chịu. Từ trên gò đất đóng cọc cây cột Ellen, cô có thể nhìn thấy thị trấn nằm ở phía bên kia về hướng Bắc. Đầm Big Slough uốn vòng ở chính giữa và trải rộng về phía Tây Nam bao phủ một vùng nhiều mẫu đất chen chúc loại cỏ đầm lầy cao thô. Trọn vẹn phần còn lại của đồng cỏ là một thảm xanh chen chúc hoa xuân.

Dù đã là một cô gái, Laura vẫn dang rộng cánh tay chạy ngược hướng gió và quăng người lên lớp cỏ đầy hoa, lăn tròn như một con ngựa nhỏ. Cô nằm trên lớp cỏ mềm, dịu ngọt ngắm bầu trời xanh lồng lộng trên cao với những cụm mây như ngọc trai đang lững lờ trôi. Cô sung sướng tới độ nước mắt trào ra.

Đột nhiên cô nghĩ:

- Mình có làm dơ áo không?

Cô vùng đứng dậy và lo ngại nhìn và thấy có một vết dơ trên áo. Nhưng cô lại thản nhiên nghĩ cô phải phụ giúp Mẹ và cô vội vã trở về căn lều nhỏ bọc giấy chống thấm đen kịt.

Cô nói với Mẹ:

- Đó là những vằn cạp.

- Cái gì, Laura?

Mẹ hỏi và giật mình nhìn lên. Mẹ đang xếp mấy cuốn sách cũ vào ngăn giá dưới đáy của chiếc kệ thấp.

Laura nói:

- Cái lều này. Kẻ sọc bằng những thanh nẹp vàng trên giấy chống thấm.

Mary cãi lại:

- Cạp màu vàng với những sọc đen.

Mẹ nói:

- Bây giờ mở thùng đồ của các con đi. Mình sẽ bày những món đồ xinh xắn của mình ở những ngăn giá bên trên.

Ngăn giá kế ngăn giá để sách của Mẹ là chỗ bày các hộp kính nhỏ của Mary, Laura và Carrie. Mỗi hộp đều khắc hoa trên các cạnh và sơn hoa trên nắp. Ba chiếc hộp khiến ngăn giá sáng lên rạng rỡ.

Mẹ đặt chiếc đồng hồ lên ngăn giá thứ tư. Chiếc hộp gỗ màu nâu với đường viền trang trí quanh một khoảng tròn lõng kính và phía sau mặt kính là chiếc quả lắc có hình những bông hoa mạ vàng đung đưa qua lại, tích tắc, tích tắc.

Trên ngăn giá nhỏ nhất, ngăn giá trên cùng, Laura đặt chiếc hộp đựng nữ trang bằng sứ trắng của cô với chiếc ly và chiếc đĩa nhỏ mạ vàng ở trên nắp và Carrie đặt sát bên cạnh, con chó bằng sứ màu nâu-trắng.

Mẹ nhìn nhận:

- Đẹp lắm rồi. Lúc đóng cánh cửa ra vào, chiếc kệ sẽ trang hoàng cho cả gian phòng. Bây giờ thì tới

lượt cô bé chặn cừu bằng sù.

Rồi Mẹ nhìn quanh thật nhanh rồi kêu lên:

- Cảm ơn! Món bánh xốp của tôi đã nở rồi.

Bánh xốp đang đẩy nắp chảo lên. Mẹ vội vã rắc bột lên và trộn lẫn với bột nhào. Rồi Mẹ nấu bữa trưa. Mẹ đang hấp chảo bánh lật trên lò lúc Bố lái xe lên đồi. Sau lưng Bố, thùng xe chất một đống cành liễu mà Bố đã mang theo làm củi đốt vào mùa hè, vì thực sự không có cây ở hồ Henry.

Bố lên tiếng:

- Chào Nhà-Kho-Vỗ-Cánh! Chưa ăn vội, Caroline! Anh có một chuyện muốn cho em thấy ngay sau khi anh cột xong ngựa.

Bố tháo nhanh yên ngựa liệng qua dàn trước xe, lật đặt dắt ngựa tới cọc cây và vội vã trở lại. Sau đó Bố nhắc tấm chắn phủ lưng ngựa khỏi phía trước thùng xe. Bố tươi cười:

- Em thấy đó, Caroline! Anh phải che lại để chúng khỏi bị gió thổi khô.

- Chi vậy, Charles?

Mẹ và Laura nhìn vào thùng xe còn Carrie leo lên bánh xe. Mẹ kêu lên:

- Cây!

- Cây con!

Laura hô theo và gọi lớn:

- Mary! Bố mang cây về đó!

Bố nói:

- Đây là cây bông gòn. Tất cả đều mọc từ hạt của cây Cô đơn mà mình đã thấy phía bên kia đồng cỏ khi mình ra khỏi Brookins. Khi đến gần sẽ thấy nó là một cây khổng lồ. Nó gieo giống dọc bờ hồ Henry. Anh đào đủ số cây giống để làm một hàng rào chắn gió quanh lều của mình. Caroline, em sẽ có những cây đang lớn ngay khi anh đặt chúng xuống đất.

Bố lôi một cây thuổng ra khỏi thùng xe và nói:

- Cây đầu tiên là cây của em, Caroline. Chọn đi rồi cho anh biết em muốn trồng nó ở đâu.

Mẹ đáp:

- Chờ em một phút.

Mẹ chạy vội về lò bếp đóng kín ô gió và kéo lui xoong khoai lại. Rồi Mẹ chọn lấy một cây:

- Em muốn trồng ngay chỗ này, gần bên cửa ra vào.

Với cây thuổng, Bố cắt một khoảng vuông trên mặt đất và nhổ hết cỏ. Bố đào một chiếc hố và đánh tơi đất mềm cho tới khi thành vụn nhuyễn. Rồi Bố cẩn thận nhắc cây giống ra không cho đất đang bám vào rễ của nó rơi rớt.

Bố nói:

- Giữ ngọn nó thật thẳng, Caroline.

Mẹ làm theo lời Bố trong lúc với chiếc thuổng, Bố rẫy đất lên trên rễ cây cho tới khi lấp đầy hố. Rồi Bố đập cho đất nén xuống và đứng lui lại.

- Bây giờ em đã nhìn thấy một cái cây rồi đó, Caroline. Một cây của riêng em. Sau bữa ăn trưa, mình sẽ tưới mỗi gốc cây một xô nước đầy. Nhưng trước hết vẫn là phải đặt xong rễ của chúng xuống đất. Nào, Mary, tới phiên con.

Bố đào một hố khác thẳng hàng với cây đã trồng. Bố mang một cây giống từ thùng xe xuống và Mary cẩn thận giữ thẳng trong lúc Bố trồng. Đó là cây của Mary.

Bố nói:

- Tiếp theo là Laura. Mình sẽ làm thành một rào chắn gió hình vuông xung quanh nhà. Cây của Mẹ và của Bố gần cửa ra vào và mỗi đứa con sẽ có cây ở cả hai bên cây của Bố Mẹ.

Laura giữ cây của mình trong lúc Bố trồng. Rồi Carrie làm theo. Bốn cây con đứng thẳng trên những mảnh đất tối sẫm cỏ.

Bố nói:

- Bây giờ Grace phải có cây của bé chứ. Grace đâu rồi?

Bố gọi Mẹ:

- Caroline, em ẵm Grace ra trồng cây của nó đi!

Mẹ nhìn ra ngoài căn lều nói:

- Con ở ngoài đó với anh mà, Charles!

- Chắc bé đang ở sau nhà. Để con đi kiếm.

Carrie nói và chạy đi vừa lên tiếng gọi:

- Grace!

Chỉ một phút sau cô đã từ sau căn lều trở lại, mắt mở lớn kinh hãi và những đốm tàn nhang như đang bật ra khỏi gương mặt tái nhợt:

- Bố, con không thấy bé!

- Chắc nó quanh quẩn đâu đây.

Mẹ nói và gọi lớn:

- Grace! Grace!

Bố cũng gọi:

- Grace!

Mẹ nhắc:

- Không đứng đó nữa! Đi kiếm em mau, Carrie! Laura nữa, đi đi!

Mẹ bỗng kêu lên:

- Cái giếng!

Và chạy xuống lối đi.

Nắp đầy miệng giếng vẫn nguyên vẹn nên không có chuyện Grace ngã xuống đó.

Bố nói:

- Nó không thể mất tích được.

Mẹ nói:

- Em để con ở bên ngoài. Em nghĩ là con ở chỗ anh.

Bố nhấn mạnh lại:

- Nó không thể mất tích được. Nó không rời tầm mắt của anh một phút.

Bố gọi lớn:

- Grace! Grace!

Laura chạy lên đồi. Cô không nhìn thấy Grace ở đâu. Cô nhìn dọc mé đầm Big Slough tới Hồ Nước Bạc, lên đồng cỏ đầy hoa. Cô nhìn thật nhanh rồi lại nhìn thật nhanh nhưng không thấy gì ngoài cỏ và những bông hoa dại.

- Grace! Grace!

Cô gọi rồi hét lớn:

- Grace!

Bố gặp cô ở sườn dốc khi cô chạy xuống và Mẹ chạy tới thở hổn hển. Bố nói:

- Nó vẫn ở trong tầm nhìn thôi, Laura. Chắc con đã không nhìn thấy nó. Nó không thể...

Bố bỗng kêu lên một cách khùng khiếp:

- Đầm Big Slough!

Bố quay lại và vùng chạy.

Mẹ vừa chạy theo Bố, vừa gọi với lại:

- Carrie ở lại với Mary! Laura đi kiếm em! Đi kiếm đi!

Mary đứng trong cửa lều đang gọi:

- Grace! Grace!

Vẳng lại nhỏ hơn từ phía đầm Big Slough, tiếng gọi của Bố và Mẹ:

- Grace! Con ở đâu? Grace!

Nếu Grace lạc trong đầm Big Slough thì làm cách nào kiếm ra nổi. Cỏ nhỏ cao khỏi đầu Laura phủ kín từng mẫu đất và kéo dài nhiều dặm. Bùn lầy bám hút lấy những bàn chân trần và còn có không biết bao nhiêu hố nước. Laura có thể nghe rõ từ nơi cô đang đứng âm thanh của đám cỏ đầm lầy trong gió, một âm thanh trùng lặp gần như bóp nghẹt cả tiếng gọi nhức óc của Mẹ.

- Grace!

Laura thấy lạnh người và muốn nhuốm bệnh.

Carrie òa khóc:

- Sao chị không đi kiếm đi? Đừng có đứng đó nữa! Phải làm điều gì ngay! Em sẽ đi kiếm!

Laura nói:

- Mẹ dặn em ở lại với Mary. Tốt hơn là em phải ở lại.

Carrie hét lớn:

- Mẹ đã nhắc chị đi kiếm. Đi kiếm đi! Đi đi! Grace! Grace!

Laura quát lên:

- Câm miệng đi! Để chị nghĩ coi!

Và cô bắt đầu chạy băng qua cánh đồng cỏ đầy nắng.

30. VÙNG HOA TÍM NỎ

Laura chạy thẳng về phía Nam. Cỏ đập nhẹ vào những bàn chân trần của cô. Bướm đập chồn trên những cánh hoa. Không có một khóm cây cũng như một bụi cỏ đủ che khuất Grace. Không có gì, không có bất cứ thứ gì ngoài thảm cỏ và những cánh hoa đung đưa trong nắng.

Laura nghĩ nếu cô còn nhỏ và đang chơi một mình, cô sẽ không đi về phía đầm Big Slough âm u, cô sẽ không đi vào trong bùn và những đám cỏ cao. Rồi cô lại tự trách:

- Ôi, Grace, tại sao chị lại không canh chừng em? Đứa em xinh xắn bé bỏng...

Cô gào lớn:

- Grace! Grace!

Hơi thở cô nghẹn lại và cô cảm thấy đau ở trong người.

Cô vẫn tiếp tục chạy và tiếp tục nghĩ. Chắc là Grace đi về hướng này. Có lẽ bé đã đuổi theo một con bướm. Bé không đi vào đầm Big Slough làm gì! Bé cũng không leo lên đồi vì không có bé ở đó.

- Ôi, em bé của chị. Chị đã không thấy em khắp nơi từ hướng Đông tới hướng Nam của cánh đồng cỏ đáng ghét này, Grace!

Đồng cỏ ngập nắng thành rộng mênh mông và khủng khiếp. Không thấy dấu vết của một đứa bé đi lạc nào. Tiếng gọi của Mẹ và tiếng gào của Bố vẫn vọng lại từ phía đầm Big Slough. Đó là những tiếng khóc yếu ớt chìm vào trong gió, chìm vào sự rộng lớn bao la của đồng cỏ.

Hơi thở của Laura khiến cô đau nhức hai bên mạng sườn. Ngực cô như bị đè nghẹt và hai mắt hoa lên. Cô chạy lên một triền dốc thấp. Không có gì, không có gì kể cả một điểm bóng tối trên mặt đồng cỏ bằng phẳng xung quanh cô. Cô cứ chạy và đột nhiên mặt đất đổ xuống ngay phía trước cô. Cô gần như lăn xuống một bờ dốc đứng.

Grace đang ở đó. Ở đó, Grace đang ngồi trong một vùng ao lớn màu xanh lơ. Nắng xối trên mái tóc vàng của bé đang bay trong gió. Bé ngẩng lên nhìn Laura với cặp mắt to xanh như màu hoa đồng thảo. Cả hai bàn tay bé đều đầy hoa. Bé gom hết đóa cho Laura và nói:

- Ngọt! Ngọt!

Laura nhào xuống và ôm Grace vào vòng tay. Cô ôm Grace thật chặt và thở hổn hển. Grace cố nghiêng người ra khỏi vòng tay cô để hái thêm hoa. Bạt ngàn đồng thảo đang nở hoa vây quanh với những bông hoa vươn lên bên trên những nhành lá xòe thấp. Mặt đáy bằng của một trũng đất rộng hình tròn chỉ có đồng thảo biến chỗ này thành một hồ đồng thảo với những bờ cỏ dày gần như đứng thẳng cao ngang mặt đồng cỏ. Đây là một trũng đất thấp hình tròn mà gió khó xô dập nổi hương thơm của đồng thảo. Ở đây, nắng ấm áp với một khoảng trời ở trên cao và những bờ vách cỏ xanh rì bao quanh những cụm hoa luôn thu hút những cánh bướm chập chờn.

Laura đứng lên đỡ cho Grace đứng dậy. Cô cầm những bông hoa mà Grace đưa cho và nắm tay bé, nói:

- Đi thôi, Grace. Mình phải về nhà!

Cô đảo mắt nhìn quanh trũng đất trong lúc giúp Grace leo lên bờ.

Grace đi chậm tới nổi chỉ một lát sau Laura phải ẵm bé. Rồi cô lại đặt bé xuống cho đi vì Grace đã gần ba tuổi và khá nặng. Sau đó, cô lại dìu bé đi. Cứ thế, vừa ẵm Grace, vừa dìu đỡ bé, Laura đưa bé về tới lều và trao cho Mary.

Rồi cô chạy về phía đầm Big Lough, gọi lớn:

- Bố, Mẹ! Bé đây rồi!

Cô gọi cho tới khi Bố nghe thấy và gọi Mẹ ra khỏi vùng cỏ cao. Chậm chạp, cả hai kiếm lối ra khỏi đầm Big Slough và vẫn chậm chạp, cả hai trở về lều lem luốc bùn đất, mệt lử nhưng mừng rỡ.

- Con thấy em ở đâu, Laura?

Mẹ hỏi trong lúc bông bé Grace lên đặt vào chiếc ghế của Mẹ.

- Ở trong...

Laura do dự rồi hỏi:

- Bố, có đúng thực đó là một xứ thần tiên không? Nó hết sức tròn, dưới đáy hoàn toàn bằng phẳng. Bờ xung quanh có cùng độ cao với mọi phía. Bố không thể nhận ra một dấu hiệu nào về chỗ đó nếu không đứng sát bờ. Nó rất rộng và khắp mặt đáy dày đặc đồng thảo. Một nơi như thế không thể nào tình cờ mà có nổi đâu, Bố. Một thứ gì đã tạo ra nó.

Mẹ dịu giọng:

- Laura, con đâu còn nhỏ để mà tin những chuyện thần tiên. Charles, anh không nên khuyến khích những trò tưởng tượng như thế.

Laura cãi lại:

- Nhưng nó không... nó không thể là thật với cái hương thơm ngọt ngào như thế của những bông đồng thảo. Con thấy đồng thảo thông thường không giống như thế.

Mẹ thừa nhận:

- Đúng là khắp nhà đang thơm nức, nhưng cũng đúng là những bông đồng thảo thực và không có chuyện thần tiên nào cả.

Bố nói:

- Con có lý, Laura, không có bàn tay của con người trong việc tạo ra chỗ đó đâu. Nhưng các bà tiên của con rất lớn, hung tợn một cách xấu xa với những chiếc sừng trên đầu, những cục u trên lưng. Chỗ đó chính là một chỗ trâu đầm lâu rồi. Con đã biết trâu rừng là một loại hoang thú mà. Chúng cào đất lên và đầm mình trong rác bụi. Cứ thế nhiều năm, những đàn trâu đã tạo ra những vùng trâu đầm. Chúng cào đất lên và gió thổi bụi đất bay đi. Rồi những đàn khác tới tiếp tục cào thêm đất ở chỗ đó. Chúng luôn đầm mình ở cùng một chỗ và...

Laura hỏi:

- Tại sao chúng làm thế, Bố?

- Bố không biết. Có lẽ vì đất ở chỗ đó mềm. Lúc này trâu đã đi hết và cỏ mọc lên đầy khắp. Cỏ và đồng thảo.

Mẹ chen vào:

- Thôi, mọi chuyện tốt đẹp đã kết thúc tốt đẹp và quá giờ ăn trưa lâu rồi. Mẹ hy vọng là con và Carrie không làm cháy món bánh qui, phải không Mary?

- Không, thưa Mẹ.

Mary đáp và Carrie chỉ cho thấy bánh qui đang được phủ dưới một tấm vải sạch để giữ cho nóng còn khoai tây đã được ép khô và nghiền nhuyễn trong bình.

Laura đáp:

- Ngồi nghỉ chút nữa, Mẹ. Đợi con chiên thịt heo ướp muối và làm nước sốt.

Không có ai ngoại trừ Grace cảm thấy đói. Cả nhà ăn thật chậm, rồi Bố đi trồng dứt hàng cây che gió.

Mẹ giúp cho Grace giữ thẳng ngọn những cây con trong lúc Bố trồng cây. Khi cây được trồng xong, Carrie và Laura tưới mỗi gốc cây một thùng nước đầy mức từ dưới giếng. Tất cả dứt việc thì đã quá giờ ăn tối.

Lúc ngồi vào bàn ăn, Bố nói:

- Thế là cuối cùng thì mình đã ổn định trên nông trại của mình.

Mẹ nói:

- Đúng rồi, tất cả đã xong, ngoại trừ một việc. Mừng là đã có một ngày như thế này. Nhưng em không còn thì giờ để đóng đinh dựng chiếc xích-đông.

Bố nói:

- Anh sẽ lo chuyên đó cho em, Caroline, ngay sau khi uống trà xong.

Bố lấy búa từ trong thùng dụng cụ dưới gầm giường và đóng một cây đinh trên vách ở giữa bàn ăn và chiếc kệ tháp. Bố nói:

- Bây giờ hãy treo xích-đông và đặt cô gái chặn cừu bằng sứ của em lên.

Mẹ mang tới cho Bố. Bố treo chiếc xích-đông vào cây đinh vào đặt cô gái chặn cừu bằng sứ vào ngăn giá. Đôi giày nhỏ bằng sứ, vạt áo trên bó sát bằng sứ và mái tóc vàng óng vẫn sáng bóng như khi còn ở Big Woods. Chiếc váy bằng sứ màu trắng xòe rộng không thay đổi và cặp má hồng, đôi mắt xanh vẫn dịu dàng như thuở nào. Và chiếc xích-đông do Bố khắc làm quà Giáng Sinh cho Mẹ từ lâu vẫn không có một vết trầy mà còn trơn bóng hơn cả khi còn mới.

Ngang trên cửa ra vào Bố treo cây súng trường và cây súng săn, rồi Bố treo ở bên trên hai cây súng một chiếc móng ngựa mới sáng lóa.

Bố nhìn quanh khắp căn lều đầy đồ đạc ngăn nắp, nói:

- Tốt! Tình trạng thiếu hụt sẽ qua mau thôi, Caroline, đây là lúc chặt bóp nhất của mình nhưng tất cả chỉ mới bắt đầu.

Mắt Mẹ như đang cười với mắt Bố và Bố nói với Laura:

- Bố sẽ hát cho con nghe một bài về chiếc móng ngựa.

Cô mang hộp đàn tới và Bố ngồi xuống trong khung cửa, lên dây đàn. Mẹ ngồi trong chiếc ghế đu ru Grace ngủ. Laura rửa chén đĩa thật nhẹ cho Carrie lau khô trong lúc Bố đàn và hát:

Đường xa thăm tênh tênh nhẹ bước.

Sống chan hòa không phân biệt lạ quen.

Giữ vững tự do ngoài vòng đố kị

Vui nào bằng khi bạn bè kề bên.

Nhà của ta sáng bừng hạnh phúc,

Cần gì hơn mà đòi hỏi nhiều thêm.

Một chiếc móng ngựa không rời xa khung cửa.

Lá bùa linh cho cuộc sống bình yên.

Chiếc móng ngựa luôn bên trên khung cửa

Sẽ mang về sự may mắn vô biên.

Muốn giữ tự do trong ngập tràn hạnh phúc

Nhớ treo cao chiếc móng ngựa trước thêm!

Mẹ nói:

- Có vẻ như em thà là người ngoại đạo, Charles.

Bố đáp:

- Dù sao anh vẫn không thất vọng nếu mình khá lên ở đây, Caroline. Mình sẽ cất thêm phòng cho ngôi nhà này vào đúng lúc và có thể sẽ có một cặp ngựa kéo và một cỗ xe. Anh sẽ không cày lật cỏ nhiều. Mình sẽ có một khoảnh vườn và một cánh đồng nhỏ nhưng dành hầu hết cho cỏ để nuôi gia súc. Chỗ nào có nhiều trâu rừng cũng sẽ tốt cho việc chăn nuôi gia súc.

Chén đĩa đã rửa xong. Laura mang chiếc chảo xa khỏi cửa sau tưới nước lên khoảng cỏ mà mặt trời sẽ dọi khô vào hôm sau. Những ngôi sao đầu tiên đã hiện ra trên nền trời mờ nhạt. Vài tia sáng vàng lấp lánh trong khu thị trấn nhỏ nhưng bóng tối phủ khắp đồng cỏ mênh mông. Trời ít gió nhưng không khí vẫn chuyển dịch và như đang xì xào trong cỏ. Laura gần như biết rõ tiếng xì xào đó nói gì. Cô quạnh, hoang vu và bất biến là đất, nước, trời và không khí luân lưu.

Laura nghĩ:

- Trâu rừng đi hết rồi. Và bây giờ mình là chủ trại.

31. NHỮNG CON MUỖI

Bố nói:

- Phải làm chuồng cho lũ ngựa thôi. Không phải lúc nào trời cũng đủ ấm để chúng nằm ngoài trời và một cơn bão tồi tệ vẫn có thể đến trong mùa hè. Chúng phải có chỗ trú ẩn.

Laura hỏi:

- Còn Ellen, Bố?

Bố nói:

- Vào mùa hè, trâu bò ở ngoài trời tốt hơn. Riêng lũ ngựa thì Bố thích cho chúng vào chuồng ban đêm.

Laura giữ những tấm ván cho Bố. Cô đưa dụng cụ rồi mang đinh tới trong lúc Bố cất chuồng ngựa ở phía Tây căn nhà dựa vào ngọn đồi nhỏ. Tại đó chuồng ngựa được che kín ở hai phía Tây Bắc khi những đợt gió lạnh mùa đông thổi.

Ngày bắt đầu nóng ẩm. Khi mặt trời lặn, muỗi bay ra khỏi đầm Big Slough vo ve suốt đêm bám quanh Ellen hút máu khiến nó phải lòng chạy lòng vòng quanh cọc. Muỗi ủa vào chuồng chích lũ ngựa đến nỗi chúng kéo dây cột và đập móng rầm rầm. Muỗi cũng bay vào căn lều đốt mọi người nổi mụn đầy mặt và các bàn tay.

Tiếng vo ve và ngòi chích của lũ muỗi khiến ban đêm thành một nỗi dầy vò.

Bố nói:

- Không thể để thế này được. Phải có lưới muỗi chặn trên các khuôn cửa.

Mẹ phản nản:

- Do từ đầm Big Slough. Muỗi từ đó kéo đến. Em ước là mình ở xa đầm hơn.

Nhưng Bố thích đầm Big Slough. Bố nói với Mẹ:

- Có không biết bao nhiêu mẫu cỏ ở đó khiến ai cũng có thể muốn tới cắt. Nhưng không ai có thể lập trại trong đầm Big Slough. Chỉ trên đất của chúng ta mới có cỏ đó, nhưng phải ở rất gần đầm Big Slough mới có thể luôn cắt cỏ mỗi khi chúng ta cần. Ngoài ra, khắp đồng cỏ cũng đầy muỗi. Bữa nay

anh sẽ ra thị trấn mua lưới muỗi.

Bố mua về mấy cuộn lưới muỗi màu hồng và những nẹp gỗ để đóng một khung sườn cho tấm lưới che cửa ra vào.

Trong lúc Bố làm lưới che cửa ra vào, Mẹ đóng lưới muỗi bịt các ô cửa sổ. Rồi Mẹ đóng lưới muỗi vào khung sườn cửa và Bố ghép vào cửa ra vào.

Đêm đó Bố gom một đồng cỏ khô ẩm hun khói âm ỉ trước cửa chuồng ngựa. Muỗi không thể bay qua khói để vào chuồng.

Bố dọn sạch hết cỏ khô gần các đồng lửa để các đồng lửa có thể cháy âm ỉ suốt cả đêm.

Bố nói:

- Rồi! Những thứ này sẽ chặn đứng lũ muỗi.

32. BÓNG CHIỀU BUÔNG XUỐNG

Sam và David đứng im nghỉ ngơi trong chuồng với màn khói che trước cửa.

Ellen với sợi dây cột nằm thoải mái giữa đám khói từ đồng hun. Không một con muỗi nào còn xâm phạm nổi tới chúng.

Bên trong căn lều cũng không còn một con vật hại người vo ve nào. Chúng không thể vượt qua lớp lưới muỗi căng trên các khung cửa.

Bố nói:

- Bây giờ thì tất cả chúng ta đều kín đáo ổn định trong trang trại của mình rồi. Laura, mang đàn ra cho Bố và chúng ta sẽ có một chút âm nhạc.

Grace đã nằm yên trong giường cùng với Carrie ở bên cạnh.

Mẹ và Mary đang ngồi đung đưa nhẹ nhàng trong bóng tối. Nhưng ánh trăng chiếu qua ô cửa sổ phía Nam xối trên mặt, trên tay Bố và trên cây đàn khi chiếc vĩ chạm nhẹ trên những sợi dây.

Laura ngồi bên Mary ngắm ánh trăng với ý nghĩ là ánh trăng đang chiếu chan hòa trên khu đất thần tiên đầy hoa đồng thảo. Hẳn là trong đêm các nàng tiên đang nhảy múa ở đó.

Bố hát theo tiếng đàn:

Trong thành phố mang tên Màu Hoa Đỏ

Một mái nhà chan chứa yêu thương

Cô gái nhỏ thu mình bên cửa sổ

Bao chàng trai mang nặng vắn vương

Suốt tháng năm tung bừng hoa nở

Cây trong vườn mơn mẩn chồi non

Một chàng trai bỗng là đời mãi mãi

Ôm hận tình trong cái chết cô đơn.

Laura kéo tấm màn che xuống khi cô và Mary lên giường cùng Carrie và Grace.

Và, cô chìm vào giấc ngủ giữa những ý nghĩ về hoa đồng thảo, về các vùng đất thần tiên và về ánh trăng chiếu trên mặt đất mênh mông với trang trại của cả nhà trong lúc Bố vẫn hát khe khẽ theo tiếng đàn:

Đơn sơ hai tiếng Nhà Ta

Ngọt như mật ngọt luống hoa bên thềm

Nhỏ nhoi chẳng luận sang hèn

Thanh thoi cuộc sống êm đềm sớm hôm

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>